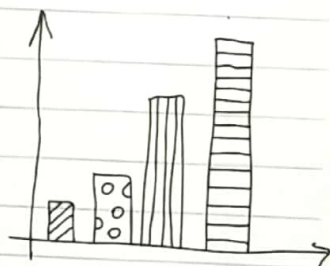


Kristy Shen
Bryce Leung

Hần Nguyễn dịch

Quit Like a Millionaire

Lập kế hoạch QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN



- Tiết kiệm đúng cách
- Chi tiêu hiệu quả
- Đầu tư thông minh
- Tự chủ về tài chính
- Nâng cao chất lượng cuộc sống
- Tự do theo đuổi đam mê



Penguin
Random
House

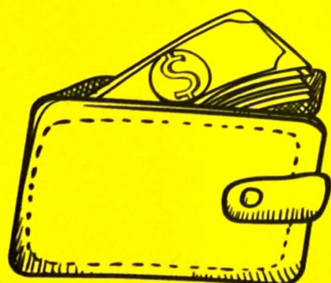
1980
BOOKS®
NHÀ XUẤT BẢN



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Kristy Shen
Bryce Leung

đã lần lượt nghỉ hưu năm 31 và 32 tuổi để du lịch vòng quanh thế giới, trong khi giá trị tài sản của họ vẫn không ngừng tăng lên. Kristy và Bryce viết bài trên trang millennial-revolution.com để hỗ trợ mọi người đạt được độc lập về tài chính và tận hưởng cuộc sống một cách trọn vẹn.



Lập kế hoạch

QUẢN LÝ
TÀI CHÍNH
CÁ NHÂN



QUIT LIKE MILLIONAIRE

No Gimmicks, Luck, or Trust Fund Required

Copyright © 2019 by Huihui Shen and Bryce Leung.
All rights reserved

LẬP KẾ HOẠCH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Bản quyền Tiếng Việt © 2019,
Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông 1980 Books

- ▶ Không phần nào trong cuốn sách này được sao chép hoặc chuyển sang bất cứ dạng thức hoặc phương tiện nào, dù là điện tử, in ấn, ghi âm hay bất cứ hệ thống phục hồi và lưu trữ thông tin nào nếu không có sự cho phép bằng văn bản của Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông 1980 Books.
- ▶ Mọi ấn phẩm của 1980 Books đều được in trên chất liệu giấy cao cấp và an toàn.



Liên hệ về các vấn đề chung và bản dịch, bản thảo: 1980books@gmail.com
Liên hệ dịch vụ tư vấn và đại diện giao dịch bản quyền: right.1980books@gmail.com
Liên hệ về phát hành, kinh doanh: sales.1980books@gmail.com

Dành tặng bố của Kristy, người đã giúp cô hiểu được ý nghĩa của *chi ku*. Và gửi tặng độc giả của millennial-revolution.com, những người đã truyền cảm hứng để chúng tôi có thể viết nên cuốn sách này.

MỤC LỤC

Lời nói đầu	9
Phần 1: Nghèo đói.....	13
Chương 1: Đồng tiền xương máu.....	15
Chương 2: Sirô đào, hộp các tông và lon Coca	27
Chương 3: Học hay là chết	45
Chương 4: Đừng theo đuổi đam mê của mình (vội) .	51
Chương 5: Làm chủ nợ nần.....	65
Chương 6: Sẽ chẳng có ai cứu bạn.....	85
Phần 2: Tầng lớp trung lưu	97
Chương 7: Lời thú tội của kẻ từng nghiện túi xách ...	99
Chương 8: Một liều dopamin.....	111
Chương 9: Nhà ở không phải một khoản đầu tư....	141
Chương 10: Kẻ cướp ngân hàng thực sự.....	161
Chương 11: Cách sống sót khi thị trường chứng khoán sụp đổ	183
Chương 12: Thuế chỉ dành cho người nghèo	215
Chương 13: Không phải tiếp tục đóng thuế nữa.....	241
Chương 14: Con số ma thuật cứu vớt cuộc đời tôi ..	275
Phần 3: Trở nên giàu có	301
Chương 15: Đệm đỡ Tiền mặt và Khiên chắn Lợi suất	303
Chương 16: Có thêm tiền khi đi du lịch	327
Chương 17: Xô chứa tiền và Kế hoạch dự phòng	351

Chương 18: Lạm phát, bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe: Không đáng sợ như ta nghĩ.....	377
Chương 19: Con cái thì sao?	397
Chương 20: Mặt trái của việc nghỉ hưu sớm	421
Chương 21: Bạn không cần là triệu phú để được tự do	435
Chương 22: Chọn con đường của riêng bạn	453

Phụ lục A	469
Phụ lục B.....	471
Phụ lục C	497
Phụ lục D	505
Lời cảm ơn.....	511
Chú thích	515

LỜI NÓI ĐẦU

Từ nhỏ tới lớn, mọi người đều nói với tôi rằng vì tôi sinh ra trong một gia đình nghèo khổ, không nói tiếng Anh, và có màu da lệch chuẩn nên cơ hội mở ra với những đứa trẻ khác sẽ chẳng đến với tôi. Tôi từng muốn trở nên giàu có, đi du lịch khắp thế giới và viết sách để kiếm sống. Những giấc mơ đó sẽ chẳng bao giờ biến thành sự thật - những kẻ ghét tôi đã nói vậy.

Những người đó đã sai.

Ở tuổi 31, tôi trở thành triệu phú, nghỉ việc, và giờ thì tôi đang đi vòng quanh thế giới và viết sách một cách chuyên nghiệp.

Nhưng trước khi tôi bước vào cuộc hành trình của mình, có một điều bạn nên biết, đó là cuốn sách này *không* phải dạng sách self-help (sách phát triển bản thân) vô tư lự. Chìa khóa không nằm ở việc “nghĩ rằng mình giàu có” hay “suy nghĩ tích cực”, hay “thuận theo năng

lượng của vũ trụ”. Tôi đã từng đọc những cuốn sách như vậy, thử làm theo lời khuyên của họ, và chẳng thứ nào có tác dụng cả.

Tôi sẽ không nói những điều bạn muốn nghe. Thay vào đó, tôi sẽ nói cho bạn nghe sự thật.

Trở nên giàu có không phải việc có thể thực hiện nhanh chóng và dễ dàng. Nếu có người từng nói với bạn điều ngược lại thì hoặc là họ đã có những lợi thế hơn người khác, hoặc là họ đang cố đưa bạn vào tròng, lừa lấy tiền của bạn. Tôi ở đây không phải để lừa bạn. Tôi không cần tiền của bạn. Tôi đã là một triệu phú rồi, nhớ chứ?

Thực ra, cuốn sách này suýt chút nữa đã chẳng có cơ may tồn tại. Vì tôi không mua cổ phiếu Apple với mức giá 10 đô la, không sáng tạo ra một ứng dụng tầm cỡ như “Snapchat tiếp theo”, hay làm bất cứ điều gì phi thường khi 30 tuổi, tôi nghĩ câu chuyện của mình thật chẳng thú vị. Nếu bạn nhìn vào bảng điểm đại học của tôi, bạn cũng nhận ra tôi chẳng thông minh gì cho cam. Sao người ta lại quan tâm chứ? Nhưng một biên tập của nhà xuất bản Penguin Random House, Nina Shield, đã đến thuyết phục tôi rằng câu chuyện của tôi rất đáng được kể. Cô ấy nói nó đáng giá vì tôi trở nên giàu có không phải nhờ những lợi thế hơn người hay yếu tố may mắn. Điều đó có nghĩa là bất cứ ai cũng có thể có một hành trình giống như tôi.

Hành trình của tôi cũng chứa đựng đủ mọi yếu tố kinh tế và xã hội. Tôi sinh ra trong một gia đình nghèo khó, xơ xác; đã từng có thời điểm cả nhà tôi sống nhờ vào 44 xu một ngày. Vì thế, tôi hi vọng dù bạn ở đâu, bạn cũng sẽ nhận ra những trải nghiệm của bản thân trong câu chuyện của tôi. Dù bạn đang cố gắng thoát nghèo, hay thuộc tầng lớp trung lưu và đang quan tâm xem chương trình quỹ hưu trí hoạt động ra sao, hay là bạn thuộc top 1% những người đang tìm cách tối ưu hóa khoản thuế của một danh mục đầu tư; thì vẫn luôn có một phần câu chuyện của tôi song hành với trải nghiệm của bạn. Bạn có thể thấy những bài học này mới lạ, hoặc bạn có thể lướt nhanh qua một mục nào đó vì nó không phù hợp để áp dụng cho bạn. Thế nào cũng được. Hãy tìm ra đoạn đường chung của chúng ta, và làm theo những gì tôi làm. Chúng ta đều sẽ kết thúc ở vạch đích.

Trở nên giàu có không hề nhanh chóng hay dễ dàng. Tuy nhiên, nó đơn giản và là quy trình có thể lặp lại được. Bây giờ tôi đã hiểu “khả năng lặp lại” chính là yếu tố làm nên giá trị cho câu chuyện của tôi. Sau khi tôi khám phá ra FIRE (viết tắt của Financial Independence Retire Early - Độc lập Tài chính và Nghỉ hưu Sớm) và xây dựng blog có tên Millennial Revolution (Cuộc Cách mạng của Thế hệ Y) để hướng dẫn mọi người cách thực

hiện FIRE, trang này nhanh chóng trở thành một nguồn tài nguyên của cộng đồng đó. Độc giả thực hiện lời khuyên của tôi - và nó đem lại hiệu quả. Những quyết định như “Tôi có nên mua nhà không?” hay “Tôi có nên vay nợ để nhảy việc không?” trở nên rõ ràng ngay khi họ quy đổi những chi phí sang lượng thời gian làm việc cho kẻ khác.

Suy cho cùng, vấn đề không phải tiền, mà là *thời gian* - và cách sử dụng thời gian hợp lý để tận hưởng cuộc sống tốt nhất có thể.

Cuốn sách này hiện hữu, vì những bài học tôi rút ra trong quá trình “bò” từ vị trí 1% những người nằm dưới đáy xã hội để leo lên vị trí 1% những người đứng đầu đều có ích với tất cả mọi người, bất kể chủng tộc của bạn, số tiền trong tài khoản và những đặc quyền mà bạn có hoặc không có cơ may sở hữu.

Dù là ai, bạn cũng nên biết cách “về đích” như một triệu phú.

Hãy xuất phát nào!

PHẦN 1

NGHÈO ĐÓI



CHƯƠNG 1

Đồng tiền xương máu

Một trong những kỷ ức tuổi thơ vui vẻ nhất của tôi là đào bới đồng rác thải y tế với bạn bè ở vùng nông thôn Trung Quốc. Khi chúng tôi lục tung đồng gang tay cao su, áo bác sĩ dính đầy đất cát và những ống tiêm đã qua sử dụng, có một giọng nói lí nhí trong đầu đứa trẻ 5 tuổi là tôi lúc đó, cho rằng có lẽ đây không phải một ý hay. Nhưng rồi nó bị một giọng nói khác lớn hơn, hào hứng hơn át đi: “Hôm nay mình sẽ tìm được kho báu gì đây?”

Đừng hiểu nhầm. Tôi không sống *bên trong* đồng rác thải y tế - tôi không phải loài sinh vật kì dị. Nhưng đúng là tôi rất thích làm điều đó, vì không giống như khi ở trong một cửa hàng, lúc ở đây, nếu bắt gặp thứ gì tôi muốn, tôi thật sự có thể lấy nó. Nếu không, câu chuyện thường sẽ là thế này:

“Mẹ”, tôi nói, mặt dán vào tủ kính, “Con biết nhà mình nghèo và chẳng có tiền. Nhưng một ngày, khi con lớn lên và tự làm ra tiền, con có thể mua con búp bê kia được không?”

Và bằng cách nào đó, câu trả lời *vẫn* là không.

Đây là lý do tôi cùng lũ bạn có mặt ở sau bệnh viện ngày hôm đó. Tôi cho rằng nếu không thể mua thì tôi có thể tự làm ra một món đồ chơi.

Tin hay không tùy bạn, tôi thực sự tìm ra được một thứ hay ho trong mớ dây chun bỏ đi tưởng như vô hạn. Chúng tôi tết dây chun với nhau thành một chuỗi dài, và dùng nó để chơi nhảy dây. Hay nhất là mỗi lần đứt dây, chúng tôi chỉ cần sửa bằng cách thay đoạn chun bị hỏng.

Ngày nay, một điều như trên có thể khiến các tổ chức vì trẻ em lên tiếng, nhưng quay lại thời đó, cuộc sống chính là như vậy. Chúng tôi là những đứa trẻ nghèo đói, bẩn thỉu. Và khi bạn nghèo đói, bẩn thỉu, lựa chọn của bạn không phải búp bê Barbie hay My Little Pony. Lựa chọn của bạn là: thức ăn, lò sưởi và thuốc - theo đúng thứ tự đó. Đồ chơi chẳng bao giờ có cửa xuất hiện trong bức tranh ấy.

Theo Cục Thống kê Dân số Hoa Kỳ, năm 1987, thu nhập trên danh nghĩa trung bình của Hoa Kỳ là

18.426,51 đô la/năm/người¹. Ở Trung Quốc, con số đó là 1.459 nhân dân tệ, tương đương 327 đô la/năm/người². Để dễ hình dung, mua một máy chơi game Nintendo với giá bán lẻ thời đó - 179 đô la - sẽ tốn chưa đến một tuần lương của một lao động Mỹ bình thường. Nhưng với một lao động Trung Quốc bình thường thì sao? Hơn nửa năm đấy.

Thêm vào đó, 327 đô la/năm là mức thu nhập cá nhân *trung bình*, tính cả cư dân vùng trung tâm những thành phố lớn. Chúng tôi sống ở Taiping, một ngôi làng nhỏ vùng nông thôn với dân số chỉ khoảng 3.000 người nên mức lương thậm chí còn thấp hơn - chưa tới hai phần ba mức đó³. Từng có lúc thu nhập của cả gia đình tôi chỉ là 600 nhân dân tệ, tức là 161 đô la/năm, hay 44 xu Mỹ/ngày. Bố, mẹ và tôi phải sống nhờ vào số tiền chưa bằng 1% mức lương một ngày trung bình của người Mỹ.

Tôi không kể những chuyện này để bôi xấu tuổi thơ của mình hay để tìm kiếm sự thương hại của bạn. Thực ra, tôi thấy rất biết ơn khi lớn lên trong hoàn cảnh đó, vì nhờ thế tôi phát triển được thứ gọi là Tư duy Khan hiếm - yếu tố đóng vai trò quan trọng làm nên tôi của ngày hôm nay.

TƯ DUY KHAN HIẾM LÀ GÌ?

Để hiểu về Tư duy Khan hiếm, hãy cùng quay ngược thời gian.

Đó là năm 1945. Ngày 27 tháng 1, Hồng quân Liên Xô tiến vào Auschwitz và giải phóng 7.000 đàn ông, phụ nữ và trẻ em khỏi trại hành quyết lớn nhất mà Đức Quốc xã từng xây dựng. Một cách tự nhiên, hành động đầu tiên theo bản năng của những người lính là mở kho lương thực và nói với các tù nhân: “Lấy đi! Lấy hết đi!”

Nhưng hóa ra đó không phải hành động đúng đắn. Những người tù ngốn hết chỗ thức ăn bổ dưỡng và rơi vào cảnh ốm thập tử nhất sinh. Họ không nhận ra rằng việc đưa quá nhiều thức ăn cho một người bị bỏ đói sẽ làm đường huyết của người đó tăng vọt, đồng thời kéo tụt nồng độ chất điện giải xuống mức nguy hiểm - một tình trạng bệnh lý mà sau này được biết đến với cái tên Hội chứng Tái dưỡng.

Khi chiến tranh gần kết thúc, các nhà khoa học thuộc Đại học Minnesota đã tiến hành thí nghiệm để tìm ra cách cho một người bị bỏ đói ăn an toàn nhất⁴. Tổng cộng có 36 người đàn ông đồng ý tham gia và họ được đưa vào một phòng tập thể, bị bỏ đói (đói tới mức độ vừa đủ chứ không phải đói tới nguy hiểm tính mạng) và theo dõi.

Chỉ việc ngồi cũng trở nên đau đớn. Họ phải đặt gối trên ghế và ngồi lên vì mông đã mất quá nhiều mỡ đến

mức cảm thấy đau khi ngồi. Họ sưng phù lên như cá nóc. Dịch bắt đầu tích tụ dưới da - tình trạng “phù” - gây ra những vết lõm tồn tại trong thời gian dài bất cứ khi nào có thứ gì ép vào da. Họ yếu đến nỗi không thể tắm, họ đơn giản là không có năng lượng.

Nhưng đáng ngạc nhiên nhất là những gì diễn ra với não bộ của họ. Việc liên tục bị đói ăn gây ra những điều kì lạ với tâm trí bạn. Thức ăn trở thành mối bận tâm duy nhất. Cái Brussels đáng ghét ư? Không thành vấn đề. Những đối tượng nghiên cứu này sẽ ăn ngẫu nhiên bất cứ loại thức ăn nào bày ra trước mặt họ và liếm đĩa sạch bong. Một số đối tượng còn mang cả sách dạy nấu ăn và thực đơn của những nhà hàng địa phương ra rồi xem đi xem lại. Họ miệt mài đọc những trang giấy, ghi nhớ và so sánh giá cà chua và trứng. Thậm chí xem phim cũng trở thành một trải nghiệm khác thường. Những tình nguyện viên này sẽ không nhớ cốt truyện hay nhân vật, nhưng lại nhớ đến từng chi tiết mỗi lần các nhân vật ăn thứ gì đó.

Ở một nghiên cứu trong phòng thí nghiệm gần đây, các đối tượng nghiên cứu được chia thành nhóm những người đã ăn trưa và những người chưa ăn. Khi ngồi trước màn hình với những từ “TAKE” (lấy), “RAKE” (cái cào) và “CAKE” (bánh) hiển thị chớp nhoáng chỉ trong 1/30 giây, những người chưa ăn xác định đúng từ liên quan đến thức ăn - CAKE - với tần suất cao hơn nhiều so với nhóm đối chứng⁵.

Khi bạn không có đủ thứ gì đó, nó sẽ trở thành thứ quan trọng nhất trong cuộc sống của bạn. Mọi thứ khác đều xếp sau. Thí nghiệm không chỉ thay đổi những đối tượng tham gia nghiên cứu về mặt thể chất mà còn về tinh thần nữa.

Đây chính là Tư duy Khan hiếm.

Khi một người bị đói, não bộ của họ phốt lò gần như mọi thứ - trừ thứ duy nhất nó không có.

TƯ DUY KHAN HIẾM CỦA TÔI

Trong khoảng đầu những năm 1960, Đại Nạn đói đã tàn phá vùng nông thôn Trung Quốc suốt ba năm. Sau khi từng ngọn cỏ, từng chiếc lá, và thậm chí là côn trùng đều đã bị “vặt sạch”, người ta bắt đầu ăn cả bùn. Loại bùn đó được gọi là “Guang Ying Tu”, đặt tên theo Quán Thế Âm Bồ Tát - vị thần áo trắng được tôn thờ bởi lòng nhân từ và sự tử tế. Vì loại bùn này có màu trắng, người ta nghĩ rằng đó là do Bồ Tát phù hộ để cứu họ. Tất nhiên, nó mang đến kết quả trái ngược, và rất nhiều người đã chết trong đau đớn vì tắc nghẽn đường ruột. Nhưng ngay cả thế, người ta vẫn ăn nó, chỉ để thoát khỏi sự dày vò của cái đói.

Khi đi bộ đến trường, bố tôi thường nghe tiếng “thịch” và khi ngoảnh lại ông thấy một người bạn học vừa nhảy

vào đồng rác. Ông tóm tắt khoảng thời gian đó thế này: “Mong ước duy nhất của bố là được no bụng.”

Trong tháng đói trầm trọng nhất, người bạn thân nhất, bác Wenxiang, đã cứu bố khi cho bố cắn một miếng từ củ khoai lang đã hỏng mất phân nửa mà bác tìm thấy trên mảnh ruộng của một người nông dân. Cho đến tận bây giờ, khoai lang vẫn là một trong những món ăn ưa thích của bố.

Bác Wenxiang qua đời vì đói, cũng như rất nhiều bạn bè khác của mình, chỉ vài tháng trước khi nạn đói kết thúc vào năm 1962.

Sau năm ấy, bố tôi đã đạt được mong muốn là biết đến cảm giác no. Nhưng thức ăn vẫn là nỗi ám ảnh với ông. Tôi không bao giờ được phép phí phạm đồ ăn. Mọi bộ phận của một con vật đều phải được sử dụng làm đồ ăn, từ đầu đến đuôi, đến tủy trong xương cũng phải hút sạch. Đó là lý do tại sao ông thấy thật kì lạ khi món gà trong những siêu thị phương Tây được đóng thành gói như “đùi”, “ức gà” hay “cánh”. Những con gà đó không có đầu à? Cỗ? Chân? Cứ nghĩ đến việc những phần không được “chào đón” đó đã bị vứt bỏ thì ông lại nhói lòng.

Câu chuyện của bố cho tôi thấy sự khan hiếm đã điều khiển tâm trí chúng ta như thế nào. Tôi không phải trải qua nạn đói, nên cuộc đời của tôi vốn đã là một bước tiến

lớn so với cuộc đời bố. Mặc dù chẳng có bộ đồ lót hay chiếc tất nào của tôi không bị mẹ vá chằng vá đụp cho đến khi phần vá còn nhiều hơn cả phần tất còn nguyên vẹn lúc đầu. Mặc dù tôi bị bắt nạt vì những bộ quần áo hàng thùng và mái tóc tự cắt tại nhà. Và mặc dù tôi trở thành chuyên gia giả ốm để tránh những chuyến tham quan thực tế do bố mẹ không thể chi trả nổi, tôi không bao giờ quên mình đã may mắn thế nào.

Nhưng việc lớn lên trong nghèo đói cũng tạo ra Tư duy Khan hiếm trong tôi. Tôi ám ảnh với tiền.

Năm 1988, bố tôi có cơ hội nhập cư vào Canada để học tiến sĩ, để lại tôi và mẹ ở Trung Quốc. Vào sinh nhật 6 tuổi của tôi, bố gửi cho tôi một chiếc thiệp mừng sinh nhật có phát nhạc. Bố kể với tôi rằng ông mua nó trong cửa hàng đồng giá 1 đô la. Tôi thử làm một phép tính nhanh, 1 đô la Canada bằng khoảng 3 nhân dân tệ tại thời điểm đó, tức là chỉ một tấm thiệp này thôi đã đủ nuôi sống gia đình tôi gần hai ngày⁶! Khi ấy, đó là thứ giá trị nhất mà tôi từng sở hữu. Đương nhiên, tôi sẽ đi khắp làng xóm, chơi đi chơi lại và sẵn sàng đập bất cứ bàn tay bẩn thỉu nào dám mon men lại gần tấm thiệp. Tôi bọc nó trong một tấm vải và giữ dưới áo, như thể đó là một con chim non lúc nào cũng cần bao bọc.

Vài tháng sau, chiếc pin nhỏ xíu trong thiệp dần hết điện và “ra đi” một cách huy hoàng. Nhưng tôi sẽ không

bao giờ quên được khoảng thời gian tôi là người chủ đầy tự hào của tấm thiệp đắt giá và đặc biệt nhất trên thế giới. Hai năm sau, khi mẹ và tôi chuyển đến Canada với bố, ông quyết định dẫn tôi đến cửa hàng đồ chơi - lần đầu tiên trong đời tôi. Ông lấy một con gấu bông trên kệ. Tôi nhìn thấy giá và há hốc miệng vì ngạc nhiên. 5 đô la là số tiền đủ để nuôi những người anh em họ của chúng tôi ở Trung Quốc trong hơn một tuần liền! Tôi trả con gấu đắt đỏ ấy về kệ của nó và kéo bố qua cái thùng có tấm biển màu cam to tướng ghi "GIẢM GIÁ: 0,5 ĐÔ LA". Sau đó, tôi khẳng khẳng bố phải gửi 4,5 đô la còn lại cho những người anh em họ, và tôi cảm thấy thật tuyệt vời mỗi khi nghĩ họ sẽ có cái ăn trong một tuần liền nhờ sự hi sinh của tôi.

Tuy nhiên, Tư duy Khan hiếm cũng có những khuyết điểm. Khi tôi lên 9, chúng tôi sống trong căn hộ chỉ có một phòng ngủ bé tẹo gần trường đại học của bố. Cả căn nhà toàn những món đồ lếch tênh và ọp ẹp mà bố mẹ tận dụng được từ lề đường hay lọc ra từ thùng xe rác. Nhưng so với cái cống hộp bê tông chúng tôi từng sống hồi ở Trung Quốc, không lò sưởi, nền nhà ẩm ướt và nhà tắm chỉ là một cái hố trên nền nhà - thì nơi đây là một cung điện.

Một hôm, khi đi học về, tôi phát hiện ra mình đánh mất chìa khóa nhà. Sau khi lục tung cặp, lần qua mọi quyển sách, bộ quần áo thể dục, hộp bút, tôi vẫn không

tìm thấy. Một cảm giác sợ hãi đến ớn lạnh dâng lên trong lồng ngực tôi. Tôi cố gắng trì hoãn việc không thể tránh khỏi càng lâu càng tốt, nhưng rồi đã phải thú nhận sau bữa tối.

Và với 30 đô la để thay khóa, tôi đã phải trả giá. Ý tôi là, tôi đã bị mẹ đánh. Ngày hôm đó, tôi không chỉ đạt tới ngưỡng chịu đau cao không tưởng (về cơ bản thì tôi đã trở thành Người Sói rồi), mà còn xác nhận được mối nghi ngờ của mình, rằng khi bạn nghèo, tiền là thứ quan trọng nhất trên đời, vì tiền chính là sự sống. Bạn không được bất cẩn mà phạm lỗi, vì nếu bạn làm thế, mọi người sẽ bị đói, và thậm chí là chết.

Nghe này: Tôi không kể những câu chuyện này vì muốn bạn thương tiếc cho tuổi thơ “dữ dội” của mình hay để bạn tán dương tôi đã tiến được bao xa. Tôi muốn chứng tỏ rằng bạn không cần lớn lên với những đặc quyền để có thể trở thành một triệu phú. Khi còn là một đứa trẻ, tôi thậm chí chẳng hiểu triệu phú là gì. Chạn thức ăn đang đầy ắp hay trống không? Tất cả những gì tôi biết về tiền chỉ xoay quanh câu hỏi đó.

Gia đình tôi có xuất phát điểm là thành phần thuộc top 1% dưới đáy cùng của xã hội, và điều này đã định hình não bộ của tôi, khiến nó tập trung cao độ vào những gì chúng tôi thiếu. Tư duy Khan hiếm khiến tôi ưu tiên an toàn tài chính hơn bất cứ điều gì khác - và chính Tư

duy Khan hiếm đã đưa tôi đến vị trí ngày hôm nay, 1% những người thành công nhất. Bây giờ, thay vì bới rác, thì người đã nghỉ hưu và đang ở tuổi 35, là tôi đây, lại đi du lịch khắp thế giới. Thay vì gây cản trở, Tư duy Khan hiếm dạy tôi ba bài học mà cuối cùng đã biến tôi thành một triệu phú:

Tiền là thứ quan trọng nhất trên đời.

Hi sinh vì tiền cũng đáng.

Đổ máu vì tiền cũng đáng.

CHƯƠNG 2

Sirô đào, hộp các tông và lon Coca

Lần đầu tiên tôi cảm thấy mình giàu là khi bố cho tôi một lon Coca. Ở Trung Quốc, Coca Cola được gọi là “Kekou Kele”, nghĩa là “Niềm vui Ngon nghê”. Khi đó, chỉ cần nước uống không nhiễm ký sinh trùng là tôi đã thấy may mắn rồi, nên hình dung về một thứ gì đó vừa ngon vừa vui đã làm một đứa trẻ 7 tuổi như tôi sung sướng hết nấc. Đi đến đâu tôi cũng thấy đầy quảng cáo về những đứa trẻ nhà giàu (tôi đoán thế) ở phương Tây uống Coca Cola, và chúng khiến tôi khao khát trở thành một đứa trẻ nhà giàu.

Vì thế, vào ngày đầu tiên của tôi trên đất Canada, khi bố đưa cho tôi một lon “Niềm vui Ngon nghê” này,

hai tay tôi run đến nỗi không thể cầm thẳng cái lon. Khi uống ngụm đầu tiên, đầu tôi gần như nổ tung. (Hoặc là tôi nghĩ thế. Thực chất là các mao mạch của tôi nổ tung. Cảm giác phấn khích và lượng đường tăng vọt khiến tôi bị chảy máu cam.) Khi đó tôi mới gần 8 tuổi, và cuối cùng tôi đã biết mùi vị đồ uống của người giàu.

Hầu hết mọi người sẽ nói với bạn rằng Coca chỉ là thứ nước đường rẻ tiền làm bạn sút răng và bị tiểu đường. Không chỉ thế, gần như bất kỳ ai cũng có thể mua nó. Nhưng tôi không biết những điều ấy. Tôi nâng niu lon Coca của mình trong một tuần, nhắm nháp từng giọt một. Khi tôi uống hết, bố cố vứt nó đi, nhưng ngay cả cái lon rỗng đó cũng quá quý giá để có thể bỏ đi. Nó trở thành cốc, ống đựng bàn chải rồi đồ uốn tóc của tôi. Tôi đặt tên nó là CanCan và ngủ với nó mỗi tối. CanCan là người bạn đồng hành như hình với bóng của tôi cho đến khi bố mua cho tôi một chú gấu ở khu hàng giảm giá.

Lon Coca đó là món đồ xa xỉ nhất tôi từng có, nên tôi nâng niu nó, tận hưởng tối đa từng “giọt” niềm vui và không để phí phạm một giọt nào hết. Khi ấy tôi chưa biết, nhưng đó chính là bài học đầu tiên về Tư duy Khan hiếm.

Những cuốn sách kinh doanh thích hạ thấp Tư duy Khan hiếm, cho rằng nó “kìm chân bạn”. Quan điểm của họ là nếu tập trung vào thứ bạn không có thay vì thứ bạn có thể có, bạn thường không nhận ra những cơ hội ngay trước mắt.

Cũng phải. Nếu bạn là một doanh nhân khởi nghiệp, đó có thể là lời khuyên đúng đắn. Nhưng điều mà những tác giả sách kinh doanh như vậy không hiểu là không ai sống với Tư duy Khan hiếm vì họ *muốn* thế. Họ *buộc* phải thế, vì đã có lúc họ không có đủ tài nguyên, và Tư duy Khan hiếm giúp họ tồn tại. Khan hiếm không phải lúc nào cũng xấu. Nó thậm chí còn có tính xây dựng.

Hãy nghĩ đến trường học mà xem. Bạn có bài tập lớn cần hoàn thành trong một tháng. Bạn lãng quên việc làm bài và tán dóc với bạn bè trên mạng xã hội, theo dõi tin tức và xem các chương trình thực tế. Bạn trì hoãn vì tài nguyên của bạn (trong trường hợp này là thời gian) vẫn dồi dào. Lãng phí cũng chẳng sao vì bạn có nhiều thời gian.

Nhưng nếu chỉ sau vài giờ hoặc vài ngày là đến hạn nộp bài, bạn sẽ sử dụng thời gian khôn ngoan hơn. Bạn sẽ phớt lờ cuộc gọi buôn chuyện từ bạn thân hay đoạn video về kangaroo mà đứa em họ vừa gửi, ngay cả khi bạn biết những điều đó thật thú vị. Những thứ gây sao nhãng có thể bay thẳng ra thùng rác vì giờ đây bạn đang ở trong guồng quay năng suất khốc liệt. Khi hạn chót ở ngay trước mắt, bạn tập trung hơn nhiều và vận dụng hết mọi tế bào não để hoàn thành bài tập.

Đó là hệ quả của Tư duy Khan hiếm. Khi thời gian có hạn, bạn ép bản thân phải làm càng nhiều càng tốt, vì thời gian lúc này rất quý giá.

Với tiền cũng vậy. Khi sống ngập trong tiền, bạn không trân trọng giá trị của nó vì nghĩ rằng lúc nào cũng còn cả đồng tiền. Nhưng khi nghèo, bạn nâng niu từng xu một. Tôi học được cách coi trọng từng đồng bố mẹ làm ra, từng xu lẻ tôi kiếm được nhờ việc giao báo, và phát triển khả năng ghi nhớ gần như hoàn hảo về giá cả. Tiền là thứ quan trọng bậc nhất trong cuộc sống của chúng tôi. Và sự khan hiếm chính là giới hạn giúp định hình khả năng sáng tạo thời thơ ấu của tôi.

Điều đó quả thực vô cùng khó chịu. Nhưng tôi chỉ nhìn vào mặt tích cực, vì để có thể thực sự sáng tạo, những giới hạn là cần thiết. Nếu đã từng thử viết tiểu thuyết, bạn sẽ hiểu tôi muốn nói gì. Nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính trống trơn quả thực rất mệt mỏi. Với vô số phương hướng để theo đuổi, bạn có thể sẽ “đơ” luôn. Nhưng bằng cách đặt ra một vài giới hạn - như học cấu trúc của các đoạn văn, xây dựng cốt truyện, và viết thử một cảnh, hay luyện một bài tập làm văn - bạn sẽ dần thấy được hướng đi.

Ernest Hemingway trứ danh từng cược với bạn bè rằng ông có thể viết một câu chuyện chỉ với sáu chữ. Họ cười ông: Làm thế nào mà một nhúm từ như vậy có thể truyền tải ý nghĩa của cả một câu chuyện? Bạn thậm chí còn không có đủ từ để tả một hàng mi, chứ chưa nói đến một nhân vật hoàn chỉnh. Nhưng Hemingway đã làm thế. Ông không chỉ viết nên câu chuyện mà còn đưa cả yếu tố cảm xúc vào. Không tin tôi ư?

“For sale: baby shoes. Never worn.”¹

(Tạm dịch: *Bán: Giày trẻ em. Chưa dùng.*)

Đã thấy bạn có thể đặt bao nhiêu năng lượng vào một không gian nhỏ như vậy chưa? Đó chính là tác dụng của những giới hạn.

SỰ KHAN HIẾM LÀM TÔI MẠNH MẼ HƠN

Tôi không phải Hemingway, nhưng cũng như cách câu chuyện tí hon đã thể hiện sự tài tình của ông, việc lớn lên trong nghèo đói giải phóng những kỹ năng của tôi. Cái nghèo dạy tôi bốn kỹ năng sống còn mà cho đến giờ tôi vẫn sử dụng - những kỹ năng mà tôi gọi là CRAP: Creativity (Sáng tạo), Resilience (Kiên cường), Adaptability (Khả năng thích nghi), và Perseverance (Kiên trì). (Từ viết tắt CRAP cũng có ý nhắc tới đủ kiểu khó khăn trời ơi đất hỡi tôi phải trải qua để có được các kỹ năng trên.)

Sáng tạo

Hồi 10 tuổi, tôi ước có một bộ đồ chơi Barbie Dream House. Tôi đã xem đi xem lại quảng cáo vì ti vi của chúng tôi chỉ có bốn kênh thôi. Thậm chí đến bây giờ, đã hơn 25 năm, tôi vẫn nhớ rõ: máy ghi hình quay cận cảnh hai bé gái vui vẻ đặt búp bê Barbie lên tấm trải giường màu hồng bằng vải satin, rồi máy quay lia sang bên khi

đèn đường phía ngoài cửa sổ bật lên và các cô bé cười khúc khích. Mặc dù mê mẩn búp bê, tôi không dám hỏi xin một món quà đắt đỏ đến thế cho dịp sinh nhật hay Giáng sinh; tôi biết bố mẹ không thể mua được. Món đồ ngớ ngẩn tốn quá nhiều tiền, tôi nghĩ ngay cả Ông già Noel cũng khó lòng mua nổi.

Nhưng sức hút của ngôi nhà búp bê vẫn rất mạnh. Vì thế, một hôm, khi thấy vài thùng các tông còn dùng tốt ở xe rác bên ngoài căn hộ, tôi liền tóm lấy chúng.

Trở về phòng mình (kiếm luôn phòng ngủ của bố mẹ, phòng làm việc và nhà kho), tôi lục khắp ngăn kéo bàn đến khi tìm thấy một cái bút chì và một cái kéo. Tôi vẽ những ô vuông làm cửa sổ, đánh dấu cửa trước và cửa sau, và với độ chính xác cao như một bác sĩ phẫu thuật, tôi bắt đầu cắt. Ghép hai tấm bìa với nhau, tôi có một mái nhà. Sau đó, bằng cách dính những mẫu bìa thừa khi cắt cửa lại, tôi làm được chiếc nệm. Bước hoàn thiện cuối cùng là biến đồng vải vụn trong túi đồ may của mẹ thành tấm khăn trải giường in hoa.

Tôi lùi lại để chiêm ngưỡng kiệt tác của mình. Ngôi nhà búp bê bé nhỏ và chấp vá của tôi trông khác xa thứ xuất hiện trong quảng cáo, nhưng tôi không quan tâm. Tôi đã rất vui khi làm nó, và ai mà quan tâm việc nó không có chỗ để xe ô tô của Barbie (được bán rồi) hay mấy cái đèn sáng trưng?

Bất cứ khi nào chán ngấy việc xem quảng cáo hay tự chế đồng đồ chơi của mình, tôi lại đến thư viện, một tòa nhà toàn sách là sách, và tôi có thể lấy tận 15 quyển một lúc mà không ai báo cảnh sát! Thật không thể tin nổi.

Lúc đầu, tôi chỉ có thể đọc tiếng Trung, nên tôi mắc kẹt ở khu “ngoại văn”. Lướt ngón tay qua chồng sách dày cộp, tôi đi dọc hành lang cho tới khi mắt tôi dừng lại ở một quyển sách. Đó là cuốn *The Little Princess* (Công chúa nhỏ) được dịch sang tiếng Trung. Khi ra ngoài quầy, người thủ thư phải nhẹ nhàng dỗ dành tôi buông cuốn sách, chỉ vài giây thôi, để cô có thể quét mã cho tôi.

Tôi ngẫu nhiên cuốn sách đó trong ba ngày. Đó là câu chuyện về một cô bé tên Sara, cô bé giàu có đến mức có người hầu riêng, xe ngựa và một chú ngựa nhỏ. Nhưng cô ấy cũng rất tốt bụng và hào phóng. Bố cô gửi cô đến một trường nội trú đắt đỏ để ông có thể tham gia chiến tranh, sau khi đã dành hết của cải cả đời mình để đầu tư vào một mỏ kim cương. Và rồi, ông ấy mất trên chiến trường, nhưng không chỉ thế, tất cả tiền cũng biến mất. Bà hiệu trưởng đã lấy hết đồ đạc của Sara để chi trả học phí, và cô bé buộc phải làm việc như một kẻ đầy tớ ở trường học.

Câu chuyện từ giàu hóa nghèo này hoàn toàn đối lập với cuộc đời tôi, điều đó càng khiến nó thêm phần hấp dẫn.

Tôi không ngừng đọc sách. Tôi bắt đầu đọc cả sách tiếng Anh nữa: bộ truyện *The Babysitter's Club* (Câu lạc bộ trông trẻ), *Goosebumps* (Nổi da gà) của R.L Stine, và sách của Christopher Pike. Cuối cùng, tôi đã có đủ vốn tiếng Anh để viết những câu chuyện của riêng mình.

Việc đó đã khơi nguồn sở thích viết lách thời thơ ấu của tôi, và sau này nó phát triển thành giấc mơ trở thành nhà văn. Để rồi 27 năm sau, kết tinh của giấc mơ đó đang nằm trong tay các bạn.

Tất cả là vì gia đình tôi không có đủ tiền để xem truyền hình cáp.

Kiên cường

Năm tôi 13 tuổi, mắt phải tôi sưng húp lên vì bị ong vò vẽ đốt. Nó khiến tôi trông như Cyclops, và chẳng giúp ích gì được trong việc nâng cao vị thế xã hội của một đứa trẻ mới lớn dè dặt như tôi. Nhưng chúng tôi không có tiền để mua thuốc kháng viêm 15 đô la, nên tôi đeo một cặp kính từ cửa hàng đồ cũ và đến trường, giả vờ mình là một ca sĩ nhạc rap. Kì lạ là việc đó cũng chẳng khiến tôi được yêu mến hơn trong mắt bạn bè, những người vốn vẫn luôn bắt nạt tôi. Nhưng này, khi bố mẹ bạn không có đủ tiền để giải quyết vấn đề, thì tự bản thân bạn phải cứng rắn.

“Quần đẹp đấy”, một đứa bạn cùng lớp nói phía sau tôi, giọng mỉa mai.

“Tớ biết. Tớ có gu thẩm mỹ tốt”, tôi đáp lại, mỉm cười và vờ phúi mấy mẫu vụn bánh ra khỏi bộ đồ thùng thình đã bạc màu.

“Bố mẹ cậu nghèo thì có.”

“Không. Họ là những tỷ phú thích phong cách boho chic mà thôi.”

Tôi nghĩ đó là lý do mà nhiều năm sau, khi tôi cuối cùng đã chuyển từ tầng lớp nghèo đói lên trung lưu nhờ vào tiền lương làm kỹ sư máy tính, tôi không bao giờ rơi vào bẫy của hiện tượng Sợ Bị Lạc Loài (Fear of Missing Out - FOMO), hay là chạy theo thiên hạ. Vì từ sớm tôi đã có “da mặt dày”, nên trong khi đồng nghiệp nường tiền vào xe hơi, quần áo, nhà cửa và lao lực làm thêm giờ để “nuôi” những thứ đó, tôi chẳng buồn quan tâm người khác nghĩ gì.

Khả năng thích nghi

Hồi tôi còn nhỏ, chúng tôi chuyển nhà rất nhiều, săn tìm những chỗ có giá thuê rẻ để bố mẹ có thể gửi phần tiền tiết kiệm được về cho gia đình ở Trung Quốc. Mỗi lần như vậy, tôi lại phải chuyển trường, rời xa tất cả những người bạn tôi đã quen và bắt đầu lại từ vạch xuất phát.

Lần đầu chuyển đi, tôi đã òa khóc. Bố kéo tôi ra một chỗ, đỡ lấy cằm tôi và nhìn thẳng vào mắt tôi. “Bố biết con rất buồn vì phải rời xa bạn bè. Nhưng bố tìm được một chỗ rẻ hơn, chúng ta sẽ tiết kiệm được chút ít. Các

anh chị em của con nhờ chỗ tiền này mà được đi học, mọi người có ít tiền hơn con rất nhiều. Con không muốn làm họ buồn mà, phải không?” Tôi liền nín ngay.

Đó là lý do tại sao sự thiếu thốn và các trở ngại không bao giờ khiến tôi lúng túng. Lên đại học, tôi tìm cách xoay xở với số tiền kiếm được từ công việc thực tập cho đến khi nó giúp tôi trang trải đủ học phí, tiền thuê nhà, thức ăn và mọi thứ khác. Tôi sống trong một căn phòng ở tầng hầm với giá thuê 300 đô la/tháng, nhưng đó không phải vấn đề gì to tát. Hẳn là phòng khá bụi bặm và nhiều rệp, đủ ẩm thấp để khiến tôi rụng mình vì rét vào mùa đông và đổ mồ hôi nếu không có điều hòa vào mùa hè, nhưng tình hình như vậy chỉ có nghĩa là tôi sẽ dành nhiều thời gian hơn ở thư viện để đọc. (Và này, ít nhất tôi có một hệ thống an ninh chống đạn, chính là một cành cây nhỏ tôi dùng để giữ cho cửa sổ đóng lại!) Cũng không có gì đặc biệt cả, nhưng kỹ năng thích ứng được mài giũa từ khi còn nhỏ cho phép tôi tự mình chi trả hết các khoản, tôi tốt nghiệp mà không nợ một đồng nào.

Kiên trì

Cầm được bằng tốt nghiệp là một trong những việc khó khăn nhất tôi từng làm. Tôi đăng ký vào một trong những chương trình cử nhân khó nhằn bậc nhất trong nước, ngành Kỹ thuật máy tính tại Đại học Waterloo (được biết đến như MIT của Canada).

Tôi nhận ra mình phải sẵn sàng với những gì ngay từ tuần đầu tiên của năm nhất. Trong khi sinh viên những ngành khác đang kết bạn, say xỉn và tiệc tùng thì chúng tôi đã cuống cuồng với hai bài kiểm tra lớn. Những ai không qua sẽ phải tham gia khóa học bổ túc bên cạnh lịch học chính khóa vốn đã dày đặc. (Tôi xin thề, nếu bạn đang chìm ngấm giữa đại dương, Waterloo sẽ tìm cách buộc thêm vài tảng đá vào chân bạn vì nếu không thì cuộc đời đã quá dễ dàng.) Thật may là tôi đã được nghe về những bài thi đó từ trước, nên tôi nghênh chiến bằng cách hi sinh cả mùa hè để học.

Nhưng tất cả đều được đền đáp. Ngay khi tốt nghiệp, tôi không chỉ đủ khả năng chi trả mọi khoản phí mà còn có hai năm kinh nghiệm làm việc cùng một hồ sơ khủng. Bạn biết không? Điểm của tôi *cao nhất* chỉ ở mức trung bình. Bạn cùng thực hành với tôi luôn đạt điểm A dễ dàng, trong khi tôi mất 10 tiếng đồng hồ để hiểu được một khái niệm đơn giản, và kết thúc với một điểm C.

Nhưng điều đó không ngăn cản được tôi. Tôi biết mình không cần đứng nhất. Ngay cả nếu tôi chỉ vừa đủ điểm qua môn và lấy được bằng, bản thân chương trình học khắc nghiệt này cũng sẽ đền đáp tôi xứng đáng. Nếu tôi phải ra sức miệt mài để ép bộ não chậm hiểu của tôi dung nạp những môn học khó không tưởng, thì cũng đành vậy. Nếu phải kéo lê cái thân thể thiếu ngủ này qua những giai đoạn khó khăn, cũng đành chấp nhận. Trời

đất, có một lần tôi thậm chí uống nguyên một chai thuốc ho Buckley (khẩu hiệu của họ là “Vị nó dở và nó có tác dụng”) để tỉnh táo khi thi vì tôi ốm dặt dẹo và chưa được ngủ trong hai tuần liền. (Bằng cách nào đó, tôi đã thi qua, mặc dù tôi gần như chẳng nhớ được chút nào.)

SỰ LÃNG PHÍ VÔ HÌNH

Có thể bạn nghĩ rằng việc hồi tưởng những câu chuyện này sẽ khiến tôi buồn, nhưng thực ra, tôi vô cùng thích thú khi nghĩ về tuổi thơ và thời niên thiếu của mình. Tôi không những đã sống sót, mà còn có một vài ký ức thật hạnh phúc! Hơn nữa, những trải nghiệm đó mang đến cho tôi cái nhìn của một kẻ ngoại đạo đối với nền văn hóa phương Tây, và quan điểm đó giúp ích tôi rất nhiều.

Người ta hay nhờ tôi phân tích tình hình tài chính, và họ gửi cho tôi bảng cân đối với những con số lớn gấp nhiều lần so với mức chi tiêu cả năm của tôi ở *hiện tại* - khi tôi đã là một triệu phú. Khi tôi lịch sự (hoặc không được lịch sự cho lắm) chỉ ra điều đó, phản ứng của họ là: “Tôi không thể nghĩ ra còn khoản nào tôi có thể cắt bớt!”

Chúng ta sẽ thảo luận nhiều hơn về lý do sinh hóa của hiện tượng này ở Chương 8, nhưng một trong những bài học giá trị nhất tôi học được khi lớn lên trong nghèo đói là xác định sự lãng phí vô hình.

Để tôi lấy một ví dụ. Khi còn nhỏ, tôi thực sự muốn bị tiêu đường.

Kỳ cục, phải không? Để tôi giải thích.

Đối với tôi, tiểu đường là căn bệnh thanh thế nhất trên đời. Chỉ những người giàu, hoặc ít nhất là những người có đủ tiền mua hàng đóng kẹo, mới có thể mắc phải bệnh này. Vì thế, sau khi nhập cư, tôi dành một khoảng thời gian dài ăn và uống cả tấn đường. Tôi đặc biệt thích đào đóng hộp. Nhưng tôi chưa bao giờ được ăn đào cả, chỉ nếm nước sirô thôi. Mẹ tôi rửa bát ở một nhà hàng buffet Trung Quốc, và mỗi lần người bồi bàn lấy riêng ra một khay toàn những miếng đào cho quầy đồ tráng miệng, họ sẽ bỏ sirô đi. Và mẹ sẽ chờ đợi, giữ lại sirô trước khi nó bị đổ xuống cống. Tôi mê mẩn thứ đó và uống liên tục suốt cả ngày. Nó khiến tôi hạnh phúc, không chỉ vì tất cả chỗ đường là miễn phí, mà còn bởi lẽ chúng tôi không cần phải tốn tiền mua sữa hay nước hoa quả nữa. Tôi có thể sống nhờ sirô, nước và bất cứ thứ gì nhà hàng bỏ đi vào cuối ngày. Đó là thiên đường.

Tôi kể cho một người bạn nghe câu chuyện đó, và cô ấy thật sự kinh hãi. Nhưng đó là thế giới của tôi. Tôi không biết về những nhóm thực phẩm hay khẩu phần ăn được khuyến nghị hằng ngày. Thức ăn của tôi về cơ bản là bao bì chứa thực phẩm của bạn. Bạn ăn quả, tôi uống sirô.

Nếu bạn vẫn chưa hiểu thì đây: Rác thải của những người khác là kho báu của tôi. Và khi hiểu ra, tôi thấy được những món đồ lãng phí vô hình nhiều đến mức nào. Từ *The Guardian* ước tính mỗi năm, chỉ riêng ở Mỹ, có khoảng 60 triệu tấn đồ ăn bị bỏ đi, chỉ vì bị biến dạng hoặc mất màu². Đó là khoảng *một phần ba* chỗ thực phẩm được sản xuất ra!

Đó chỉ là phần nổi của tảng băng chìm. Người Mỹ bỏ đi 11 triệu tấn quần áo mỗi năm³. Mười. Một. Triệu. Tấn. Như thế còn tệ hơn cả thực phẩm, vì vải không phân hủy sinh học được, nó sẽ cứ ở đó, trong đống rác, cùng với túi nhựa và những chiếc điện thoại cũ, dần dần phá hủy môi trường.

Xã hội phương Tây luôn khao khát nhiều hơn. Nhưng liệu “nhiều hơn” có phải chìa khóa cho hạnh phúc không? Các nghiên cứu chỉ ra rằng niềm vui liên quan đến tình hình tài chính sẽ đạt giới hạn ở mức lương 75.000 đô la.⁴ Sau ngưỡng đó, “nhiều hơn” không thực sự hữu ích cho sự “khỏe mạnh” về tinh thần. Số liệu thống kê cho thấy chỉ mức lương 34.000 đô la/năm đã đủ đưa bạn đến top 1% thế giới rồi.⁵

Nếu một hộp sirô đào có thể khiến một đứa trẻ không biết gì khác trở nên hào hứng, thì có lẽ chúng ta cũng không cần nhiều. Một số, hoặc thậm chí là phần lớn, những đồ bạn mua không hề làm bạn vui vẻ. Một khoản tiền của bạn đã bị bỏ phí, đơn giản là thế.

BIẾN NHỮNG LÃNG PHÍ VÔ HÌNH TRỞ NÊN HỮU HÌNH

Hãy cùng làm một bài tập để tìm ra mức độ lãng phí vô hình trong cuộc sống của bạn.

BÀI TẬP: LOẠI BỎ LÃNG PHÍ VÔ HÌNH

NGUYÊN LIỆU: MỘT TỦ QUẦN ÁO, BĂNG DÍNH

Mở tủ quần áo. Dồn mọi thứ sang bên trái.

Lấy một chiếc mắc áo và cố định nó bằng băng dính, như thế này, rồi treo nó về phía bên phải.



Trong tháng tới, mỗi lần bạn mặc một món đồ, sau khi giặt, hãy treo nó về phía bên phải của chiếc mắc áo được đánh dấu kia.



Qua một thời gian, bạn sẽ thấy tần suất bạn sử dụng một số món đồ nhất định. Ở phía ngoài cùng bên phải là những thứ bạn thường mặc nhất. Hướng về giữa, nhưng vẫn ở bên phải so với chiếc mắc áo làm mốc kia, là đồ bạn có mặc, nhưng không thường xuyên bằng. Bên trái mắc áo đó là những bộ quần áo bạn không bao giờ lấy ra sử dụng. Càng thực hiện lâu thì việc phân loại tủ quần áo lại càng chính xác, bạn sẽ biết có bao nhiêu đồ “đang hoạt động”, tức là được xoay vòng đều đặn. Tương tự, bạn cũng sẽ nhận thấy bao nhiêu phần trăm của tủ đồ đang “ngủ đông” và không bao giờ nhìn thấy ánh sáng mặt trời.

Đừng lo, bạn không cần phải bỏ đi những thứ không mặc đến. Nhưng hi vọng là bạn sẽ bắt đầu suy nghĩ về sự lãng phí vô hình, và nhớ rằng nó có thể len lỏi vào cuộc sống của chúng ta dễ dàng ra sao. Chúng ta

sẽ dùng những thông tin thu thập được ở đây khi giải thích *tại sao* tất cả chúng ta đều mua nhiều hơn mức cần thiết ở Chương 8.

Trong nền văn hóa của chúng ta, Tư duy Khan hiếm được khắc họa như sự thiếu thốn thuần túy, cản trở sự phát triển của một đứa trẻ. Nhưng việc lớn lên với quan điểm đó đã giúp tôi theo nhiều cách mà tôi không thể tưởng tượng được khi vẫn còn là một đứa trẻ ở Trung Quốc say sưa một lon Coca. Sự khan hiếm là một giới hạn rất mạnh mẽ. Nó dạy tôi cách giải quyết khó khăn, trở nên sáng tạo, kiên cường, biết thích nghi và kiên trì để xây dựng cuộc sống tôi có ngày hôm nay.

Sự khan hiếm cũng cho phép tôi nhanh chóng phát hiện ra những lãng phí vô hình. Giờ là lúc bạn bắt đầu xác định nó trong cuộc sống của mình.

CHƯƠNG 3

Học hay là chết

Cánh cửa lớp học mở tung. Mười người đàn ông trong bộ đồ chống đạn xông vào, chĩa súng về phía chúng tôi.

“Cảnh sát đây! Giơ tay lên đầu!”

Tôi đã làm như những gì họ yêu cầu, nhưng bản năng đầu tiên của tôi là trốn xuống gầm bàn. Nhìn các bạn học sợ hãi đến tròn xoe mắt, tôi biết họ cũng có chung cảm nhận như tôi. Chúng tôi đã quên bém luôn bài kiểm tra cuối kỳ, thứ mà chỉ vài phút trước đó thôi dường như là điều vô cùng quan trọng. Những cây bút chì lăn xuống sàn và bài thi thì bay lơ lửng trong không trung.

Bạn biết đấy, khi gặp điều kiện thời tiết xấu trên máy bay, ai ai cũng hướng ánh mắt tới tiếp viên hàng không. Chà, cô giáo của chúng tôi lúc ấy trông còn xanh lét hơn cả bức tường trong lớp. Đó cũng là lúc tôi biết đây

không phải một buổi diễn tập. Một ai đó đã nhìn thấy một đứa trẻ trong trường cấp ba của tôi mang theo súng. Sự việc xảy ra vào tháng 6 năm 2000, chỉ một năm sau vụ thảm sát tại Columbine, vậy nên cảnh sát - vô cùng dễ hiểu - đã coi đây là vụ việc vô cùng nghiêm trọng. Mất 30 phút, mà tôi cảm giác như nó kéo dài đến vô tận, để kiểm tra tất cả mọi người, từng lớp học một, cho đến khi hiệu trưởng của chúng tôi thông báo trên hệ thống liên lạc rằng lực lượng SWAT đã rà soát xong tòa nhà. Với đôi bàn chân run rẩy, chúng tôi di chuyển và tập hợp tại khu vực được chỉ định trên sân bóng.

Tôi đã gọi và kể cho bố nghe về những gì đã xảy ra, đồng thời nhờ bố tới đón tôi về nhà. Ông nói: “Nếu bài kiểm tra vẫn không bị hoãn thì con đừng rời khỏi trường.”

Khi đó, người ta vẫn chưa xác định được nghi phạm lần khẩu súng.

Lúc ấy, tôi chỉ là một đứa trẻ đang phụng phịu và cáu kỉnh khi bị bỏ mặc trong cảnh súng đạn đầy nguy hiểm. Trên đường đi bộ về nhà sau khi bài kiểm tra bị hủy, tôi vắt óc suy nghĩ, cố nhớ số điện thoại của các tổ chức hỗ trợ trẻ em. Mãi nhiều năm sau, khi tôi hỏi bố về cách ông đến được đất nước này, tôi mới bắt đầu hiểu suy nghĩ của bố. Đối với tôi, dường như ông coi trọng trường học hơn tính mạng tôi. Nhưng đối với bố, việc đến trường đã từng quan trọng hơn cả tính mạng của chính ông.

Năm 17 tuổi, bố tôi bị buộc thôi học và phải trở về vùng nông thôn. Suốt mười năm tiếp theo, bố phải làm việc đến gãy lưng. Với những công cụ thô sơ, công việc của ông là kéo vác những tảng đá to lớn ra vào mỏ khai thác, dưới cái nắng mặt trời như thiêu đốt, sống nhờ vào khẩu phần ăn đạm bạc. Có lần, khi đang cùng bạn kéo lê tảng đá nặng khoảng 90 kilogram, bố tôi đã trượt chân khi đi vào bùn, lăn xuống ngọn đồi và suýt chút nữa bị nghiền nát đến chết. Ông mất hết hi vọng vào tương lai cũng như cơ may cải thiện tình cảnh của mình. Mỗi ngày trôi qua đều vô cùng mệt mỏi và tuyệt vọng, như thể đó là ngày cuối cùng của cuộc đời.

Năm 1977, tình hình Trung Quốc thay đổi, các trường học được mở lại. Kỳ thi tuyển sinh đại học quốc gia được tái lập. Đây là một truyền thống đã tồn tại nhiều thế kỷ, tính từ triều đại Nhà Tùy hồi thế kỷ thứ sáu. Ai cũng có thể tham gia kỳ thi, bất kể quan điểm chính trị hay địa vị kinh tế xã hội ra sao. Đang là công nhân nhà máy, bố tôi nhận ra đây chính là cơ hội đổi đời của ông.

Kỳ thi kéo dài ba ngày nhằm kiểm tra kiến thức thuộc mọi môn học tại chương trình cấp ba. Bố nói ngày 10 tháng 12 năm 1977 là “ngày khó quên nhất trong cuộc đời bố”. Ông nội dậy từ 4:30 để nấu bữa sáng cho bố, và ông bà ngắm nhìn bố dùng bữa rồi cầu trời trong im lặng. Khi bước chân lên xe buýt, bố ngoảnh lại nhìn người cha yếu ớt đang ho từng cơn của mình, ông đã đổ

bệnh suốt nhiều năm qua. Kết quả bài thi này không chỉ quyết định tương lai của bố, mà còn tương lai của cả gia đình, bao gồm tương lai của bốn người anh chị em.

Bạn có thể hình dung những áp lực mà bố tôi phải mang trên vai khi ấy. *Hàng triệu* người cạnh tranh để giành được suất học tại trường đại học mong muốn. Kỳ thi đại học được ví như cuộc chiến giữa “hàng ngàn người lính cùng những con ngựa chiến đang cố băng qua cây cầu gỗ nhỏ”.

Bố tôi không có bất kỳ ưu thế nào. Nhưng bố đã trúng tuyển. Thực tế, số điểm của bố tôi cao hơn 60 điểm so với mức yêu cầu, và bố được tuyển vào một ngôi trường đại học hàng đầu. (Sau đó bố mới biết rằng có 5,7 triệu người tham gia kỳ thi năm đó - và chỉ 4,8% được nhận học.¹⁾) Tin tức nhanh chóng lan truyền trong thị trấn nhỏ quê hương. Ngay cả những người trước đây từng xa lánh ông bà tôi cũng bắt đầu đối xử với họ một cách tôn trọng.

Giáo dục là cách giúp bố tôi thoát khỏi tình cảnh gian khó. Vì vậy, ông không mấy tỏ lòng thông cảm mỗi khi tôi phàn nàn rằng một môn học nào đó quá khó, hoặc tôi quá mệt mỏi để có thể đến trường học, hay khi trường học phải đóng cửa vì một tay súng vẫn đang nhón nhơ trong trường. Bạn phải cứng rắn. Bởi cả gia đình bạn đều phụ thuộc vào bạn. (Tuy nhiên, tôi vẫn nghĩ rằng đáng lẽ bố nên đến và đón tôi về.)

Cao khảo - kỳ thi đại học toàn quốc - vẫn là kỳ thi quan trọng nhất trong cuộc đời mỗi học sinh Trung Quốc. Chúng ta đều đã từng nghe về những đứa trẻ tuyệt vời như Malala Yousafzai, người phải đối mặt với những lời đe dọa ám sát nếu dám đi học; hay Twesigye Jackson Kaguri, một người nhập cư gốc Uganda - cả gia đình anh đã phải chi tiêu dè dặt và dành dụm tiền mua cho anh cây bút chì thứ hai làm phần thưởng khi anh được nhập học ở ngôi trường địa phương². Tôi biết, đây là những trường hợp đặc biệt, nhưng trên khắp thế giới này, giáo dục thường là con đường duy nhất để thoát khỏi cảnh nghèo đói. Ngay cả ở Mỹ, nếu nhận được tấm bằng đại học, mức lương trung bình của bạn sẽ tăng thêm 70%. Cho dù bạn sống ở đâu, giáo dục cũng chứa đựng sức mạnh thay đổi cuộc đời bằng cách cải thiện khả năng kiếm tiền của bạn.

Không chỉ vậy, một nghiên cứu kéo dài nhiều năm đã chứng minh rằng sự thiếu giáo dục có thể gây hại tới sức khỏe của bạn giống như việc hút thuốc lá. Giáo dục cải thiện khả năng xử lý và nắm bắt thông tin. Giáo dục cũng giúp khơi gợi óc tò mò, giúp bạn tự lập hơn và dạy bạn cách đánh đổi nỗi đau ngắn hạn để đạt được lợi ích lâu dài. Trung bình, những người bỏ học cấp ba có tuổi thọ ít hơn mười năm so với bạn bè cùng trang lứa có bằng cử nhân. Nhưng có đến hơn 10% người Mỹ thuộc độ tuổi từ 24 đến 35 (hơn tám triệu người) không có bằng cấp ba.

Có thể bạn sẽ đồng ý với tôi. Hoặc có thể bạn sẽ đảo tròn mắt và muồn quăng vào mặt tôi những cái tên như Bill Gates và Oprah Winfrey để chứng minh rằng chúng ta hoàn toàn có thể bỏ học mà vẫn thành công oanh liệt. Nhưng (và tôi cá rằng bạn cũng biết thừa dù không nói ra), những người may mắn này là trường hợp ngoại lệ, họ không đại diện cho số đông. Nếu bạn muốn nâng cao mức tiền lương và chất lượng cuộc sống của mình, giáo dục chính là sự đặt cược tốt nhất.

Suy cho cùng, nếu không nhờ có kỳ thi năm đó của bố thì sẽ chẳng có tôi ngày hôm nay. Dù tôi cũng lớn lên trong đói nghèo, nhưng bố đã đặt nền móng cho thành công của tôi và ông không bao giờ cho phép tôi quên đi điều đó. Mãi tới khi bố tôi nhận bằng tiến sĩ sau nhiều năm trời sinh sống tại Canada thì ông cũng tìm được công việc nghiên cứu khoa học cho chính phủ, và đó là lúc mọi thứ dần khởi sắc. Bố luôn đánh những trận chiến dài hơi. Và ông đã đúng; tất cả máu, mồ hôi và nước mắt trên con đường chinh phục tấm bằng của tôi cuối cùng cũng có giá trị. Nhưng rồi bạn sẽ thấy ở chương tiếp theo đây, không phải mọi tấm bằng đại học đều có giá trị như nhau.

CHƯƠNG 4

Đừng theo đuổi đam mê của mình (vội)

Trong thời gian tôi lớn lên, mẹ tôi từng bị sa thải rất nhiều lần.

Bà làm qua rất nhiều công việc - nhân viên rửa chén bát, thợ may, giúp việc - cứ vài ba tháng lại bị sa thải một lần. Mẹ tôi đổ lỗi cho nạn phân biệt chủng tộc và việc bà không thể nói tiếng Anh trôi chảy. Khi tôi học cấp ba, mẹ cũng theo học tại một trường cao đẳng cộng đồng và nhận chứng chỉ về lắp ráp đồ điện tử, tờ chứng chỉ này đã giúp bà có được công việc với mức lương cao hơn. Thậm chí mẹ tôi còn làm việc ở đâu đó lâu hơn vài tháng. Nhưng khi bong bóng công nghệ vỡ tan, thì một lần nữa, mẹ tôi lại thất nghiệp.

Tất cả những bất ổn này khiến bà vô cùng lo lắng và mệt mỏi, bà dần trở nên hoang mang và chán nản. Hiếm

khi nào tôi thấy mẹ ngủ say mà thay vào đó, mẹ liên tục đổ lỗi cho những kẻ thù vô hình đã âm mưu tiết đường sống của mình. Mẹ tôi gọi cho cảnh sát khu vực nhiều đến nỗi 911 đã đưa số điện thoại gia đình tôi vào danh sách đen. Điều đó chỉ như đổ thêm dầu vào lửa, khiến trạng thái tâm lý của mẹ càng tụt dốc thảm hại, rồi bà lại đồn tất cả lên bố con tôi.

Khi đứng trước ngưỡng cửa đại học và phải chọn một lĩnh vực để đi theo, tôi biết mình cần phải cân trọng. Thời điểm đó, tình hình tài chính của gia đình đã phần nào ổn định, nhưng chúng tôi vẫn gửi tiền về cho người thân ở Trung Quốc, và giống như bố tôi của 40 năm về trước, tôi biết mình chỉ có duy nhất một cơ hội. Tôi không thể liều lĩnh cứ tốt nghiệp mà không thể tìm được một công việc. Tấm bằng phải giúp tôi có thể độc lập càng sớm càng tốt. Tôi không muốn sau này có kết cục giống mẹ mình.

VÌ SAO TÔI KHÔNG ĐI THEO TIẾNG GỌI CỦA ĐAM MÊ?

Đó là năm 2000. Khi ấy, Backstreet Boys đang đứng đầu các bảng xếp hạng, thế giới vẫn chưa bị hủy diệt với sự cố Y2K, và với hầu hết mọi người, bằng cấp chỉ đơn giản là phương tiện đi đến cái đích cuối cùng - có một công việc. Trên thực tế, mặc dù có vẻ như nó đã tồn tại từ lâu, nhưng cụm từ “theo đuổi đam mê của bạn” là một khái niệm tương đối mới mẻ. Theo Benjamin Todd,

giám đốc điều hành của 80000Hours.org, cụm từ này nổi lên vào khoảng năm 2005, khi Steve Jobs phát biểu trong lễ phát bằng tại Stanford rằng: “Chẳng có lý do gì để bạn không đi theo tiếng gọi trái tim mình”¹. Ngày nay, ta nghe đi lại lời khuyên ấy, nó cuốn những tân cử nhân trẻ tuổi lao vào lửa như thiêu thân. Nó vô cùng hấp dẫn, đầy lôi cuốn. Và cũng nguy hiểm nữa.

Vào giây phút cần quyết định một ngôi trường đại học để theo đuổi, tôi đã đánh giá những lựa chọn của mình dựa trên cơ sở toán học. Tôi truy cập vào trang web của từng trường để tính xem mình cần bao nhiêu tiền mới có được từng tấm bằng, và rồi tôi cân nhắc con số đó với số liệu thống kê thu nhập. Những ngành học tôi yêu thích nhất là:

1. Viết lách
2. Kế toán
3. Kỹ thuật máy tính

Viết lách là lựa chọn số một của tôi. Nhưng liệu tấm bằng về viết lách sáng tạo có phải một khoản đầu tư hời? Chương trình học bốn năm ở Canada sẽ tiêu tốn của tôi khoảng 40.000 đô la (và còn *nhều* hơn nữa nếu tôi chọn một trường ở Hoa Kỳ). Tôi biết các nhà văn có thể kiếm được đâu đó từ 500 đến 50.000 đô la mỗi năm, hoặc thậm chí là hàng triệu đô la - nếu bạn là Stephen King - và mức trung bình là 17.000 đô la.² Tiếp, tôi tìm hiểu về mức thù

lao tối thiểu theo giờ, và đây là cơ sở để tôi tính mức thù lao mình có thể kiếm được ngay sau khi rời trường cấp ba. Với mức lương tối thiểu 6,85 đô la một giờ, tôi có thể kiếm được 14.248 đô la một năm. Tôi đã lấy khoản tiền lương dự tính của mình trừ đi số tiền ấy. Tầm bằng này đáng giá... nổi trống lên nào... 2.752 đô la một năm.

Tiếp theo, tôi thực hiện vài phép tính tương tự với các ngành về kế toán và kỹ thuật máy tính (sử dụng học phí thời đó). Và đây là kết quả thu được:

Bảng	Tổng chi phí (đô la)	Mức lương trung bình trừ đi thù lao tối thiểu (đô la)
Viết lách sáng tạo	$3.380^3 \times 4 = 13.520$	$17.000 - 14.248 = 2.752$
Kế toán	$3.264^3 \times 4 = 13.056$	$38.200^4 - 14.248 = 23.952$
Kỹ thuật máy tính	$3.622^3 \times 4 = 14.488$	$55.000^4 - 14.248 = 40.752$

Tôi nhìn chăm chăm vào cuốn sổ của mình, các bánh răng trong đầu tôi bắt đầu hoạt động. Chộp ngay lấy cái máy tính đáng tin của mình, tôi đem chia giá trị ở cột ngoài cùng bên phải cho giá trị của cột nằm giữa. Phép tính này cho tôi một con số giúp mình sắp xếp thứ hạng các lựa chọn của bản thân - chỉ số “Pay-Over-Tuition”, POT, tức “Tỷ số thu nhập trên học phí”.

Bảng	Tổng chi phí (đô la)	Mức lương trung bình trừ đi thù lao tối thiểu (đô la)	Chỉ số POT
Viết lách sáng tạo	13.520	2.752	0,2
Kế toán	13.056	23.952	1,83
Kỹ thuật máy tính	14.488	40.752	2,81

Với mỗi đồng tiền bạn bỏ ra để có được một tấm bằng, hãy nhân nó với chỉ số POT; nó sẽ chỉ ra rằng sau khi ra trường, số tiền bạn có thể kiếm được sẽ nhiều hơn mức thù lao tối thiểu bao nhiêu. Với mỗi đồng tiền tôi bỏ ra để có được tấm bằng kế toán, nó chỉ ra rằng tôi sẽ kiếm được số tiền lớn gấp 1,83 lần học phí của mình. Con số ấy còn tốt hơn nhiều với ngành Kỹ thuật máy tính, nó mang lại khoản tiền lớn hơn 2,81 lần so với học phí. Thật không may, viết lách sáng tạo, ước mơ thời thơ ấu của tôi, bị tụt lại rất xa.

Kỹ thuật máy tính rõ ràng là ngành học xếp đầu trong danh sách này. Tôi đã chọn Waterloo bởi trường có chương trình thực tập cho phép tôi làm việc trong quá trình học, điều đó có nghĩa là tôi có thể chi trả hết tiền học phí của mình trong thời gian học đại học. Chẳng những ra trường mà không ôm món nợ nào, tôi còn có thể ghi vào sơ yếu lý lịch là mình đã có hai năm kinh nghiệm.

Tôi phải thừa nhận, ý tưởng học đại học ngành Kỹ thuật máy tính thực sự không khiến tôi hào hứng. Từ nhỏ tới lớn, tôi luôn mong muốn trở thành một người viết truyện chứ không phải viết code. Nhưng khi ấy tôi chẳng có quỹ tín thác và bố mẹ thì mong tôi ngừng đặt thêm gánh nặng tài chính lên vai họ. Tôi đã phải đưa ra quyết định khó khăn, nhưng những gì toán học mách bảo tôi thực sự là đúng đắn.

Nhưng có thể bạn sẽ cho rằng, tại sao không làm những gì ta thích và cháy hết mình với nó? Lẽ nào tôi không muốn bạn *hạnh phúc* ư? Đương nhiên, tôi muốn bạn sống thật hạnh phúc và vui vẻ. Nhưng một trong những lời nói dối kinh điển nhất chúng ta vẫn nghe là thế này: theo đuổi đam mê là chìa khóa dẫn đến thành công. Về mặt thống kê mà nói, theo đuổi đam mê sẽ đẩy bạn vào tình cảnh thất nghiệp hoặc thiếu việc làm. Trong số chúng ta, những người lớn lên từ đói nghèo đều biết rằng sẽ thật khó có thể thức dậy với tâm trạng hứng khởi mỗi ngày nếu ta phải lo chạy com từng bữa, hoặc phân vân xem tháng này nên chọn điện hay nước nóng.

Không chỉ có vậy...

Đam mê thay đổi

Con người thay đổi. Những gì được coi là nguồn vui sống của bạn ngày hôm nay có thể sẽ rất khác ở thời điểm vài năm sau. Kết quả từ một nghiên cứu tâm lý học tại Harvard và UVA chỉ ra rằng gần 19.000 người tham gia khảo sát cho biết niềm đam mê của họ đã thay đổi đáng kể so với mười năm trước⁵.

Khuyến khích ai đó tạo dựng sự nghiệp dựa trên những gì họ yêu thích năm 18 tuổi cũng tương tự như việc chỉ được ăn vận phông theo phong cách nhóm nhạc yêu thích của bạn hồi bạn học cấp ba. Trong trường hợp như vậy, có lẽ tôi sẽ ngồi đây viết cuốn sách này khi diện trên mình những bộ trang phục giống Scary Spice, và chẳng ai mong điều đó xảy ra cả.

Đam mê không nhất thiết đã tạo ra công việc tốt

Tôi đam mê các video về mèo, đi du lịch và tôi thích ăn Pad Thái đến ngập mặt, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi có thể biến những sở thích trên thành sự nghiệp của mình. Và thậm chí dù tôi có thể, nó không đồng nghĩa với việc tôi nên làm vậy. Ngay cả bây giờ, khi tôi làm một việc mà mình yêu thích - viết lách - vẫn có những tháng ngày tôi muốn nổ tung đầu. Khi ta biến đam mê thành một công việc toàn thời gian, sẽ luôn có một phần nào đó của đam mê trở nên tồi tệ. Tôi yêu viết

lách, nhưng không có nghĩa tôi yêu thích việc viết đi viết lại các chương sách nhiều lần, hoặc thích nhận được thư từ chối từ các đại lý, hoặc thích nghiền ngẫm những điều khoản pháp lý dày cộp trong bản hợp đồng xuất bản đến khi mờ cả mắt.

Lý do duy nhất tôi có thể theo đuổi nghiệp viết lách bây giờ là vì tôi không cần phụ thuộc vào nó để chi trả các hóa đơn. Công việc sẽ chẳng thể thú vị khi bạn phải lo lắng về ngày nhận lương tiếp theo của mình. Công việc thậm chí còn ít thú vị hơn khi bạn bắt buộc phải sáng tạo theo một lịch trình nào đó, chỉ vì bạn không còn lựa chọn nào khác. Và việc cho rằng bạn thật may mắn khi được làm việc trong lĩnh vực mình yêu thích sau cùng cũng chỉ là giả định thuần túy!

Đam mê không đồng nghĩa với hạnh phúc

Hạnh phúc (chủ đề mà ta sẽ bàn nhiều hơn trong Chương 8) liên quan đến sự giao thoa giữa kỳ vọng và thực tế. Theo như thông thường, ta mong đợi công việc của mình phải thật hấp dẫn, mang lại cho ta quyền tự chủ cùng mức lương xứng đáng, cho phép ta làm việc cùng những người ta yêu quý và mang lại cảm giác thỏa mãn. Nhưng việc mãi mãi đáp ứng được từng điều kiện nêu trên là điều bất khả. Bạn không thể quyết định mức lương mình được trả và số lượng công việc có trong một lĩnh vực nhất định, cũng như sự tử tế của đồng nghiệp,

hay đưa ra được câu trả lời chắc chắn cho câu hỏi liệu công việc này còn tồn tại sau một năm nữa hay không.

Thay vào đó, hãy đi theo các phép toán

Tôi đã hoàn toàn quên bém phần tính toán tỷ số thu nhập trên học phí (chỉ số POT) đến tận khi ngồi xuống viết cuốn sách này. Khi độc giả gửi thư đến và nhờ tôi giúp đỡ các khúc mắc về tài chính, tôi thường trả lời rằng “Đã đến lúc làm vài phép tính rồi đây!” trước khi đi vào chi tiết các con số. Hóa ra, từ tận thời trung học tới giờ, tôi vẫn luôn tính toán mọi thứ! Việc khám phá lại những chỉ số POT đã khơi nguồn cảm hứng để tôi xác định nó với tất cả các ngành nghề mà ngày trước tôi không cân nhắc đến. Hãy xem POT nói cho ta biết điều gì về công việc “trong mơ” của mình, với các số liệu năm 2018 tại Hoa Kỳ.

Bảng	Tổng chi phí (đô la)	Mức lương trung bình trừ đi thù lao tối thiểu (đô la)	Chỉ số POT
Mỹ thuật	$10.230 \times 4 = 40.920$	$48.780^6 - 15.000 = 33.780$	0,83
Vũ công	$10.230 \times 4 = 40.920$	$35.672^7 - 15.000 = 20.672$	0,51
Diễn viên	$10.230 \times 4 = 40.920$	$36.380^8 - 15.000 = 21.380$	0,52

Khá là vất vả. Khi độc giả thuộc một trong những ngành nghề này gửi thư đến cho tôi, tôi sẽ không lấy làm

ngạc nhiên nếu tình hình tài chính của họ không được tốt. Nhưng thứ khiến tôi kinh ngạc là khi độc giả thuộc các nhóm ngành nghề vốn được cho là có thu nhập cao, ví dụ như bác sĩ hay luật sư, lại gửi thư đến nhờ tôi tư vấn. Làm sao lại có chuyện bác sĩ gặp khó khăn về kinh tế được chứ? Chà, hãy cùng nhìn xem.

Bảng	Tổng chi phí (đô la)	Mức lương trung bình trừ đi thù lao tối thiểu (đô la)	Chỉ số POT
Bác sĩ	Cử nhân: $10.230 \times 4 = 40.920$ Trường Y: 207.866 ⁹ Tổng cộng: 248.786	$208.000^{10} - 15.000$ $= 193.000$	0,78
Luật sư	Cử nhân: $10.230 \times 4 = 40.920$ Trường Luật: $18.175 \times 3 = 54.525^{11}$ Tổng cộng: 95.445	$119.250^{12} - 15.000$ $= 104.250$	1,09

Những nghề nghiệp được trả lương cao này cũng không khá hơn các ngành nghề nghệ thuật là mấy! Chắc chắn, bạn có thể nhận được mức lương hàng trăm ngàn đô la, nhưng lượng thời gian bỏ ra để có tay nghề tốt cộng với mức học phí đắt đỏ quả là món đầu tư khiến người ta muốn xiù. Và đây chỉ là mức học phí tại các *trường công lập*. Nếu bạn theo học ở trường tư, việc tính toán sẽ còn mang về con số tồi tệ hơn. Chưa kể, chúng ta vẫn chưa đoái hoài đến thiệt hại về năng lực kiếm tiền khi một người phải dành thêm thời gian ngồi trên ghế giảng đường.

Đó là khoảnh khắc tôi chợt ngộ ra: Đây là lý do những vị bác sĩ kia vẫn đang loay hoay vật lộn với khó khăn tài chính trong suốt cả thập kỷ sau khi tốt nghiệp.

Hệ thống POT cũng cho thấy bạn chẳng cần phải có một tấm bằng đại học để kiếm được công việc thu nhiều quả ngọt. Sau đây là kết quả khi tôi thực hiện phép toán với công việc thợ sửa ống nước.

Bảng	Tổng chi phí (đô la)	Mức lương trung bình trừ đi thù lao tối thiểu (đô la)	Chỉ số POT
Thợ sửa ống nước	$3.660^{13} \times 2 = 7.320$	$52.590^{14} - 15.000 = 37.590$	5,14

Bởi lẽ thợ sửa ống nước chỉ cần một tấm bằng cao đẳng đào tạo trong vòng hai năm từ một trường cao đẳng cộng đồng, nên mức chi phí chìm khá thấp, trong khi mức lương trung bình lại tương đối cao, tới nỗi họ dường như có được món đầu tư “một vốn bốn lời”! Không chỉ thế, nghề sửa ống nước có lượng khách hàng cố định lớn (tất cả các tòa nhà đều có hệ thống ống nước mà), nên rất khó có thể thay thế họ, và ở những thành phố lớn như Chicago và New York - nơi nguồn cung nhân lực thấp trong khi nhu cầu sử dụng nhân lực trong ngành này lại cao, thợ sửa ống nước có thể kiếm được số tiền lên tới 70.000 đô la mỗi năm¹⁵!

Ai biết đâu được?

Dẫu sao thì đây cũng không chỉ là bài thực hành hữu ích cho riêng các bạn học sinh cuối cấp ba - hầu hết chúng ta đã trải qua quãng thời gian đó khá lâu rồi - mà nó còn hữu ích cho những ai đang có ý định nhảy việc.

Giờ thì tôi nhận ra nội dung chương này có thể khiến một vài người trong số các bạn thất vọng. Tôi không ở đây để nói những điều bạn muốn nghe, tôi ở đây để nói cho bạn nghe sự thật. Nhưng hãy nhớ rằng quy tắc ở đây là: “Đừng theo đuổi đam mê của mình (vội).” Tôi không có ý nói rằng bạn sẽ chẳng bao giờ có thể kiếm tiền bằng cách làm công việc mình yêu thích. Dẫu sao thì bạn cũng chỉ đọc cuốn sách này vì đến cuối cùng, tôi cũng có thể trở thành một nhà văn. Nhưng trước tiên, bạn phải làm theo lời khuyên của tôi đã. Theo đuổi điều mình yêu thích và hi vọng kiếm được tiền nhờ nó là điều vô cùng mạo hiểm. Hãy theo đuổi đồng tiền trước, và bạn có thể làm điều mình yêu thích sau.

Không phải tất cả những tấm bằng đều có giá trị như nhau. Đừng theo đuổi đam mê của mình (vội).

Hãy đi theo chỉ số POT.

Vâng, tôi viết cả chương này chỉ để kết thúc nó với dòng văn trên.

Tôi chẳng hối hận điều gì cả.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Bạn chọn ngành nghề bằng cách đi theo tiếng gọi của đam mê? Đó là một ý tưởng tồi.
- ▶ Thay vào đó, muốn chọn ngành nghề cho mình, hãy đi theo chỉ số thu nhập trên học phí (POT).
 - Chỉ số POT = Mức lương trung bình trừ đi thù lao tối thiểu / Tổng chi phí để nhận được tấm bằng
 - Chỉ số cao có nghĩa là số tiền bạn dành để đóng học phí sẽ có ảnh hưởng tích cực tới thu nhập của bạn.

CHƯƠNG 5

Làm chủ nợ nần

Như tôi đã nói, hoàn cảnh sinh ra và lớn lên đã dạy cho tôi nhiều điều. Nền tảng văn hóa của tôi hóa ra lại đặc biệt hữu dụng ở khía cạnh sau: Xét về số liệu thống kê, công dân Trung Quốc có tỷ lệ tiết kiệm trung bình đạt 38%¹. Đó là con số *khổng lồ* so với tỷ lệ 3,9% của Mỹ và con số 2,8% ít ỏi của Nhật Bản. Điều đó có nghĩa là gì? Có phải văn hóa Trung Quốc về bản chất là chi tiêu tận tiện hơn những quốc gia khác?

Tôi đã tham chiếu tấm gương điển hình nhất của mình: bố tôi. Bố nói rằng nạn đứt lót từng phổ biến tới nỗi nó đơn giản là một phần cuộc sống. Bất cứ khi nào ai đó ban phát ân huệ cho bạn, giúp đỡ hay cho bạn vay mượn thứ gì đó; bạn cần phải trả ơn họ, thông qua việc ủng hộ họ trên đấu trường chính trị hoặc đền đáp bằng tiền bạc. Qua thời gian, lối sống này ăn sâu bám rễ vào tư tưởng tâm lý của cả dân tộc và họ tin rằng khi bạn

mắc nợ ai đó, bạn sẽ ở vị trí thấp kém hơn họ. (Vào dịp đầu xuân năm mới, bạn cần thanh toán xong xuôi mọi món nợ - nếu không, bạn sẽ gặp xui xẻo trong cả năm sắp tới.)

Đây là một lý do, nhưng cũng có những cách giải thích khác. Trước hết, lịch sử Trung Hoa gần như không có khái niệm “ghi nợ”; chiếc thẻ tín dụng đầu tiên chỉ được giới thiệu ở quốc gia chúng tôi vào năm 1985.² Trong khi đó, ở các quốc gia phương Tây, thẻ tín dụng ra mắt thị trường vào năm 1950.³ Khi tôi lớn lên, “tín dụng” là một điều hoàn toàn xa lạ. Tôi không biết thẻ tín dụng là gì, cũng chưa bao giờ nghe tới cụm từ “vay ngân hàng”, càng không biết cơ chế vận hành của hoạt động thế chấp. Nếu bố mẹ tôi cần mua một món đồ đắt tiền, ví dụ như một chiếc xe đạp hoặc một cái đồng hồ, họ sẽ dành dụm tiền. Khi ấy bạn không thể mua trước bằng tín dụng và trả tiền sau đó. Đơn giản là bạn có hai lựa chọn: Bạn có tiền và mua món đồ đó, hoặc bạn tay không bước ra khỏi cửa hiệu.

Thứ hai, Trung Quốc không có mạng lưới an sinh xã hội chất lượng cao nên người dân luôn phải tự lo cho chính mình. Giáo dục, y tế, chính sách nghỉ hưu? Chúng tôi chủ yếu đều phải tự lo liệu.

Cuối cùng, với những người thuộc thế hệ bố mẹ tôi, lo sợ khủng hoảng sẽ xảy ra là điều thường trực trong

tâm trí họ, và quan điểm rằng bất cứ khi nào mọi chuyện cũng có thể “tanh bành hết cả” đã hình thành nên cách họ nhìn nhận thế giới.

Tất cả những điều trên đã dạy tôi phải tránh xa các khoản nợ bằng mọi giá, và nếu muốn có thứ gì đó, tôi sẽ phải dành dụm tiền để có được nó. Mãi sau này, sau khi tốt nghiệp đại học, tôi mới sở hữu một chiếc thẻ tín dụng. Tại nơi làm việc, tôi sẽ ngồi lùi lại phía sau, quan sát bạn bè và đồng nghiệp ngập mình trong nợ nần. Họ tiêu những đồng tiền mà bản thân chưa kiếm được, trong khi vẫn vỗ ngực đầy tự hào rằng mình rất có trách nhiệm về tiền nong, khi đã chọn mua mẫu xe Tesla cơ bản thay vì mẫu xe có mọi tính năng “sang chảnh”.

Khi ấy tôi đã nhận ra lý do vì sao nợ nần lại có sức tàn phá đến vậy. Các khoản nợ sẽ xóa đi mối liên kết giữa Thời gian và Tiền bạc. Và khi điều đó xảy ra, con người bắt đầu đưa ra những quyết định sai lầm làm suy kiệt tài chính của mình.

NỢ NẦN TÀN PHÁ BẠN NHƯ THẾ NÀO?

Einstein từng có một câu nói nổi tiếng: “Lãi kép là kỳ quan thứ tám của thế giới.” Khi bạn kiếm tiền và tiết kiệm, tiền của bạn sẽ đẻ thêm tiền, và số tiền ấy rồi còn đẻ ra thêm nhiều tiền hơn nữa. Thật tình thì mọi cuốn sách tài chính hiện nay đều bàn về vấn đề này, và tất cả đều đi tới cùng một kết luận rằng nó là Điều Rất Tuyệt.

Nhưng điều gì sẽ xảy ra nếu nó không phải Điều Rất Tuyệt? Điều gì sẽ xảy ra nếu nó là Điều Cực Kỳ Tệ?

Tôi chắc chắn rằng tất cả mọi người đều từng nghe đến công thức $E = mc^2$. Nhưng hầu hết chúng ta không biết rằng đây chưa phải thành tựu khiến Einstein tự hào nhất. Khái niệm toán học mà ông hãnh diện nhất là “Quy tắc 72”.

Sau đây là cách thức hoạt động của quy tắc này. Nếu bạn biết mức lãi suất mình kiếm được từ một khoản đầu tư (giả sử là 6%/năm), hãy lấy 72 chia cho số đó ($72 / 6 = 12$). Phép tính này cho bạn con số về khoảng thời gian cần có (tính theo năm) để số tiền đầu tư của bạn tăng lên gấp đôi. Nếu tôi đầu tư 1.000 đô la với lợi nhuận 6%/năm, số tiền đầu tư của tôi sẽ hợp nhất thành 2.000 đô la sau 12 năm mà không cần rót thêm một xu nào nữa. Số dư đó tăng lên theo thời gian, bởi vì khoản tiền tôi kiếm được sẽ đẻ ra thêm nhiều tiền hơn, cứ xoay vòng và rồi thậm chí còn đẻ ra thêm nhiều và nhiều tiền hơn nữa.

Khi bạn là một nhà đầu tư, Quy tắc 72 là người bạn đồng hành của bạn. Nó giúp số tiền của bạn tăng trưởng. Nhưng nếu bạn là con nợ, Quy tắc 72 này chính là kẻ thù của bạn. Nó chống lại bạn để lấy đi số tiền ít ỏi bạn có. Thường thì các thẻ tín dụng có mức lãi suất dao động trong khoảng 20%, vậy nếu tôi vay khoản tiền 1.000 đô

la để mua chiếc ti vi màn hình phẳng, thì sau chỉ $72 / 20 = 3,6$ năm, khoản nợ của tôi sẽ tăng lên *gấp đôi*. Sau 3,6 năm nữa, số nợ tăng lên gấp bốn lần.

Đây là lý do vì sao nợ nần lại đáng sợ đến thế. Nếu bạn không tiêu diệt nó, con quái vật mang tên “nợ nần” sẽ ngày càng lớn mạnh và lớn mạnh hơn nữa, đến khi nó nuốt trọn mọi thứ trên đường đi của mình.

Đừng để con quái thú lớn mạnh đến vậy. Ta phải hạ gục nó ngay từ bây giờ.

BẠN Ở TƯƠNG LAI VÀ BẠN Ở HIỆN TẠI

Một lý do khác khiến việc nợ nần trở nên nguy hiểm là bởi nợ nần làm biến dạng giá trị của đồng tiền.

Hồi còn ở Trung Quốc, khi bố mẹ tôi không có tiền, họ không thể mua bất cứ thứ gì. Họ không có thẻ tín dụng, không có hạn mức tín dụng, không có gì cả. Nếu họ không có đủ tiền để mua món đồ gì đó, thì đơn giản là họ không có được nó. Và bạn biết không? Nghĩ lại, tôi thấy đây là một điều tốt. Ngày nay, bất cứ tên ngốc nào - cũng như con mèo của hấn - cũng có thể mở thẻ tín dụng. Và khi làm được, họ dễ dàng quên mất sự thật rằng đồng tiền quý giá như thế nào.

Bởi đồng tiền cũng chính là thời gian.

Để mua được chiếc đồng hồ trị giá 100 đô la, bố mẹ tôi phải nhặt nhạnh, kiếm từng đồng từ công việc lao

động chân tay. Với mức thù lao 44 xu một ngày - số tiền họ nhận được vào thời đó, bố mẹ sẽ phải làm lụng trong 227 ngày nếu muốn mua đồng hồ - đó là chưa kể các khoản tiền cần có cho đồ ăn, quần áo và các chi phí sinh hoạt cơ bản. Một chiếc ti vi khi ấy đòi hỏi bố mẹ làm việc trong ít nhất *một năm trời*.

Việc ghi nợ thay đổi toàn bộ câu chuyện. Vay tiền cho phép chúng ta có được chiếc ti vi *ngay lập tức*, từ số tiền dường như từ trên trời rơi xuống. Đến cuối cùng, chiếc ti vi đó sẽ tiêu tốn của bạn số tiền lớn gấp đôi hoặc thậm chí nhiều hơn, nhưng đó là vấn đề mà Bạn ở Tương lai sẽ phải đối mặt. Còn Bạn ở Hiện tại đang bận rộn tận hưởng chiếc ti vi mới cứng.

Bằng cách cắt đi sợi dây liên kết giữa Tiền bạc và Thời gian, các khoản nợ đưa chính Bạn ở Tương lai vào tròng.

Hiện nay, người dân Mỹ ôm theo mình số nợ 13 nghìn tỷ đô la⁴ và với người dân Canada thì con số này là 1,8 nghìn tỷ đô la⁵, cũng không có gì khó hiểu. Khi giá trị của những món đồ ta mua không còn gắn liền với số giờ làm việc ta phải lao động để có được chúng, thì ta sẽ dễ dàng cầm lấy khoản “tiền chùa” và tiêu xài tẹt ga. Vấn đề nằm ở chỗ, sau tất cả, Bạn ở Hiện tại sẽ trở thành Bạn ở Tương lai. Và khi ấy, bạn sẽ làm gì?

Đầu tiên, hãy làm bất cứ điều gì có thể để tránh mắc phải món nợ khổng lồ. Đó là sai lầm tài chính tồi tệ nhất

bạn có thể mắc phải. Dầu vậy, rất nhiều người trong chúng ta đã lún chân khá sâu vào con đường nợ nần và giờ phải cố gắng tìm đường quay lại với cuộc sống tự do về tài chính. Vậy ta cần làm gì?

Tôi rất vui vì bạn đã đặt câu hỏi.

NỢ TIÊU DÙNG

Khi nói đến các loại nợ nần, có lẽ nợ tiêu dùng là nhóm tồi tệ nhất. Nó như thể con ma cà rồng hút máu. Nó không chỉ hút khô máu bạn, mà nó còn khiến bạn sợ hãi ánh nắng mặt trời bằng cách nhốt tiệt bạn trong nhà, thôi thúc bạn mua sắm những món đồ tào lao không cần thiết, và/hoặc xiềng xích bạn bên bàn làm việc của mình hàng nhiều năm trời.

Bởi nợ tiêu dùng có mức lãi suất cao nhất nên bạn cần triệt hạ tên đểu này trước tiên. Bạn nên đối đãi với nợ tiêu dùng sao cho đáng với bản chất của nó: một mối nguy hại cấp bách về tài chính mà bạn phải để tâm đến *ngay bây giờ*. Dưới đây là một vài điều bạn có thể làm nhằm mài nhọn chiếc cọc chuyên trị ma cà rồng.

1. Chi tiêu theo chính sách thắt lưng buộc bụng tối đa, ngay cả khi làm vậy thật khốn khổ. Nợ tiêu dùng có lãi suất cao nhất trong tất cả các nhóm nợ, và theo như Quy tắc 72, quá trình món nợ nhân lên gấp đôi sẽ diễn ra nhanh hơn so với các khoản nợ khác. Bạn cần coi

đây là một cuộc khủng hoảng. Khi bạn đang mang trên mình món nợ với mức lãi suất 10-20% thì việc đầu tư hoặc thậm chí là tiết kiệm nhiều tiền mặt cũng hoàn toàn không có nghĩa lý gì. Hoàn trả món nợ nên là ưu tiên tài chính số một của bạn. Nếu bạn cần kiếm một công việc làm thêm bên cạnh việc chính hoặc cần có một người bạn chia sẻ tiền phòng, hoặc học cách từ chối những lời mời nhậu nhẹt, hãy làm như vậy.

2. Sắp xếp các khoản nợ theo mức lãi suất, từ cao nhất tới thấp nhất. Nếu có vài con ma cà rồng đang cùng hút máu từ cổ bạn, hãy tiêu diệt con nào có lãi suất cao nhất trước. Đó là con hút nhiều máu nhất và lớn mạnh nhanh nhất, khiến nó nguy hiểm hơn gấp đôi.

Đầu tiên, hãy trả khoản thanh toán hằng tháng tối thiểu ở tất cả các thẻ của mình để đảm bảo rằng bạn không rơi vào cảnh vỡ nợ (điều này sẽ khiến mọi việc trở nên khó giải quyết hơn). Tiếp theo, hãy tạo ra chiếc cốc lớn nhất từ trước đến nay (gom góp tất cả số tiền bạn có lại) và đâm thẳng cốc nhọn vào tim kẻ hút máu khó chịu nhất (con quái vật có mức lãi suất cao nhất). Trả hết trọn vẹn được một khoản vay dù nhỏ nhất cũng có thể giúp bạn cảm thấy tốt hơn, nhưng nên nhớ, bạn ở đây để tiêu diệt con quái vật chứ không phải để củng cố lòng tự trọng của bản thân. Hãy nhớ rằng, mục tiêu của bạn là khiến cho các công ty thẻ tín dụng lấy đi càng ít tiền mồ hôi xương máu của bạn càng tốt - để sau này bạn có

thể dùng tiền để đầu tư (ta sẽ bàn thêm ở Chương 10), đồng thời thưởng thức hương vị ngọt ngào của sự tự do sớm hơn.

3. Sắp xếp lại khoản vay. Nhiều công ty thẻ tín dụng tung ra các chương trình cho phép bạn chuyển đổi số dư tài khoản giữa các thẻ và trả lãi 0% trong một khoảng thời gian nhất định, thường là một năm. Những chương trình này có ích cho bạn nhờ giảm thiểu lãi suất của các khoản vay. Nhưng đừng đơn thuần chuyển món nợ giữa các thẻ với nhau, hãy thực hiện điều đó chỉ khi bạn chắc chắn rằng bản thân có thể trả hết món nợ trong khoảng thời gian ân hạn. Những công ty này chỉ hy vọng bạn *không làm được* điều ấy, bởi sau khi ân hạn, mức lãi suất sẽ tăng nhanh đến chóng mặt và bạn lại ăn cú lừa một lần nữa. Hãy thận trọng!

Khi độc giả hỏi tôi làm thế nào để đầu tư khi họ đang mang trên mình một món nợ tiêu dùng, tôi đáp rằng họ đang cố gắng chạy đua marathon với một con ký sinh trùng trên lưng. Làm vậy chẳng có nghĩa lý gì. Bạn sẽ cạn kiệt năng lượng ngay khi chạy dặm đường đầu tiên. Cho dù lợi nhuận đầu tư hấp dẫn như thế nào chăng nữa, lãi suất từ các khoản nợ sẽ ngay lập tức nuốt chửng nó. Hãy thắt chặt chi tiêu và tiêu diệt con ma cà rồng trước đã!

KHOẢN VAY SINH VIÊN

Xét về khía cạnh lãi suất, vay tiền đi học là món nợ đáng sợ thứ hai. Mặc dù nó thường có lãi suất thấp hơn nợ tiêu dùng (4-8% thay vì 10-20%), nhưng đây là khoản nợ duy nhất bạn không thể được miễn dù có phá sản - bạn có thể chạy trốn nhưng nó vẫn luôn bám theo bạn, giống như con ma đỏ trong trò chơi Pac Man. Tuy nhiên, điều này chỉ đúng với người Mỹ (ở Canada có những điều luật phức tạp, nhưng bạn có thể tận dụng để giải quyết nợ).

Đây là lý do tại sao trước khi chọn một ngành nghề để theo học, việc tính toán chỉ số POT đề cập ở Chương 4 (nếu có thể) lại quan trọng đến vậy. Nếu không làm vậy, và giả như bạn đang đọc cuốn sách này ở trạng thái lún sâu vào nợ nần mà chẳng tìm được công việc có mức lương đủ cao giúp bạn thoát nợ, thì bạn vẫn còn một vài phương án.

Giảm tiền thanh toán

Hầu hết các khoản vay sinh viên đều do chính phủ liên bang hỗ trợ, điều này mang lại nhiều lợi ích. Ví dụ, chính sách như vậy giúp bạn giảm số tiền nợ phải trả mỗi tháng nếu không kiếm đủ tiền hoặc mất việc ngoài dự tính. Chính sách không cắt giảm tổng số nợ, nhưng nó ngăn bạn rơi vào tình cảnh vỡ nợ và dẫn tới tình huống tồi tệ hơn. Áp dụng kế hoạch Giảm tiền thanh

toán giống như ăn một viên thuốc trắng trong trò Pac Man: Nó không khiến những con ma bỏ đi, nhưng ít nhất sẽ ngăn chúng đuổi theo bạn trong một khoảng thời gian nhất định.

Có bốn kế hoạch trả nợ dựa theo thu nhập.

1. REPAYE - Revised Pay As You Earn (Trả nợ theo số tiền bạn kiếm được, có sửa đổi)

REPAYE là mức chính sách dễ tiếp cận và dễ đáp ứng được nhất trong số bốn kế hoạch. Mọi sinh viên tốt nghiệp với khoản vay trực tiếp từ liên bang có thể tiếp cận chương trình này, bất kể thời gian họ huy động khoản vay. Thậm chí bạn còn có cơ hội được xóa khoản vay trong 20 năm đối với cử nhân tốt nghiệp đại học và 25 năm đối với sinh viên có bằng cao học.

Trong kế hoạch này, số tiền tối đa bạn sẽ trả là 10% mức thu nhập thực tế. Thu nhập thực tế được xác định theo công thức: Thu nhập sau thuế - 150% mức chuẩn nghèo liên bang⁶. Tại thời điểm tôi viết cuốn sách này, nếu bạn là người độc thân, 150% mức chuẩn nghèo của Hoa Kỳ là $12.140 \text{ đô la} \times 150\% = 18.210 \text{ đô la}$. Vì vậy, nếu thu nhập sau thuế của bạn là 30.000 đô la thì mức thu nhập thực tế của bạn sẽ là $30.000 - 18.210 = 11.790 \text{ đô la/năm}$, tức 982,5 đô la/tháng. Dựa theo chương trình REPAYE, khoản thanh toán hằng tháng của bạn được giới hạn ở mức 10% của 982,5 đô la mỗi tháng, cụ thể là 98,25 đô la.

2. PAYE - Pay As You Earn (Trả nợ theo số tiền bạn kiếm được)

PAYE là phiên bản cũ hơn của REPAYE với nhiều thủ tục hành chính rườm rà hơn. Nói chung, bạn chỉ đủ điều kiện áp dụng chương trình này nếu bạn tốt nghiệp đại học từ năm 2012 trở về sau. Giống như REPAYE, khoản thanh toán hằng tháng của bạn được giới hạn ở mức 10% thu nhập khả dụng thực tế, và bạn sẽ được xóa nợ sau 20 năm.

3. IBR - Income-Based Repayment (Trả nợ theo thu nhập)

IBR giới hạn khoản thanh toán của bạn trong khoảng từ 10-15% mức thu nhập khả dụng thực tế, tùy thuộc vào việc bạn có phải người vay mới sau ngày 1 tháng 7 năm 2014 hay không. Các khoản nợ chưa thanh toán hết được xóa sau 25 năm nếu bạn huy động khoản vay trước ngày 1 tháng 7 năm 2014. Đối với những người huy động vay sau ngày đó, thời gian xóa nợ là sau 20 năm.

4. ICR - Income-Contingent Repayment (Trả nợ theo thu nhập có thể thay đổi)

ICR giới hạn khoản thanh toán của bạn ở mức 20% tổng thu nhập khả dụng thực tế, nhưng việc tính toán mức thu nhập khả dụng thực tế được thực hiện theo công thức khác: Thu nhập sau thuế - 100% mức chuẩn nghèo liên bang. Các khoản nợ chưa thanh toán hết sẽ được xóa sau 25 năm.

Tóm tắt

Kế hoạch	Số tiền thanh toán	Thời gian xóa nợ
REPAYE	10% thu nhập khả dụng thực tế	20 năm (cử nhân), 25 năm (cao học)
PAYE	10% thu nhập khả dụng thực tế	20 năm
IBR	10-15% thu nhập khả dụng thực tế	20-25 năm
ICR	20% thu nhập khả dụng thực tế	25 năm

Hãy nhớ rằng, những kế hoạch này không thể khiến khoản vay biến mất như một phép màu, chúng chỉ ngăn bạn khỏi rơi vào thế vỡ nợ trong trường hợp bạn chưa thể hoàn nợ ngay lúc đó. Tuy nhiên, chúng có thể giúp bạn có đủ điều kiện nhận ưu đãi xóa nợ sau 20-25 năm kiên trì trả nợ, nhưng chúng ta sẽ bàn về việc tại sao đây vẫn chưa phải giải pháp hoàn hảo để giải quyết vấn đề. Mỗi chương trình đều có những yêu cầu về điều kiện tham gia khác nhau, tùy vào loại hình vay của bạn, vậy nên hãy liên hệ với bên cho vay để tìm hiểu thêm về các phương án của mình.

Xóa nợ

Hãy cùng bàn về chủ đề xóa nợ. Nghe có vẻ như đăng ký một kế hoạch trả nợ là việc ta có thể làm mà không cần suy nghĩ nhiều, bởi nó còn có tùy chọn xóa nợ, đúng không? Không hẳn vậy. Ở Hoa Kỳ, các khoản

vay sinh viên khi áp dụng chính sách xóa nợ sẽ được thêm vào phần thu nhập chịu thuế của bạn, vậy nên mặc dù khoản vay đó có vẻ biến mất, nhưng một phần khoản vay sẽ trở thành món nợ IRS (Sở Thuế Vụ). Nếu bạn không có đủ tiền để thanh toán dứt điểm hóa đơn thuế thì bạn cần phải thương lượng với IRS để xem liệu mình có thể tham gia vào một trong những kế hoạch trả nợ của họ không, hoặc bạn cần phải nỗ lực giải quyết khoản nợ thuế qua hình thức khai phá sản - và điều này có thể sẽ mất đến hàng năm trời. Rất có thể là khi rũ bỏ hoàn toàn được món nợ chết tiệt đó thì bạn đã bước sang tuổi 50 rồi. Hẳn là bạn đã hiểu tôi có ý gì khi nói khoản vay sinh viên giống như con ma đỏ cứ rượt đuổi bạn mãi không thôi.

Một ngoại lệ nổi bật là chương trình PSLF - Public Service Loan Forgiveness (Xóa nợ cho nhân viên công vụ). Nếu bạn làm việc cho một tổ chức phi lợi nhuận hoặc tổ chức chính phủ, PSLF sẽ xóa toàn bộ món nợ của bạn sau mười năm trả nợ tùy theo thu nhập, và số nợ ấy thực sự biến mất. Không có bất cứ hóa đơn thuế bất ngờ nào, chỉ đơn giản là nợ ời chào mi.

Điều kỳ lạ nhất về chương trình này dường như chính là việc mọi người biết quá ít về nó. Hầu hết mọi người nghĩ rằng chương trình chỉ áp dụng cho các nhân viên từ thiện, nhưng thực ra nhân lực từ nhiều ngành nghề khác vẫn có thể đáp ứng các điều kiện. Nhìn chung, giáo

viên thường đủ điều kiện tham gia nếu họ làm việc cho cơ quan nhà nước. Nhân viên y tế cũng vậy, nếu họ làm việc trong một bệnh viện phi lợi nhuận hoặc trong các bộ phận học thuật tại trường đại học nằm dưới sự vận hành của nhà nước. Nếu ông chủ của bạn có bất kỳ kết nối nào với bộ máy chính phủ, hãy liên hệ với bộ phận nhân sự của mình để xem bạn có đủ điều kiện tham gia một loại kế hoạch thuộc PSLF không.

Điều thực sự “ác liệt” ở PSLF là để có thể đáp ứng đủ điều kiện, bạn phải thực hiện mười năm thanh toán với đúng loại khoản vay. Nếu bạn đang thực hiện thanh toán cho một khoản vay không chuẩn, khoản tiền đó sẽ không được tính vào khung thời gian mười năm. Nhưng nếu bạn làm việc cho một ông chủ đủ điều kiện, có một khoản vay đủ điều kiện, đã đăng ký một trong các kế hoạch trả nợ của PSLF và thanh toán đúng hạn trong mười năm - thì rất có thể khoản vay sinh viên của bạn sẽ được xóa một lần và mãi mãi.

Nếu bạn là người Canada, tôi rất vui khi tiết lộ rằng việc giải quyết các khoản vay sinh viên của bạn đơn giản hơn rất nhiều. Chính phủ Canada có một kế hoạch gọi là Repayment Assistance Plan (Kế hoạch hỗ trợ trả nợ) tùy thuộc vào thu nhập của gia đình, góp phần giảm số tiền hằng tháng bạn cần bỏ ra để thanh toán khoản vay. Đối với người Mỹ, nếu khoản thanh toán sau khi được giảm ít hơn số tiền lãi của khoản nợ thì khoản vay ấy sẽ càng

lớn hơn. Nhưng đối với người Canada, chính phủ sẽ chi trả mọi khoản lãi, ngăn tình trạng khoản vay tăng lên. Ngoài ra, khoản vay của bạn sẽ được xóa sau 15 năm mà không tính vào thu nhập chịu thuế như vấn đề mà người dân Mỹ gặp phải. Đây là một chương trình liên bang, vì vậy ai cũng có thể tham gia.

Ngoài ra còn có nhiều chương trình chuyên biệt hơn, tùy thuộc vào ngành nghề và khu vực sinh sống của bạn. Nếu bạn là một y tá hoặc bác sĩ gia đình, sẽ có những chương trình hỗ trợ riêng cho bạn. Nếu bạn sinh sống tại British Columbia thì cũng có một chương trình dành riêng cho bạn. Và nếu bạn sống ở Newfoundland, bạn sẽ không bao giờ phải hoàn trả khoản vay, bởi chính quyền nơi đây đã chuyển đổi tất cả các chương trình cho sinh viên vay nợ thành một hệ thống hoạt động nhờ trợ cấp từ năm 2015! Vậy nên, hãy kiểm tra lại với chính quyền địa phương của mình để xem bạn phù hợp với chương trình nào. Có thể kết quả sẽ khiến bạn ngạc nhiên và rất hài lòng.

Tái cấp vốn

Tái cấp vốn là công cụ cuối cùng bạn có thể sử dụng. Tái cấp vốn sẽ chuyển khoản vay công của bạn sang khoản vay thuộc đơn vị cho vay tư nhân, qua đó có thể giảm lãi suất. Hãy *hết sức* cẩn trọng ở điểm này, bởi một khi bạn thực hiện tái cấp vốn, bạn sẽ đánh mất tất

lưới bảo hộ của khoản vay liên bang, ví dụ như khả năng hạ thấp mức tiền cần dành ra để trả nợ mỗi tháng nhờ vào chương trình trả nợ tùy theo thu nhập. Ngoài ra, khoản vay của bạn cũng sẽ không thể được xóa bỏ trong trường hợp kê khai phá sản! Bạn cũng không thể nhận ưu đãi xóa nợ nhờ chương trình PSLF. Bởi lẽ đó, nhìn chung, tôi khuyên mọi người *không nên* tái cấp vốn cho khoản vay sinh viên của mình trừ khi họ có công việc cực kỳ ổn định, và kể cả vậy, bạn cũng chỉ nên tái cấp vốn cho một phần khoản vay mà bạn có thể trả hết trong vòng một năm. Ví dụ, nếu bạn là một bác sĩ với mức lương cao và có một khoản tiền đáng kể, bạn có thể thanh toán 50.000 đô la tiền nợ trong năm nay, vậy thì hãy cứ tiến tới: tái cấp vốn có thể giúp bạn cắt giảm khoản tiền lãi trong năm, đồng thời cũng không lấy đi cơ hội áp dụng chương trình PSLF cho toàn bộ khoản vay của bạn.

KHOẢN VAY THẾ CHẤP

Cuối cùng, nhưng chắc chắn không phải là trường hợp ít quan trọng nhất, là khoản vay thế chấp. Thế chấp nói chung là những khoản nợ lớn nhất và phổ biến nhất mà con người thường gặp trong cuộc đời mình, và vì vấn đề nhà ở là một chủ đề quá rộng để bàn luận ngay bây giờ (ta sẽ bàn về nó ở Chương 9), nên dưới đây, hãy cùng nhìn qua một vài lưu ý ngắn gọn.

Bởi lẽ bạn thường đem nhà ở ra làm vật đảm bảo cho các khoản vay thế chấp nên mức lãi suất của chúng thường là những con số nhỏ. Trong khi nợ tiêu dùng thường có lãi suất 10-20%, khoản vay sinh viên là 6-10%, thì con số này ở các khoản vay thế chấp chỉ là 3%. Bởi vì thế, sẽ thật dễ hiểu nếu con người không thanh toán hết khoản vay thế chấp mà thay vào đó, họ lại dùng tiền để đầu tư, bởi ngay cả những danh mục đầu tư cân trọng cũng có thể thu về lợi nhuận khoảng 6-7% mỗi năm.

Ở phần sau của cuốn sách này, ta sẽ bàn về cả chủ đề đầu tư và nhà ở, nhưng bây giờ, hãy quan tâm đến quy tắc phổ biến sau:

Nếu khoản vay thế chấp Thì... có mức lãi suất...	
< 4%	Trả nợ ở mức tối thiểu, dùng phần còn lại để đầu tư.
> 4%	Thanh toán toàn bộ khoản vay thế chấp trước, hoặc tái cấp vốn để nó trở thành khoản vay có lãi suất dưới 4%.

Nợ nần là một trong những điều ngăn ta sống cuộc đời mình mong muốn, bởi món nợ có thể lớn lên rất nhanh, giống như tuyết lở. Chiến lược tốt nhất là tránh rơi vào nợ nần ngay từ đầu, tuy nhiên nếu bạn hiện đã

mang nợ rồi thì có những công cụ có thể giúp bạn thoát ra khỏi nó trước khi tài chính bị hủy hoại. Hãy vượt nhón cây cọc vũ khí, và xin chúc bạn may mắn!

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Các khoản vay sử dụng sức mạnh của lãi kép để hủy diệt, thay vì cứu rỗi bạn.
- ▶ Nợ thẻ tín dụng là món nợ nguy hiểm nhất và bạn cần thanh toán khoản vay này càng sớm càng tốt.
 - Chi tiêu theo chính sách thắt lưng buộc bụng đến tối đa.
 - Thanh toán khoản nợ thẻ tín dụng có lãi suất cao nhất trước.
 - Cân nhắc đến việc tận dụng các loại thẻ cho phép bạn chuyển khoản số dư với mức lãi suất tạm thời là 0%, nhờ đó, bạn sẽ có chút không gian để thở.
- ▶ Khoản vay sinh viên là món nợ nguy hiểm kế tiếp vì rất khó được hưởng chính sách xóa nợ.
 - Tùy thuộc vào loại khoản vay, bạn có thể đủ điều kiện tham gia chương trình cắt giảm thanh toán, chẳng hạn như REPAYE hay IBR.
 - Nếu bạn làm việc cho một tổ chức phi lợi nhuận hoặc cơ quan chính phủ, bạn có thể đủ điều

kiện tham gia chương trình Xóa nợ cho nhân viên công vụ (PSLF). Chương trình sẽ xóa nợ cho bạn sau mười năm thực hiện thanh toán đúng điều kiện.

- ▶ Vay thế chấp là khoản nợ phổ biến thứ ba mà hầu hết mọi người thường gặp.
 - Nếu mức lãi suất của khoản vay thế chấp của bạn dưới 4%, hãy thanh toán ở mức tối thiểu và dùng số tiền còn lại để đầu tư.
 - Nếu mức lãi suất của khoản vay thế chấp của bạn trên 4%, hãy thanh toán dứt điểm khoản vay trước, sau đó mới nghĩ đến chuyện đầu tư.

CHƯƠNG 6

Sẽ chẳng có ai cứu bạn

Bạn có biết rằng các trường mầm non Bắc Mỹ luôn có Giờ Ăn Nhẹ? Ở Trung Quốc thì chúng tôi có Giờ Ăn Đòn. Và lúc nào cũng là Giờ Ăn Đòn. Ngủ trưa quá lâu? Ăn đòn. Vui chơi không có chừng mực? Ăn đòn. Học sinh đấm đá lẫn nhau? Ôi trời ơi, ăn no đòn.

“KHÔNG! ĐÁNH! NHAU!” Giáo viên đã hét lớn vào mặt các bạn lớp tôi trong khi cô vung tay đánh liên tiếp vào đầu những đứa trẻ 3 tuổi.

Trước khi bạn đánh giá nền văn hóa của tôi là man rợ thì hãy cố gắng hiểu rằng việc lớn lên ở Trung Quốc không giống như lớn lên ở các nước phương Tây. Do quy mô dân số khổng lồ, trường học là một hệ thống có tính cạnh tranh cao. Bạn cần phải làm những gì giáo viên yêu cầu, nếu không, bạn sẽ phải chấp nhận hậu quả - và hậu quả thì đến rất nhanh.

Chính trong môi trường này, lần đầu tiên bố đã giới thiệu cho tôi khái niệm *chi ku* - có nghĩa là “ăn đắng”. Trong văn hóa của chúng tôi, ăn đắng là hành động tượng trưng cho sự mạnh mẽ. Chấp nhận và vượt qua nỗi đau mà không phàn nàn hay bực tức chính là cách bạn xây dựng cốt cách con người. Trong suốt nạn đói, thế hệ của bố tôi đã ăn mướp đắng, một loại rau củ gần như không thể ăn được, bởi đó là nguồn thực phẩm duy nhất họ có lúc bấy giờ. Đến nay, thỉnh thoảng bố vẫn ăn mướp đắng để tự nhắc bản thân hương vị của đau khổ là như thế nào.

Có thể người Trung Quốc có đôi chút cường điệu.

Khi giáo viên tát tôi vì cứ loay hoay, cựa quậy và không chịu ngồi yên trên ghế, tôi đã *chi ku*. Khi cô đá tôi vì tôi không thể ngủ trưa (vì lý do nào đó tôi luôn cảm thấy lo lắng khi ở bên cạnh cô và không tài nào ngủ được), tôi đã *chi ku*. Và mặc dù tôi chưa từng kể cho bố biết về những gì đang thật sự diễn ra, bố vẫn có chút nghi hoặc khi tôi cố níu lấy chân ông vào mỗi buổi sáng và không chịu buông ra. 30 năm sau, bố thừa nhận rằng ông đã từng nghĩ đến chuyện chuyển trường cho tôi. Nhưng với ông, thực tế luôn lấn át thương cảm. Đôi khi, cuộc sống của bạn đảo lộn hoàn toàn dù bạn không hề có lỗi, và bạn phải học cách khắc phục để sống sót. Sẽ chẳng có ai tới cứu bạn. Bố nghĩ đến chuyện giúp đỡ tôi, nhưng bố lại muốn tôi học cách *chi ku*. Ông muốn tôi học cách tự cứu lấy mình.

Vấn đề là mặc dù người ta cứ nghĩ năng lực tinh thần của người châu Á rất đáng nể, khó khăn thật sự của tôi là tôi không hề thông minh xuất chúng và tôi cũng không giỏi toán học cho lắm. Tôi có thể phải mất hàng ngày trời để ngộ ra một khái niệm đơn giản mà người khác có thể nắm được ngay lập tức. Hồi học cấp hai, tôi đã trượt một bài thi đọc mà 70% học sinh trong lớp đều qua, cho dù tôi đã dành hết thời gian rảnh rỗi của mình để lăn lộn trên thư viện. Trong những năm tháng cấp ba, vật lý và tin học là những môn tôi tệ nhất. Ở bài kiểm tra đầu tiên của những môn này, tôi chỉ có số điểm đáng xấu hổ là 60%. May thay, bố tôi, một kỹ sư cơ khí, có thể phụ đạo thêm cho tôi. Nhưng với môn tiếng Anh và môn đọc hiểu, bố mẹ tôi chẳng thể giúp gì. Mỗi tối, tôi đều thức khuya để cố gắng hiểu được Shakespeare và tra cứu cảm nang viết luận.

Tôi biết tôi cần phải học tập chăm chỉ gấp mười lần bạn bè đồng trang lứa. Tôi đã từ bỏ cả mùa hè của mình để tham gia các khóa học thêm. Bằng cách đó, mỗi mùa thu sang, khối lượng kiến thức cần thu nạp của tôi lại giảm, và tôi có nhiều thời gian nghiền ngẫm mọi thứ hơn. Tôi đã sử dụng quỹ thời gian thừa ra để tìm hiểu thêm về kiến thức trong sách giáo khoa và các câu hỏi thực hành. Khi tốt nghiệp cấp ba, những điểm số 60 đã chuyển thành 90, và tôi có thể theo học ngành Kỹ thuật máy tính tại Đại học Waterloo danh tiếng lẫy lừng. Điều

đó, tất nhiên, chỉ làm cho khối lượng công việc của tôi thậm chí còn tồi tệ hơn. Tôi là một sinh vật thường xuyên “chôn chân” trong các phòng thí nghiệm, phòng nghiên cứu và thư viện, học liên tục trong 12 tiếng đồng hồ và đôi khi là xuyên đêm.

Mọi nỗ lực đều được đền đáp xứng đáng.

Ngay từ khi học cấp ba, tôi đã biết rằng theo học đúng ngành chính là tấm vé của cuộc đời mình. Và mặc dù tốt nghiệp ở vị trí gần cuối trong lớp kỹ sư do tôi đã làm việc rất nhiều, liên tục tăng ca không lương trong suốt thời gian thực tập, tôi vẫn có thể nhanh chóng kiếm được một công việc. Người sếp mới không quan tâm đến những điểm số tầm thường của tôi, ông ấy thuê tôi vì tôi có đạo đức làm việc kiên trì. Bất cứ khi nào được giao thêm việc mới, tôi luôn nói: “Hãy giao nó cho tôi!”

Xin đừng hiểu lầm, không phải tôi đang khoe khoang là mình trở nên thành công nhờ nỗ lực làm việc chăm chỉ. Mãi sau này tôi mới nhận ra rằng mình làm việc chăm chỉ như vậy là do bản thân lo sợ. Tôi sợ rằng đây là cơ hội duy nhất để có cuộc sống tốt đẹp, và tôi không muốn để mất nó. Tôi sợ mình sẽ trở thành gánh nặng của bố, người đang phải chăm lo cho đại gia đình của chúng tôi tại quê nhà lúc bấy giờ. Tôi sợ rằng nếu thất bại, tôi sẽ kéo cả gia đình trở lại với nghèo khó, sau tất cả những hi sinh bố đã phải thực hiện để đưa chúng tôi thoát khỏi nó.

Theo lời của nhân vật Ed Harris trong *Apollo 13*, thì
 “Không có chỗ cho thất bại.”

TƯ DUY KHAN HIỂM VÀ TƯ DUY HƯỜNG THỤ

Nhiều bạn bè đồng trang lứa đã trưởng thành theo một cách khác với tôi. Họ tham gia các trại hè, được tặng xe hơi hay những tấm vé du lịch châu Âu khi tốt nghiệp. Nhưng sau khi tốt nghiệp, họ lại thất nghiệp và sống trong tầng hầm của bố mẹ. Đối với tôi, điều này thực sự khó hiểu. Tôi có xuất phát điểm ngập trong nghèo khó và đã vươn lên được tầng lớp trung lưu; xuất phát điểm của họ thì ở sẵn tầng lớp trung lưu, vậy lẽ ra họ phải vượt xa rồi chứ?

Sau này tôi mới nhận ra rằng với họ, nỗi sợ hãi thất bại ăn sâu vào tâm trí chỉ đơn thuần là... không có. Khi tôi hỏi họ dự tính làm gì để cải thiện tình hình, họ sẽ đáp rằng “Tôi tin chắc mọi thứ sẽ đâu lại vào đấy”, hoặc “Tôi không biết nữa, vấn đề tôi quan tâm không phải là công việc”.

Với họ, *luôn luôn* có chỗ cho thất bại.

Tôi được sinh ra trong hoàn cảnh khó khăn mà tất cả những gì tôi biết là sự thiếu thốn và khan hiếm. Nhưng như ta đã bàn luận ở trên, tư duy đó hóa ra lại là một phước lành. Nhận thức được rằng mọi thứ *luôn* có thể trở nên tồi tệ hơn, Tư duy Khan hiếm đã dạy tôi biết trân

quý đồng tiền, và nếu muốn có được sự an toàn và tự chủ trong cuộc sống này, tôi phải kiếm ra tiền.

Chà, không phải tôi đang cố nói xấu những người bạn cùng thế hệ Y với mình. Thế hệ chúng tôi luôn bị ghét bỏ, bị gán cho cái tên “Thế hệ TÔI TÔI TÔI!” đã đủ lâu rồi. Mọi người cho rằng chúng tôi có Tư duy Hưởng thụ và không phân biệt được đâu là đặc quyền, đâu là quyền lợi. Đây là tư tưởng “vơ đũa cả nắm” thật điên rồ khi không cân nhắc đến tình hình suy thoái kinh tế xảy ra vào đúng thời điểm những con người thuộc thế hệ này bắt đầu bước chân vào trường đời. Nhưng đôi khi, đúng là tôi cảm thấy mình như ở một hành tinh khác so với bạn bè. Khi bạn lớn lên trong cái nghèo ở một thế giới đang phát triển thì sẽ chẳng có những mạng lưới “bảo hộ”. Nhưng một số nơi lại luôn có các hệ thống nâng đỡ bạn, vực bạn đứng dậy sau những vấp ngã. Xin chớ hiểu lầm, đương nhiên đó là một điều thật tuyệt - nhưng Tư duy Hưởng thụ có thể xuất hiện khi con người *phụ thuộc* vào sự trợ giúp từ bên ngoài, mà thường là từ những ông bố, bà mẹ.

Theo giáo sư kinh doanh và kinh tế Paul Harvey, “với những người có tư tưởng hưởng thụ lớn, thì khi kỳ vọng của mình không được đáp ứng, họ rất dễ thất vọng và mất phương hướng”.¹ Khi bạn tin rằng mình là cá thể đặc biệt, và tất cả những gì bạn cần làm chỉ là tìm ra niềm đam mê duy nhất của bản thân và biến

nó thành công việc hoàn hảo, thì đó chính là công thức tạo ra thảm họa. Thực tế là thế giới không nợ bạn điều gì. Bạn chỉ trở thành “đặc biệt” khi phát triển được các kỹ năng mà thế giới đang cần, và để làm được điều đó, bạn cần đầu tư nhiều nỗ lực, tập trung, có quyết tâm và chăm chỉ làm việc trong thời gian dài. Người khác có thể giúp bạn đôi chút trên con đường chinh phục thành công, nhưng xét đến cùng, ta phải tự cứu lấy ta.

TẠI SAO BẠN PHẢI TỰ CỨU LẤY MÌNH?

Mãi đến năm 24 tuổi tôi mới học bơi. Và bạn bè đã vô cùng ngạc nhiên bởi sau khi nghỉ hưu ở tuổi 31, tôi đã nhận được Chứng chỉ Lặn sử dụng bình khí, và kể từ đó, tôi đã đi lặn ở Thái Lan, Campuchia, Caribe và Galapagos. Nhưng chỉ một thời gian ngắn trước đó, tôi vẫn còn vô cùng nhát nước. Trước đây chẳng có bất kỳ hồ bơi giải trí nào trong ngôi làng nhỏ của tôi ở Trung Quốc. Sau khi di cư, một vài sự cố suýt chết đuối đã khiến tôi thề rằng mình sẽ không bao giờ nghĩ đến việc đi bơi nữa. Vì vậy, đến tận khi đã là một người trưởng thành, tôi mới quyết định chinh phục nỗi sợ hãi của mình. Tôi đã đăng ký tại YMCA, bối rối nhưng cũng đầy quyết tâm. Lúc đầu, tôi nắm chặt tấm ván nổi như thể đây là tấm thiệp sinh nhật quý giá mà bố tặng cho tôi khi còn bé. Nhưng một ngày nọ, huấn luyện viên của tôi bơi qua và lấy nó ra khỏi tay tôi. “Nếu em rơi ra khỏi

thuyền, em nghĩ sẽ có tấm ván bơi xuất hiện một cách thần kì bên em à?” Anh ấy nói đúng. Đã đến lúc tôi phải từ bỏ “cây nạng” của mình. Học bơi thành công chính là một trong những điều đem tới cảm giác thỏa mãn nhất mà tôi từng làm.

Khi mọi thứ không đi theo đúng dự tính ban đầu, không phải lúc nào bạn cũng có kế hoạch dự phòng. Giả sử nếu tình hình kinh tế ngày càng có nhiều bất ổn về việc làm và không còn tồn tại các khoản hưu trí thì bạn không thể tiếp tục phụ thuộc vào chính phủ hoặc công ty mình, sau đó trông chờ họ sẽ chăm sóc bạn khi bạn nghỉ hưu. Độc giả của tôi thường xuyên gửi những lá thư kể về cách họ vượt qua các tình huống khó khăn. Một vài người nhận được trợ giúp trong quá trình vật lộn với trở ngại, những người khác thì phải đấu tranh một mình, nhưng đến cuối cùng, tất cả họ đều tự cứu được bản thân. Ví dụ:

Susan lớn lên ở Alberta, Canada, cha mẹ cô đều là dân lao động phổ thông. Cha cô thua bạc và đã đốt sạch số tiền dành dụm của cả gia đình, rồi trở thành một gã nghiện rượu. Họ sống trong đói nghèo và tránh đụng chạm tới cha. Susan biết cô đang ở cảnh muôn trùng khó khăn nhưng điều đó chẳng làm cô bối rối. Cha mẹ cô không có đủ tiềm lực tài chính để cho cô theo học đại học, vậy nên Susan đã chọn học tại trường cao đẳng cộng đồng, kiếm công việc bán thời gian để chi trả

học phí, đồng thời chọn chương trình học mà mình có thể hoàn thành và lấy bằng trong hai năm. Sau khi tốt nghiệp, cô được nhận làm việc cho một công ty vận tải với mức lương 35.000 đô la/năm. Qua thời gian, cô có được chứng chỉ lập trình và trở thành nhà phát triển phần mềm, kiếm được 45.000 đô la/năm. Bảy năm sau đó, cô nhận được chứng chỉ PMP (Chuyên gia Quản lý Dự án), cộng thêm những kinh nghiệm đã tích lũy được, cô trở thành chuyên gia cố vấn với mức lương 100.000 đô la/năm. Cô đã đánh bại những bất lợi về hoàn cảnh để có được mức lương sáu chữ số sau 12 năm trong nghề.

Melissa lớn lên ở Chicago trong những túp lều tạm. Hay phải sống với cái bụng đói meo nên cô chẳng có mối quan hệ tốt đẹp với đồ ăn. Cô đạt được điểm số tốt nhưng chưa từng nghĩ mình có thể đặt chân tới cánh cửa đại học. Nhưng thầy cô giáo của Melissa chẳng bao giờ ngừng hi vọng vào cô. Họ thậm chí đã bỏ tiền túi để cô tham gia các kỳ thi SAT và ACT, giúp đỡ cô đăng ký vào chương trình dự bị đại học. Sau khi có được *năm* tấm bằng và một bằng tiến sĩ, hiện giờ cô có được mức lương hàng trăm nghìn đô la trong lĩnh vực công vụ.

Nick lớn lên ở Dallas, Texas, cùng với cha là một nhân viên bán hàng thành công. Cha của Nick kiếm được rất nhiều tiền, nhưng đồng thời cũng nợ nần khủng khiếp. Nick lớn lên với cuộc sống mà gần như mọi đứa trẻ chẳng thể mơ nổi, nhưng khi anh bước chân vào đại học,

cha anh mất việc. Khoản tiền đóng học phí lúc này phải dùng để chi trả cho ngôi nhà, người giúp việc và những chiếc xe BMW. Lần đầu tiên trong đời, Nick phải tự lo cho chính mình. Anh làm việc hết công suất, trả gần hết các khoản vay sinh viên bằng cách làm việc bán thời gian khi còn học đại học. Anh đã chọn ngành kỹ thuật dầu khí - một ngành học với nhiều triển vọng nghề nghiệp và trả được hết số nợ còn lại trong vòng một năm sau khi tốt nghiệp. Nick nói với tôi rằng việc cha anh không chu cấp tiền là điều tốt nhất từng xảy ra với anh ấy. Trong khi các anh chị em của Nick vẫn đang vật lộn với thói quen tiêu xài tồi tệ giống cha của họ và phải gánh trên lưng hàng núi nợ nần, thì Nick đã xây dựng được một danh mục đầu tư đủ lớn để có thể đi du lịch khắp thế giới và tận hưởng thời gian nghỉ hưu ở nước ngoài.

HÃY TỰ XÂY DỰNG MẠNG LƯỚI BẢO HỘ CHO MÌNH

Tư duy Khan hiếm dạy ta trân quý đồng tiền. Tư duy Hưởng thụ thì cho phép ta đá bay những trách nhiệm cá nhân. Nhưng tất cả chúng ta đều cần học cách tự bảo vệ mình trong những tình huống bất khả kháng đáng sợ có thể xảy ra, như bị sa thải và thay thế.

Ta cần học cách tự cứu lấy mình. Để làm được điều đó, ta xây dựng mạng lưới bảo hộ của riêng mình. Mạng lưới Bảo hộ ấy cần đảm bảo miếng cơm manh áo và chi trả được cho kỳ nghỉ dưỡng vui vẻ tại Aruba - mà không

phụ thuộc vào một công việc hay phụ thuộc vào chính phủ - chẳng yếu tố nào trong hai thứ kể trên còn đủ tin cậy như trước nữa. Nếu bạn trở thành Mạng lưới Bảo hộ của chính mình thì việc khởi đầu với Tư duy Khan hiếm hay Tư duy Hưởng thụ cũng chẳng còn quan trọng nữa. Dù thế nào thì bạn cũng sẽ thắng.

Phải mất chín năm sau khi tốt nghiệp đại học thì tôi mới nhận ra điều này, và hành trình của tôi đầy những quanh co, khúc mắc, đầy những sai lầm và khởi đầu gian nan, đầy những việc mà tôi ước mình đã làm khác đi. Vào ngày đầu tiên đảm nhận công việc mới, tôi đã nghĩ rằng mình đang có được tình hình tài chính ổn định và an toàn. Quãng thời gian *chi ku* của tôi đã qua.

Hóa ra mọi chuyện còn ngày càng khó khăn hơn so với những gì tôi có thể tưởng tượng.

PHẦN 2

TẦNG LỚP TRUNG LƯU



CHƯƠNG 7

Lời thú tội của kẻ từng nghiện túi xách

Tôi vẫn nhắc tới Tư duy Khan hiếm của mình và việc nó tác động đến tôi như thế nào. Nhưng sự thật là tôi không giỏi trong khoản tiền nong.

Đôi khi những người nhập cư thoát ra khỏi đói nghèo ở các quốc gia đang phát triển như tôi đã trải qua thứ mà tôi gọi là “Hiệu ứng ngược về tiền bạc của người nhập cư”. Trước tiên, cú sốc ban đầu xuất hiện khi ta phát hiện ra sự phong phú của các quốc gia phát triển: “Trời đất quý thần ơi, đây là một lon Coca này!” Tiếp đó, khi gia đình chuyển tiếp lên tầng lớp trung lưu, và bạn nhận ra bản thân đã có thể sử dụng những đồng tiền mồ hôi xương máu của mình: “Mình có thể dùng số tiền này vào *bất cứ* việc gì mình muốn ư?!” Giai đoạn thứ ba là

sự dẫn thân mang tính tự hủy hoại khi hình thành thói tiêu xài quá mức theo phong cách phương Tây: “Mình sẽ mua tất cả mọi thứ!”

Sau khi nhận được công việc toàn thời gian đầu tiên, tôi nhận ra rằng đối với phụ nữ, túi xách là biểu tượng của sự giàu có. Bất cứ khi nào đồng nghiệp của tôi điều chiếc túi hiệu Louis Vuitton đi quanh văn phòng, các đồng nghiệp nữ khác sẽ đối xử với họ như thể họ là Nữ hoàng Anh, thán phục và vuốt ve hai chữ cái đan lồng vào nhau trên logo.

Túi xách là dấu hiệu của *thành công*. Vì tôi đã thành công, nên theo suy luận, tôi muốn... - không, phải là tôi *xứng đáng* có một chiếc túi xách! Tôi quyết định rằng Coach là thương hiệu “của tôi” và tôi tiến tới việc trở thành người có kiến thức toàn diện về các sản phẩm của họ. Tôi biết cách phát hiện hàng giả. Tôi có thể biết nơi một chiếc túi xách được làm ra dựa vào mã vạch của nó. Tôi có thể ngay lập tức chỉ ra chính xác mẫu sản phẩm trên tay một người lạ từ khoảng cách sáu mét.

Tôi bị ám ảnh. Mỗi khi mua một chiếc túi, tôi sẽ làm một việc hoàn-toàn-không-hề-điên-rồ, đó là chui cả đầu vào trong chiếc túi đó và hít vào thật sâu. *Mmmm. Mùi túi xách mới nè.*

Một ngày nọ, chồng tôi, Bryce, đi làm về và thấy tôi ngồi dán mắt vào màn hình máy tính. Tôi ra hiệu cho

anh ấy tiến lại gần, “Đây là một chiếc túi Penelope chính hãng được làm bằng vải jacquard và những phần cứng thì làm hoàn toàn bằng đồng thau!”

Anh ấy nhìn tôi chăm chăm như thể tôi vừa mọc thêm cái đầu thứ hai. “Em đang nói cái quái gì vậy?”

“Anh hãy lại mà xem!”, tôi nài nỉ. Một cô gái 18 tuổi đang *xuýt xoa* chiếc Coach Penelope Leather Satchel trong lúc lấy nó ra khỏi chiếc hộp đựng một cách đầy thận trọng, như thể nâng niu một đứa bé sơ sinh.

“Đây là toàn bộ nội dung của video này ư?”, Bryce hỏi tôi, đầy hoài nghi, “Cô bé chỉ đang... mở hộp đựng của một chiếc túi xách?”

Tôi không đáp lại. Tôi đang bận nhập thông tin, thẻ tín dụng của mình.

Giờ thì tôi biết mình đã nghiện một cách u muội. Mua sắm là cách dễ dàng và nhanh chóng nhất giúp con người hít hà một hơi dopamin, dạng hormone mang lại khoái cảm. Bởi đây là hóa chất mà cơ thể sản sinh ra khi ta ăn đồ ngon, làm tình, sử dụng ma túy, hoặc chinh phục được việc gì đó khiến bản thân tự hào, vậy nên tôi đã bị cuốn hút. Chỉ cần lôi ví ra thôi; bạn không cần phải vật lộn với nỗi buồn chán và thất vọng khi cố gắng thành thạo một kỹ năng, hay phải đối mặt với những thăng trầm trong quá trình nuôi dưỡng mối quan hệ giữa con người với con người, hay bất cứ thứ gì khác.

(Ta sẽ bàn nhiều hơn về những lý do liên quan đến yếu tố thần kinh để giải thích cho hiện tượng này ở Chương 8.) Nói tóm lại, việc mua chiếc túi xách hiệu Coach đã biến tôi thành chú chuột bạch. Cứ như thể có một điện cực đã kết nối não bộ tôi với một nút bấm màu đỏ, và mỗi khi tôi bấm nút, các thụ thể khoái cảm trong cơ thể tôi sẽ được kích hoạt. Cơ chế hoạt động *vô cùng* đơn giản và dễ dàng.

Chỉ trong vài tuần lễ, tôi đã mua liền năm chiếc túi xách. Mỗi lần mua, tôi lại rên rỉ vui sướng với nó trong vài ngày. Nhưng niềm vui ấy chẳng kéo dài lâu. Tôi không tránh được cảm giác chán ngán, và rồi lại bắt đầu mua một chiếc túi mới. Cuộc săn lùng cứ say sưa diễn ra nhưng niềm vui ngắn chẳng tày gang. Nhiều người nhập cư mà tôi biết cũng trải qua thứ cảm xúc tương tự. Nó giống như việc bạn đưa một người đang đói khát đến Golden Corral, họ rất có thể sẽ ăn ngấu nghiến đến chết. Và tôi suýt chút nữa cũng vậy.

Nhưng một ngày nọ, khi đang ngắm nghía thêm chiếc túi khác, tôi chợt trông thấy một vật: một lon Coca mới uống được phân nửa. Tôi vẫn đang thưởng thức lon Coca ấy cho tới khi tiếng chuông cửa reo lên, và rồi tôi đã gạt nó ra một bên khi người giao hàng tới, mang theo đơn hàng mới nhất mà tôi đã đặt.

Bỗng tôi vỡ ra điều gì đó. Khi mới tới đất nước này, lon Coca đã từng là tài sản quý giá nhất với tôi. Và giờ

đây, sau hai thập kỷ, tôi lại coi nó như món đồ nhỏ nhất chẳng đáng bận tâm. Tất cả chỉ vì... một chiếc túi xách trống không.

Tôi chẳng thích con người mình khi thay đổi theo hướng ấy. Tôi đặt chiếc túi vừa mua xuống và hủy lệnh đặt hàng cho chiếc túi tiếp theo. Sau đó, tôi uống bằng hết lon Coca chết tiệt kia.

QUÁ KHỨ KHÔNG ĐỊNH NGHĨA CON NGƯỜI BẠN

Một trong những lời khuyên thấm thía nhất tôi từng nhận được là từ người đàn ông có tên Mario Khalaf. Mario là vị quản lý mới của Bryce tại một công ty thiết kế chip máy tính; và Bryce từng đến San Jose, California, để gặp anh ta lần đầu tiên. Trước đó, Bryce đã nghe người ta nói Mario giống như một kẻ “khác thường”. Ở Thung lũng Silicon, anh ta được biết đến với cái tên “Ông hoàng Sửa chữa”. Bất cứ khi nào có vấn đề nằm ngoài tầm kiểm soát, họ sẽ réo tên anh ấy. Trên suốt chuyến bay, Bryce luôn tự hỏi, *Anh ta là người thế nào? Anh ta ăn ở ra sao? Liệu anh ta có phải là một kẻ biến thái nhân cách?* (Một điều thường gặp đến đáng kinh ngạc ở tầng lớp quản lý cấp cao.) Luôn có những góc khuất tồn tại đâu đó. Khi bạn ở vị trí cao trong bộ máy, rất có thể bạn sẽ khiến ai đó muốn phát điên. Nhưng có vẻ như tất thấy mọi người, từ nhân viên bán hàng, chăm sóc khách hàng đến các kỹ sư, ai ai cũng yêu quý Mario,

trong khi các nhóm đối tượng này chẳng bao giờ chung quan điểm với nhau về bất cứ thứ gì!

Sau khi Bryce gặp Mario, thắc mắc đã được giải đáp rõ ràng. Một khách hàng lớn đe dọa hủy bỏ hợp đồng trị giá hàng trăm triệu đô la do các máy chủ của họ bị sập, và họ đổ lỗi cho sản phẩm của chúng tôi. Ai ai cũng nháo nhác, huy động những cuộc họp vô nghĩa và chỉ trích lẫn nhau, cố gắng cứu vãn công việc của mình trong vô vọng. Với tất cả sự hỗn loạn ấy, không ai tập trung vào việc thực sự giải quyết vấn đề. Và rồi Mario xuất hiện.

“Thôi nào! Vấn đề không phải là tìm xem lỗi thuộc về ai. Tôi không quan tâm. Bây giờ chúng ta cần làm gì?”

Ngay lập tức, mọi người im lặng. Vì Mario không quan tâm đến việc truy vấn trách nhiệm nên đồng nghiệp của Bryce trở nên im lặng khi nào bộ của họ dần chuyển từ chế độ đấu tranh chính trị trở lại chế độ xử lý kỹ thuật. Mỗi khi có ai đó bắt đầu đào bới những sai lầm trong quá khứ, ngay cả khi người đó là CEO, Mario sẽ chặn ngay lại và đảm bảo mọi người cùng tiến về phía trước. Đến cuối cuộc khủng hoảng, những người lúc trước còn chỉ tay tranh cãi và đổ lỗi cho nhau giờ lại vỗ vai động viên đồng đội.

Khi Bryce hỏi Mario làm thế nào anh ta học được lối tư duy này, Mario đáp: “Bởi tôi lớn lên ở vùng chiến sự.”

Mario là người Li-băng và từ những năm 1970 đến đầu thế kỷ 21, lịch sử của Li-băng có thể được mô tả tóm lược là một chuỗi “những cuộc nội chiến kinh hoàng” và “chiến tranh triền miên”. Khi quả bom phá hủy cả một tòa nhà hay phát nổ trong một khu chợ đông đúc, hành động đào bới quá khứ quả là một điều xa xỉ. Những câu hỏi như “Tại sao hôm nay chúng ta lại đi chợ?” và “Tại sao chúng ta lại chọn sống ở khu này?” thật quá vô nghĩa. Trong khoảnh khắc ấy, bạn chỉ có hai lựa chọn:

1. Cầm vội một xô nước và chung tay dập lửa.
2. Đứng nhìn nhiều người mất mạng hơn nữa.

May mắn thay, gia đình Mario cuối cùng cũng có thể di cư sang Mỹ. Giờ đây, những quả bom duy nhất anh phải đối mặt chỉ là Jager Bomb (một loại thức uống kết hợp giữa rượu mạnh và nước tăng lực), nhưng những trải nghiệm trước đây đã hình thành nên con người Mario, và nhờ đó, anh ấy đã đưa ra cho chúng tôi một lời khuyên có thể thay đổi cả cuộc đời: “Vấn đề không nằm ở quá khứ, mà là bây giờ chúng ta cần làm gì?”

Khi độc giả của tôi phàn nàn về tình hình tài chính của họ, sự nuối tiếc luôn được nhấn mạnh qua những lời bào chữa: “Tôi đi vay tiền nhiều quá”, “Tôi đã chọn sai ngành học”, “Đã quá trễ để tôi bắt đầu thay đổi ở tuổi này”. Tôi hiểu. Bạn đang mắc sai lầm, và tôi cũng vậy. Chúng ta đều là con người. Nhưng sự khác biệt

giữa người thành công và những người khác là ở chỗ những người thành công, như Mario, không dành thời gian để than vãn “*giá như*”. Thay vào đó, họ dành thời gian để tìm ra giải pháp. Đừng lo lắng tính xem bạn đã sa vào vũng bùn sâu tới đâu. Hãy tiếp tục leo lên. Nếu bạn đang mang nợ bên mình và không theo học ngành nghề có chỉ số POT ổn, hoặc đơn giản là đang cảm thấy bế tắc, thì hãy nhắc lại theo tôi:

“Vấn đề không nằm ở quá khứ, mà là bây giờ chúng ta cần làm gì?”

VẤN ĐỀ KHÔNG NẪM Ở QUÁ KHỨ

Người bạn tên Joe của tôi có cha là một doanh nhân thành đạt ở Thái Lan và mẹ là giảng viên đại học. Khi Joe mới 12 tuổi, việc kinh doanh đồ điện tử của cha anh thất bại và cả gia đình di cư sang Mỹ để làm lại từ đầu. Họ đặt chân tới Mỹ chỉ với ba chiếc vali và một chút tiếng Anh ít ỏi để có thể làm những công việc có mức thu nhập tối thiểu và hết sức bấp bênh. Cha của Joe nhận làm ca đêm tại một trạm xăng, giao bánh pizza và những công việc lặt vặt. Gia đình năm người bọn họ cùng ngủ trong một căn phòng. Định điểm gian khó là vào một ngày nọ, khi cha Joe phải đi giao bánh pizza.

Khách hàng không chịu thanh toán và khi cha Joe không giao pizza cho hắn, gã đàn ông kia đã đánh ông

bằng một cây gậy bóng chày. Thoạt đầu, ông không chịu tới bệnh viện vì không có bảo hiểm y tế, nhưng vết thương quá nặng nên cha Joe phải vét cạn túi để thực hiện phẫu thuật cho cánh tay gãy của mình. Sau đó, mọi việc rơi xuống vực thẳm. Cha Joe không thể lái xe với một cánh tay đang bó bột. Vậy là lúc này, cả cha và mẹ của Joe đều thất nghiệp.

Họ gần như bỏ cuộc và suýt chút nữa đã quay lại Thái Lan. Nhưng một ngày nọ, vận may của gia đình đã gõ cửa. Mẹ Joe hay tin có một nhà hàng Thái Lan đang được rao bán, cách nhà họ chừng 45 phút chạy xe. Chủ nhà hàng đang trong quá trình giải quyết các thủ tục ly hôn và mong muốn bán nhà hàng để thu tiền về. Anh ta đồng ý thương thảo giá từ 16.500 đô la xuống 9.000 đô la. Nhưng cha mẹ Joe khi đó có cuộc sống quá khắc khổ, nên họ đã thuyết phục chủ nhà hàng nhận khoản trả trước 5.000 đô la.

Họ chưa từng có kinh nghiệm điều hành một nhà hàng, nhưng cha Joe đã quyết tâm đưa nhà hàng vào hoạt động. Ông học cách nấu ăn, trong khi vợ ông quán xuyến việc phục vụ khách hàng. Những đứa con phụ giúp họ vào buổi tối và các ngày cuối tuần, và rồi nhà hàng xập xệ ấy cuối cùng cũng có thể giúp những đứa trẻ hoàn thành chương trình đại học. Đáng ra cha Joe có thể cứ dằn vặt về những sai lầm mà ông mắc phải khi làm ăn ở Thái Lan, hoặc tự hỏi tại sao ông không từ bỏ việc giao bánh

pizza ngu ngốc đó. Nhưng ông không làm thế. Ông chỉ tập trung cao độ vào bước đi tiếp theo của mình.

Tôi cũng sẽ kể cho bạn nghe câu chuyện về Bill.

Trở lại năm 2002, Bill là một anh sinh viên đại học yêu thích tiệc tùng. Sau khi đã thử qua gần như mọi loại ma túy mà con người biết đến, anh ta trở thành tay buôn thuốc phiện cho bạn bè mình. Một đêm nọ, anh ta mang theo một ít ma túy đến bữa tiệc, chơi bời phê pha, rồi về nhà ngủ.

Sáng hôm sau, khi vẫn đang nôn nao sau đêm thác loạn, anh ta gọi bạn mình để cùng tới lớp. Nhưng bạn cùng phòng của người đó bắt máy và hét lên: “Cậu ta chết rồi! Cậu ta chết rồi!” Hóa ra những viên ma túy Bill mang tới bữa tiệc được pha lẫn fentanyl (nhưng anh không hề hay biết), và chính nó đã giết chết bạn anh ta trong giấc ngủ. “Bây giờ cậu phải bỏ trốn ngay!”

Bill nhanh chóng tẩu thoát qua lối hành lang, nhưng anh ta không chạy được xa. Phía cuối hành lang là hai viên cảnh sát đang cầm sẵn còng tay. Bill đã bị kết án về tội tặc trách làm giết người khi vận chuyển chất bị kiểm soát, và bị tuyên án mười năm tù. Vào ngày đó, nhiều cuộc sống bị đảo lộn, hai gia đình đã bị phá hủy vì sự vô trách nhiệm của anh ta. Bill nghĩ rằng cuộc sống của mình đã kết thúc. Vào thời điểm mãn hạn tù, anh ấy đã 36 tuổi và tương lai sẽ như thế nào đối với một kẻ tù tội gần 40 tuổi không có bằng đại học?

Nhưng Bill không bỏ cuộc. Sau khi ra tù năm 2012, Bill bắt đầu đi lên từ đáy của xã hội. Anh ta quay trở lại trường học, sau đó nhận làm công việc xếp thùng hàng với mức lương 9 đô la/giờ. Rồi anh bắt đầu bán trang phục thể thao. Rất nhiều cánh cửa đã đóng sầm trước mắt anh. Cuối cùng, anh ta kiếm được 1.000 đô la mỗi tháng, rồi 1.500 đô la trong tháng tiếp theo. Bây giờ, anh ấy đã tích lũy được 250.000 đô la giá trị tài sản và chia sẻ những kiến thức tài chính, cũng như cách trở lại sau thất bại thảm hại trên trang blog có tên Wealth Well Done của mình.

Câu chuyện của Bill là bằng chứng cho thấy bạn có thể trở lại từ bất cứ vị trí nào. Anh ta đã có thể lãng phí thời gian ngồi trong tù và đổ lỗi cho cảnh sát, đổ lỗi cho vận may của mình, đổ lỗi cho xã hội, nhưng anh ta không làm thế. Anh ta mắc một sai lầm khủng khiếp, rút ra được bài học xương máu - và trở lại mạnh mẽ hơn. Anh là ví dụ điển hình cho cách tiếp cận của Mario.

Nếu bạn chọn sai ngành nghề, hoặc không có bằng cấp và phải mòn mỏi chờ đợi tiền lương hằng tháng thì đó vẫn chưa phải ngày tận thế. Đã đến lúc xắn tay áo lên. Điều duy nhất bạn có thể kiểm soát là những gì bạn sẽ làm ngay bây giờ. Chìa khóa thành công chính là luôn ghi nhớ:

Vấn đề không nằm ở quá khứ, mà là bây giờ chúng ta cần làm gì?

CHƯƠNG 8

Một liều dopamin

Tôi coi quãng thời gian nghiện túi xách của mình là một sai lầm, nhưng tôi không hề hối tiếc. Những bài học rút ra khi đó đã hoàn toàn thay đổi góc nhìn và cách tiếp cận của tôi đối với tiền bạc - và hạnh phúc.

Tôi tỉ mỉ tìm hiểu chiếc túi đầu tiên của mình, dành hàng giờ xem các video trên YouTube. Khi mua hàng (một chiếc Penelope Shopper màu quả chanh), trái tim tôi như vỡ òa vì phấn khích. Đây là món đồ sang chảnh đầu tiên tôi từng sở hữu, chính thức đánh dấu cột mốc gia nhập vào tầng lớp trung lưu của tôi. Tôi thức cả đêm để hít hà mùi vải và vuốt ve lớp da, thì thầm gọi nó là “Cục cưng của chị”... Khi tôi viết những điều này ra, có thể bạn sẽ thấy tôi chắc có vấn đề về thần kinh, vậy nên ta không bàn thêm nữa.

Chiếc túi xách đầu tiên khiến tôi hạnh phúc đến tột cùng. Nhưng chiếc thứ hai (một chiếc Ashley Carry-All màu vàng) thì không. Tôi đã rất bối rối. Tôi cũng dành gần ấy thời gian tìm hiểu về chiếc túi đó, bỏ ra số tiền lớn tương đương, nhưng cảm xúc lại không giống nhau. Tôi không cảm nhận được niềm vui sướng tột đỉnh như trước. Và khi có đến chiếc túi xách thứ năm, tôi còn chẳng thể nhớ nổi mọi thứ diễn ra như thế nào. Chả mấy chốc, tôi trở nên chán ngán những chiếc túi xách của mình, tôi đã bán hoặc cho đi tất cả, chỉ trừ một chiếc duy nhất.

Một cách tình cờ, tôi đã thích nghi với cảm giác khoái lạc.

Khi mua một món đồ đặc biệt hoặc được nhận quyết định tăng lương, ta vui mừng vì nhận thấy sự thay đổi tích cực trong cuộc sống của mình. Tương tự như thế, khi một điều không may xảy ra, ví dụ như bị xịt lốp xe hoặc gặp phải một vấn đề về sức khỏe, thì sự thay đổi tiêu cực lại làm ta thất vọng. Nhưng theo thời gian, ta dần quen với trạng thái bình thường mới và trở về với mức hạnh phúc cơ bản của mình. Hiện tượng này lần đầu được chỉ ra bởi các nhà tâm lý học Philip Brickman, Dan Coates và Ronnie Janoff-Bulman trong một nghiên cứu năm 1978, trong đó họ theo dõi mức độ hạnh phúc của hai nhóm đối tượng: người trúng xổ số và người mới bị liệt thân dưới. Đúng như dự đoán, những người

trúng xổ số cho thấy mức độ hạnh phúc cao hơn nhiều so với nhóm đối chứng, và những bệnh nhân bị liệt thân dưới thì thể hiện cấp độ hạnh phúc thấp hơn. Nhưng qua thời gian, cả hai nhóm đối tượng đều thích nghi với hoàn cảnh của mình và sau một năm, họ cho biết niềm hạnh phúc đã trở lại cấp độ giống như thời điểm trước khi cuộc sống của họ thay đổi.¹

Hạnh phúc mang tính tương đối. Hiểu được điều này không chỉ giải thích cho việc con người ngày càng ít có ý định mua sắm thêm nhiều túi xách xa xỉ, mà nó còn có thể áp dụng trong mọi khía cạnh cuộc sống. Vào những năm 1970, Vicki Robin, tác giả cuốn sách bán chạy nhất của *New York Times* có tên *Your Money or Your Life* (tạm dịch: Tiền hay cuộc sống), đã bắt đầu tổ chức các hội thảo về tài chính và trở thành gương mặt quen thuộc với công chúng. Bà yêu cầu khán giả của mình viết ra số tiền họ kiếm được, cũng như số tiền mà họ nghĩ họ cần phải kiếm được để có thể hạnh phúc. Tính trung bình, mọi người nghĩ rằng họ cần số tiền lớn gấp đôi so với khoản tiền lương, bất kể họ kiếm được 30.000 hay 100.000 đô la - ngưỡng đó mang tính chất tương đối tùy theo mức lương hiện tại của họ.

Vậy mọi thứ đơn giản có nghĩa là ta không có khả năng hài lòng với tình trạng hiện tại của mình? Thoáng qua thì có vẻ như vậy, nhưng khi đào sâu hơn vào vấn đề, tôi nhận ra rằng hiện tượng thích nghi với cảm giác

khoái lạc - hiện tượng mà dù ta có cố gắng tới đâu thì cảm xúc vẫn mãi luôn đứng yên một chỗ - không chỉ đơn giản là một hiện tượng tâm lý. Nó là một hiện tượng sinh hóa.

ĐỐ LỐI CHO NÃO BỘ

Bộ não của bạn là một cỗ máy phức tạp và các nhà khoa học thần kinh chỉ mới bước đầu hiểu được nó. Điều mà các nhà thần kinh học nắm được khá rõ là đường mesolimbic (viền não giữa) là một phần thuộc hệ thống khen thưởng của não bộ. Nó chứa các đường dẫn truyền gây ra những cảm giác như thèm, đói, ham muốn và khoái cảm. Đường mesolimbic kích thích ta tìm kiếm đồ ăn khi đói và tìm nước khi khát. Nó cũng góp phần tạo ra thứ cảm giác an dạ khi ta có được những món đồ trên.

Điều này đưa ta đến với dopamin. Dopamin, “hóa chất khoái cảm”, là chất dẫn truyền thần kinh chính hoạt động qua đường mesolimbic. Khi một điều tốt xảy ra, dopamin được giải phóng và ta thấy vui. Ít nhất thì đó là những gì mà ta tin là thật. Trên thực tế, quá trình phức tạp hơn một chút. Đường mesolimbic cũng có một cấu trúc chịu trách nhiệm xử lý dopamin, mà ta gọi là nucleus accumbens (một vùng nhân não) - nơi đây có các đường dẫn truyền thần kinh nhạy cảm với dopamin. Đây mới là con đường *thực sự* tạo ra niềm vui và hạnh

phúc. Sự khác biệt này lý giải vì sao câu khẳng định “nhiều dopamin hơn đồng nghĩa với việc hạnh phúc hơn” thực ra không đúng.

Vào năm 2006, các nhà thần kinh học ở Đức đã tiến hành thí nghiệm liên quan đến nucleus accumbens. Kết quả nghiên cứu của họ đã giải thích cho hiện tượng thích nghi với cảm giác khoái lạc. Các đối tượng tham gia nghiên cứu được yêu cầu tham gia trò chơi xác định vật thể đơn giản, như hình tròn và hình tam giác. Nếu họ thắng, họ sẽ nhận được 1 euro. Nếu thua, họ không nhận được gì cả. Trước khi bắt đầu, họ được các nhà nghiên cứu cung cấp một con số về xác suất chiến thắng.

Bạn nghĩ rằng dù thế nào thì ai ai cũng sẽ nhảy lên sung sướng khi họ chiến thắng và nhận được tiền đúng không? Bạn sai rồi. Thực tế là nếu được cung cấp con số xác suất chiến thắng cao (ví dụ như 100%), thì khi họ thành công, thiết bị “đọc não” fMRI (chụp cộng hưởng từ chức năng) không ghi nhận bất cứ hoạt động bổ sung nào ở các thụ thể nucleus accumbens nhạy cảm với dopamin. Ngược lại, nếu cơ hội chiến thắng thấp (giả sử như 25%) và người tham gia lại thực hiện được thử thách, thiết bị fMRI lại cho thấy sự sôi nổi đột biến ở các thụ thể nhạy cảm với dopamin đó. Trong trường hợp người tham gia biết xác suất chiến thắng cao (ví dụ là 75%) nhưng lại không thực hiện thử thách thành công, thì fMRI ghi nhận *sự sụt giảm* của hoạt động dopamin.

Vùng nhân não nucleus accumbens phản ứng với sự hiện diện của một tác nhân kích thích tích cực lần *sự kỳ vọng* vào tác nhân kích thích đó. Nói cách khác, niềm vui không phụ thuộc tuyệt đối vào hormone dopamin trong não bộ, mà phụ thuộc *tương đối* vào mức độ *kỳ vọng* đối với dopamin trong vùng nhân não nucleus accumbens.

Tương đối, không phải tuyệt đối.

Hoan hô cocain?

Các kết quả đã được công bố trong một bài báo khoa học có tên “Prediction error as a linear function of reward probability is coded in human nucleus accumbens”² (tạm dịch: Sai lầm về dự đoán khi một hàm tuyến tính của xác suất “khen thưởng” được mã hóa trong vùng nhân não nucleus accumbens của con người). Với tư cách là một cựu kỹ sư và hiện tại là nhà văn, tôi nhận thấy tiêu đề này vừa gây cười, vừa gây khó chịu vì nó quá khó hiểu. Bất chấp đám thuật ngữ khoa học nhằm chán của nó, nghiên cứu này là một trong số ít những nỗ lực nghiên cứu hệ thống khen thưởng của não bộ khi xét đến sự liên quan tới tài chính.

Trên thực tế, lượng kiến thức ta biết về đường mesolimbic của con người cũng chỉ hạn chế, bởi lẽ các nghiên cứu được thực hiện trong bối cảnh phải tìm hiểu

về tình trạng nghiện ngập, đặc biệt là những nghiên cứu về cocain được tài trợ bởi các tổ chức như DEA, CDC và WHO nhằm hiểu rõ và có phương án điều trị cho người nghiện ma túy.

Vậy... hoan hô cocain ư?

Cocain, amphetamin và các loại thuốc kích thích khác hoạt động theo cơ sở ức chế sự tái hấp thu dopamin, khiến hóa chất này ứ đọng với nồng độ cao trong đường mesolimbic và kích thích quá mức các trung tâm khoái cảm, tới nỗi gây ra điên loạn. Nhưng vì vùng nhân não nucleus accumbens có liên quan tới quá trình này nên bộ não của bạn có thể thích nghi với trạng thái bình thường kiểu mới. Đó là lý do tại sao một người sử dụng cocain vào lần kế tiếp sẽ không còn cảm thấy “phê” như trước đó. Mức cơ sở của họ đã được nâng lên, và để cảm nhận được cảm giác “phê” như ban đầu, họ buộc phải sử dụng cocain với liều cao hơn. Như vậy có hai khả năng xảy ra. Hoặc là người dùng cảm thấy nhàm chán vì hiệu quả của thuốc giảm dần và ngừng sử dụng, hoặc là họ sẽ phải “xuống tiền” gấp đôi. Mọi con nghiện đều biết trải nghiệm đó giống như “cuộc săn tìm cảm giác phê pha thuở đầu”.

Hiện tượng thích nghi với cảm giác khoái lạc cũng có thể giải thích theo cách tương tự. Mỗi khi tiêu tiền cho những món đồ đắt đỏ, tâm trạng bạn sẽ có chút “phê”,

bởi vùng nhân não nucleus accumbens phát hiện ra một thay đổi mang tính tích cực hơn. Nhưng sau khi mua chiếc túi xách, chiếc ti vi hoặc cái máy chơi game Xbox đó, vùng nhân não sẽ dần thích nghi với thay đổi. Theo thời gian, mức độ hài lòng và vui mừng sẽ giảm dần mỗi khi bạn có được một món đồ tương tự. Dù yếu tố kích thích vẫn vậy, não bộ của bạn đã bắt đầu kỳ vọng nhiều hơn.

Không phải khoản chi tiêu nào cũng giống nhau

Đây là phần bạn nghĩ tôi sẽ nặng lời trách mắng những ai tiêu pha quá trớn. Xin lỗi đã làm bạn thất vọng. Bài học rút ra ở đây sẽ không giống những gì bạn nghĩ.

Khi hiểu được chuyện gì đang diễn ra, tôi nhận thấy rằng hiệu ứng hạnh phúc giảm dần chỉ đúng với tài sản, vật chất, chứ không đúng với trải nghiệm. Có thể vì phần lớn tuổi thơ gắn liền với những thị trấn nhỏ nên niềm yêu thích du lịch đó đây luôn tồn tại trong tôi. Khi còn đi làm, tôi và Bryce đã lên kế hoạch cho hai kỳ nghỉ mỗi năm tới châu Âu hoặc Caribe, với chi phí trung bình cho mỗi chuyến đi là 2.500 đô la, con số này bất di bất dịch trong mọi hoàn cảnh. Và tôi luôn có những khoảng thời gian tuyệt vời, lúc nào cũng vậy. Chúng tôi mong đợi kỳ nghỉ tiếp theo của mình, đọc các hướng dẫn du lịch và cùng xem bộ phim *No Reservations* (Không đặt trước).

Khi ngày nghỉ đến, chúng tôi cùng reo mừng: “Trời ơi! Chúng ta đang ở Rome rồi này!” Sau mỗi chuyến đi, chúng tôi cùng ngắm đi ngắm lại các bức ảnh và chia sẻ những ký ức đầy ấm áp của mình. Điều quan trọng là chúng tôi luôn cảm thấy chuyến đi thật đáng thực hiện. Khoản tiền dành cho trải nghiệm du lịch không khiến chúng tôi rơi vào trạng thái hụt hẫng như khi chi tiền để mua sắm vật vĩnh, vậy nên chúng tôi vẫn tiếp tục duy trì thói quen du lịch.

Trong khoảng thời gian đó, tôi bắt đầu lưu tâm đến một đặc điểm kỳ lạ của bạn bè và gia đình mình (sau này, khi bắt đầu viết blog và được độc giả chia sẻ về tình hình tài chính của họ rồi tiến hành phân tích, tôi đã chắc chắn hơn về nhìn nhận của mình). Con người càng sở hữu nhiều đồ bao nhiêu thì càng có xu hướng âu sầu, bị nhiều áp lực bấy nhiêu. Trái lại, sở hữu càng ít đồ thì họ càng đầu tư tài chính vào các *trải nghiệm* như du lịch hoặc học thêm kỹ năng mới, từ đó sẽ hạnh phúc hơn và cuộc sống họ cũng có thêm nhiều màu sắc hơn. Những món đồ vật chất thoạt đầu sẽ kích thích sự bùng nổ dopamin, nhưng hiện tượng ấy dần phai mờ khi nucleus accumbens điều chỉnh dần theo thay đổi. Như vậy, bạn cần phải liên tục đuổi theo thứ cảm xúc thăng hoa. Nhưng nếu đầu tư tiền bạc vào những trải nghiệm, đồng tiền của bạn sẽ còn đem lại cảm giác thăng hoa hơn rất nhiều.

Đồ vật cũng có xu hướng gia tăng số lượng nhanh như tuyết lở. Tôi có một người bạn sưu tầm tác phẩm nghệ thuật, nhưng câu chuyện chẳng bao giờ đơn thuần chỉ là các tác phẩm nghệ thuật. Anh ta còn phải trả tiền để bức tranh được đóng khung, gia cố tường trong căn hộ sao cho đủ vững chắc để treo tác phẩm, mua những bóng đèn đặc biệt để trưng bày tranh theo đúng ý đồ của nghệ sĩ, rồi còn mua bảo hiểm cho tác phẩm. Danh sách ấy còn kéo dài thêm nữa. Cứ mỗi khi phát sinh một khoản chi mới, anh ta lại nổi cơn thịnh nộ vì kẻ môi giới gian xảo đã “lợi dụng” mình!

Không phải tất cả các khoản chi tiêu đều có ý nghĩa như nhau. Trừ khi bạn đang sống trong tình cảnh khổ rách áo ôm, nếu không thì những chi phí hằng ngày như tiền thuê nhà, tiền đi chợ, sưởi ấm, tiền điện... sẽ không mang lại cho bạn niềm hạnh phúc vô bờ hay nỗi sầu vô hạn. Tại một thời điểm nhất định nào đó, chúng hòa vào cuộc đời của bạn. Đây là những khoản Chi phí Cơ sở.

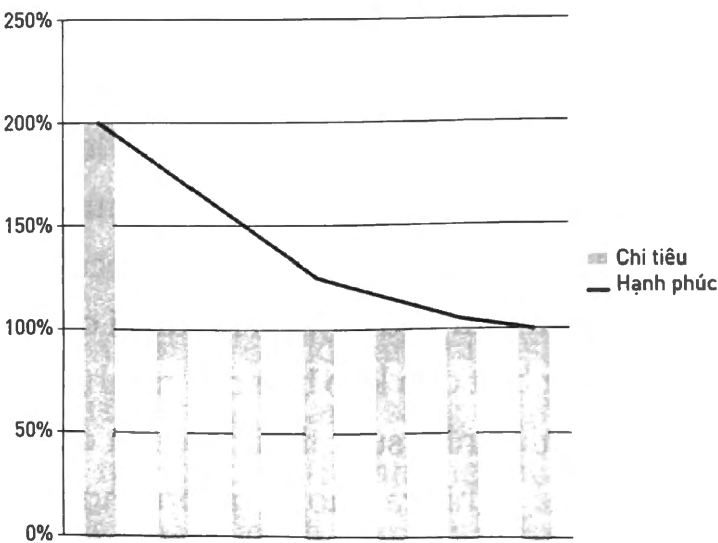
Tiền tiêu có thể khiến bạn hạnh phúc hơn nếu nó mang đến điều mới mẻ cho cuộc đời bạn, dù là tài sản vật chất hay trải nghiệm tinh thần. Chúng được xem là khoản Chi trội. Tuy nhiên, niềm hạnh phúc gắn với tài sản vật chất chỉ mang tính tạm thời, còn với trải nghiệm tinh thần thì không.

Nhưng cũng có những món chi tiêu chỉ khiến bạn *thêm âu sầu*. Chúng là những khoản cần thiết khi bạn sở hữu vật gì đó, ví dụ như phí bảo hiểm, bảo trì. Chẳng ai thích đổ tiền sửa chữa tầng hầm ngập nước hay một chiếc lốp xe bị thủng cả. Chúng là những khoản Chi phí Phát sinh.

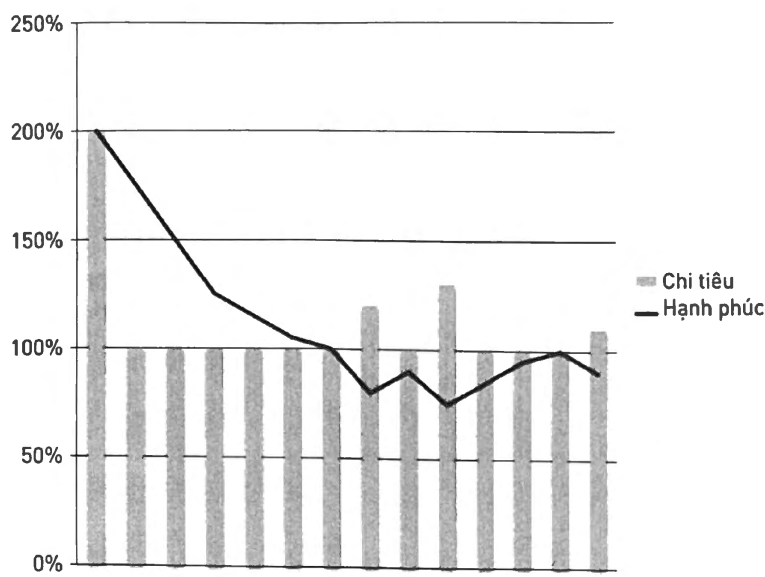
Khi còn nhỏ, tôi từng nghĩ càng sở hữu nhiều tài sản vật chất thì con người càng hạnh phúc. Nếu một lon Coca có thể khiến tôi hạnh phúc đến vậy thì 30 lon Coca chắc hẳn sẽ khiến tôi hạnh phúc gấp 30 lần như thế! Nhưng sự thật là, nếu có ai đem cho tôi 30 lon Coca, có lẽ tôi sẽ hoảng loạn và bắt đầu đào một cái hố dưới chuồng gà để hàng xóm không biết đến kho báu của mình. Và rồi, có lẽ tôi sẽ ngồi trên hiên nhà suốt thôi để canh chừng bất cứ ai có dáng vẻ khả nghi, và phòng trường hợp kẻ đó có ý định giết cả gia đình tôi nhằm lấy đi số của cải.

Đó là vấn đề liên quan đến tài sản vật chất. Ban đầu, đây có thể là liều thuốc kích thích mạnh đối với bạn, nhưng rồi qua thời gian, nó sẽ phai nhạt dần, và nếu tài sản là món đồ đắt đỏ, bạn ắt hẳn sẽ lo lắng về nó. Nếu món đồ bị hỏng, bạn còn phải bỏ tiền sửa chữa. Giả sử một con gà nào đó mổ thủng lon Coca, có thể tôi sẽ giết chết con gà đó cũng nên. Vậy là tôi đã mất một lon Coca và một con gà - những thứ mà chúng tôi đều phải bỏ tiền ra để thay thế. Việc sở hữu tài sản vật chất đã chuyển các khoản Chi trội thành Chi phí Phát sinh.

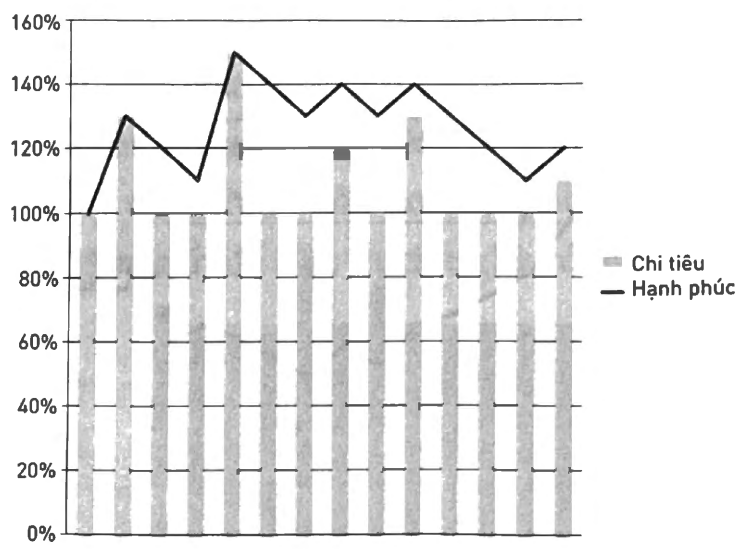
Hãy nghĩ về anh bạn chuyên sưu tầm tác phẩm nghệ thuật của tôi. Lần giao dịch đầu tiên đã khiến anh ta ngập chìm trong hạnh phúc. Nhưng khi thời gian qua đi, niềm hạnh phúc ấy dần phai nhòa do vùng nhân não nucleus accumbens của anh đã dần thích nghi với cảm xúc.



Khi mua một tác phẩm đắt tiền, anh lại phải bỏ ra thêm nhiều tiền hơn để giữ gìn, nâng niu và bảo trì nó. Khoản chi tiêu này không hề khiến anh ta hạnh phúc. Ngược lại, nó còn phản tác dụng.



Nhưng bây giờ, hãy cùng bàn về người tiêu tiền để có được trải nghiệm. Mọi trải nghiệm đều mang đến những điều khác biệt, vậy nên với mỗi một cơ hội, bạn lại cảm nhận niềm hạnh phúc dâng trào đến tột cùng. Không chỉ vậy, khi trải nghiệm qua đi, bạn không sở hữu bất cứ vật gì, và kết quả là không cần phải ra sức bảo vệ nó. Nhờ đó, bạn không phải quy đổi khoản Chi trội sang Chi phí phát sinh. Thay vì thế, khoản chi ra và niềm hạnh phúc của bạn sẽ tựa như sau:



Việc cắt giảm chi tiêu không phải lúc nào cũng gây đau đớn

Khi ngẫm ra chân lý này, tôi chợt ngộ ra vài giả thuyết. Nếu không phải khoản chi tiêu nào cũng giống nhau thì liệu có đúng khi nói rằng không phải khoản cắt giảm nào cũng đau đớn? Nếu tồn tại những khoản chi tiêu nhất định không có khả năng khiến bạn hạnh phúc hơn, thì liệu có thể suy ra rằng việc cắt giảm các khoản đó sẽ chẳng ảnh hưởng gì? Nếu có những khoản chi tiêu nhất định khiến bạn *thêm âu sầu*, thì giả như ta cắt giảm chúng, liệu bạn có thấy hạnh phúc hơn?

Ai cũng cho rằng chi tiêu theo dự thảo ngân sách cũng tựa như tuân theo chế độ ăn kiêng. Nếu bạn tiêu pha ít đi, chỉ số hạnh phúc của bạn sẽ giảm. Nhưng thực tế thì có những khoản chi nhất định không có khả năng làm

giảm niềm hạnh phúc của bạn. Nói cách khác, không phải mọi khoản cắt giảm đều đau đớn.

Vào mùa hè nọ ở Toronto, Ủy ban Giao thông vận tải - đơn vị vận hành hệ thống tàu điện ngầm - quyết định đình công. Trong suốt nhiều tuần lễ, hệ thống tàu điện ngầm của thành phố bị tê liệt và báo đài ngập tràn hình ảnh những người Canada nổi giận (điều này không xảy ra thường xuyên, nhưng khi nó xuất hiện, hãy coi chừng!). Thay vì trả tiền taxi hằng ngày, tôi quyết định đi bộ đi làm. Tôi khá ngạc nhiên vì quãng đường không quá xa và việc đi bộ cũng chẳng vất vả như mình từng nghĩ. Thậm chí, tôi còn giảm được cân và có thể hủy thẻ tập gym của mình. Vì lẽ đó, khi Ủy ban Giao thông vận tải của Toronto hoạt động trở lại, tôi vẫn tiếp tục đi bộ tới nơi làm việc, nhờ đó tiết kiệm được 200 đô la mỗi tháng vào mùa hè năm ấy. Tôi thấy mình có thể chất thật tuyệt vời và tôi yêu thích giây phút nhìn thấy tài khoản ngân hàng có thêm những đồng đô la mà mình đã tiết kiệm được.

Bạn còn nhớ bài tập với chiếc tủ quần áo ở Chương 2 chứ? Tôi đã yêu cầu bạn theo dõi việc sử dụng trang phục cá nhân trong một tháng để lọc ra những món đồ bạn thực sự hay mặc. Bây giờ, hãy tưởng tượng có một đám cháy bắt nguồn từ chiếc tủ quần áo và phá hủy trang phục của bạn. Nếu mất đi những món đồ nằm bên trái, chà, dẫu sao thì bạn gần như cũng chẳng bao giờ

mặc chúng. Có thể bạn sẽ thấy bối rối đôi chút, nhưng việc đó không thực sự ảnh hưởng đến cuộc sống thường nhật của bạn. Trái lại, nếu toàn bộ số áo quần phía bên phải biến mất, bạn sẽ *cảm nhận* rõ sự mất mát. Chúng là những món đồ bạn mặc mỗi ngày. Bất cứ khi nào muốn chọn một bộ đồ để diện, bạn sẽ không còn tìm thấy thứ đã bị lửa thiêu rụi.

Không phải khoản chi tiêu nào cũng giống nhau. Bởi lẽ đó, không phải khoản chi bị cắt giảm nào cũng đau như nhau. Một số cắt giảm nhất định sẽ đau đến tận xương tủy, số còn lại thì chẳng gây ra tổn hại gì đáng kể.

Giờ là giây phút riêng tư

Tôi có một lời thú nhận. Thực ra tôi thấy những cuốn sách về tài chính cá nhân thật nhảm nhí. Chúng có xu hướng khiến bạn cảm thấy việc tiêu tiền thật tồi tệ, chúng buông lời mắng nhiếc khi bạn mua một tách cà phê vào mỗi sáng. Giá như bạn chịu khó dành khoản tiền đó để đầu tư thì con số 3,5 đô la này có thể sẽ biến thành 100.000 đô la vào 30 năm sau!

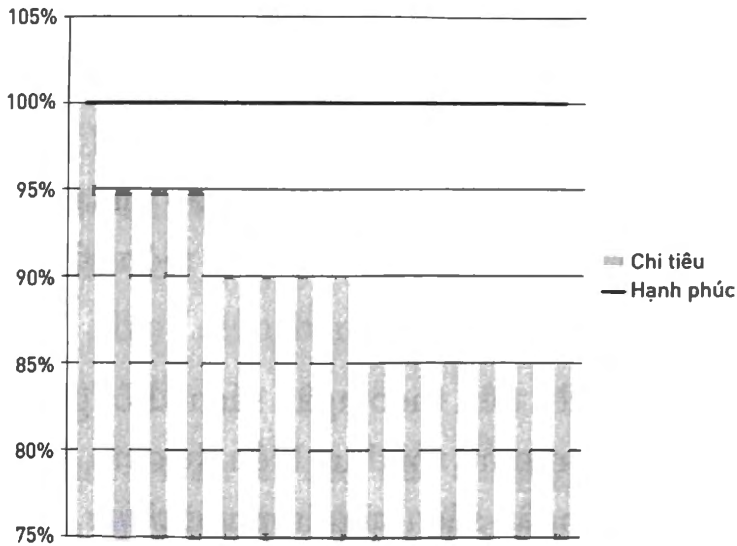
Ngó. Ngẩn. Tôi không hoài nghi phép toán trên, nhưng những lời khuyên chung chung như vậy nghe thật ngu ngốc. Có những người không mấy bận tâm tới cà phê (như tôi chẳng hạn). Nhưng cũng có những người thực sự yêu thích nó - cà phê khiến một ngày mới

của họ bắt đầu theo cách tốt đẹp hơn. Tôi đến từ tỉnh Tứ Xuyên, nơi tất cả đồ ăn được phủ một lớp dầu ớt cay nồng. Nếu có người khuyên tôi hạn chế ăn đồ cay để kéo dài tuổi thọ thì tôi sẽ đáp rằng: “Tại sao tôi lại muốn kéo dài tuổi thọ khi không thể ăn những món yêu thích của mình cơ chứ?”

Bí quyết để chi tiêu theo ngân sách không phải là tạo ra một vài khuôn mẫu rồi thực hiện theo nó, mà bạn cần tìm ra dự thảo ngân sách phù hợp với *chính mình*.

Bước 1: Cắt bỏ các Chi phí Cơ sở không giúp bạn cảm thấy hạnh phúc hơn

Đầu tiên, hãy tìm những khoản dễ cắt giảm. Nghiên cứu các khoản chi tiêu hằng tháng và tìm xem đâu là những mục bạn có thể dễ dàng loại bỏ mà không gây ra biến động ghê gớm tới chất lượng cuộc sống của mình. Phí giao dịch ngân hàng là một ví dụ khá tốt. Bằng cách mở tài khoản tại các ngân hàng trực tuyến hoặc tổ chức tín dụng không thu phí, bạn có thể loại bỏ phí ngân hàng (một điều sẽ khiến bạn cảm thấy tuyệt vời).



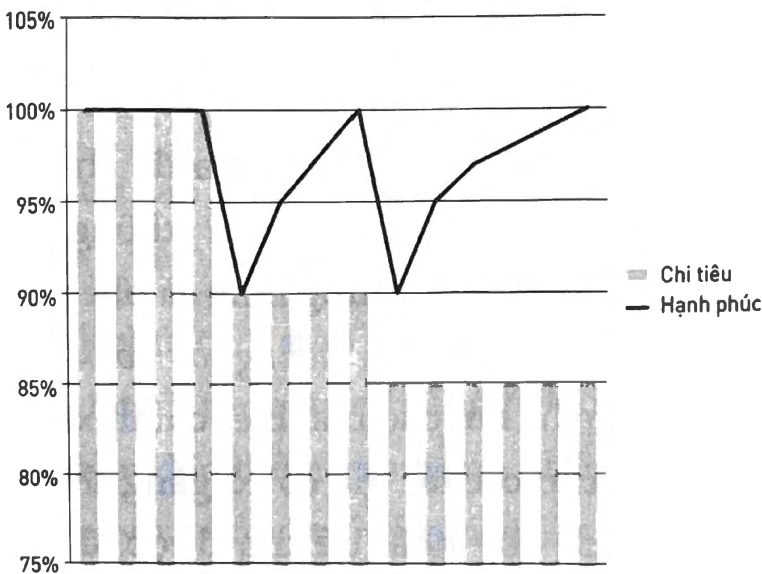
Hãy mạnh dạn thử xem. Đôi khi, bạn sẽ tìm thấy những khoản chi tiêu mà bản thân thậm chí không hề hay biết. Một người bạn của tôi từng phát hiện ra rằng cô ấy vẫn đang thanh toán phí duy trì một website mà hiện tại không còn thuộc quyền sở hữu của cô nữa!

Dưới đây là một vài gợi ý để bạn bắt tay vào công cuộc loại bỏ chi phí:

- Phí giao dịch ngân hàng
- Phí duy trì những dịch vụ bạn không còn sử dụng nữa
- Phí dịch vụ cáp cho các kênh ti vi bạn không xem
- Điện thoại cố định (hiện giờ mấy ai còn dùng đến điện thoại cố định nữa?)

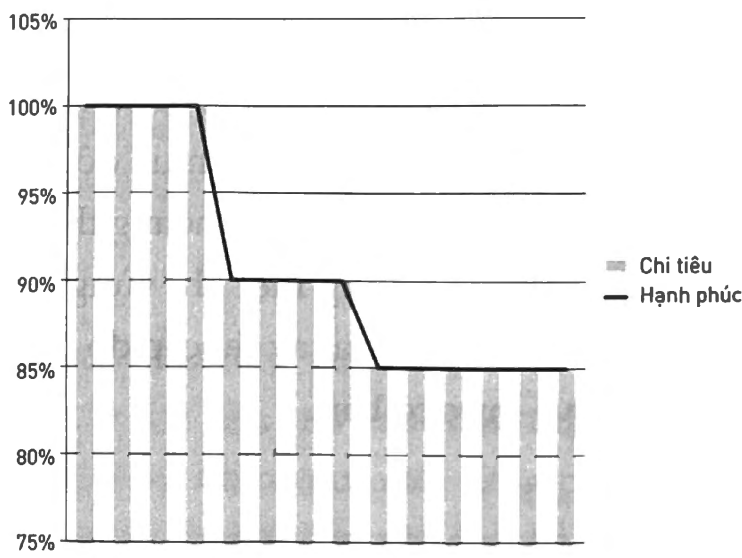
Bước 2: Cắt bỏ các Chi phí Cơ sở có thể khiến bạn đau đốn, nhưng rồi bạn có thể thích nghi

Tiếp theo, hãy tìm ra các chi phí mà việc loại bỏ chúng có thể khiến bạn không được thoải mái, nhưng dần dần bạn sẽ quen được. Trong trường hợp của cá nhân tôi, đó chính là việc đi bộ tới nơi làm việc. Với bạn, đó có thể là nấu ăn tại nhà, đạp xe đi làm hoặc mua đồ đã qua sử dụng thay vì đồ mới. Sẽ cần có một khoảng thời gian để thích nghi với thay đổi, nhưng một khi vùng nhân não nucleus accumbens của bạn ra tay thì cấp độ hạnh phúc của bạn sẽ quay về mức cơ bản.



Sẽ có những khoản chi mà bạn cảm thấy thật khó có thể cắt bỏ mà không gây ảnh hưởng vĩnh viễn tới sức

khỏe thể chất và tâm hồn của bản thân. Nếu có bất cứ lý do gì khiến tôi không còn được thưởng thức ẩm thực cay Tứ Xuyên thì mức độ hạnh phúc của tôi sẽ thế này:



Tìm ra được các khoản chi tiêu hợp lý để cắt bỏ tùy theo từng cá nhân chính là chìa khóa để chi tiêu theo ngân sách thành công. Là vậy, chứ không phải câu chuyện tào lao “đơn giản là đừng mua cà phê nữa”. Việc chi tiêu mang tính cá nhân và *mỗi người mỗi khác*, không cuốn sách nào có thể nói cho bạn biết chính xác bạn cần phải làm gì, dù cho các tác giả có cố gắng thuyết phục bạn tới đâu. Cách duy nhất để tìm được lối đi là thử nghiệm và cho bản thân chút thời gian thích nghi với thay đổi. Nếu thấy bản thân bị mất mát quá nhiều và cần phải có thứ đó thì hãy quay lại là bạn ở thời điểm trước khi cắt bỏ!

Dưới đây là một số điều được liệt kê vào mục này:

- Mua cơm trưa tại chỗ làm
- Dùng bữa ở bên ngoài
- Tập tập cùng bạn bè
- Duy trì thẻ tập gym

Bước 3: Cắt giảm những món đồ đắt đỏ đang ngốn tiền của bạn

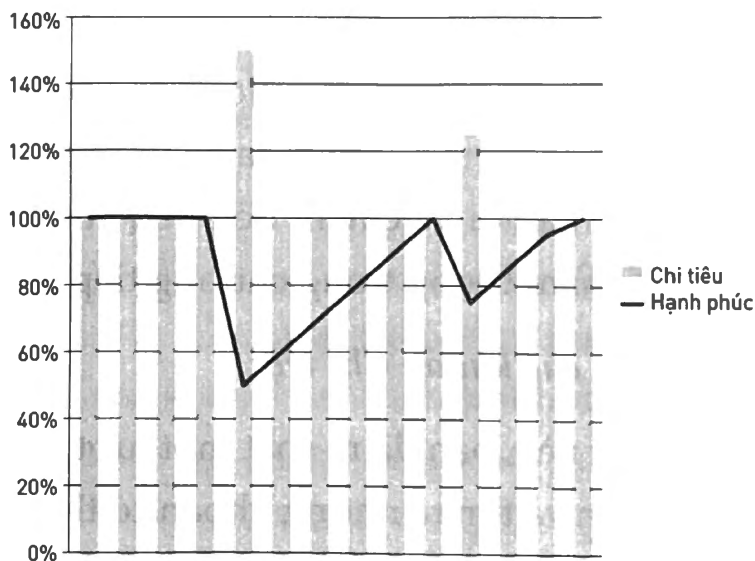
Ở bước này, ta sẽ xem xét kỹ các món đồ đắt tiền mà bạn đang sở hữu. Cụ thể, đó là những món đồ đang ngốn của bạn một núi tiền để bảo trì, trả phí bảo hiểm, liên tục cần được nạp nhiên liệu cao cấp... Mục tiêu ở đây là cắt giảm hoặc loại bỏ các Chi phí Phát sinh càng nhiều càng tốt.

Hai loại tài sản có Chi phí Phát sinh cao và phổ biến nhất là xe hơi và nhà ở.

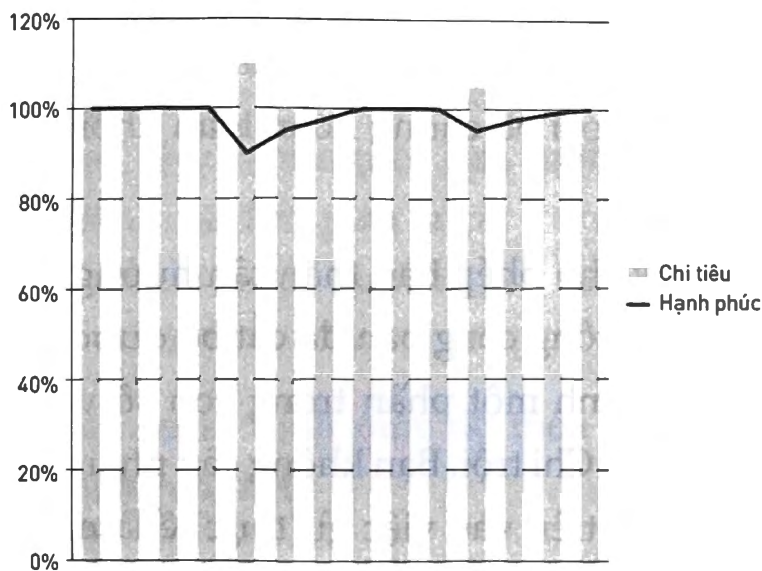
Hãy dành chút thời gian bàn về xe hơi. Độc giả thường gửi thư kể cho tôi rằng họ cố gắng tiết kiệm tiền và sống có trách nhiệm đến thế nào, nhưng những điều tồi tệ cứ thay nhau xảy ra, cản bước họ tiến lên phía trước. Khi phân tích sâu hơn, hóa ra việc phụ thuộc quá nhiều vào xe hơi chính là nguyên nhân dẫn đến những xui xẻo của họ. Xe hơi không chỉ mất giá ngay sau khi bạn đưa nó ra khỏi phòng trưng bày mà còn là thứ tài sản ngốn cả

núi tiền. Chỉ cần bộ tản nhiệt bị hỏng là xe hơi đã “nuốt trọn” số tiền tiết kiệm suốt nhiều tháng làm lụng chăm chỉ của chủ nhân.

Đôi khi, mọi người hiểu sai lời khuyên của tôi và cho rằng họ cần phải loại bỏ xe hơi ra khỏi danh sách tài sản của mình. Không phải vậy. Hãy nhớ rằng, hầu hết các Chi phí Phát sinh của một chiếc xe phụ thuộc vào số kilomet nó đã đi, chứ không phải bản thân việc sở hữu nó. Bạn càng ít đi xe thì chi phí xăng dầu và bảo dưỡng sẽ càng giảm, và bạn có thể cắt giảm phí bảo hiểm nếu không chạy xe mỗi ngày. Nếu tìm ra cách bớt sử dụng chiếc xe hơi của mình, giả sử như bằng cách đạp xe hoặc sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển tới nơi làm việc, thì bạn có thể vừa giữ được chiếc xe vừa cắt giảm thành công các khoản Chi phí Phát sinh của nó. Thêm nữa, làm vậy cũng có lợi cho môi trường và số đo vòng hai của bạn. Mục tiêu là biến điều này...



... thành như sau:



Nhà là tài sản phổ biến thứ hai trong hạng mục này, nhưng nhà ở lại là chủ đề rất rộng, nên tôi xin dành riêng một chương để bàn về nó (Chương 9). Nói ngắn gọn, mọi người biện minh cho các Chi phí Phát sinh khi

sở hữu một ngôi nhà bằng cách chỉ ra rằng giá trị của nó luôn có xu hướng tăng cao, vì lẽ đó các khoản chi phí thường được bù đắp khi đầu tư mua nhà, trong khi thuê nhà lại đồng nghĩa với việc ném tiền qua cửa sổ. Ta sẽ cùng bóc trần nhảm tưởng trong chương tiếp theo.

Bước 4: Thêm các khoản Chi trội

Khi đến bước này, bạn đã rà soát một lượt danh sách chi tiêu của mình và tìm ra những khoản có thể cắt giảm mà không gây nhiều bất tiện. Bạn cũng đã nhận ra bản thân không thể sống thiếu thứ gì và đã đưa những thứ đó quay trở lại cuộc sống của mình. Cuối cùng, bạn cũng đã xem xét một vài món tài sản đắt tiền nhất (chủ yếu là xe hơi) và lựa chọn hoặc là giảm sự phụ thuộc vào chúng, hoặc là loại bỏ chúng hoàn toàn khỏi cuộc sống của mình.

Giờ thì hãy cho phép bản thân tận hưởng một chút! Cùng tính xem tổng cộng bạn đã cắt bỏ được bao nhiêu tiền. Sau đó, dành một phần trong con số vừa tính để dùng cho khoản Chi trội. Bạn không cần phải quyết định sẽ dùng số tiền trên vào việc gì (thực tế là mọi chuyện sẽ tốt hơn nếu bạn không có kế hoạch trước, cứ để mọi thứ thật tự nhiên). Vì đây là “khoản tiền tận hưởng” nên bạn có thể dùng nó thế nào cũng được. Bạn muốn dự một buổi hòa nhạc? Vậy thì đi thôi! Bạn muốn trải nghiệm lặn với bình khí? Chắc chắn rồi! Bạn muốn tới

Vegas để tận hưởng một cuối tuần thật “bốc”? Chà, hãy thử cân đối nó với những ưu tiên khác, nhưng tại sao lại phải nói không nhỉ?! Tôi khuyến khích bạn chi tiêu mạnh tay để có được trải nghiệm hơn là tài sản vật chất, vì tôi muốn niềm vui và hạnh phúc kéo dài thật lâu, nhưng điều này vẫn hoàn toàn phụ thuộc vào bạn. Nếu khoản tiền dành cho việc chi tiêu ít hơn số tiền bạn tiết kiệm được nhờ cắt giảm các khoản chi tiêu, thì khi đó bạn đã tiết kiệm tiền thành công nhưng đồng thời cảm thấy hạnh phúc hơn trước!

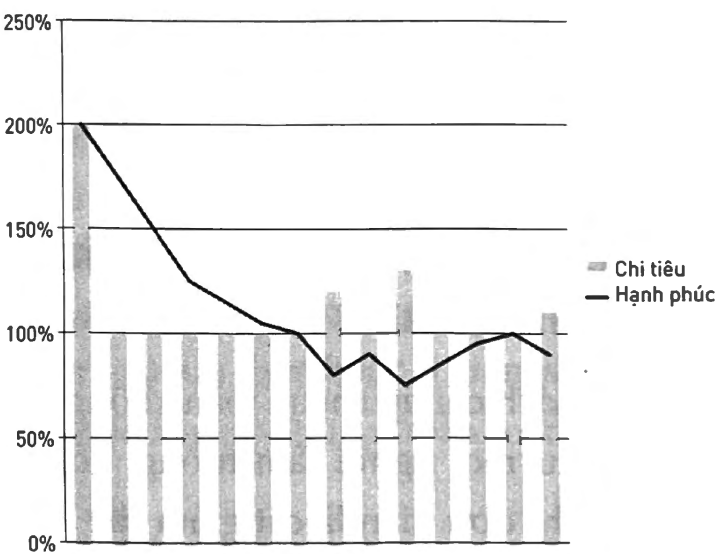
HIỂU ĐƯỢC BỘ NÃO NÓI GÌ, ẮT HIỂU ĐƯỢC NGÂN SÁCH CỦA CHÍNH MÌNH

Dự trù ngân sách chi tiêu hoàn toàn không phải công việc nhọc óc như mọi người lầm tưởng, bởi lẽ lên kế hoạch chi tiêu chỉ đơn giản là cắt giảm các khoản tiêu dùng. Bạn chỉ cần nắm được hai sự thật về não bộ của con người, đó là:

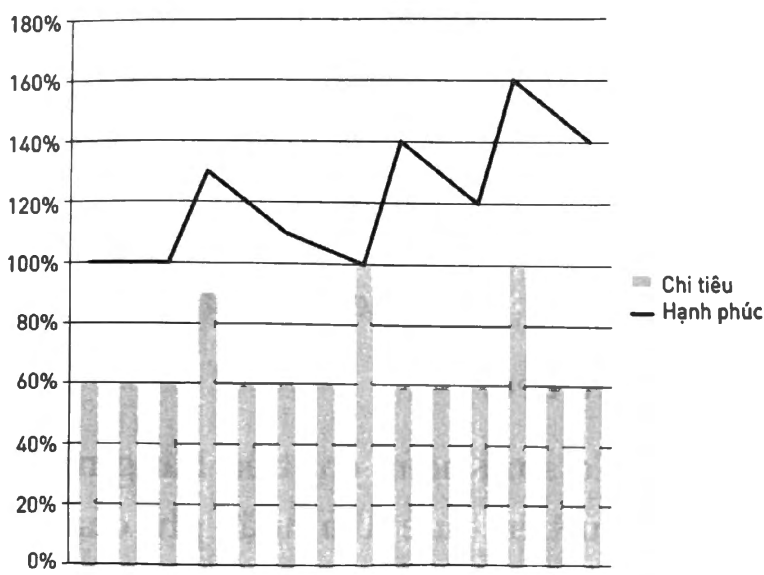
- Não bộ quyết định mức độ thoả mãn của bạn từ các khoản chi tiêu.
- Bộ não của con người không ai giống ai.

Mỗi người lại có một quá trình khác biệt để tìm kiếm ngân sách tối ưu cho riêng mình. Bạn khó có thể áp dụng bản dự tính ngân sách của tôi, và ngược lại tôi cũng vậy. Nhưng khi hiểu được mối liên hệ giữa dopamin, niềm

hạnh phúc và việc tiêu tiền, đồng thời thực hiện theo các bước được đề cập trong chương này thì rất có thể, bạn sẽ xây dựng được kế hoạch dự trù ngân sách hợp lý. Từ một người tiêu dùng điển hình sở hữu quá nhiều món đồ và thực sự sầu não với các khoản Chi phí Cơ sở và Chi phí Phát sinh như thế này:



... bạn có thể chuyển thành người có mức Chi phí Cơ sở thấp, không có Chi phí Phát sinh, và có nhiều khoản Chi trội khiến bản thân hạnh phúc.



Trong quá trình chuyển mình đó, bạn sẽ khám phá ra cách hiệu quả nhất để biến những tờ tiền thành dopamin có ích cho bạn. Nếu có phần nào giống tôi thì bạn sẽ cảm nhận được sự giải thoát vô cùng tuyệt vời, và rồi bạn sẽ hạnh phúc hơn, sống lành mạnh hơn, tiết kiệm được nhiều tiền hơn mình vẫn tưởng.

Giờ thì hãy cùng nhìn nhận về một vấn đề gây nhiều tranh cãi, vì sao sở hữu nhà ở là một quyết định không mấy khôn ngoan.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Tiêu tiền là một hành động gây nghiện, bởi bộ não của ta có cơ chế “cài đặt” lại mức độ kỳ vọng, nên dù tiêu cùng một lượng tiền nhưng ta không đạt được cấp độ dopamin cao như quá khứ.
- ▶ Có ba loại chi tiêu:
 - Chi phí Cơ sở: Khoản chi tiêu hằng ngày quen thuộc, như tiền thuê nhà hoặc phí của các dịch vụ tiện ích. Chúng không làm tăng hay giảm mức độ hạnh phúc của bạn.
 - Chi trội: Khoản chi tiêu thỉnh thoảng diễn ra, khiến bạn hạnh phúc hơn.
 - Chi phí Phát sinh: Khoản chi phí không lường trước để sửa chữa những món đồ bị hỏng. Chúng khiến cấp độ hạnh phúc của bạn thụt giảm.
- ▶ Mỗi cá nhân có cách xây dựng kế hoạch chi tiêu khác nhau. Bạn phải tự mình trải nghiệm và tìm xem việc cắt giảm khoản chi tiêu nào khiến mình tổn thương và khoản nào thì không.
- ▶ Để tìm ra dự trữ chi tiêu phù hợp với mình, bạn cần:
 - Bước 1: Cắt bỏ các khoản chi phí cơ sở không làm bạn hạnh phúc.
 - Bước 2: Cắt bỏ các khoản chi phí cơ sở khiến bạn đau đớn, nhưng bạn vẫn có thể thích nghi được.

- Bước 3: Cắt bỏ càng nhiều chi phí phát sinh càng tốt bằng cách loại bỏ những món đồ có chi phí bảo trì tốn kém ra khỏi danh sách tài sản của mình.
- Bước 4: Tô điểm cuộc đời mình với một vài món tiêu xài mạnh tay.

CHƯƠNG 9

Nhà ở không phải một khoản đầu tư

Tôi đã nói khá nhiều về quá trình trưởng thành của mình, và có thể bạn đang nghĩ rằng cuộc đời tôi có thật nhiều khoảnh khắc xấu xí. Xin hãy hiểu rằng tôi không hề có ý thù nên bức tranh về một nền văn hóa chỉ gắn với những điều tiêu cực, vẫn còn những điều khác nữa, ví dụ như quan điểm của chúng tôi về vấn đề nhà ở. Như đã nhắc đến ở trên, khi cái đói và sự bấp bênh của số phận có thể ngay lập tức phá hủy cảm giác bình yên của bạn, cách bạn nhìn nhận đồng tiền cũng theo lẽ tự nhiên mà trở nên bảo thủ. Chúng tôi không lãng phí bất cứ thứ gì. Chúng tôi tích trữ từng đồng từng hào mình kiếm được. Chúng tôi sợ phải sống trong nợ nần. Những quan điểm như thế nhìn chung cũng có ích vì chúng giúp chúng tôi

kiên cường, rắn rỏi hơn mỗi khi hòa nhập vào một cộng đồng hay nền văn hóa mới.

Nhưng tất cả những bài học cũng trôi tuột ra ngoài cửa sổ khi nói đến vấn đề nhà ở. Trong văn hóa Trung Quốc, ngôi nhà chính là biểu tượng mang tính cốt lõi cho vị thế xã hội của một gia đình, là thứ duy nhất chúng tôi nguyện dồn mọi đồng tiền xương máu của mình vào nó. Đây cũng là thứ duy nhất chúng tôi sẵn lòng sống chung với nợ nần để có được. Tôi từng chứng kiến vài người bạn của mình dành hàng giờ đồng hồ ngồi cắt các tấm phiếu giảm giá nhằm tiết kiệm 1 đô la mua giấy vệ sinh, nhưng lại mạnh tay chi hàng trăm ngàn đô la để sở hữu một căn hộ khi bị cuốn vào không khí phấn khởi của cuộc đua đấu thầu. Sự cuồng nhiệt đầy ám ảnh này tuyệt đối chẳng phải điềm lành. Chính lòng căm ghét nợ nần, chính khả năng sống sót khi chẳng có thứ gì bầu vịu, và chính việc đề cao tầm quan trọng của giáo dục mới là những công cụ có sức mạnh đáng gờm, khuyến khích người nhập cư như gia đình tôi đứng lên thoát khỏi cái nghèo. Nhưng cơ may để những gia đình nhập cư thực sự chạm đến sự giàu có thì thật mong manh. Như chính bố mẹ tôi, những người đã sống sót qua khỏi nạn đói, những người đã cầm cự được với 44 xu mỗi ngày trong hàng năm trời, cũng bắt đầu rục rịch hỏi tôi dự tính khi nào thì mua nhà chỉ vài tuần sau khi tôi tốt nghiệp đại học. (Và sự thật là bố mẹ lúc nào cũng nhắc

đi nhắc lại câu hỏi ấy.) Khi đó, tôi cũng chẳng thông suốt hơn họ là bao, vậy nên sau khi tìm được công việc toàn thời gian đầu tiên, tôi và Bryce, lúc đó vẫn là người yêu của nhau, đã bắt đầu tìm mua một ngôi nhà.

SỰ KINH HOÀNG CỦA THỊ TRƯỜNG NHÀ ĐẤT

Cuộc đời tôi đã trải qua vài phen hú vía, ví dụ như lúc đối mặt với cô giáo nhà trẻ hay khi bị mắc kẹt tại trường cấp ba với một tay súng khả nghi. Nhưng nhiều đó chẳng nhằm nhò gì khi so sánh với việc tìm mua một ngôi nhà.

Tôi phải đếm từng đồng xu để lớn lên; thế mà giờ người ta lại yêu cầu tôi bỏ ra hàng trăm ngàn đô la, cùng một lúc, chỉ sau một vòng tham quan ngôi nhà kéo dài khoảng mười phút đồng hồ. Khi ấy, tôi vẫn chưa đi làm được lâu và con số họ đưa ra dường như là số tiền tôi chẳng thể tưởng tượng nổi. Và điều khiến tôi thực sự nổi cáu là những gì tôi sẽ nhận được thậm chí chẳng có vẻ *tốt* đến thế.

“Nếu như sang năm tôi cần phải sửa lại mái nhà thì chi phí rơi vào khoảng bao nhiêu?”, tôi hỏi một tay đại lý bất động sản.

“À, có thể là 10.000 đô la. Có thể hơn.”

“Vậy liệu có cơ chế bảo hành hay cái gì đại loại như vậy không?”

Anh ta tắc lưỡi, “Ồi, không có chuyện đó đâu.”

Điều đáng ngạc nhiên nhất là mọi người lại có thể dễ dàng chấp thuận mấy điều kiện ngu ngốc như vậy. Bạn bè và đồng nghiệp của tôi, những người nhất định sẽ không mua một chiếc điện thoại nếu không có chính sách bảo hành một năm đi kèm, lại có thể vui vẻ đặt bút ký và ôm vào người khoản nợ 30 năm khi chẳng có gì đảm bảo rằng ngôi nhà của họ không phải được xây bằng băng dính.

Như đã nói ở trên, ngay cả bố mẹ tôi cũng hành động y chang vậy. “Trời ạ, con đừng có kén cá chọn canh nữa”, mẹ tôi sẽ nói thế và phi một mẫu tờ rơi quảng cáo về phía tôi, “Bố mẹ tìm được một căn cho con rồi đây.” Chính người phụ nữ này, người đã cho tôi ăn no tròn khi lỡ làm mất chiếc chìa khóa nhà trị giá 30 đô la, giờ lại muốn tôi tiêu liền 800.000 đô la!

Sự khó chịu của tôi dâng lên đến đỉnh điểm khi biết được câu chuyện về thứ mà tôi gọi là “Ngôi nhà Kinh hoàng”. Khu phố tôi sống có một ngôi nhà trông có vẻ đã có chủ sở hữu. Phía trước ngôi nhà, có ai đó đã viết dòng chữ “UFO” (vật thể bay không xác định) trên các cửa sổ bằng lớp sơn màu đỏ (hoặc chí ít thì tôi *hi vọng* đó là sơn đỏ), còn trên tường nhà thì dán chằng chịt những tờ giấy bạc. Một ngày nọ, chúng tôi phát hiện nhiều hố sâu chừng hai mét bao quanh khuôn viên nhà. Tôi nghĩ,

“Eo, thế nào ngôi nhà này cũng được lên báo vào tối nay”, và chúng tôi vội vã đi qua ngôi nhà.

Sau đó, sân trước bỗng xuất hiện một tấm biển đề chữ “Bán nhà”.

Tôi nói với Bryce: “Làm gì có ai lại đi mua cái đồng đó chứ? Có khi toàn xác người chôn dưới nền nhà cũng nên!” Chưa kể tường và mái nhà đang dần bong tróc mà chẳng ai để ý.

Mấy ngày sau, trên tấm biển có đề thêm chữ “Đã bán”. Giá của nó là nửa triệu đô.

Tôi nghĩ đây chính là điều ngu ngốc nhất mình từng biết, nhưng hóa ra mọi thứ còn diễn biến tệ hơn thế. Người mua căn nhà này là một tay giao dịch bất động sản, anh ta đem theo một đoàn thợ đến, và chỉ trong vài tuần lễ, họ đã hoàn tất công cuộc cải tạo nửa vời, mang lại diện mạo đẹp đẽ bên ngoài cho ngôi nhà. Sau đó, tay này tiếp tục rao bán nó trên thị trường.

Vài ngày sau, tiếp tục “Đã bán”. Với giá 800.000 đô la.

Lúc này thì tôi hoàn toàn sôi máu. Thị trường bất động sản không chỉ đơn thuần là đất đỏ, mà còn đầy rẫy bịp lừa.

TẠI SAO NHÀ ĐẤT LẠI LÀ KHOẢN ĐẦU TƯ NGU NGỐC?

Nhà đất có ma lực nào đó khiến ai nấy đều phát điên lên vì nó. Ngay cả những người đầy lý trí như bố mẹ tôi cũng có thể hiến thân cho con quái vật mang tên nợ nần to béo thêm từng ngày. Nhưng tôi không trách họ. Suy cho cùng, chiến lược quảng cáo và tiếp thị của thị trường này thật quá xảo quyệt.

Đi thuê nhà thì chẳng khác nào tự tay ném tiền đi.

Có được một ngôi nhà cũng chính là đầu tư cho chính mình.

Với mỗi người, ngôi nhà chính là tòa lâu đài của riêng họ.

Quỹ đất chỉ có hạn thôi.

Thị trường nhà đất sẽ luôn leo thang!

Ai ai trong chúng ta cũng từng nghe qua những câu thế này. Nghe có lý đấy chứ, thế nên ta cho rằng sở hữu căn nhà cho riêng mình chính là nghi thức đánh dấu bước chuyển mình, để ta trở thành người trưởng thành. Nhưng khi bắt đầu tìm hiểu về vấn đề này sau câu chuyện về “Ngôi nhà Kinh hoàng” bên trên, điều khiến tôi choáng váng chính là một phép toán. Sở hữu một ngôi nhà - chứ không chỉ đơn giản là mua - là điều đắt đỏ đến đáng kinh ngạc. (Lưu ý rằng mặc dù những số liệu tôi sử dụng được thống kê tại Mỹ, nhưng tại Canada thì các con số cũng khá giống vậy.)

Bạn sẵn sàng rồi chứ? Chúng ta cùng bắt đầu.

Theo Cục Thống kê Dân số Hoa Kỳ, một gia đình người Mỹ trung bình cứ chín năm lại chuyển nhà một lần. Gia đình này vẫn coi ngôi nhà là thứ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá trị tài sản của mình, tin rằng nhà ở là khoản đầu tư thông minh với giá trị liên tục gia tăng.

Hãy xem điều gì xảy ra với gia đình người Mỹ điển hình trên trong chín năm qua.

Trong lịch sử, nhà ở có xu hướng tăng giá theo tỷ lệ lạm phát, nhưng vì mục đích tiết lộ sự thật của ví dụ này, hãy cho phép tôi giữ thị trường nhà đất ở mức tăng mạnh, và giả sử nó có cùng tỷ lệ tăng trưởng với thị trường chứng khoán - với mức tăng trung bình đạt 6% mỗi năm. Nếu điều này xảy ra, thì sau chín năm, một ngôi nhà từng được mua với giá 500.000 đô la sẽ tăng giá trị lên 844.739 đô la, với tổng số tiền lời là 344.739 đô la. Vào thời điểm gia đình bán căn nhà, họ chờ đợi món hời hậu hĩnh, ai ai cũng đều ngất ngây! Thật tuyệt vời phải không?

Chà, không hẳn vậy. Vấn đề nằm ở chỗ việc sở hữu một ngôi nhà còn đắt đỏ hơn rất nhiều so với việc mua nó. Bạn cần tiền để mua nhà, bán nhà, báo cáo tài chính, thẩm định, đóng phí bảo hiểm và tu sửa nhà hằng năm. Đây là những chi phí về cơ bản ta đều biết, nhưng đơn giản là không hề nghĩ tới khi đắn đo và quyết định xuống tiền. Tôi cũng từng như vậy, khi nghĩ rằng: “Ngôi nhà này giá bao nhiêu nhỉ?”

Hóa ra, đó là một con số *khổng lồ*. Trước tiên cần kể đến hàng loạt chi phí cần đóng trong suốt quá trình mua nhà. Người mua phải trả tiền để tìm hiểu lịch sử chủ quyền của ngôi nhà tại văn phòng đăng ký đất đai, trung bình mức chi phí này là 100 đô la. Sau đó, để đăng ký mua nhà đất, họ phải thanh toán phí đăng ký chủ quyền - khoảng 150 đô la. Họ cần thuê một luật sư thực hiện quá trình này, tiêu tốn khoảng 1.000 đô la. Mới nhiều đó đã ngốn tổng cộng 1.250 đô la rồi. Con số này dường như vẫn chỉ nhỏ cỡ mấy củ khoai tây. Trong bộ phim *Jurassic Park* (Công viên kỷ Jura), Samuel L. Jackson từng có câu nói bất hủ: “Ngồi cho vững kéo té ngựa ra này!” Thừa quý vị, bạn cần phải đóng phí bảo hiểm nhà đất nữa. Con số ở mỗi thành phố và tiểu bang có thể khác nhau, nhưng mức trung bình ở Mỹ là khoảng 0,5% giá trị ngôi nhà - mỗi năm. Khoản phí này phải được thanh toán hằng năm, vậy sau chín năm, con số đó là $500.000 \times 0,5\% \times 9 = 22.500$ đô la. Bạn phải nộp thuế tài sản nữa, mức trung bình hằng năm ở Mỹ là khoảng 1%, tức $500.000 \times 1\% \times 9 = 45.000$ đô la.

Con số đang ngày càng tăng lên phải không nào? Và bạn cũng cần chi tiền để bảo dưỡng và tu sửa căn nhà nữa. Mái nhà xập xệ, đường ống bị vỡ, tầng hầm thì như bị ám bởi hồn ma của những người lính từ thời nội chiến. Các tay môi giới khuyên bạn mỗi năm nên dành

từ 1 đến 3% giá trị căn nhà cho việc tu sửa. Vì vậy, theo cách tính khiêm tốn, con số này là $500.000 \times 1\% \times 9 = 45.000$ đô la.

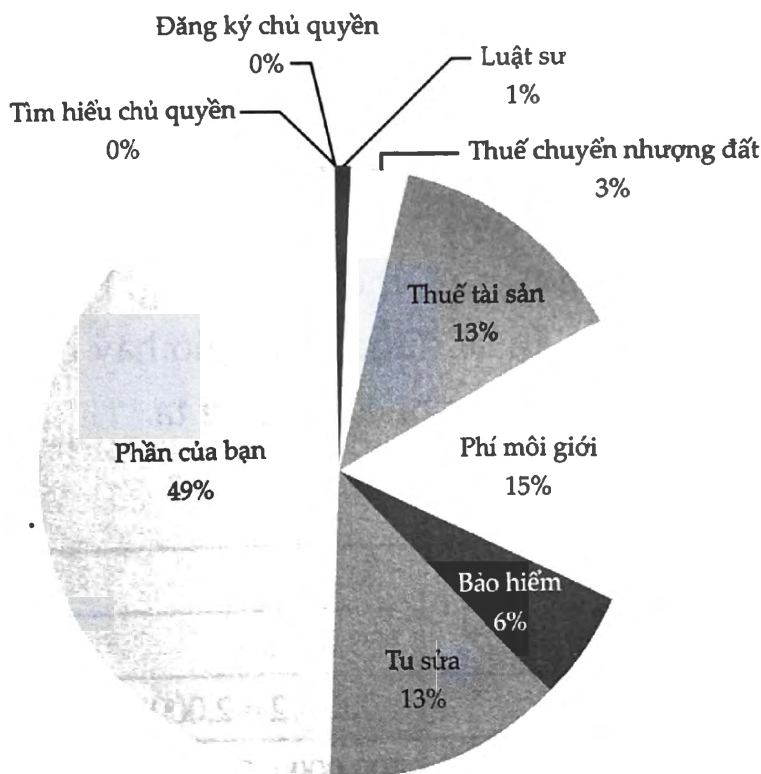
Sau chín năm qua đi, gia đình người Mỹ điển hình của chúng ta lại muốn bán nhà. Bán nhà cũng tốn tiền đấy nhé. Đầu tiên, bạn phải trả tiền cho bên môi giới bất động sản. Khoản hoa hồng thông thường là 6% của giá bán cuối cùng, không phải giá mua ban đầu. Như vậy, 6% của 844.739 đô la là 50.684 đô la. Ngoài ra, đừng quên khoản thuế chuyển nhượng quyền sử dụng đất mà bạn cần đóng cho thành phố. Con số này có thể dao động từ gần như không mất gì (0,01% ở Colorado) tới mức cao đến lỗ bịch (4% ở Pittsburgh). Trung bình mức phí này trên toàn quốc là khoảng 1,2%. Xem nào, 1,2% của 844.739 đô la là 10.137 đô la.

Và chi phí chết tiệt cho luật sư là 1.000 đô la. Bạn *lại* phải trả khoản tiền này một lần nữa.

Nếu tất cả những con số này đang khiến đầu óc bạn quay cuồng thì bạn không cô đơn đâu. Dưới đây là bản tóm tắt tổng các chi phí mà ta mới bàn ở trên.

Tìm hiểu lịch sử chủ quyền	100 đô la
Phí đăng ký chủ quyền	150 đô la
Các chi phí luật sư	$1.000 \times 2 = 2.000$ đô la
Bảo hiểm	$500.000 \times 0,5\% \times 9 = 22.500$ đô la
Tu sửa	$500.000 \times 1\% \times 9 = 45.000$ đô la
Thuế tài sản	$500.000 \times 1\% \times 9 = 45.000$ đô la
Hoa hồng môi giới	$844.739 \times 6\% = 50.684$ đô la
Thuế chuyển nhượng quyền sử dụng đất	$844.739 \times 1,2\% = 10.137$ đô la
Tổng cộng	175.571 đô la

Tổng cộng, gia đình này phải trả 175.571 đô la, một khoản tiền khổng lồ, chỉ để sở hữu ngôi nhà. Vậy số lãi 344.739 đô la mà họ dự tính sẽ kiếm được thì sao? Con số đó đã bị ngốn tới 51% rồi!



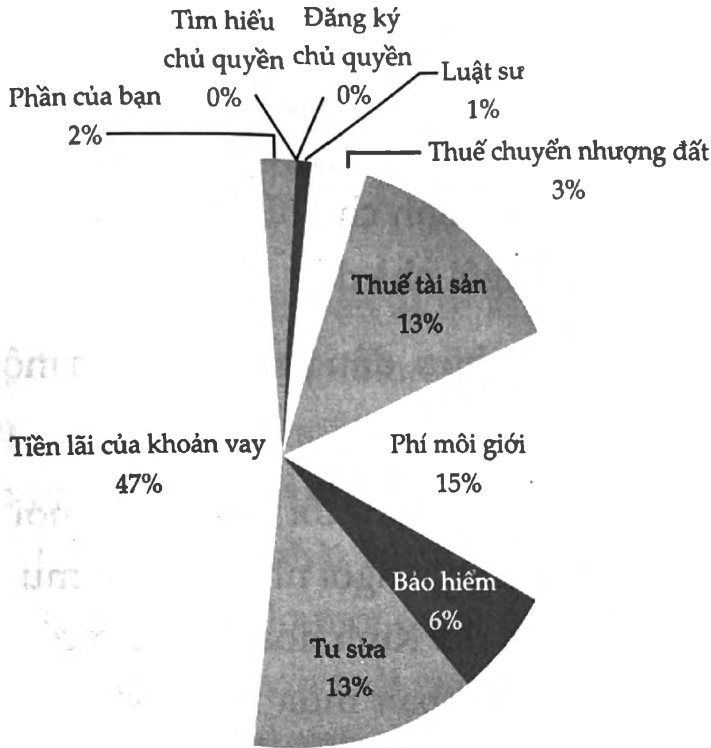
Miếng bánh của bạn chỉ còn 49% trên tổng số tiền kiếm được từ ngôi nhà.

Có thể bạn sẽ nghĩ. *Như vậy cũng không tới nỗi tệ*, đó vẫn là khoản tiền lời trị giá hàng trăm ngàn đô la. Nhưng vấn đề là đây. Trong bài phân tích này, tôi giả định rằng gia đình ấy đã mua căn nhà thẳng tay với một vali đầy tiền. Như chúng ta đều biết, gần như chẳng ai làm như vậy, mọi người vay tiền dưới hình thức thế chấp. Thế nên ta cần thêm khoản chi phí này vào đây. Thường thường khi mua nhà, người mua cần thanh toán trước 10% và để có được số tiền ấy, người mua tìm đến ngân hàng địa phương để vay thế chấp. Tại thời điểm tôi viết cuốn sách bạn đang đọc, lãi suất vay thế chấp phổ thông

cho khoản vay 25 năm là 4,5%. Điều này kéo theo một khoản thanh toán trị giá 2.500 đô la hằng tháng, trong đó hầu hết là tiền lãi phát sinh. Sau chín năm, gia đình người Mỹ điển hình của chúng ta sẽ cần thanh toán tổng cộng 162.033 đô la tiền lãi cho ngân hàng! Đó là số tiền họ chẳng bao giờ lấy lại được. Nào, giờ hãy cùng thêm khoản trên vào tổng chi phí của chúng ta.

Tìm hiểu lịch sử chủ quyền	100 đô la
Phí đăng ký chủ quyền	150 đô la
Các chi phí luật sư	$1.000 \times 2 = 2.000$ đô la
Bảo hiểm	$500.000 \times 0,5\% \times 9 = 22.500$ đô la
Tu sửa	$500.000 \times 1\% \times 9 = 45.000$ đô la
Thuế tài sản	$500.000 \times 1\% \times 9 = 45.000$ đô la
Hoa hồng môi giới	$844.739 \times 6\% = 50.684$ đô la
Thuế chuyển nhượng quyền sử dụng đất	$844.739 \times 1,2\% = 10.137$ đô la
Tiền lãi của khoản vay thế chấp	162.033 đô la
Tổng cộng	337.604 đô la

Gia đình người Mỹ điển hình hiện đã phải bỏ ra 337.604 đô la để tận hưởng niềm vui mua nhà! Con số ấy chiếm đến 98% lợi nhuận mà họ dự tính có được!



Giờ họ chỉ còn lại lớp kem ít ỏi trên miếng bánh: 2%.

Và hãy nhớ, phép tính này hoàn toàn dựa trên những giả thuyết cực kỳ lạc quan, rằng giá nhà đất sẽ tăng trưởng tương đương với tốc độ của thị trường chứng khoán hằng năm (6%). Nếu ngôi nhà tăng giá theo tốc độ chậm hơn, dù chênh lệch là như thế nào thì gia đình đó chắc chắn sẽ lỗ vốn. Đây là lý do tại sao ở gia đình điển hình mà ta phân tích, dù họ giữ được phần lớn giá trị tài sản, nhưng họ chẳng bao giờ tích lũy được nhiều tiền. Họ *nghĩ* rằng mình đang tiến về phía trước khi nhìn thấy giá trị ngôi nhà tăng lên, nhưng họ lại không nhận ra được rằng tất cả những khoản chi phí phát sinh bên ngoài có thể lớn tới mức khiến gần như toàn bộ lợi nhuận của họ tiêu biến.

Mua nhà có thể là một khoản đầu tư sinh lợi *tuyệt vời* - với các nhà môi giới bất động sản, chính phủ, công ty bảo hiểm và ngân hàng. Về cơ bản, nó có thể là khoản đầu tư khôn ngoan dành cho tất cả mọi người, trừ chủ sở hữu của chính ngôi nhà đó.

Với người chủ sở hữu, đầu tư mua nhà là một ý tưởng *tồi tệ*.

Bây giờ, để làm rõ hơn, tôi sẽ bàn về nơi ở chính. Nói cách khác, đó là một ngôi nhà mà bạn mua, chuyển vào và sinh sống tại đó. Kinh doanh nhà ở có thể là một khoản đầu tư tốt nếu bạn mua nhà rồi cho thuê. Tuy nhiên, cho thuê nhà lại là cả một chủ đề riêng biệt nằm ngoài phạm vi bàn luận của cuốn sách này, nên tôi xin phép không viết về nó. Hiện nay có rất nhiều nguồn thông tin hấp dẫn liên quan đến lĩnh vực thuê nhà, hãy tìm đọc một trong số chúng.

QUY TẮC 150

Tất cả những điều trên đã đặt ra một câu hỏi: Có khi nào việc đi mua sẽ hợp lý hơn là đi thuê nhà không?

Phép toán mà ta đã tìm hiểu có thể sẽ khiến nhiều người nghĩ rằng câu trả lời là không, nhưng ai cũng cần phải có nơi trú ngụ. (Và rõ ràng, trong một ví dụ cực đoan, khi khoản vay thế chấp chỉ lấy đi 1 đô la mỗi tháng, trong khi tiền thuê nhà là 1.000.000 đô la

thì mua nhà rõ ràng sẽ hời và hợp lý hơn, dù nó có kéo theo nhiều chi phí phát sinh khác nữa.) Vậy đâu là lý do chủ chốt khiến quyết định đi thuê trở thành quyết định đi mua?

Tay môi giới bất động sản ắt sẽ khuyên rằng nếu số tiền hằng tháng bạn cần thanh toán cho khoản vay thế chấp bằng với tiền thuê một nơi ở tương đương, thì rõ ràng mua nhà và trả tiền cho chính mình sẽ hợp lý hơn là phải trả tiền cho chủ nhà. Tuy nhiên, một cách rất tiện lợi, lời khuyên ấy phớt lờ mọi chi phí sở hữu ta vừa bàn ở trên. Ta biết rằng đối với một gia đình điển hình ở Mỹ, chi phí mua, sở hữu, thanh toán phí bảo hiểm và bán nhà tương đương với chi phí lãi suất trả cho một khoản vay thế chấp thông thường trong thời gian chín năm. Ta cũng biết rằng trong chín năm đầu của một khoản vay thế chấp kéo dài 25 năm tiêu chuẩn, khoảng 50% tổng số tiền mà bạn thanh toán chính là tiền lãi, và số còn lại được quy về trả gốc. Để tính xem khi nào là thời điểm hợp lý để mua nhà, ta cần phải tính được số tiền lãi là bao nhiêu, cộng thêm nó vào chi phí để sở hữu căn nhà, rồi so sánh tổng chi phí với khoản tiền bạn có thể tiết kiệm khi đi thuê.

Đây là nguồn gốc hình thành Quy tắc 150. Vì chi phí phát sinh để có thể sở hữu một ngôi nhà xấp xỉ bằng mức tiền lãi của một khoản vay thế chấp thông thường trong chín năm, và khoảng 50% tổng số tiền bạn thanh

toán cho khoản vay thế chấp chính là tiền lãi của khoản vay đó, nên bạn sẽ cần phải nhân số tiền thanh toán hằng tháng cho khoản vay với 150%. Đây là con số *thực tế* mà ngôi nhà đắt của bạn mỗi tháng, sau khi đã tính toán tất cả các chi phí. Nếu con số chi phí hằng tháng của Quy tắc 150 cao hơn tiền thuê nhà của bạn, thì việc thuê nhà là hợp lý. Nếu thấp hơn, thì mua nhà là quyết định sáng suốt. Tinh thần chung của cả câu chuyện không phải là “Đừng bao giờ mua nhà”, mà là “Hãy áp dụng toán học vào mọi thứ” trước khi hành động.

Vào thời điểm chúng tôi đang tìm mua một ngôi nhà, con số tôi nhận được nếu áp dụng Quy tắc 150 cao hơn rất nhiều so với số tiền chúng tôi bỏ ra thuê nhà (850 đô la một tháng cho căn hộ một phòng ngủ). Vì vậy, sau khi áp dụng toán học, tôi nói lời từ chối ngọt ngào với thị trường nhà đất và giữ lại tiền của mình.

NGƯỜI GIÀU LÀM GÌ VỚI TIỀN CỦA HỌ?

Phép toán trên hoàn toàn có lý, nhưng nó cũng kéo theo những tình huống trớ trêu. Nếu tôi không ném số tiền tiết kiệm của mình vào một ngôi nhà như người khác, vậy tôi cần phải làm gì với nó? Tôi không có cơ sở nền tảng nào để tìm ra lối đi, vậy nên trong một quãng thời gian, tôi đã cảm thấy mất phương hướng. Rồi tôi quyết định tìm hiểu cách người giàu tiêu tiền. Về khía

cạnh quản lý tiền bạc, ngoài việc sử dụng cho nhu yếu phẩm như tiền thuê nhà và chi phí thực phẩm, tôi chẳng biết gì nữa cả, và bố mẹ tôi cũng vậy. Tôi phải tìm kiếm câu trả lời, và ai là người biết rõ nhất cách giúp tiền đẻ ra tiền?

Để tìm hiểu và học hỏi từ họ, tôi quyết định đọc tài liệu. Tôi không nhớ đã dành bao nhiêu tiếng đồng hồ nghiền ngẫm trong thư viện, tìm hết cuốn sách này tới cuốn sách khác và đọc các ấn phẩm của *Forbes* và *Wall Street Journal*. Đây là điểm khởi đầu cho niềm đam mê kéo dài gần một thập kỷ tìm hiểu về giới nhà giàu, và cuối cùng tôi cũng lĩnh hội được tinh hoa ấy và gia nhập vào cộng đồng giàu có. Điều khiến tôi ấn tượng nhất là có quá nhiều luồng thông tin trái chiều. Có những tác giả ủng hộ việc mua nhà, trong khi vài người khác lại khuyên bạn nên thuê thay vì mua. Có người mở công ty, nhưng cũng có người dẫn thân vào thị trường chứng khoán. Đó là cả một mớ thông tin hỗn loạn khiến tôi phải mất hàng năm trời mới có thể sàng lọc và tìm ra con đường chinh phục sự giàu có.

Nhưng tôi đã khám phá ra con đường, một con đường có thể sản sinh ra tiền về mặt toán học. Trong một phần ba nội dung đầu sách, tôi đã tập trung nói về những bài học xoay quanh tiền bạc được rút ra từ sự đối nghèo, thì giờ là lúc chuyển sang những bài học tiền bạc mà tôi học được từ người giàu.

Bài học đầu tiên đến từ Robert Kiyosaki, trong cuốn sách bán chạy nhất của ông mang tên *Rich Dad, Poor Dad* (Cha giàu, cha nghèo), ông có khẳng định rằng (ở đây tôi sẽ diễn đạt phỏng theo ý của tác giả):

Người nghèo mua đồ đạc linh tinh. Giới trung lưu mua nhà. Còn người giàu đầu tư.

Người giàu thì đầu tư.

Hừm...

Chà, tôi nghĩ, dù tôi đã quá hạnh phúc khi trở thành người thuộc tầng lớp trung lưu, nhưng chắc chắn việc học cách đầu tư cũng không gây tổn hại gì, đúng không? Tôi liền gọi cho ngân hàng và hẹn gặp họ ngay ngày hôm sau.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Sở hữu một ngôi nhà là vô cùng tốn kém.
- ▶ Khi bạn tính đến các chi phí phát sinh trong quá trình mua và sở hữu một ngôi nhà nhờ vay thế chấp, con số này có thể đốt cháy phần lớn lợi nhuận bạn kiếm được từ ngôi nhà.
- ▶ Để có ước tính chính xác hơn về chi phí nhà ở, hãy sử dụng Quy tắc 150.
 - Quy tắc 150: Lấy số tiền thanh toán hằng tháng trả cho khoản vay thế chấp cộng với 50% giá trị đó nữa.
- ▶ Người nghèo mua đồ đạc linh tinh. Giới trung lưu mua nhà. Còn người giàu thì đầu tư.

CHƯƠNG 10

Kẻ cướp ngân hàng thực sự

Hãy tưởng tượng bạn đang có mặt tại ngân hàng, trò chuyện cùng nhân viên kinh doanh về cách đầu tư khoản tiền hưu trí của mình thì một nhóm người mặc áo khoác dài và mang theo vũ khí xông vào - thật là một ngày thứ Tư điển hình ở L.A.

“Ê, bọn mày, hiểu chưa hả, tốt nhất là hãy ngoan ngoãn đưa ví đây cho tao!”, một kẻ líu nhíu nói với bạn khi lượn lờ quanh sảnh ngân hàng. Có thể bạn đã xem qua một hai bộ phim, và nhận ra đây là một vụ cướp - nhưng có một pha “bẻ lái” khá gắt ở đây. Những kẻ cướp ngân hàng không phải là những tên hung ác thực sự trong tình huống này. Mà chính là người nhân viên kinh doanh có vẻ tử tế đang ngồi trước mặt bạn. Gã đàn ông có trang bị vũ khí kia chỉ muốn lấy đi chiếc ví. Có thể bạn sẽ mất chừng 60 đô la, cộng thêm chút thời gian và một vài bất tiện khi cần làm lại các thẻ tín dụng và

chứng minh thư. Nhưng ngân hàng lại muốn lấy đi số tiền bạn dành dụm được - cụ thể là một vài phần trăm trong tổng số tiền ấy, mỗi năm, và mãi mãi.

Những tên cướp ngân hàng thực sự chính là người làm việc cho ngân hàng.

CÀNG NHIỀU CÀNG TỐT

Thách thức lớn nhất với một thanh niên trẻ tuổi vừa mới kiếm được công việc toàn thời gian chính là nghệ thuật “làm người lớn”. Thanh toán các hóa đơn, tìm được một nơi trú ngụ, nấu ăn, đại loại những thứ như vậy. Về cá nhân mình, khi đó tôi vẫn đang loay hoay thích nghi trong nỗi bàng hoàng và sự thật cực sốc rằng mình sẽ là người giữ lấy số tiền do chính mình kiếm được. Đó là cả một thùng Coca luôn. Đúng là nổ óc.

Khi mới rời khỏi ghế nhà trường, quan điểm về vấn đề quản lý tiền bạc của tôi còn rất đơn giản. Tiền lương được chuyển vào tài khoản ngân hàng, sau đó tôi lại miễn cưỡng dùng nó để chi trả các nhu yếu phẩm như tiền thuê nhà và chi phí thực phẩm. Sau sáu tháng, tôi chuyển sang làm nhân viên toàn thời gian và học được những thứ “xa xỉ” như tài khoản hưu trí do người sử dụng lao động chi trả (ta sẽ bàn về nó ở Chương 12) - một quyền lợi mà khi ấy tôi đã đủ điều kiện được hưởng. Sau khi phát hiện ra rằng công việc còn giúp tôi

có thêm một khoản tiền nếu tham gia một chương trình phù hợp với người lao động, tôi đã ngay lập tức đăng ký - và nhanh chóng nhận ra mình phải quyết định về cách đầu tư tiền. Đó là lý do mà tôi phải ngồi nói chuyện với một nhân viên ngân hàng.

Những điều anh ta nói với tôi tuyệt đối không khơi dậy sự tự tin. Anh ta liên tục khuyên tôi sử dụng một quỹ tương hỗ do ngân hàng vận hành nhưng lại chẳng thể trả lời những câu hỏi cơ bản về nó.

“Vậy là quỹ này đầu tư vào chứng khoán phải không?”

“Dạ vâng. Đúng vậy ạ.”

“Mua cổ phiếu nào thế?”

“Cái đó do giám đốc quỹ quyết định ạ.”

“Làm thế nào giám đốc của quỹ biết nên chọn cổ phiếu gì để đầu tư?”

“Anh ấy sử dụng một thuật toán để chọn ạ.”

“Cho tôi xem thuật toán đó được không?”

“Dạ, tiếc là không được. Đây là thông tin độc quyền.”

“Ok...” Tôi ngồi lại vào ghế, nghi ngờ, đầu tôi vang lên tiếng còi báo động như thể một cuộc tấn công trên không sắp diễn ra.

“Sao mà biết được người giám đốc đó biết rõ anh ta đang làm gì?”

“Ồ, thì anh ấy điều hành một quỹ tương hỗ, nên anh ấy phải là người rất thông minh.”

“Đó chưa phải câu trả lời cho câu hỏi của tôi.”

“Giờ chị muốn em phải làm gì thì mới thuyết phục được chị ạ?”

“Tôi muốn gặp người giám đốc đó.”

Tay nhân viên tư vấn chế giễu tôi, “À, nhưng chị không gặp được đâu ạ.”

“Thế thì tôi nói thẳng nhé”, tôi đáp lại, trong lúc với lấy chiếc áo khoác của mình, “Anh muốn tôi phải tin tưởng giao tiền của tôi cho một người mà tôi chưa bao giờ gặp và cũng chẳng bao giờ có thể gặp, một người sử dụng thuật toán độc quyền gì đó để chọn cổ phiếu đầu tư, nhưng lại chẳng bao giờ có thể giải thích thuật toán đó cho tôi...”

“Chị nghe này”, tay nhân viên đứng bật dậy, thấy rõ là anh ta sẽ chẳng kiếm được doanh số nào vào ngày hôm ấy, “Hầu hết mọi người chẳng có ý kiến gì về cung cách làm việc thế này cả.”

Tôi bước ra khỏi văn phòng của anh và không bao giờ quay đầu lại. Một lợi ích khi làm kỹ sư là tôi đã phát triển thói quen kiểm tra đi kiểm tra lại các phép toán trước khi đưa ra bất kỳ quyết định tài chính nào. Vì vậy, tôi biết sản phẩm nào có tỷ lệ hoa hồng cao nhất, khuyến

khích nhân viên ngân hàng bán loại sản phẩm đó cho các khách hàng không mấy may nghi ngờ. Quỹ tương hỗ anh ta ra sức mời chào tôi ngày hôm ấy chính là loại có tỷ lệ hoa hồng cao nhất. Không chỉ thế, khi tìm hiểu thêm, tôi phát hiện ra loại quỹ mà mình đang bị dụ dỗ còn núp bóng dưới rất nhiều loại quỹ khác - tất cả đều do cùng một ngân hàng vận hành, mỗi loại có một vị giám đốc riêng - từ đó hình thành một siêu quỹ! Tay giám đốc của siêu quỹ này có thể cũng nhận được một khoản, và tay nhân viên tư vấn hẳn cũng sẽ có một phần hoa hồng nhỏ bé trong số đó!

Có biết bao nhiêu con người ở ngân hàng này đã có thể chia nhau kiếm chác từ số tiền của tôi, nếu không may tôi nghe theo lời anh ta!

Khi tỷ lệ phần trăm ăn đứt đồng tiền

Trong khoảng thời gian đó, tôi nhận thấy một điều có vẻ là khác biệt rõ ràng nhất giữa cách tư duy của tầng lớp hạ lưu và trung lưu so với giới thượng lưu. Tầng lớp hạ và trung lưu chỉ mãi mê *gia tăng số lượng* tài sản của mình: tiếp tục con đường sách vở hay cố gắng nhận một công việc có mức lương cao hơn, đại loại như vậy. Những người giàu thì quan tâm nhiều hơn tới vấn đề giúp tài sản *sinh sôi*. Nhìn chung họ không bàn đến việc mình kiếm được bao nhiêu đô la, mà quan tâm xem giá trị ròng tăng thêm bao nhiêu phần trăm.

Ví dụ người nghèo sẽ nói: “Tôi chỉ kiếm được 6 đô la một giờ!”

Nhưng người giàu lại than thở: “Năm ngoái tôi chỉ kiếm thêm được 3%.”

Khi bạn nghèo thì con số phần trăm chả có nghĩa lý gì. Tăng trưởng 10% hoàn toàn vô nghĩa khi bạn không có một đồng xu dính túi; suy cho cùng, 10% của 0 đô la thì vẫn là 0 đô la. Đại đa số những người đầu tư đều là các cá nhân như bạn và tôi: làm việc chăm chỉ, cố gắng tích góp thêm nhiều tiền tiết kiệm, xuất phát điểm sở hữu được khoảng vài nghìn đô la là giỏi. Tỷ lệ phần trăm lúc này thật vô giá trị, bởi 1% của 1.000 đô la chỉ là 10 đô la một năm. Ai quan tâm cơ chứ? Nhưng với những người điều hành các quỹ tương hỗ này, 1% ứng với một số tiền khổng lồ.

Tôi chọn ngẫu nhiên một quỹ đầu tư và thấy rằng phí quản lý của quỹ này là 1,7%; nghĩa là, họ tính phí cho việc lựa chọn loại cổ phiếu hay trái phiếu mà tiền của bạn sẽ được rót vào đó - khoản phí này ứng với 1,7% giá trị của khoản đầu tư của bạn. Đối với một khách hàng cá nhân thì 1,7% có vẻ như chẳng có gì to tát, nhưng vấn đề là đây: Sự thờ ơ chính là kiểu phản ứng mà ngân hàng đang trông chờ ở bạn. Tại thời điểm tôi viết cuốn sách này, số tài sản nằm-dưới-sự-quản-lý của quỹ đầu tư mà tôi vừa nêu là 700.000.000 đô la. Theo đó, con số 1,7%

tương đương với gần 12 *TRIỆU* đô la mỗi năm, từ năm này qua năm khác. Và mỗi đồng đô la trong số ngần ấy cái 12 triệu đô la lại được trao ra bởi những người từng nói: “Ôi dào, ai quan tâm tới 1,7% cơ chứ.” Con số phần trăm thực sự quan trọng. Đây là bài học đầu tiên tôi học được từ người giàu, và nó giúp tôi trở thành một trong số họ.

Chính xác là bạn đang trả tiền cho cái gì?

Khi bắt đầu tìm hiểu về đầu tư, tôi nghĩ nó liên quan tới việc lựa chọn các loại cổ phiếu riêng lẻ: mua cổ phiếu Apple với giá 10 đô la và sau đó bán lại với bất kỳ mức giá cao vô lý nào đó đang được giao dịch trên thị trường. Nhưng điều này có vẻ không khác gì trò cá cược tại trường đua ngựa, và tôi chưa từng, và cũng sẽ không bao giờ bước chân vào mấy trò bài bạc. Tôi đã tận mắt chứng kiến những trò may rủi như vậy tàn phá cuộc sống con người ta, và bố cũng dạy tôi rằng đây là một trong những thứ gây nghiện có tỷ lệ khiến ta khuynh gia bại sản cao nhất trên đời; ví như nghiện rượu thì ta cũng chỉ say xỉn đến lịm đi sau khi quá chén, nhưng với mấy trò bài bạc, bạn có thể mất trắng toàn bộ số tiền tích góp cả một đời người. Vậy nên, chọn mua chứng khoán không bao giờ là một lựa chọn khôn ngoan đối với tôi.

Đây cũng là lúc tôi tìm hiểu về Đầu tư Chỉ số. Tôi lần đầu nghe tới nó từ J.L. Collins, tác giả có sách bán chạy

nhất và là người viết *The Simple Path to Wealth* (tạm dịch: Con đường làm giàu đơn giản), đồng thời là nhà sáng lập của jllcollinsnh.com. Tôi cũng từng gặp Jim và có cơ hội trực tiếp nói lời cảm ơn tới ông vì đã cung cấp cho tôi nhiều kiến thức về đề tài này, bởi đó là lần đầu tiên tôi thấy việc kinh doanh có vẻ phù hợp với mình.

Mỗi ngày, những người như chúng ta đều thức dậy, đánh răng và đi làm. Công việc lao động như thế, bất kể là gì, đều giúp các ông chủ làm giàu. Chẳng ai đoán được liệu những gì mình làm cho công ty có mang lại nhiều giá trị hơn những gì người khác làm cho công ty của họ hay không. Tất cả những gì ta biết là thị trường vẫn sản sinh ra tiền. Đầu tư Chỉ số loại bỏ phần việc dự đoán xem công ty nào sẽ tăng trưởng hay thụt lùi, thay vào đó, nó đặt cược vào tổng mức tăng trưởng của thị trường chứng khoán.

Như vậy, tôi sẽ bị bỏ xa. Dù là cuộc đua nào, tôi cũng không thể biết một con ngựa bất kỳ sẽ thắng hay thua, vì vậy tôi không bao giờ đặt cược vào một con cụ thể. Nhưng tôi có thể đặt cược vào sòng bạc hay không? Chắc chắn rồi. Bởi dù con ngựa thắng hay thua, sòng bạc vẫn kiếm ra tiền.

Đầu tư Chỉ số cho phép bạn đặt cược vào sòng bạc.

Số tiền đầu tư của bạn không thể về 0

Nỗi e sợ lớn nhất khi đầu tư của mọi người là gì? Đó là toàn bộ số tiền đầu tư đều biến mất, phải không? Ít nhất đó là nỗi sợ lớn nhất của tôi - khi gã chịu trách nhiệm lựa chọn cổ phiếu đầu tư cho tôi đột nhiên phá sản. Nếu đầu tư theo chỉ số, bạn không còn phải lo bị dính vào vấn đề rắc rối này. Bởi lẽ chỉ số bao trùm tất cả các công ty, nên nó không thể bị sụp đổ về 0. Các công ty riêng lẻ có thể phá sản, nhưng trừ khi mọi công ty đơn lẻ phá sản cùng một lúc, nếu không thì chỉ số sẽ chẳng bao giờ tụt xuống giá trị 0. (Và nếu điều đó xảy ra, có lẽ người ngoài hành tinh có thể đã xâm chiếm Trái đất, như trong bộ phim *Independence Day* [Ngày độc lập]. Khi ấy, ai còn quan tâm đến số dư tài khoản hưu trí của bạn nữa chứ?)

Hình thức đầu tư theo chỉ số cũng tích hợp một thang đo tinh tế, trong đó các cổ phiếu được tính theo giá trị vốn hóa thị trường. Nói cách khác, nếu một công ty gia tăng về giá trị, chỉ số sẽ bao gồm nhiều cổ phiếu của công ty đó hơn và ngược lại. Đây là cách trực quan nhất để tạo ra thước đo cho toàn bộ thị trường chứng khoán, giải thích vì sao hầu hết các chỉ số chính như S&P 500 - chỉ số theo dõi 500 công ty lớn nhất trên thị trường chứng khoán - lại được xây dựng theo cách này. Có nghĩa là khi một công ty ra mắt một mẫu điện thoại thông minh tuyệt vời và cổ phiếu của nó tăng vọt thì chỉ số sẽ tự

động ghi nhận thêm cổ phiếu. Và khi một công ty khác dẫn bước vào thị trường nhưng cổ phiếu của nó tụt dốc, chỉ số sẽ giảm giá trị từ cổ phiếu ấy. Đối với S&P 500, khi một công ty giảm giá trị, từ vị trí 500 rơi xuống 501, nó bị xóa sổ hoàn toàn khỏi danh sách chỉ số.

JL Collins mô tả đây giống như cơ chế “tự làm sạch”, và đúng thật là vậy. Sở hữu chỉ số có nghĩa là bạn chỉ sở hữu những công ty lớn nhất, phát triển vững mạnh nhất và đảm bảo bạn loại bỏ được cổ phiếu của các công ty có hoạt động không khả quan trước khi chúng cán “đích” 0.

(Lưu ý rằng chỉ có đúng một chỉ số lớn tại Mỹ *không* sử dụng phương pháp này, đó là Chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones, chỉ số Dow Jones căn cứ trên bình quân gia quyền giá [price weighted], thay vì giá trị vốn hóa thị trường.)

Đầu tư Chỉ số làm giảm các chi phí

Một trong những điều khó chịu nhất khi đánh giá các quỹ tương hỗ được quản lý chủ động là họ không hề giải thích cách lựa chọn cổ phiếu của mình. Họ sẽ ném cho bạn những thuật ngữ như “thuật toán độc quyền” hay “alpha cao, beta thấp”, nhưng giám đốc quỹ đầu tư này đến cuối cùng vẫn nhất quyết không tiết lộ cho bạn biết quy trình, bởi nếu làm thế, họ sẽ mất việc.

Sức mạnh của việc lập chỉ số đến từ sự đơn giản của nó. Bạn có thể tự mình điều hành một quỹ chỉ số: chỉ cần ném tất cả các công ty trên thị trường chứng khoán vào một bảng tính, sắp xếp theo giá trị vốn hóa thị trường và chọn ra 500 công ty đứng đầu. Xong. Vậy là bạn vừa tạo ra một quỹ chỉ số. Bởi vì nó rất đơn giản nên bạn chẳng cần trả tiền cho vị giám đốc quỹ đầu tư nào cả.

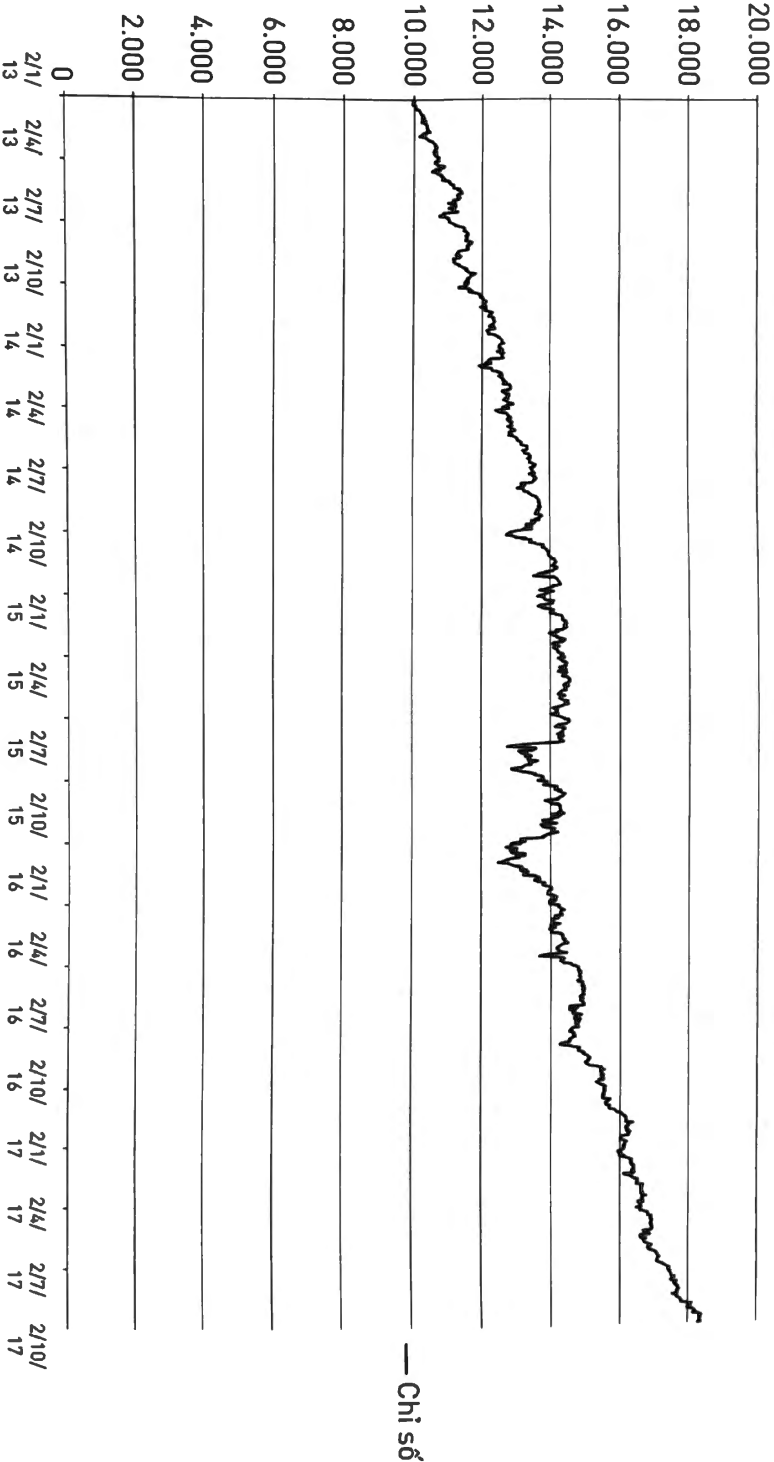
Ở Hoa Kỳ, các quỹ tương hỗ được quản lý chủ động sẽ thu phí 1% mỗi năm. Ở Canada, con số này thậm chí còn tệ hơn, một quỹ tương hỗ điển hình tính phí khoảng 2%. Nhưng một quỹ chỉ số thông thường theo dõi thị trường chứng khoán Mỹ (như quỹ VTI theo dõi NYSE) chỉ tính phí 0,04%! Đó là một khoản phí thấp hơn 25 lần so với số tiền cần trả cho một quỹ quản lý chủ động.

Một điều nhập nhằng, không rõ ràng về các khoản phí quản lý là bạn chẳng nhận được bất cứ hóa đơn nào vào cuối năm. Nếu có, bạn sẽ phải ngạc nhiên: “Chờ đã, tôi phải trả 1.000 đô la cơ á? Cho cái gì vậy?!” Sau đó, bạn sẽ nhắc máy gọi ngay cho ngân hàng của mình với tâm trạng bức tức. Nhưng khoản phí này lại được rút ra khỏi các khoản đầu tư của bạn một cách âm thầm lặng lẽ, mỗi tháng đều như vậy. Bạn chẳng bao giờ nhận được hóa đơn và cũng không bao giờ thấy những khoản phí như thế được liệt kê trong bản sao kê tài khoản. Khoản phí đã bị giấu nhem. Mục đích ở đây là lặng lẽ lấy một số tiền nhỏ ra khỏi túi của bạn mỗi tháng và hi vọng bạn

không để ý. Trên thực tế, bạn thậm chí chẳng thể nhận ra các khoản phí trừ khi so sánh một quỹ được quản lý với một quỹ đầu tư chỉ số.

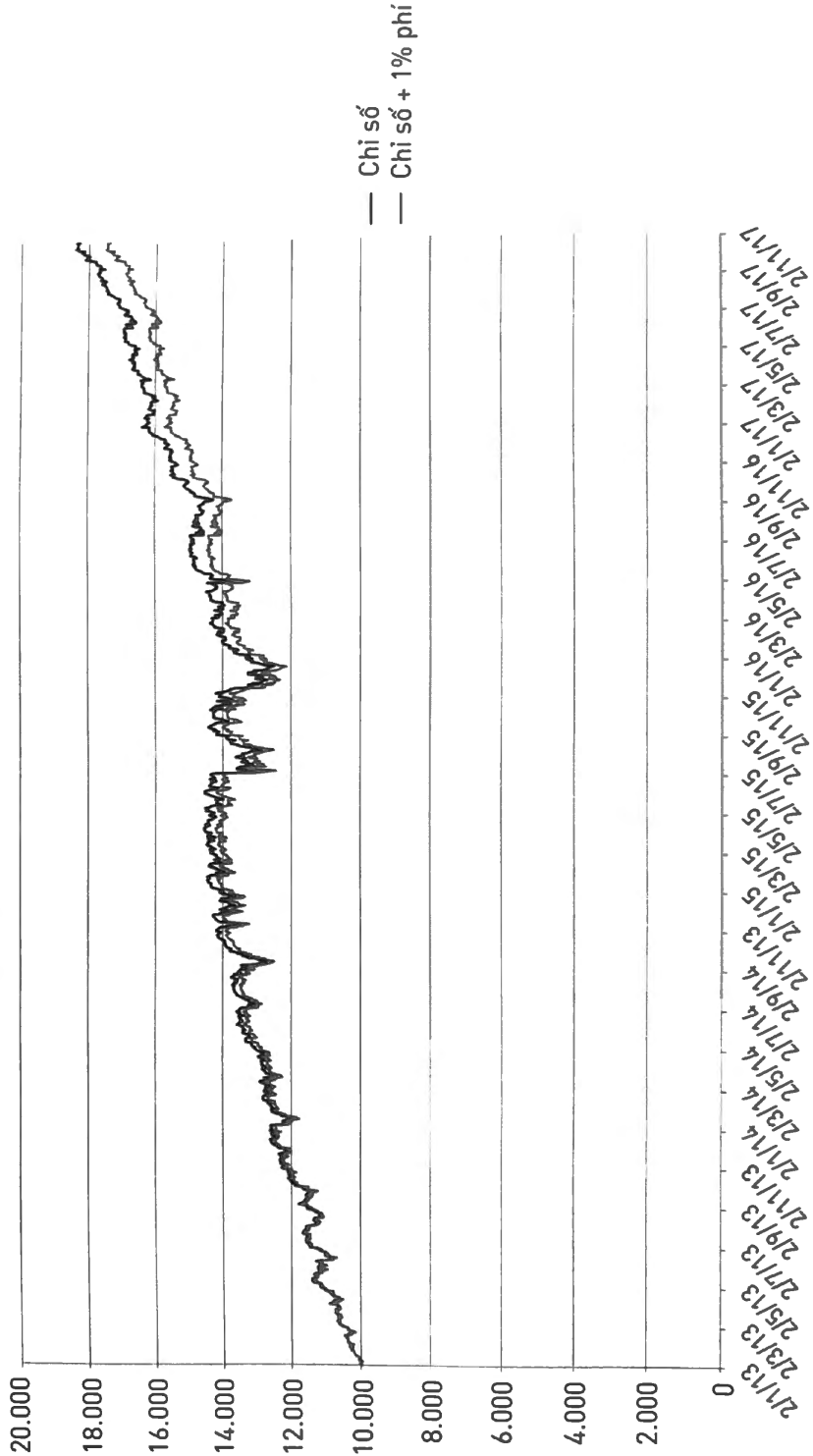
Sau đây là ghi chép trong vòng năm năm của lịch sử giá S&P 500, từ năm 2013 đến 2018.

Hiệu suất S&P 500 từ năm 2013 đến năm 2018 (đô la)



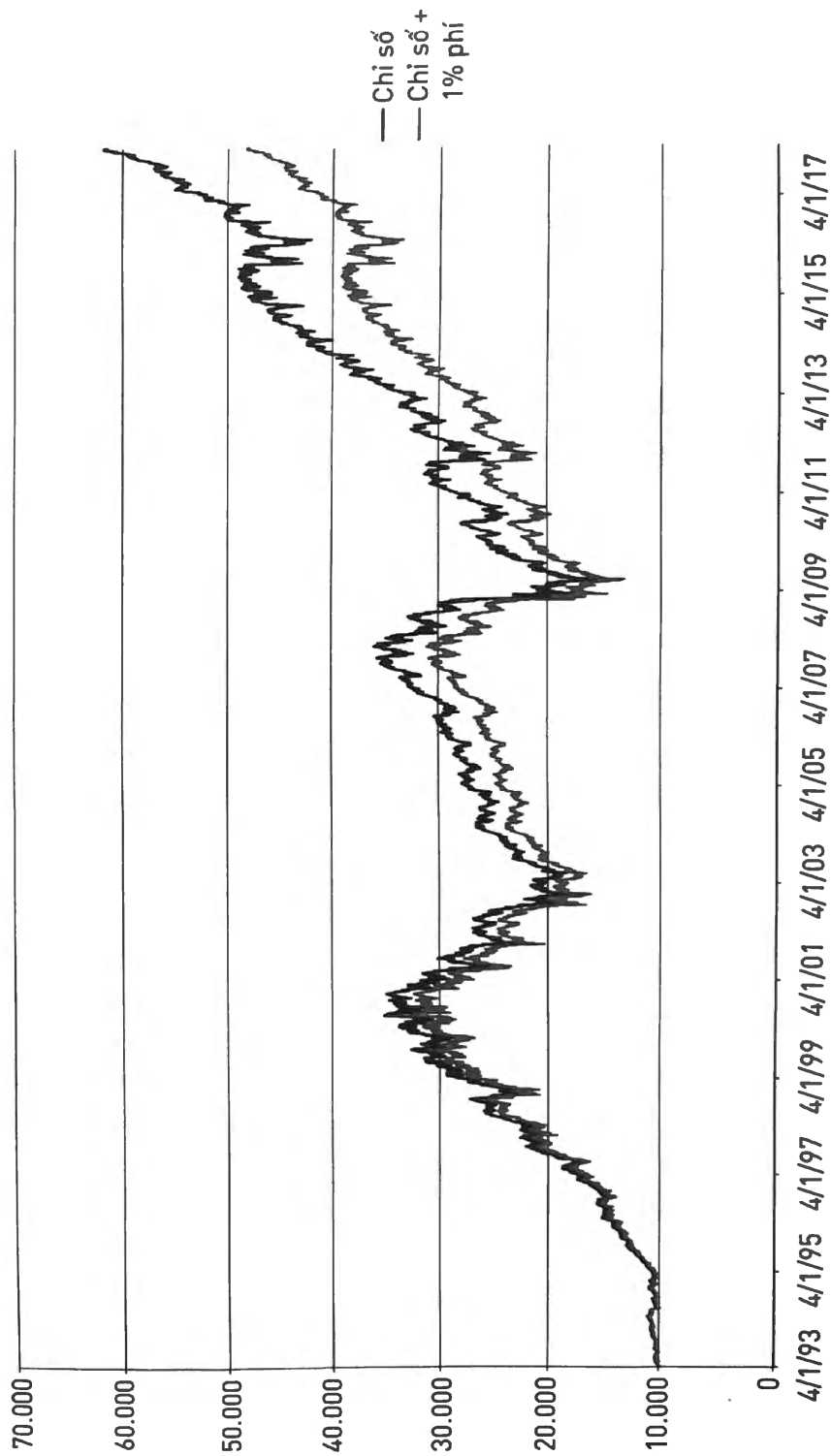
Giờ hãy cùng xem điều gì sẽ xảy ra nếu ta thêm phí quản lý 1% vào quỹ này.

Hiệu suất S&P 500 từ năm 2013 đến năm 2018 (đô la)



Sau năm năm, con số 1% đó thực sự sẽ lớn mạnh thành một con số lớn. Với một người đầu tư 10.000 đô la ở giai đoạn đầu vào năm 2013, họ sẽ mất số tiền 900 đô la, tương đương gần 10% khoản đầu tư ban đầu của mình! Hãy tưởng tượng bạn có thể mua bao nhiêu lon Coca với con số ấy! Và qua thời gian, hiệu ứng này chỉ ngày càng trở nên tồi tệ hơn. Thoáng nghe 1% có vẻ không đáng kể ở thời điểm hiện tại, nhưng sau một khung thời gian điển hình là 25 năm, con số đó sẽ tích lũy thành khổng lồ.

Hiệu suất S&P 500 từ năm 1993 đến năm 2018 (đô la)



Nếu vẫn cùng một người đầu tư 10.000 đô la trong 25 năm, con số ấy sẽ tăng lên thành 13.500 đô! Vấn đề không chỉ là số tiền tương ứng với bao nhiêu lon Coca nữa, mà nó còn nhiều hơn cả số vốn đầu tư ban đầu!

Đầu tư Chỉ số đã bại gần như mọi quỹ tương hỗ được quản lý chủ động

Và điều đáng sợ nhất là những quỹ đầu tư được quản lý chủ động và thu phí cao này thậm chí không hề hoạt động tốt. Nếu bạn trả hàng ngàn đô la cho một người thợ sơn, bạn sẽ mong chờ anh ta đến sơn sửa ngôi nhà cho mình. Nếu bạn trả cho người thợ sửa xe hàng ngàn đô la, bạn kỳ vọng anh ta sẽ sửa xe cho bạn. Nhưng nếu bạn trả tiền cho một giám đốc quỹ đầu tư, điều đó không có nghĩa là anh ta sẽ giúp bạn kiếm được tiền. Người này được trả công bất kể quỹ đầu tư có làm ăn thuận buồm xuôi gió hay không.

Hãy dành chút thời gian suy ngẫm. Nếu công việc của bạn là sản xuất những chiếc ghế, và vào ngày làm việc đầu tiên, bạn vô tình gây ra vụ hỏa hoạn phá hủy toàn bộ nhà kho, thì lượng ghế bạn làm ra chỉ là con số âm. Bạn có xứng đáng được nhận thưởng không? Trời ơi, không! Bạn có xứng đáng được tiếp tục công việc? Chắc là không nốt. Nhưng đây lại là điều nhiều vị giám đốc quỹ đầu tư vẫn làm. Dù họ làm tốt hay làm dở, bạn vẫn miệt mài trả tiền cho họ.

Và với tất cả những khoản phí đó, bạn thu về giá trị gì? Hóa ra cũng chẳng nhiều nhận là bao. Nếu bạn thăm dò ý kiến của tất cả các giám đốc quỹ chủ động, những người đang cố gắng đánh bại thị trường chứng khoán, nhiều khả năng bạn sẽ nhận thấy có khoảng 50% trong số họ có thể hoạt động hiệu quả hơn mô hình đầu tư chỉ số và 50% thì không. Nhưng mọi chuyện không hẳn vậy, và lý do nằm ở các khoản phí quản lý. Giám đốc quỹ đầu tư chủ động không làm việc miễn phí. Có nghĩa là họ phải mang lại kết quả đầu tư tốt hơn mô hình chỉ số với chênh lệch khoảng 1-2% chỉ để bù lại khoản phí của mình.

Bạn muốn biết trên thị trường có bao nhiêu vị giám đốc quỹ chủ động có khả năng đánh bại chỉ số sau khi tính thêm các khoản phí không?

15%.

Đúng vậy. Chỉ 15% các giám đốc quỹ chủ động có thể hạ gục các chỉ số tiêu chuẩn sau khi tính cả chi phí. Và bởi lẽ chẳng có cách nào chỉ ra chắc chắn đâu là vị giám đốc có thể lọt vào con số 15% này, nên cũng chẳng có cách nào để đảm bảo chọn được quỹ đầu tư tương hỗ được quản lý chủ động có thể mang lại kết quả vượt trung bình - nhất là khi bạn và giám đốc quỹ đầu tư thậm chí còn chưa từng gặp mặt.

Đây chính là thời điểm tôi nhận ra mọi việc thật vô cùng đơn giản. Đầu tư Chỉ số có thể hạ gục 85% các quỹ tương hỗ được quản lý chủ động.

Cách trộm tiền từ Phố Wall

Nếu bạn muốn nhìn thấy một nhân viên ngân hàng toát mồ hôi hột, hãy thử làm điều sau: Bước chân vào ngân hàng, yêu cầu gặp nhân viên kinh doanh và đề nghị đưa khoản tiền tiết kiệm của bạn vào các quỹ chỉ số. Đây sẽ là điều thú vị nhất từ trước đến nay.

Khi có kiến thức chắc chắn về lý do vì sao các quỹ chỉ số lại vượt trội so với các quỹ quản lý chủ động, tôi đã làm chính xác như trên. Tôi chuẩn bị kỹ những gì mình cần biết. Tôi nắm chắc lý thuyết, tài liệu và hiểu rõ các con số. Tôi cũng tìm hiểu mức hoa hồng mà nhân viên kinh doanh nhận được với mỗi khách hàng tìm đến quỹ chỉ số: một con số 0 tròn trĩnh. Vậy nên tôi rất mong đợi một cảnh tượng thú vị.

Và trời ơi, tôi đã đúng. Nhân viên đó đã quay cuồng với những câu chuyện để giải thích vì sao điều tôi muốn làm lại là một sai lầm lớn, và tôi đã “phang” hết biểu đồ này tới biểu đồ khác xuống bàn, chứng minh anh ta mới là người nhầm.

Cuối cùng, anh ta đành viện đến kế sách nói dối trắng trợn. Anh ta nói kiểu tài khoản này không thể mua những loại hình đầu tư đó. Nhưng sau khi tôi đề nghị được nói chuyện với người giám sát, anh ta đã chùn bước. Tài khoản của tôi được thiết lập, và tôi đầu tư vào quỹ chỉ số của mình.

Tình hình là thế này: Phố Wall *ghét* các quỹ chỉ số. Bên trong những tòa nhà chọc trời bằng kính sáng bóng, cơ bản chúng ta sẽ có một bộ sưu tập khổng lồ các nhà giao dịch chứng khoán. Họ có hàng ngàn nhân viên phân tích làm việc trong nhiều giờ liền, nghiên cứu các thông cáo báo chí và báo cáo tài chính của từng công ty giao dịch công khai. Sau đó, họ đưa thông tin này vào các tài liệu phỏng đoán thị trường và truyền tới những người giao dịch ở sàn giao dịch chứng khoán New York. Những người đó sẽ đặt lệnh mua và bán dựa trên thông tin được cung cấp. Nếu thông tin cho rằng cổ phiếu của một công ty đang được giao dịch ở giá thấp hơn giá trị thực của nó, thì các nhà giao dịch sẽ đặt lệnh mua. Nếu thông tin lại nhận định cổ phiếu này đang được giao dịch ở mức cao hơn giá trị thực sự, họ sẽ đặt lệnh bán.

Tất nhiên, đây là cách nói đơn giản hóa quá mức cả một hệ thống phức tạp, nhưng vào cuối ngày, công việc của Phố Wall là định giá cổ phiếu của một công ty xem nó có giá trị bao nhiêu, và kiếm được tiền nếu họ xác định được sự chênh lệch. Tất cả các hoạt động đã hình thành nên biến động giá hằng ngày của từng cổ phiếu, cũng như tạo ra chuyển động chung của toàn bộ thị trường chứng khoán. Qua thời gian, nó góp phần giúp giá cổ phiếu của một công ty phản ánh giá trị thực sự của công ty đó.

Tuy nhiên, phải có ai đó đứng ra trả tiền cho những con người này để họ thực hiện công việc. Đó là khi các quỹ đầu tư quản lý chủ động nhảy vào. Bằng cách thiết lập mọi thứ để quỹ thu một tỷ lệ phần trăm từ tất cả các tài sản thuộc quyền quản lý của mình, và lừa các nhà đầu tư nghĩ rằng một hoặc hai điểm phần trăm không phải là con số lớn, Phố Wall có thể kiếm tiền cho dù những người giao dịch của họ có dự đoán chính xác hay không. Những người quản lý và nhân viên dưới quyền được trả lương - bằng đồng tiền của bạn - bất kể họ có đang làm tốt công việc của họ hay ngược lại.

Đầu tư Chỉ số là câu chuyện khác. Khi bạn đặt cược vào toàn bộ thị trường chứng khoán, bạn đang tận dụng tất cả những gì mà những người giao dịch đang cố gắng nghiên cứu và định giá từng loại cổ phiếu riêng lẻ có trong chỉ số đó. Bởi lẽ không có người quản lý quỹ nào nên bạn không cần trả tiền cho họ hay các nhân viên làm việc dưới quyền của họ.

Khi sử dụng chiến lược đầu tư theo chỉ số, bạn đang đi trên con đường *giành lại* tiền từ Phố Wall.

Ngày hôm đó, tôi rời khỏi ngân hàng với cảm giác hài lòng kì lạ. Khi tôi ngồi trong văn phòng làm việc của nhân viên kinh doanh tại ngân hàng, anh ta lộ rõ mọi ý đồ lôi kéo và lừa gạt tôi. *Anh ta* chính là kẻ cướp.

Nhưng khi tôi rời đi, kẻ cướp lại chính là *tôi*.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Đầu tư Chỉ số cho phép bạn đầu tư vào tất cả các công ty cùng một lúc, thay vì cố gắng chọn ra những người chiến thắng hoạt động tốt.
 - Chỉ số cũng khó có thể sụp đổ về con số 0.
 - Quỹ chỉ số thu phí thấp.
 - Quỹ chỉ số hạ gục 85% các quỹ tương hỗ quản lý chủ động sau khi tính phí.

CHƯƠNG 11

Cách sống sót khi thị trường chứng khoán sụp đổ

Tôi đã kể rất nhiều về cuộc sống của mình và có thể bạn đang nghĩ tôi đã tự mình học được mọi thứ, nhưng sự thật là chồng tôi, Bryce, đã cùng tôi vượt qua tất cả. Chúng tôi là đồng môn trong cùng một phòng nghiên cứu hồi đại học (tình yêu một sách!) và kể từ đó, chúng tôi cùng tìm đường trong thế giới tài chính đáng sợ cũng như học cách trưởng thành cùng nhau. Bây giờ tôi xin phép nói về anh ấy, bởi vì khi cần đặt mọi thứ tôi đã học hỏi được lên bàn cân và tính toán xem chính xác chúng tôi cần làm gì với số tiền tiết kiệm của mình, thì Bryce đã giúp tôi khỏi té ngựa, không chỉ một mà hai lần liên.

Tôi biết rằng đầu tư theo chỉ số là con đường mình sẽ đi, nhưng việc chọn đúng quỹ chỉ số phù hợp và thiết

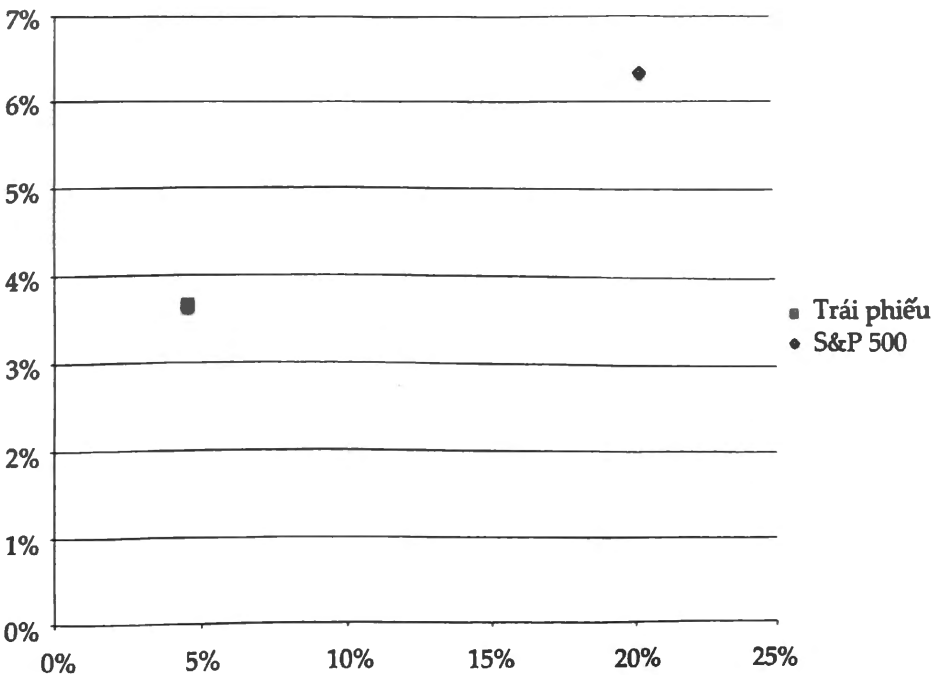
kể một danh mục đầu tư khôn ngoan lại là câu chuyện khác. Công việc đầu tiên cũng giống như chọn ra những viên gạch tốt nhất từ một đồng gạch ngổn ngang, công việc thứ hai lại là sử dụng những viên gạch đã chọn được để xây nên một ngôi nhà. Chúng tôi có nên ném tất cả tiền của mình vào một loại chỉ số (S&P 500) hay không? Hay là đầu tư rải rác khắp sàn giao dịch chứng khoán Toronto với các chỉ số quốc tế như MSCI EAFE (chỉ số của châu Âu, châu Úc, Viễn Đông)? Thế còn trái phiếu thì sao? Đêm này qua đêm khác, số tiền ấy cứ nhìn chúng tôi chăm chăm, tất cả đều là tiền mặt. Và tôi nhìn chăm chăm ngược lại chúng, cảm giác tê liệt vì thiếu quyết đoán.

Vào thời điểm đó, Bryce đang học lấy bằng Thạc sĩ Kỹ thuật tại Đại học Toronto và tham gia một khóa học về kinh tế. Mặc dù hầu hết các tài liệu đều khô khan và không hữu ích trừ khi bạn nằm trong ban quản lý chuỗi cung ứng, nhưng anh ấy đã vô tình tìm được một bài báo. Bài báo này đề cập tới công trình từng thắng giải Nobel của nhà kinh tế học Harry Markowitz trong những năm 1950: Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại (Modern Portfolio Theory).

LÝ THUYẾT DANH MỤC ĐẦU TƯ HIỆN ĐẠI LÀ GÌ?

Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại cho rằng tài sản suy cho cùng phụ thuộc vào hai thước đo: Lợi suất kỳ vọng (expected return) và mức biến động (volatility). Lợi suất kỳ vọng, tính theo đơn vị phần trăm, là mức lợi nhuận dự kiến hằng năm của một tài sản. Mức biến động, tính theo độ lệch chuẩn, đo độ phân tán ngày qua ngày của tài sản nói trên. Độ lệch chuẩn càng cao thì mức biến động của tài sản càng lớn.

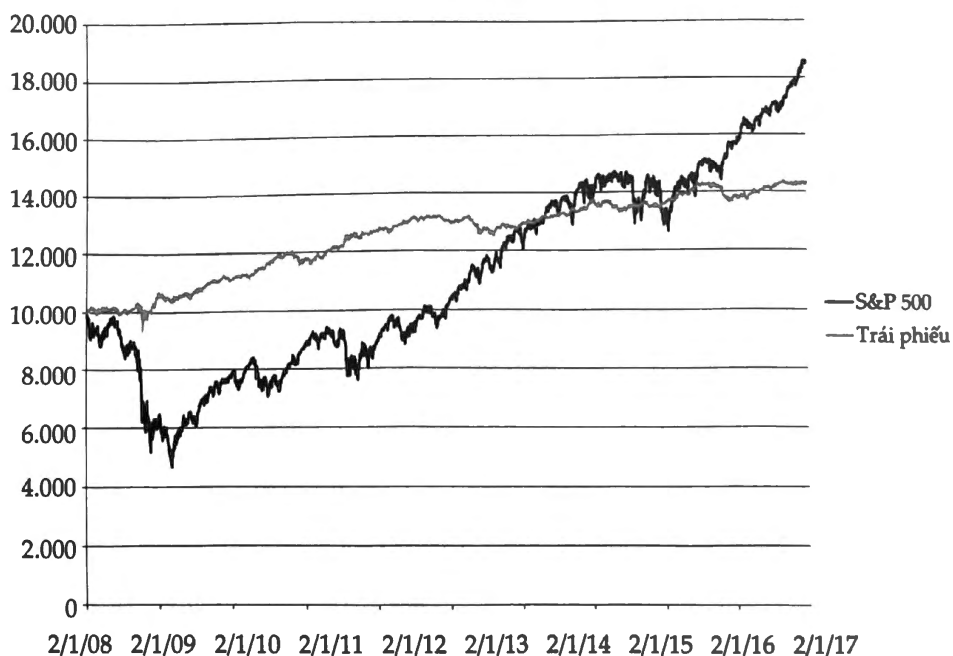
Hãy cùng xem xét hai loại tài sản: cổ phiếu - biểu thị bởi S&P 500, và trái phiếu. Nếu trình bày các con số thua lỗ/lợi nhuận của hai loại tài sản này, ta có thể thu được kết quả như sau:



Trục tung biểu thị lợi suất kỳ vọng và trục hoành biểu thị độ lệch chuẩn. S&P 500 ở phía trên cùng bên phải chỉ ra rằng đó là một tài sản có lợi nhuận cao, mức biến động cao, trong khi trái phiếu ở phía dưới cùng bên trái lại có mức lợi nhuận thấp hơn, đồng thời cũng ít biến động hơn.

Hãy cùng nhìn vào biểu đồ giá hàng ngày của hai đối tượng.

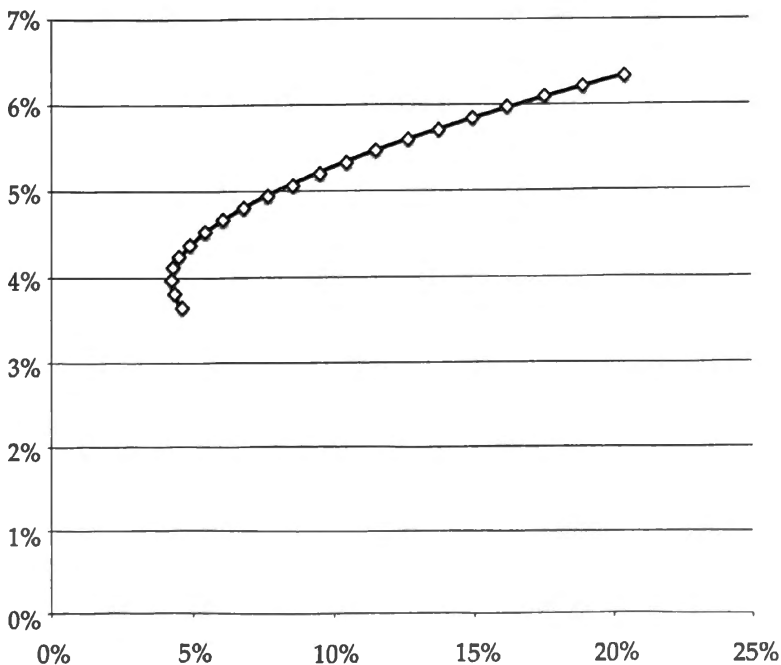
S&P 500 và trái phiếu (2008-2018, đơn vị đô la)



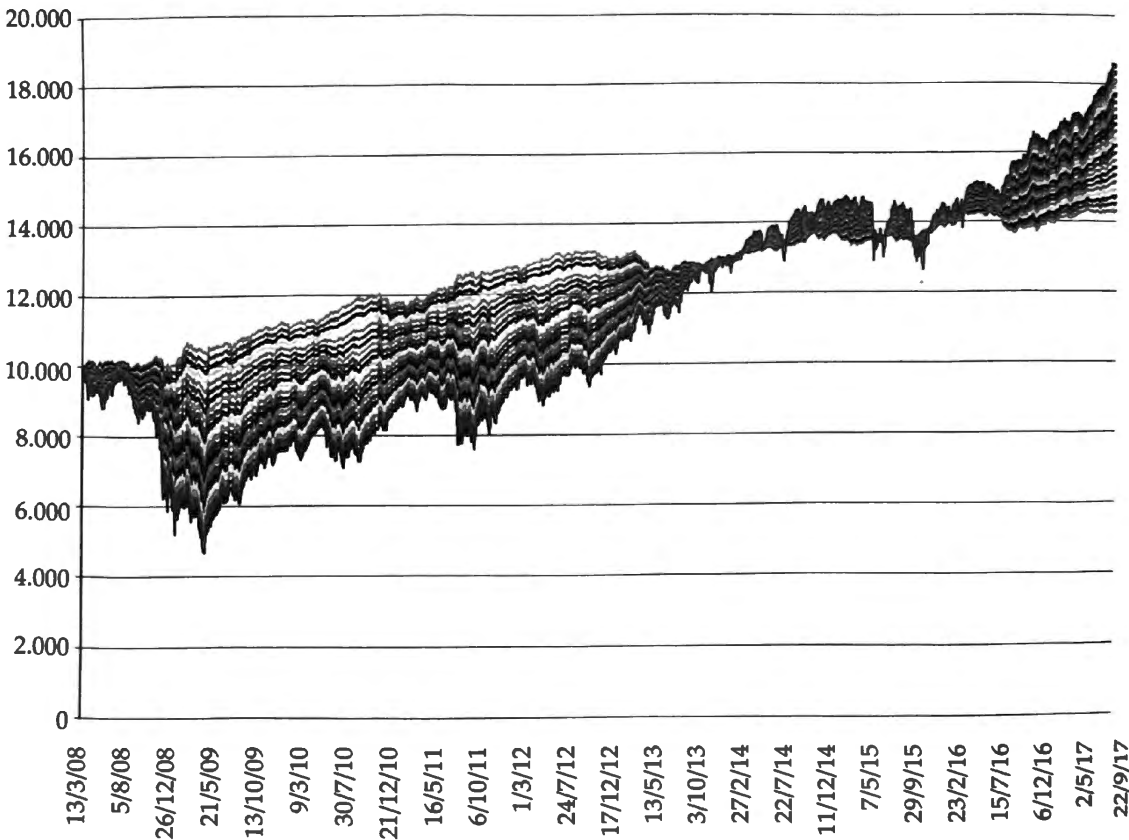
Đường kẻ đậm chính là đường biểu thị S&P 500, còn đường kẻ mảnh là chỉ số của trái phiếu. Từ góc nhìn này

có thể thấy rõ hai vấn đề. Đầu tiên, theo thời gian, S&P 500 sẽ đá văng trái phiếu. Đó là khi lợi suất kỳ vọng của cổ phiếu tăng cao hơn. Thứ hai, đường S&P 500 có nhiều đoạn dốc hơn nhiều so với chỉ số trái phiếu. Đó là hiệu ứng xuất phát từ mức biến động hoặc độ lệch chuẩn cao của cổ phiếu.

Giờ thì cùng xem điều gì xảy ra khi ta tạo một danh mục đầu tư giao hòa hai loại tài sản này với nhau. Ta bắt đầu với danh mục đầu tư có 100% cổ phiếu và 0% trái phiếu, rồi dần thay đổi tỷ lệ phần trăm xuyên suốt quá trình để cuối cùng có được 0% cổ phiếu và 100% trái phiếu.



Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại gọi đây là Biên giới Hiệu quả, và nếu xem xét các danh mục đầu tư này trên biểu đồ giá của mình, ta sẽ có được kết quả như sau:



Điểm mấu chốt thứ hai trong Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại: Mọi tài sản đều có thể được tính điểm theo lợi suất kỳ vọng và mức biến động, và bạn có thể kiểm soát mức độ biến động mình muốn nhận bằng cách điều chỉnh tỷ lệ phần trăm của từng loại tài sản. Việc phân bổ tỷ lệ cổ phiếu cao hơn sẽ mang lại nhiều lợi nhuận dài hạn, nhưng con đường cũng

gặp ghềnh hơn. Phân bổ trái phiếu với tỷ lệ cao hơn thì đem lại lợi nhuận lâu dài thấp hơn, nhưng ít gặp biến động.

CÁCH THIẾT KẾ MỘT DANH MỤC ĐẦU TƯ

Tìm hiểu về Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại và kết hợp nó với Đầu tư Chỉ số chính là khoảnh khắc làm tôi bừng tỉnh, vì bản thân đã ngộ ra điều tuyệt vời vĩ đại đầu tiên trong đời. Cuối cùng tôi đã hiểu cách tư duy của người giàu. Đầu tư theo chỉ số là cách tôi tiếp cận thị trường chứng khoán theo hướng an toàn, ngăn chặn rủi ro có thể khiến danh mục đầu tư của tôi tụt xuống con số 0 và tránh các khoản phí quản lý khó chịu kéo tụt hiệu suất của tôi trong thời gian dài. Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại thì giúp tôi và Bryce xây dựng một danh mục đầu tư phù hợp với chúng tôi. Bây giờ tôi đã có một kế hoạch chi tiết mà mình thực sự có thể làm theo, và nó diễn ra như dưới đây.

Bước 1: Chọn mức phân bổ cổ phiếu

Quyết định quan trọng đầu tiên chúng tôi phải đưa ra là nên phân bổ tỷ lệ cổ phiếu và trái phiếu như thế nào trong danh mục đầu tư của mình, biết rằng tỷ lệ cổ phiếu cao hơn sẽ mang lại lợi nhuận dài hạn cao hơn nhưng cũng gặp nhiều trở ngại hơn.

Lời khuyên đầu tư truyền thống là hãy giữ tỷ trọng trái phiếu tương ứng với số tuổi của bạn, như thế này.

Tuổi	Cổ phiếu	Trái phiếu
20	80%	20%
30	70%	30%
40	60%	40%
50	50%	50%
60	40%	60%
70	30%	70%
80	20%	80%
90	10%	90%
100	0%	100%

Ý tưởng ở đây chính là khi bạn còn trẻ, bạn không quan tâm đến độ biến động vì vẫn chưa cần tiền ngay lập tức. Hiệu ứng kép do lợi suất kỳ vọng cao hơn mà cổ phiếu mang lại mới là điều quan trọng. Nhưng khi bạn bước vào độ tuổi 60 hoặc 70, bạn quan tâm nhiều hơn đến sự ổn định vì bạn cần tiền để tiếp tục sinh sống. Giảm mức độ biến động khi đó lại trở nên thiết yếu hơn.

Ngoài ra, khi bạn còn trẻ, tổng quy mô danh mục đầu tư của bạn còn nhỏ. Ví dụ, một sự cố gây sụp đổ 50% giá trị không mang nhiều ý nghĩa khi danh mục đầu tư của bạn chỉ đáng giá 50.000 đô la, nhưng nếu danh mục đáng giá 500.000 đô la lúc bạn lớn tuổi hơn, tổn thất sẽ đáng kể hơn nhiều.

Cả hai lập luận đều đánh thép và có lý, xét về mặt lý thuyết. Nhưng tồn tại một vấn đề. Khi lần đầu tìm hiểu về đầu tư, bạn vẫn còn non nớt, chưa có kinh nghiệm và đầy lo lắng. Quy tắc trái-phiếu-theo-số-tuổi mang lại hiệu quả nếu giả định rằng những người trẻ ở độ tuổi 20 sẽ vẫn ổn khi đối mặt với biến cố khiến 50% danh mục đầu tư của mình sụp đổ, vì họ vẫn còn một khoảng thời gian đầu tư lâu dài phía trước.

Dưới đây là danh sách ngăn những người không thấy ổn với điều đó:

Tôi.

Vậy nên, trong khi Bryce muốn tuân theo quy tắc này và đề xuất phân bổ 80% cổ phiếu trên 20% trái phiếu, tôi lại quá bảo thủ và muốn chọn 50% trên 50%. Chúng tôi đã thỏa hiệp và đặt ra mức phân bổ ban đầu là 60% cổ phiếu trên 40% trái phiếu, với ý định rằng khi tôi cảm thấy thoải mái hơn, chúng tôi sẽ dần dần thay đổi tỷ trọng trái phiếu dựa trên số tuổi của mình.

Hóa ra, bắt đầu từ 60% trên 40% lại là một quyết định sáng suốt đến bất ngờ, và tôi sẽ sớm tiết lộ vì sao nó lại tuyệt như vậy. Nhưng trước tiên, hãy cùng đến với...

Bước 2: Chọn các chỉ số để theo dõi

Sau khi chọn tỷ lệ phân bổ cổ phiếu trên trái phiếu, bước tiếp theo là chọn các chỉ số để theo dõi. Nếu bạn là người Mỹ, nhiều khả năng bạn sẽ nói rằng: “Chà, ờ thì, S&P 500.” Nếu vậy thì tôi xin giới thiệu khái niệm “thiên vị quê nhà”. Thiên vị quê nhà là xu hướng đã được chứng minh mà ta có thể tìm thấy ở các nhà đầu tư khi họ đánh giá thị trường quê nhà cao hơn nơi khác. Trước khi buộc tội và cho rằng tôi đang mắng nhiếc người dân Hoa Kỳ là những người tự cho mình là cái rốn của vũ trụ, thì thực tế *tất cả* chúng ta đều vậy. Kết quả nghiên cứu của nhiều cuộc khảo sát đã chỉ ra các nhà đầu tư trên toàn thế giới thích đầu tư vào đất nước của họ, với mức phân bổ 75% cổ phiếu tại quê nhà. Điều này là dễ hiểu, bởi con người có xu hướng đầu tư vào các thị trường quen thuộc với mình. Ở Mỹ, bạn không thể bật tin tức mà không nghe về hiệu suất hằng ngày của chỉ số Dow hoặc S&P 500, nhưng bạn có thể chưa bao giờ nghe về TSX (sàn giao dịch chứng khoán Toronto) hoặc FTSE 100 (sàn giao dịch chứng khoán London).

Mỹ là nền kinh tế lớn nhất thế giới, không có nghi ngờ gì về điều đó, vì vậy đối với người Mỹ, phần lớn tỷ

trọng cổ phiếu nên dành cho thị trường Mỹ. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là bạn nên bỏ qua phần còn lại của thế giới (ta sẽ tìm hiểu vì sao ngay sau đây). May mắn thay, có một chỉ số nắm bắt thông tin của thế giới phát triển bên ngoài Hoa Kỳ và Canada, có tên là chỉ số MSCI EAFE. MSCI là công ty duy trì chỉ số và EAFE là viết tắt của châu Âu, châu Úc và vùng Viễn Đông. Giống như S&P 500, nó hoạt động hiệu quả dựa trên bình quân giá trị vốn hóa thị trường của những khu vực phát triển bên ngoài Bắc Mỹ, đồng thời là chỉ số thị trường chứng khoán quốc tế lâu đời nhất, được ra mắt vào năm 1969.

Nếu nhìn vào chỉ số của các công ty quốc tế như FTSE Global All-Cap - một loại chỉ số sắp xếp các công ty trên toàn thế giới theo vốn hóa thị trường, ta sẽ thấy rằng Hoa Kỳ chiếm khoảng 50% danh sách. Vì vậy, nếu muốn đầu tư cân bằng và giảm rủi ro trên phạm vi toàn cầu, ta nên chọn các cổ phiếu sao cho cân bằng giữa Hoa Kỳ và phần còn lại của thế giới (50% Hoa Kỳ, 50% quốc tế).



Nếu bạn sinh sống bên ngoài phạm vi nước Mỹ, việc tránh thiên vị quê nhà thậm chí còn quan trọng hơn. Không có gì cần tranh cãi khi nói rằng Mỹ là một cường quốc kinh tế kể từ sau Thế chiến II, và nếu người Mỹ đánh giá quá cao nền kinh tế nước họ và nhận định đó có sai lầm thì cũng chẳng ảnh hưởng nhiều tới danh mục đầu tư của họ. Mỹ là số một. Tệ nhất thì cũng chỉ là số hai. Ngon lành. Nhưng đối với các nước có nền kinh tế nhỏ hơn, tác động của việc đánh giá quá cao giá trị của thị trường quê nhà có thể là một thảm họa, mặc dù sự căm dỗ của đầu tư yêu nước là rất mạnh.

Tôi yêu quê hương thứ hai của tôi. Canada có *vô hạn* Coca và gia đình tôi thì được an toàn! Tuyệt cú mèo! Nhưng khi bàn về vấn đề tài chính của mình, tôi phải nhớ rằng dân số Canada là khoảng 35 triệu người. Dân số California là 40 triệu. Toàn bộ nền kinh tế của chúng tôi có quy mô tương đương với *một* tiểu bang của Hoa Kỳ! Vì vậy tôi phải thực tế. Đầu tư hoàn toàn vào Canada sẽ thật ngớ ngẩn, bởi vì chúng tôi rất nhỏ bé so với phần còn lại của thế giới. Nhưng hoàn toàn bỏ qua Canada cũng không hợp lý cho lắm, bởi đầu tư vào thị trường trong nước sẽ có những lợi thế về thuế (ta sẽ thảo luận trong Chương 12 và 13).

Đây là mức phân bổ cuối cùng chúng tôi đã chọn.



Và một lần nữa, chúng tôi đi theo mức phân bổ trên vì:

- ▶ Chúng tôi muốn phần lớn danh mục đầu tư của mình nằm ngoài Canada.
- ▶ Chúng tôi đã chọn Hoa Kỳ dựa trên sức mạnh kinh tế của nó so với phần còn lại của thế giới.

Nếu bạn nghĩ một bên nào đó sẽ mang lại hiệu quả tốt hơn bên còn lại, hãy thoải mái chuyển dịch một vài điểm phần trăm từ bên này sang bên kia. Nếu bạn đúng, bạn sẽ thắng. Nhưng nếu sai, bạn cũng không gây hại nhiều đến số tiền đầu tư của mình.

Bước 3: Chọn quỹ đầu tư

Sau khi chọn được các chỉ số để theo dõi và tỷ trọng đầu tư, đã đến lúc cần chọn quỹ đầu tư. Khi chúng tôi bắt đầu, các quỹ tương hỗ gần như là sân chơi duy nhất trên thị trường, nhưng ngày nay ta có nhiều lựa chọn tốt hơn nhiều. Cụ thể, tôi sẽ đề cập đến quỹ Exchange Traded Fund (quỹ hoán đổi danh mục), hay còn gọi là quỹ ETF.

ETF tương tự như các quỹ tương hỗ ở chỗ chúng cùng đầu tư vào một rổ cổ phiếu hoặc trái phiếu, nhưng lại khác quỹ tương hỗ bởi ETF giao dịch trên thị trường chứng khoán mở. Điều này mang lại cho bạn hai lợi thế:

1. Chi phí rẻ hơn. Khi có người mua/bán các đơn vị của một quỹ tương hỗ, nhân viên của công ty quỹ

tương hỗ cần phải xử lý các lệnh này và phân các đơn vị cho bạn. Nhưng với các quỹ ETF, sàn giao dịch chứng khoán sẽ thực hiện điều đó và quy trình được tự động hóa bằng máy tính, do vậy MER (phí quản lý) của họ có xu hướng thấp hơn nhiều.

2. Bất cứ ai cũng có thể mua. Thông thường, nếu bạn muốn rót tiền vào một quỹ tương hỗ của ngân hàng, bạn phải đầu tư cùng ngân hàng đó. Điều này mang lại cho ngân hàng vô số phương tiện để quấy rầy bạn, giống như đánh mọi loại phí lên tài khoản của bạn. Với một quỹ ETF, bất kỳ tài khoản môi giới nào như Fidelity, Vanguard hay Questrade (cho nhà đầu tư Canada) mà có giao dịch cổ phiếu thì đều có thể giao dịch dựa vào ETF.

Người ta cũng cho rằng quỹ ETF mang đến một bất lợi. Các quỹ tương hỗ thường không tính phí hoa hồng cho mỗi giao dịch, nhưng đôi khi quỹ ETF lại có, tùy thuộc vào bên môi giới của bạn. Đó là bởi các công ty môi giới chứng khoán tính phí 5-20 đô la cho mỗi lần thực hiện giao dịch, trong khi các quỹ tương hỗ đưa phí này vào phí quản lý của họ. Quay trở lại thời điểm chúng tôi bắt đầu đầu tư, cứ mỗi lần nhận lương, tôi lại chuyển tiền vào danh mục đầu tư của chúng tôi (cứ hai tuần một lần), vì vậy tôi mua vào khá thường xuyên. Điều này dẫn đến *rất nhiều* khoản phí, do đó tôi đã chọn các quỹ tương hỗ đầu tư dựa trên chỉ số để thay thế.

Nhưng ngày nay, có rất nhiều tài khoản môi giới cung cấp giao dịch ETF miễn phí. Điều đó có nghĩa là chẳng còn mấy lý do để tiếp tục sử dụng quỹ tương hỗ. Vậy, bạn nên mua loại ETF nào? Hãy chọn loại rẻ nhất có thể theo dõi chỉ số bạn muốn. Là một nhà đầu tư theo chỉ số như tôi, bạn không chọn lựa quần quanh để tìm một vị giám đốc quỹ đầu tư hào nhoáng. Bạn biết mình muốn theo dõi loại chỉ số nào, nên hãy tìm quỹ ETF có chỉ số tốt nhất và mức phí thấp nhất.

Để tham khảo, dưới đây là một vài chỉ số phổ biến và các quỹ ETF theo dõi chúng:

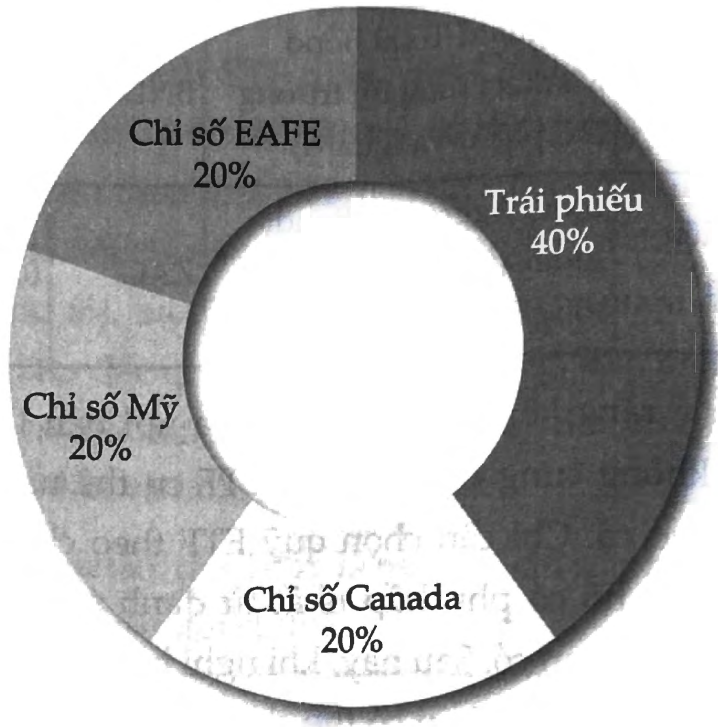
Chỉ số	Tên ETF	Ký hiệu	Chi phí quản lý (MER)
S&P 500	Vanguard Total Stock Market (Tổng thị trường chứng khoán Vanguard)	VTI	0,04%
TSX	BMO S&P/TSX Capped Composite Index (Chỉ số tổng hợp có giới hạn BMO S&P/TSX)	ZCN	0,05%
MSCI EAFE	Vanguard FTSE Developed Markets (Thị trường các nước phát triển Vanguard FTSE)	VEA	0,07%

Trái phiếu Mỹ	Vanguard Total Bond Market (Tổng thị trường trái phiếu Vanguard)	BND	0,05%
Trái phiếu Canada	BMO Aggregate Bond Index (Chỉ số trái phiếu tổng BMO)	ZAG	0,09%

Lưu ý rằng kế hoạch hưu trí của nơi bạn làm việc có thể không cung cấp các quỹ ETF cụ thể này. Cũng không sao cả. Chỉ cần chọn quỹ ETF theo chỉ số hoặc quỹ tương hỗ có phí thấp nhất từ danh sách các nhà cung cấp mà bạn có. Sau này, khi nghỉ hưu hoặc chuyển đổi đơn vị công tác, bạn có thể chuyển mọi thứ sang tài khoản hưu trí cá nhân (IRA) truyền thống và đổi sang loại quỹ bạn thực sự muốn. Ta sẽ thảo luận chi tiết hơn về quá trình này ở Chương 13.

DANH MỤC ĐẦU TƯ ĐẦU TIÊN CỦA TÔI

Chúng tôi sống trong căn hộ đầu tiên của mình, sau hai năm làm việc, loay hoay bên máy tính với các biểu đồ được in ra và giấy tờ nằm ngổn ngang khắp phòng ngủ. Chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu xong xuôi, thiết kế danh mục đầu tư của mình và chọn được quỹ đầu tư phù hợp. Số tiền tiết kiệm của hai người (tổng 100.000 đô la) đã nằm trong các tài khoản môi giới, chờ được khớp lệnh. Đây là danh mục đầu tư mà Bryce và tôi đã quyết định.



Nó có tỷ lệ phân bổ là 60% cổ phiếu trên 40% tài sản thu nhập cố định, với phần cổ phiếu được chia đều giữa Canada, Mỹ và EAFE.

“Em sẵn sàng chưa?”, Bryce hỏi tôi.

“Rồi. Em... Em nghĩ thế...”, tôi lắp bắp trả lời.

Trái tim tôi loạn nhịp. Đây là điều “giống người giàu” đầu tiên tôi từng làm trong đời. Tôi đã trải qua mọi cung bậc cảm xúc, từ việc thở phào nhẹ nhõm khi có được một khoản tiền dù ít ỏi đến lúc học hỏi để làm tiền sinh sôi. Cô gái ngày nào bới tìm đồ chơi trong đồng chất thải y tế đang chuẩn bị đầu tư vào thị trường chứng khoán.

Nhưng nếu mọi thứ hỏng bét thì sao? Liệu có phải tôi sẽ phung phí mọi hi sinh của bố, người đã giúp tôi thoát khỏi nghèo đói để có một cuộc sống tốt hơn?

Tôi biết mình không hề dễ dàng gì để đi đến quyết định này. Tôi đọc các tài liệu, hiểu các nghiên cứu, và trên hết, tôi tin tưởng vào toán học. Vì vậy, với một cái gật đầu ngập ngừng từ tôi, Bryce đã đặt lệnh mua, và chúng tôi cùng nhau ấn nút gửi lệnh.

Gần như ngay lập tức, giá trị danh mục đầu tư của chúng tôi tăng lên.

Chỉ là 10 đô la thôi, nhưng đây là lần đầu tiên tôi thực sự thấy tiền có thể đẻ ra tiền như thế nào. Trong suốt thời thơ ấu của tôi, tiền chỉ là một công cụ để sinh tồn, bây giờ thì tôi đã hiểu cách người giàu nhìn nhận về nó. Đây là cách người giàu trở nên giàu có hơn *nữa*.

Vài tuần tiếp theo thật kì diệu. Mỗi khi được nhận lương, chúng tôi lại đầu tư thêm nhiều tiền nhất có thể vào danh mục đầu tư và nó tiếp tục phát triển. Chẳng mấy chốc, tôi đã kiếm thêm được 100 đô la, rồi 500 đô la, rồi 1.000 đô la! Tôi không thể tin được điều đó. Chính xác là tôi không thể tin rằng mọi chuyện lại dễ dàng như vậy. Tại sao lúc trước tôi lại lo sợ cơ chứ? Tôi cảm thấy mình như một kẻ ngốc vì đã bỏ lỡ cơ hội trong quá khứ, nhưng tôi còn trẻ, tôi còn nhiều thời gian ở bên con gà đẻ trứng vàng này.

Đêm đó, khi Bryce và tôi nằm trên giường, anh ấy đã hỏi tôi cảm thấy thế nào.

“Giống như có một triệu đô la vậy!” Tôi cảm thấy như chúng tôi đã thành công. Bằng cách học hỏi những bí mật của người giàu, tôi có thể vươn đến tận bầu trời. Bố sẽ rất tự hào về tôi.

Trước khi tắt đèn đi ngủ, tôi kiểm tra đồng hồ. Lúc đó là vừa qua ngày mới, ngày 1 tháng 9 năm 2008.

KHỦNG HOẢNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU

“CHẾT TIỆT!!!!”

“Tình hình vẫn ổn chứ?” Bryce cất tiếng hỏi từ cửa trước, anh vừa đi làm về.

“Không, chẳng có gì ổn hết! Anh có để ý thị trường chứng khoán chưa?!”

Chỉ số Dow đã giảm hơn 300 điểm, báo chí đang ráo riết réo tên thứ gì đó gọi là “khủng hoảng thế chấp dưới chuẩn” mà tôi không hiểu gì cả, và quan trọng nhất là chúng tôi đã mất tiền - khoảng 20% danh mục đầu tư của hai người. (Xem Phụ lục B để biết con số chính xác của chúng tôi.)

“À, chỉ là một ngày hạ điểm thôi mà”, Bryce nhún vai, “Mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

Tôi chớp lấy một tờ giấy và ném nó vào mặt anh. “Đây không chỉ là một ngày hạ điểm thôi đâu! Mọi thứ đều không ổn chút nào!”

“Được rồi, bình tĩnh, bình tĩnh lại”, anh ấy trả lời tựa như tiếng biển êm ru. “Nhớ này, biến động là một phần của quy trình. Đôi khi sẽ có những ngày tăng điểm, và đôi khi cũng có...”

“Anh không hiểu gì cả!”, tôi vỗ òa, “Nếu anh thất bại, bố mẹ anh sẽ tới cứu anh. Nhưng nếu em sảy chân, em sẽ kéo cả bố mẹ mình xuống. Em không thể làm thế được...”

Không phải tôi đang vờ như mình hoàn hảo. Hoàn toàn không phải vậy. Tôi là người bi quan, tôi tự ti, và tôi dễ dàng hoảng loạn. Tất cả ba đặc điểm này đều bộc lộ rõ vào lúc đó. Và là người mãi mãi lạc quan trong mối quan hệ của chúng tôi, đó chính là lần thứ hai Bryce cứu lấy tôi khỏi bị chết chìm. Bởi lẽ có một điều tôi vẫn chưa nhắc đến, đó là vào thời khắc anh về đến nhà, tay tôi đang đặt trên nút “Bán tất cả”, và anh đã trò chuyện để kéo tôi ra khỏi hành động ấy.

Thật không may, vài tháng sau, mọi chuyện vẫn không thể giúp tôi bớt lo lắng hơn chút nào. Hai tuần sau, Lehman Brothers công bố phá sản và cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đạt cực điểm. Cả chỉ số TSX lẫn chỉ số Dow đều đặn giảm hơn 1.000 điểm. Tôi nhớ như

in rằng tôi từng mất tới 1.000 đô la chỉ trong một ngày. Con số này còn nhiều hơn tổng số tiền mà toàn bộ khu phố của tôi tại Trung Quốc có thể kiếm ra!

Bryce thức dậy và nhìn thấy tóc tôi rụng đầy gối vì lo lắng trần trọc suốt đêm. Anh cố gắng giấu số tóc ấy đi để tôi không bị áp lực thêm nữa, nhưng tôi thường xuyên bắt được quả tang.

“Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?”, tôi hỏi anh khi nằm trên giường, sau một ngày chứng kiến số tiền tiết kiệm cả đời của hai người tụt dốc thảm hại.

“Quay trở lại nghiên cứu thôi”, anh ấy trả lời, “Em đã biết mình phải làm gì rồi mà.”

Bước 4: Tái cân bằng

Đây là bước thứ tư trong Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại. Thoạt nghe tương đối đơn giản nhưng ẩn sau đó là vô vàn sắc thái, và cũng chính nó đã cứu chúng tôi trong suốt cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Bước này hoạt động như sau:

Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại cho rằng sau khi chọn tỷ lệ phân bổ tài sản của mình, bạn cần theo dõi quá trình biến động của chúng theo thời gian và nếu mọi thứ bắt đầu biến động quá lớn, gây ra chênh lệch đáng kể so với mục tiêu phân bổ ban đầu, thì bạn nên

tái cân bằng lại tỷ trọng. Vậy nên, giả sử, nếu mục tiêu danh mục đầu tư ban đầu của tôi thay đổi như thế này...

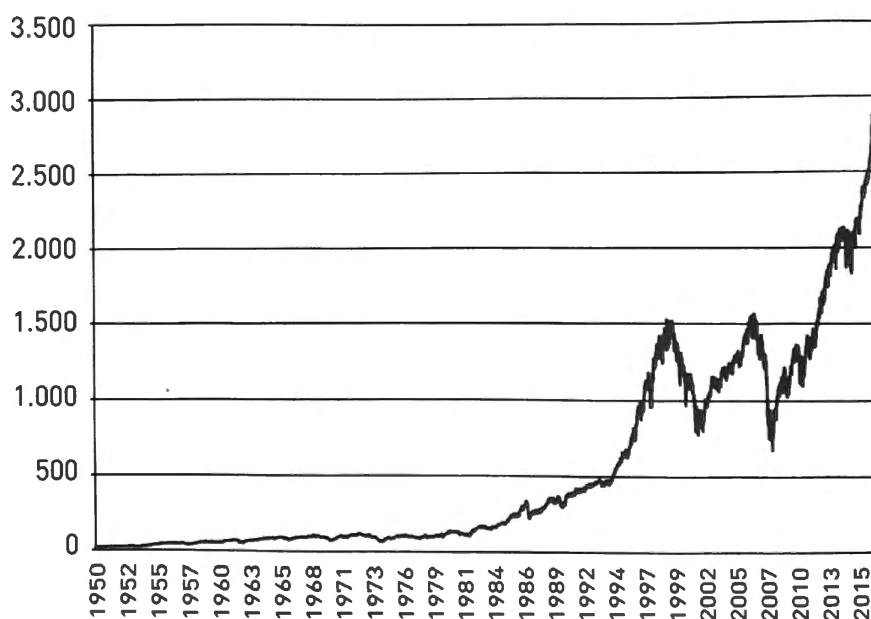


... thì Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại sẽ hướng dẫn tôi làm như sau:

Tài sản	Hành động	Tỷ trọng
Chỉ số Canada	BÁN	2%
Chỉ số Mỹ	BÁN	2%
Chỉ số EAFE	BÁN	1%
Trái phiếu	MUA	5%

Mặc dù hành động tái cân bằng đơn giản này có vẻ không phải điều gì quá to tát, nhưng nó cho phép nhà đầu tư thực hiện một số bước đi khôn ngoan. Trước hết, nó ngăn chặn tình huống khiến bạn có thể mất tiền mãi mãi. Thị trường chứng khoán có thể tăng hoặc giảm từng ngày, nhưng theo thời gian, chỉ số sẽ luôn tăng. Kể từ khi xuất hiện, đây là tiến trình của S&P 500:

Chỉ số S&P 500 (1950-2018)



Thời kỳ này đã diễn ra nhiều sự kiện quan trọng: Đại suy thoái, hai cuộc thế chiến, Chiến tranh Lạnh, Khủng hoảng Tên lửa Cuba, cuộc tấn công khủng bố 11/9 và về cơ bản là mọi thảm họa do con người hoặc tự nhiên gây ra có tác động lớn tới nhân loại tính tới thời điểm đó. Chỉ số luôn luôn phục hồi sau mỗi sự kiện. Nếu một

nhà đầu tư chỉ số bị cuốn sâu vào cuộc suy thoái, thì để lấy lại được tiền, anh ta đơn giản chỉ cần kiên nhẫn chờ đợi. Tôi biết điều này nghe có vẻ trái với tư duy thông thường - sau tất cả, khi bạn thấy bị mất tiền, bản năng tự nhiên của con người là bán đi - nhưng thực ra, bám trụ mới là cách tiếp cận thông minh nhất, đó là điều Bryce đã biết rõ tại thời điểm đó, năm 2008. Cách duy nhất để mất tiền vĩnh viễn chính là quyết định bán khi giá tụt dốc và lỡ mất cơ hội phục hồi. Việc tái cân bằng sẽ giúp bạn không lâm vào tình huống này, bạn chỉ bán một tài sản khi tỷ lệ phân bổ tài sản đó *vượt quá* ngưỡng mục tiêu. Nói cách khác, bạn chỉ có thể bán những thứ đã lên giá. Bạn không thể bán những thứ bị mất giá.

Thứ hai, tái cân bằng giúp nhà đầu tư thực hiện những bước đi khôn ngoan. Như tôi đã nói, bạn chỉ được phép bán tài sản đã tăng giá. Ngược lại, bạn chỉ được phép mua các tài sản đang ở dưới mức mục tiêu. Nói cách khác, bạn chỉ có thể mua tài sản đang hạ giá.

Mua thấp. Bán cao. Đây là định nghĩa về cách kiếm tiền trên thị trường chứng khoán.

Cuối cùng, việc tái cân bằng buộc bạn phải bỏ qua hai cảm xúc chính của mình: tham lam và sợ hãi. Và nếu bạn vẫn chưa rõ vì sao việc kiềm chế cảm xúc lại quan trọng thì hãy xem điều gì đã xảy ra trong một cuộc khủng hoảng sụt giá. Trong cuộc suy thoái năm 2008,

cứ vài ngày lại có một đợt giảm mạnh 500-700 điểm thót tim trên thị trường chứng khoán. Điều này kéo cả danh mục đầu tư của tôi đi xuống vì tôi chủ yếu đầu tư vào cổ phiếu. Nhưng khi tôi điều chỉnh phân bổ tài sản của mình, mọi thứ lại trông như thế này.



Mặc dù kích thước tổng thể của chiếc bánh đã bị thu hẹp, nhưng phần trái phiếu mà tôi nắm giữ vẫn *tăng* đều! Đó là bởi trong thời kỳ khủng hoảng tài chính, dòng tiền chảy từ những thứ rủi ro (cổ phiếu) sang những thứ an toàn (trái phiếu). Bủa vây xung quanh tôi là những tiêu đề hoảng loạn của báo chí, quy mô danh mục đầu tư của chúng tôi thì ngày càng nhỏ dần, mọi bản năng trong cơ thể tôi hét lên rằng mình phải bán hết tất cả, chạy tít vào

rừng và không bao giờ đầu tư nữa. Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại lại khuyên tôi làm điều khác biệt hoàn toàn. Nó mách tôi chỉ bán đi những tài sản không nằm trên đồng lửa (trái phiếu) và mua thêm cổ phiếu ngay cả khi thị trường tiếp tục lao dốc.

Thời điểm đó tôi vẫn chưa nhận ra, nhưng hóa ra đây lại là việc làm đúng đắn.

Giới hạn của việc tái cân bằng

Trước khi bàn sâu hơn, tôi xin cảnh báo một vài hạn chế của hướng tiếp cận này.

Đầu tiên, Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại chỉ hoạt động hiệu quả nếu danh mục đầu tư có thu nhập cố định lẫn cổ phiếu. Hệ thống này sẽ “hông bét” nếu bạn quá nghiêng về một bên nào đó. Ví dụ, trong tình huống sụp đổ của thị trường chứng khoán mà chúng tôi gặp phải, nếu danh mục đầu tư của tôi 100% là cổ phiếu thì việc tái cân bằng sẽ chẳng có ích gì. Vì khi thị trường chứng khoán lao dốc, sẽ không có tài sản bổ sung nào tăng giá, do đó tỷ lệ phân bổ của tôi sẽ không thay đổi và tôi chẳng có gì để cân bằng lại. Đó là lý do tại sao tôi khuyên bạn không nên để tỷ lệ cổ phiếu vượt quá con số 80%, ngay cả khi bạn là một nhà đầu tư theo trường phái liều lĩnh.

Thứ hai, Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại chỉ hữu ích khi tất cả tài sản của bạn đều nằm trong các quỹ

đầu tư theo chỉ số. Ngay cả khi chỉ có duy nhất một cổ phiếu riêng lẻ trong danh mục đầu tư của bạn thì nó vẫn có thể gây ra rắc rối. Một quỹ đầu tư chỉ số không thể sụp đổ về 0, nhưng cổ phiếu đơn lẻ thì hoàn toàn có thể. Và nếu điều đó xảy ra, việc tái cân bằng sẽ hướng dẫn bạn bán hết mọi tài sản khác để mua thêm cổ phiếu đang đi xuống, cho đến khi những gì bạn sở hữu chỉ còn là loại cổ phiếu đó, rồi công ty này phá sản và nuốt trọn toàn bộ tiền tiết kiệm cả đời bạn cùng với kết thúc của nó. Đừng sở hữu các cổ phiếu riêng lẻ trong một danh mục đầu tư mà bạn dự tính quản lý theo Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại!

Sống sót qua cơn sụp đổ

Khi nhìn chằm chằm vào danh mục đầu tư đổ nát của mình, mọi bản năng đều mách bảo tôi hãy cắt lỗ và chạy đi, nhưng kết quả nghiên cứu (và bạn trai của tôi) lại khuyên tôi nên mua thêm.

Phương án nghe theo các phép toán và Bryce chưa bao giờ làm tôi thất vọng, vì vậy tôi đã hành động theo những chỉ dẫn này. Cứ sau hai tuần, Bryce và tôi sẽ tổng hợp tiền lương của mình, tính toán các chi phí cần thiết cho thực phẩm và tiền thuê nhà, rồi “ném” khoản còn lại vào một thị trường chứng khoán đang sụp đổ. Một ngày nọ, tôi đã đầu tư vào các quỹ chỉ số với số tiền 1.000 đô la, để rồi danh mục đầu tư của tôi giảm ngay 1.000 đô la.

“Tiền của tao đã biến đi chỗ *chết tiệt* nào rồi?”, tôi hét vào màn hình máy tính.

Mặc dù cảm giác như đang ngồi trên đồng lửa nhưng thực tế, tôi ngày càng sở hữu nhiều chỉ số. Chỉ là tôi chẳng thể nhận ra điều đó khi bao trùm xung quanh mình là sự hoảng loạn mơ hồ.

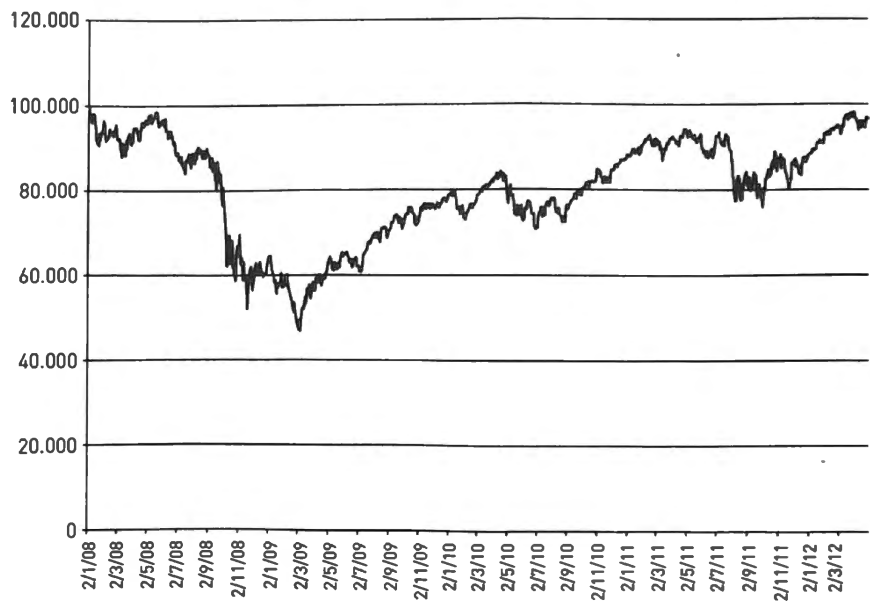
Phải mất một năm, cho đến cuối năm 2008, thị trường mới chạm tới đáy và bắt đầu hồi phục. Thị trường chứng khoán đã sụp đổ với mức chênh cuối cùng khoảng 50%, nhưng vì danh mục đầu tư của chúng tôi chỉ có 60% đến từ chứng khoán nên tổng giá trị của danh mục đầu tư chỉ giảm khoảng một nửa con số đó, tức là 20-25%.

Điều thú vị là đây.

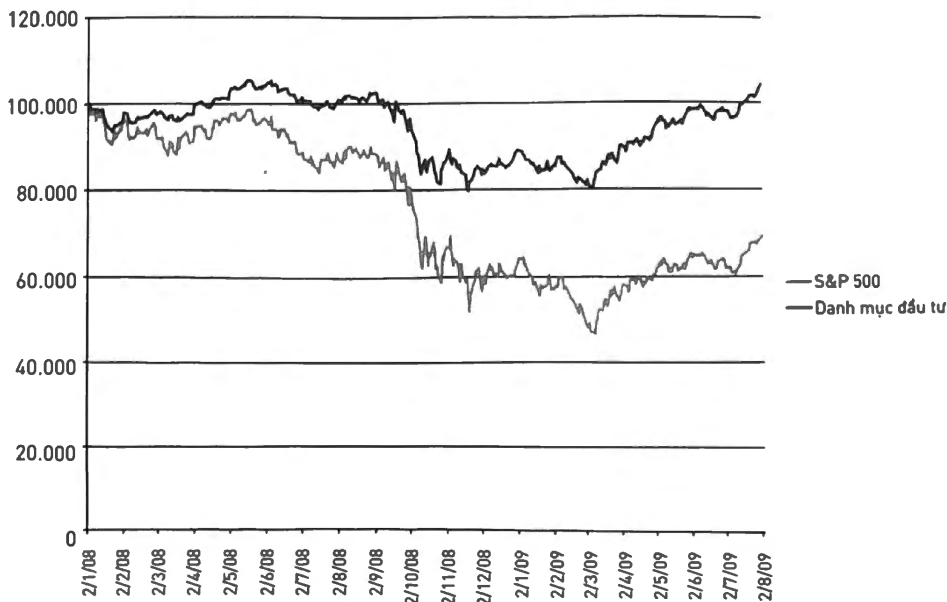
Bởi lẽ chúng tôi đã mua vào khi thị trường sụt giảm nên giờ đây số đơn vị quỹ chỉ số thuộc quyền sở hữu của tôi nhiều hơn đáng kể so với thời điểm bắt đầu, và tôi đã mua chúng với mức giá thấp ấn tượng. Vì vậy, tôi tham gia vào đà tăng trưởng của thị trường mạnh mẽ hơn so với việc bị tổn hại trong thời kỳ rớt giá.

S&P 500 phải mất bốn năm rưỡi để trở lại mức tương đương với thời kỳ trước khi khủng hoảng xảy ra, đó là tháng 4 năm 2012.

S&P 500 (2008-2012, đơn vị đô la)



Và đây là quãng thời gian chúng tôi phải chờ đợi.



Chỉ sau hai năm lâm vào khủng hoảng tài chính toàn cầu, chúng tôi đã hoàn toàn lấy lại được tiền của mình, mặc dù truyền thông vẫn ngày đêm la ó về việc thế giới đang suy sụp. Trong lúc cả Phố Wall quay cuồng, chúng tôi vẫn đi lên và chẳng mất một xu nào. Nhờ Đầu tư Chỉ số và Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại, chúng tôi đã đánh bại hầu hết các nhà quản lý quỹ đầu cơ chuyên nghiệp trong trò chơi của chính họ.

Ngày đó đã đến, Bryce chào đón tôi ở cửa, hai tay vẫy những quả bông cổ vũ có màu trắng xanh.

“Gì thế? Tại sao anh lại làm thế?”, tôi tò mò muốn biết. Thế là anh chỉ cho tôi xem các tài khoản của chúng tôi, chúng đã trở về mức hòa vốn.

“Trời ơi”, tôi kêu lên, rồi chết lặng, “Có hiệu quả thật rồi!”

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Lý thuyết Danh mục Đầu tư Hiện đại phân loại tài sản theo hai thước đo: lợi suất kỳ vọng và mức biến động
- ▶ Để thiết kế và duy trì một danh mục đầu tư:
 - Chọn một tỷ lệ phân bổ vốn khiến bạn hài lòng. Chúng tôi chọn 60% cổ phiếu, 40% thu nhập cố định.

- Chọn loại chỉ số để theo dõi.
- Chọn quỹ đầu tư theo dõi các chỉ số đó.
- Khi khoản đầu tư của bạn biến động về giá trị, hãy tái cân bằng nó về mức phân bổ mục tiêu của mình.

CHƯƠNG 12

Thuế chỉ dành cho người nghèo

Hầu hết mọi lúc, bố tôi đều giữ mình ở trạng thái tĩnh tâm, đó là cách ông sống sót khỏi nghèo đói, và đó là một phước lành. Một loại phước lành mà tôi không sở hữu. *Lúc nào* tôi cũng nổi cơn thịnh nộ, như những gì các bạn đã biết. Và khi bắt đầu đi làm, sự tức giận của tôi thường hướng đến những người sinh ra đã giàu có.

Bất cứ ai lớn lên trong cái nghèo đều hiểu thái độ vừa yêu vừa ghét của tôi. Tôi ghê tởm người giàu nhưng lại muốn trở nên giống họ. Tôi choáng ngợp với thành công của họ nhưng vẫn thấy khó chịu khi họ phô trương nó. Điều làm tôi bức bối nhất là người giàu dường như tuân theo một lối chơi riêng. Khi chúng ta phải mài mặt kiếm sống thì họ chỉ ngồi đó và chờ tiền chảy vào túi mình. Khi ta phải đóng thuế, thì họ, ồ, họ chẳng làm thế đâu. Như Warren Buffett từng nhận xét, ông ta đóng

mức thuế còn thấp hơn thu ký của mình. Và tiêu đề của chương này được lấy cảm hứng từ Leona Helmsley, một nam tước bất động sản kiêu ngạo ở New York (tôi biết bạn khó tưởng tượng ra được), người có câu nói nổi tiếng rằng: “Chúng tôi không phải đóng thuế. Chỉ những kẻ yếu ớt mới phải nộp thuế.”

Trong một hệ thống tính thuế lũy tiến (như ở Hoa Kỳ và Canada), bạn bị đánh thuế dựa trên mức thu nhập của mình. Người nghèo đóng ít thuế bởi họ cần từng đồng lẻ để trang trải cuộc sống. Những người trung lưu nộp nhiều tiền hơn vì họ có thể xoay xở được. Người giàu nộp nhiều thuế nhất vì họ có tiền để tiêu xài.

Hoặc ít nhất, đó là những gì mà trước giờ ta vẫn tin là đúng. Trong thực tế, mọi thứ hoạt động như sau: Người nghèo nộp ít thuế. Người trung lưu phải nộp nhiều hơn. Người giàu sử dụng các mánh khéo và tận dụng khe hở của luật (nhờ đến người trong ngành) để đóng càng ít thuế càng tốt, và những người khác trong số chúng ta phải lo phần còn lại. Đây là yếu tố góp phần lớn vào sự bất bình đẳng thu nhập ở Hoa Kỳ. Bạn càng có nhiều tiền thì bạn càng dễ lách luật. Và kết quả là bạn đóng thuế ít đi. Thế là bạn lại kiếm được thêm nhiều tiền hơn. Thật là một vòng luẩn quẩn.Ồ, và nhân tiện, điều này hoàn toàn hợp pháp.

Tôi dành rất nhiều năm tháng cuộc đời để tức giận với những tên khốn giàu có đang ra sức khai thác hệ

thống hiện thời. Nhưng một ngày nọ, Bryce, rõ ràng đã phát ngán với lời kêu ca của tôi, giơ tay lên và hỏi: “Thay vì cầu nhàu về việc mình chẳng thể thay đổi, tại sao em không đánh cắp bí mật của họ và sử dụng chúng cho chính mình?”

Câu hỏi ấy đã chặn đứng tôi. Rất đúng. Phàn nàn về những người giàu đang ra sức khai thác các kẽ hở luật pháp cũng chẳng thể ngăn họ ngừng làm vậy. Và nếu họ cứ tiếp tục thực hiện điều đó trong khi tôi thì không, tôi sẽ ngày càng bị bỏ lại phía sau trong khi họ tiến lên phía trước. Nhưng nếu tôi đánh cắp bí mật của họ và bắt đầu tận dụng nó thì sao? Có lẽ tôi có thể bắt kịp.

Đó chính xác là những gì tôi đã làm. Mặc dù tôi đã trở thành triệu phú trong hơn ba năm qua và tôi đã kiếm được hàng trăm ngàn đô la từ các khoản đầu tư của mình tính đến thời điểm này - nhưng cho đến nay, tôi vẫn chưa phải đóng đến 1 đô la tiền thuế. Tại sao? Bởi vì thu nhập từ đầu tư được đánh thuế ưu ái hơn thu nhập từ lao động. Đó là lý do tại sao người lao động thì ngày càng kiệt quệ trong khi các nhà đầu tư lại ngày càng giàu hơn. Và để tôi nói cho bạn biết, sẽ thú vị hơn rất nhiều khi bạn đứng từ trong nhìn ra, thay vì từ ngoài nhìn vào.

Tôi muốn tất cả các bạn cũng cảm nhận được điều đó.

SỰ KHÁC BIỆT GIỮA TRÁNH THUẾ VÀ HOÃN THUẾ

Bài học đầu tiên tôi rút ra được rất đơn giản: Không phải cứ giảm số tiền cần đóng thuế là xấu. Leona Helmsley, còn được biết đến là “Nữ hoàng Xấu tính”, có thể đã bị kết án 16 năm tù vì trốn thuế (ôi chao, *công lý ngọt ngào*), nhưng tồn tại một khác biệt lớn giữa việc tránh thuế hợp pháp và bất hợp pháp.

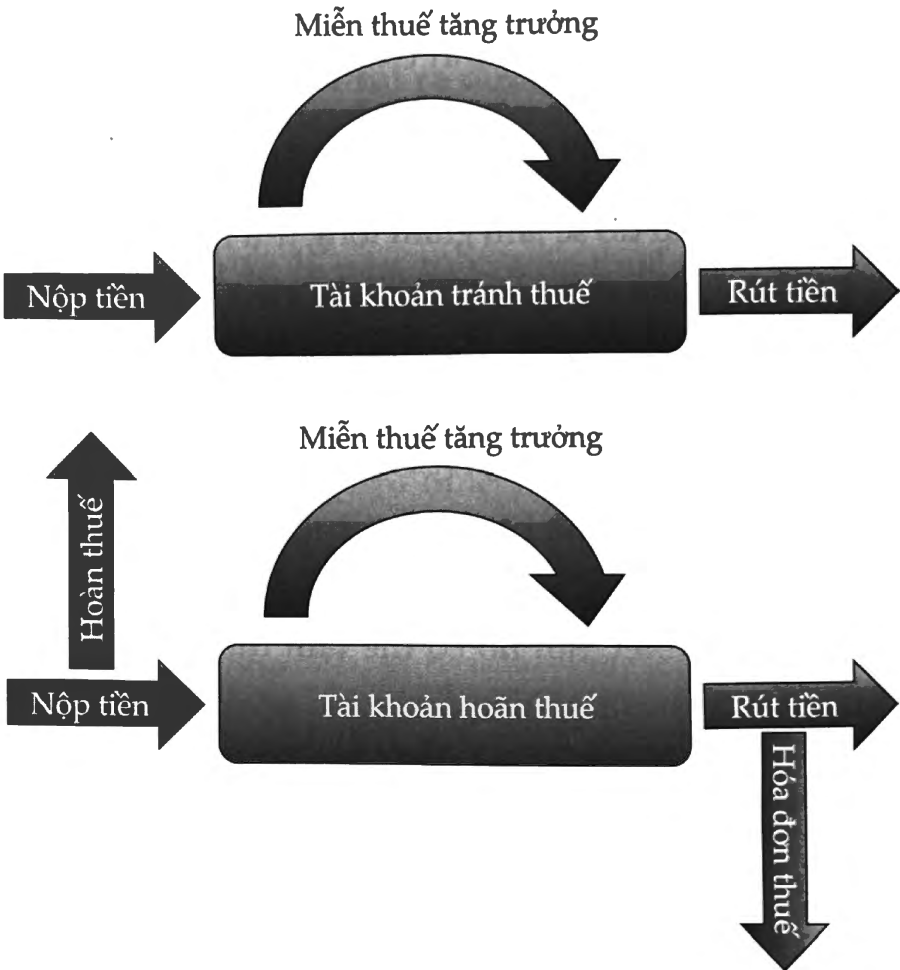
Mới đầu, tôi không có nhiều mảnh khốe hay chiến lược tránh thuế như người giàu, nhưng có vài điều mà ai ai cũng có thể làm theo, và tận dụng mọi cơ hội là việc hết sức quan trọng.

Tránh thuế có nghĩa là đưa tiền của bạn vào một nơi nào đó không còn bị đánh thuế nữa. Hãy nghĩ về nó như lực hấp dẫn trong phim *Matrix* (Ma trận), hoặc tính logic trong các bộ phim *Transformers* (Robot đại chiến). Ngay cả khi nó *thật sự* tồn tại, mọi người đều vờ như không phải vậy. Ví dụ: Nếu bạn đầu tư vào một quỹ chỉ số ETF và nó tăng giá, điều này không được khai báo trên tờ khai nộp thuế của bạn. Nếu bạn kiếm được tiền lãi trên tài khoản đó, mọi chuyện cũng như vậy. Khi tiền của bạn ở trong một “nơi trú ẩn” để tránh thuế, bạn sẽ không bị đánh thuế lần hai cho khoản tiền đó. Đó là bởi tiền đưa vào tài khoản Tránh thuế đã bị đánh thuế rồi.

Mặt khác, Hoãn thuế là quá trình lấy đi một phần thu nhập của bạn và quyết định chưa đóng thuế thu nhập cho khoản tiền đó vào năm này. Nó hoạt động như sau: Bạn đưa một phần thu nhập của mình vào một tài khoản hoãn thuế. Điều đó sẽ làm giảm tổng thu nhập chịu thuế của bạn cho năm đang xét, và nhân viên kế toán sẽ gọi khoản hoãn thuế này là khoản được giảm trừ. Vì vậy, nếu bạn kiếm được 50.000 đô la một năm và bạn chọn hoãn đóng thuế cho 10.000 đô la, thì năm đó bạn sẽ chỉ bị đánh thuế như thể bạn kiếm được 40.000 đô la mà thôi. Con số 10.000 đô la tạm hoãn sẽ được đưa vào một tài khoản đặc biệt, nơi nó có thể tạm được miễn thuế, nhưng nếu bạn rút số tiền ấy ra, nó sẽ được thêm vào phần thu nhập tính thuế và bạn sẽ phải nộp thuế cho nó. Đây là bởi số tiền Hoãn thuế này vẫn chưa từng được đánh thuế.

Tóm lại...

	Tránh thuế	Hoãn thuế
Số tiền nộp vào	<i>Không</i> được giảm trừ	Được giảm trừ
Tăng trưởng/ Lãi/Cổ tức	Miễn thuế	Miễn thuế
Nếu rút tiền ra...	Miễn thuế	Đánh thuế như thu nhập



Chính phủ cho phép hoạt động này, bởi họ muốn bạn tiết kiệm tiền để dành cho quãng đời hưu trí. Chính phủ cũng ban hành các chính sách khuyến khích cắt giảm thuế để bạn tích lũy tiền. Họ biết an sinh xã hội chưa đủ để có thể cung cấp cuộc sống tốt cho bạn sau khi vượt quá độ tuổi lao động, vì vậy họ muốn bạn tiết kiệm đủ tiền để bù đắp khác biệt về thu nhập khi nghỉ việc. Và vì họ cũng biết rằng người về hưu là những cử tri tích cực nhất, họ muốn công dân trong độ tuổi hưu trí luôn luôn vui vẻ.

VẬY TÔI THỰC HIỆN ĐIỀU NÀY THẾ NÀO?

Quy trình mở một tài khoản tránh thuế hoặc hoãn thuế là cả một mớ hỗn độn vô nghĩa đủ loại số má và chữ nghĩa. Nó không quá phức tạp khi bạn có thể dành thời gian để tìm hiểu cách thức hoạt động của nó, nhưng ta vẫn thấy khá đáng sợ vì số lượng và sự đa dạng các loại tài khoản hiện nay. Hãy cùng tìm hiểu lần lượt.

Tài khoản hưu trí ở Hoa Kỳ được chia thành hai loại chính: do người sử dụng lao động chi trả và cá nhân chi trả.

Tài khoản do người sử dụng lao động chi trả là những tài khoản mà bạn có được tại nơi làm việc. Phổ biến nhất là chương trình 401(k), nhưng tùy vào chính sách của người sử dụng lao động mà có thể có những loại tài khoản khác.

Loại tài khoản	Đối tượng sử dụng lao động
401(k)	Công ty vì lợi nhuận tư nhân (phổ biến nhất)
403(b)	Công ty phi lợi nhuận hoặc tổ chức từ thiện đã đăng ký
457	Nhân viên nhà nước
TSP	Nhân viên liên bang/Lực lượng vũ trang

Trên đây đều là các tài khoản Hoãn thuế và hoạt động khá giống nhau. Bạn nạp tiền vào tài khoản Hoãn thuế, làm giảm số tiền thuế bạn phải đóng trong năm đó. Khoản tiền sau này sẽ tăng trưởng và được miễn thuế đến tận khi bạn rút chúng ra vào nhiều năm sau, và tại thời điểm rút, chúng trở thành khoản chịu thuế. Tính đến năm thuế 2019, bạn có thể nộp vào tổng cộng 19.000 đô la mỗi năm cho mỗi loại tài khoản.

Người sử dụng lao động thường đóng một khoản tiền ứng với số phần trăm lương nhất định của người lao động và khoản tiền này cũng được xem là một phần lương trả cho nhân viên. Nhưng nhân viên - tức là bạn - cũng cần đóng một khoản tiền để được hưởng chúng. Vậy là, nếu sếp của bạn áp dụng chương trình 401(k) thì bạn nên tham gia vì nếu không, bạn sẽ bỏ phí một phần tiền lương của mình. Không có một người giàu có nào lại bỏ phí một phần tiền lương của mình cả. Tuyệt đối không. Nếu bạn không chắc liệu sếp của mình có cung cấp kế hoạch hưu trí do họ chi trả không thì hãy tìm hiểu và tham gia chương trình ấy ngay hôm nay! Hoặc, bạn biết đấy, có thể là vào thứ Hai tuần sau, nếu bạn đang đọc cuốn sách này vào cuối tuần.

Một loại tài khoản hưu trí khác là tài khoản hưu trí cá nhân, hay còn gọi là IRA. IRA được thiết kế sao cho nếu người sử dụng lao động không đưa ra kế hoạch hưu trí thì bạn vẫn nhận được những lợi ích tương tự. IRA có

thể áp dụng tại bất kỳ tổ chức tài chính lớn nào và có hai loại khác nhau: IRA truyền thống và IRA không phải nộp thuế (Roth IRA).

IRA truyền thống hoạt động như một tài khoản Hoãn thuế. Bạn gửi tiền vào đó, khoản tiền này được coi là thu nhập được giảm trừ, từ đó số tiền thuế cần đóng của bạn sẽ giảm, tiền sẽ chỉ bị đánh thuế khi bạn rút chúng ra.

IRA không phải nộp thuế (Roth IRA) hoạt động như một tài khoản Tránh thuế. Bạn gửi tiền vào, và khoản tiền này *không* được giảm trừ, nhưng nó cũng không bị đánh thuế khi bạn tiến hành rút ra. Đó là bởi tính tại thời điểm gửi tiền thì nó là tiền đã được đánh thuế.

Giữa hai loại tài khoản, bạn chỉ có thể đóng mức giới hạn tổng cộng là 6.000 đô la mỗi năm (tính đến năm thuế 2019). Sở Thuế Vụ (IRS) cũng áp đặt các giới hạn về số tiền bạn có thể đóng trong cả quá trình tham gia. Nếu bạn đã đăng ký kế hoạch hưu trí 401(k) do người sử dụng lao động chi trả và bạn kiếm được hơn 74.000 đô la (đối với người độc thân) hoặc 123.000 đô la (đối với một cặp vợ chồng) vào mỗi năm thì bạn không thể tham gia chương trình IRA truyền thống rồi được giảm trừ thuế. Tương tự, nếu bạn kiếm được hơn 137.000 đô la với tư cách là người độc thân hoặc 203.000 đô la nếu là một cặp vợ chồng mỗi năm, bạn không được phép nộp bất cứ đồng tiền nào vào Roth IRA. Hãy cập nhật thông tin trên

trang web IRS vào mỗi đợt cuối năm trước khi nộp tiền để xem mức giới hạn mới ban hành là bao nhiêu.

Nói ngắn gọn, các tài khoản tiết kiệm hưu trí của Hoa Kỳ được trình bày đơn giản như sau:

Tài khoản	Tránh thuế/ Hoãn thuế	Số tiền đóng được giảm trừ	Số tiền sinh trưởng được miễn thuế	Số tiền rút ra bị đánh thuế	Giới hạn tiền gửi hằng năm
401(k)	Hoãn	Có	Có	Có	19.000 đô la
403(b)	Hoãn	Có	Có	Có	19.000 đô la
457	Hoãn	Có	Có	Có	19.000 đô la
TSP	Hoãn	Có	Có	Có	19.000 đô la
IRA truyền thống	Hoãn	Có	Có	Có	6.000 đô la (tính cả Roth IRA)
Roth IRA	Tránh	Không	Có	Không	6.000 đô la (tính cả IRA truyền thống)

Nếu để ý, bạn có thể nhận thấy có *sáu* loại tài khoản khác nhau, và đây mới chỉ là con số đối với những công việc thông thường. Loại tài khoản dành cho người tự làm sếp của chính mình lại là một câu chuyện hoàn toàn khác; vì vậy, nếu bạn chính là người như thế, hãy kiểm tra trang web của IRS hoặc nói chuyện với kế toán của mình.

Bây giờ, hãy tìm hiểu qua những kẽ hở (hoàn toàn hợp pháp) mà người giàu sử dụng để giảm thiểu số thuế cần nộp.

Kẽ hở số 1: Tăng gấp đôi số tiền nộp vào tài khoản hưu trí của bạn

Tùy thuộc vào cách thức cơ cấu của công ty, bạn có thể đủ điều kiện tham gia hai tài khoản hưu trí do người sử dụng lao động chi trả. Ví dụ: Nếu người sử dụng lao động nơi bạn làm việc *vừa* mang tính phi lợi nhuận *vừa* được hậu thuẫn bởi vốn nhà nước thì bạn có thể đủ điều kiện tham gia cả 403(b) và 457. Bệnh viện có xu hướng tham gia cả hai loại này, các trường đại học cũng vậy. Một số ngành nghề liên quan tới chính phủ như luật sư, kiến trúc sư và nhân viên quốc phòng cũng có thể đủ điều kiện tham gia hai loại tài khoản khác nhau, tùy thuộc vào cách cấu trúc của doanh nghiệp họ. Thật đáng ngạc nhiên, số tiền giới hạn được đóng vào mỗi tài khoản có thể độc lập với nhau, nghĩa là bạn có thể hoãn thuế 19.000 đô la với 403(b) và 19.000 đô la với 457, từ đó, tổng số tiền được giảm trừ thuế là 38.000 đô la!

Điều thú vị là ở chỗ: Thông tin này gần như không bao giờ được công khai rộng rãi với người lao động. Nếu bạn nghĩ mình có thể nằm trong diện đủ điều kiện, hãy tìm đến phòng nhân sự và hỏi thẳng xem mình có đủ điều kiện để mở một tài khoản hưu trí khác không.

Nhiều độc giả của chúng tôi đã rất ngạc nhiên khi biết rằng họ có thể tăng gấp đôi số tiền nộp vào tài khoản hưu trí của mình!

Kê hồ số 2: Đóng tiền vào Roth IRA từ cửa sau

Bạn có nhớ tôi từng nói rằng nếu số tiền bạn kiếm được quá lớn thì bạn không thể tham gia tài khoản Roth IRA chứ? Điều đó chỉ đúng một phần. Nếu bạn kiếm được quá nhiều tiền và không thể gửi bất cứ đồng nào vào tài khoản Roth IRA, bạn vẫn có thể đưa khoản tiền đó vào một tài khoản **IRA truyền thống không được giảm trừ thuế**. IRA truyền thống giúp bạn tiết kiệm tiền thuế tại thời điểm gửi tiền vào tài khoản, nhưng lại đưa chúng vào tổng thu nhập chịu thuế khi bạn rút ra. Tài khoản IRA truyền thống không được giảm trừ có nghĩa bạn bị mất quyền lợi đầu tiên: tiết kiệm tiền thuế khi nộp tiền vào tài khoản.

Nhìn bề ngoài, có vẻ như thực hiện điều này là hoàn toàn vô lý, bởi bạn vừa loại bỏ quyền lợi tốt nhất có được từ nó, đồng thời tiền khi rút ra vẫn bị đánh thuế, nhưng hóa ra đây lại có thể là một món hời. Dù IRS tiến hành kiểm tra thu nhập được gửi trực tiếp tới tài khoản Roth IRA, nhưng các mức giới hạn thu nhập không có hiệu lực khi bạn tiến hành chuyển tiền từ tài khoản IRA truyền thống sang Roth IRA. Vậy nên, mặc dù mức thu

nhập cao khiến bạn không thể đóng trực tiếp tiền vào tài khoản Roth IRA, nhưng về mặt pháp lý, bạn hoàn toàn có thể thực hiện như sau:

1. Mở tài khoản IRA truyền thống.
2. Nộp số tiền tối đa cho phép (vào năm 2019 là 6.000 đô la) dưới dạng số tiền không được giảm trừ thuế.
3. Yêu cầu ngân hàng chuyển đổi toàn bộ số tiền đó sang tài khoản Roth IRA của bạn.

Ta đã! Như vậy là bạn vừa hoàn thành việc tham gia đóng Roth IRA từ cửa sau rồi! Giờ thì bạn đã hiểu ý tôi khi nói rằng người giàu có cách chơi khác người là thế nào rồi chứ? Mặc dù có một quy định rõ ràng nhằm ngăn chặn những người kiếm được quá nhiều tiền có thể tránh thuế, nhưng cuối cùng, họ vẫn tìm ra cách để luồn lách. Người giàu luôn tận dụng mọi món quà hợp pháp từ chính phủ. Và giờ thì bạn cũng có thể!

Lưu ý rằng mọi chuyện sẽ phức tạp hơn một chút nếu bạn đã có tài khoản IRA truyền thống và từng đóng tiền vào đó, hoặc trường hợp bạn đã có nhiều tài khoản IRA truyền thống cùng một lúc. Mọi chuyện vẫn có thể khả thi, nhưng cần có thêm một bước hợp nhất tất cả các tài khoản IRA truyền thống của bạn vào một tài khoản 401(k) do người sử dụng lao động chi trả. Hãy tham khảo chuyên gia tài chính để biết thêm chi tiết nếu bạn rơi vào tình cảnh này.

“Nhưng còn người Canada thì sao?”, những người không phải công dân Mỹ sẽ hỏi vậy. Chà, đừng lo lắng, những người anh em xứ bắc lạnh lẽo, tôi cũng sẽ đề cập đến các bạn đây. Với những người sống ở phương bắc băng giá, nơi đây cũng ban hành các nguyên tắc tương tự cho vấn đề Hoãn thuế và Tránh thuế, nhưng thật may là bộ máy hưu trí có phần đơn giản hơn. Thay vì sáu loại tài khoản khác nhau với các quy tắc phức tạp, ở đây chỉ có hai.

Chương trình Tiết kiệm Hưu trí được Đăng ký (Registered Retirement Savings Plan - RRSP) là tài khoản hoãn thuế của Canada. Giống như 401(k), bạn bỏ tiền vào, khoản tiền nộp sẽ được giảm trừ thuế và làm giảm tổng thu nhập chịu thuế của bạn, miễn thuế cho khoản tiền sinh trưởng, và khi rút ra, nó sẽ được đánh thuế. Giới hạn tham gia RRSP được tính bằng 18% tổng thu nhập của năm trước, có thể lên đến 26.230 đô la trong năm tính thuế 2018. Vì vậy, nếu năm ngoái bạn kiếm được 100.000 đô la thì bạn có thể nộp 18.000 đô la vào tài khoản này trong năm nay. Nếu bạn kiếm được 50.000 đô la thì khoản tiền nộp vào sẽ là 9.000 đô la.

Một lựa chọn khác là Tài khoản Tiết kiệm được Miễn thuế (Tax-Free Savings Account, hay TFSA). Đây là tài khoản tránh thuế của người Canada. Giống như tài khoản Roth IRA, số tiền bạn đưa vào tài khoản này sẽ không được giảm trừ thuế nhưng mức lợi nhuận nó sinh

ra sẽ được miễn thuế, và khi rút tiền bạn cũng không phải đóng thêm khoản thuế nào cho nó nữa. Giới hạn nộp tiền hằng năm của TFSA chỉ là 6.000 đô la, tương tự như Roth IRA.

Bạn thấy rồi đấy, mọi chuyện không phải đơn giản hơn nhiều sao?

Tài khoản	Tránh thuế/ Hoãn thuế	Số tiền đóng được giảm trừ	Số tiền sinh trưởng được miễn thuế	Số tiền rút ra bị đánh thuế	Giới hạn tiền gửi hằng năm
RRSP	Hoãn	Có	Có	Có	18% tổng thu nhập
TFSA	Tránh	Không	Có	Không	6.000 đô la

BẠN NÊN ĐÓNG VÀO TÀI KHOẢN BAO NHIÊU TIỀN?

Giờ thì bạn đã hiểu tất cả các cách hoãn và tránh thuế cho thu nhập của mình, vậy câu hỏi đặt ra là bạn nên tham gia vào mỗi loại tài khoản với bao nhiêu tiền? Người giàu sẽ nói rằng “cứ đóng tối đa vào tất cả các loại”. Bởi lẽ người giàu không cần lo nghĩ về số dư tài chính, đây chỉ là hình thức chuyển tiền từ nơi này sang nơi khác. Đó vẫn là tiền của họ, và vì họ có thể giảm số tiền thuế cần nộp nên hoàn toàn có lý khi đóng tiền

nhieu hết mức có thể. Nhưng việc tham gia với số tiền giới hạn tối đa đòi hỏi một người Mỹ phải tiết kiệm $19.000 + 6.000 = 25.000$ đô la. Nếu bạn kiếm được hơn 100.000 đô la mỗi năm, con số này có thể khả thi. Nhưng nếu thu nhập của bạn chỉ ở mức 50.000 đô la một năm, bạn phải cân nhắc ưu tiên thứ gì. Có thể bạn không tiết kiệm được 26.000 đô la, nhưng khoảng 6.000 đô la thôi thì sao? Hoặc là 1.000 đô la? Bạn sẽ chọn tham gia loại tài khoản nào trước tiên?

Trước hết, nếu sếp của bạn cung cấp bất kỳ loại hình chương trình 401(k) nào thì hãy rót tiền vào đó để tối đa hóa khoản tiền được tài trợ. Nếu không thì bạn đang giúp sếp khỏi phải thanh toán một phần lương của mình, và chẳng ai có thể giàu có khi để người khác đối xử bất công với mình.

Tiếp theo, việc giải quyết câu hỏi ở mục này có đôi chút khó khăn. Để bắt đầu, hãy cùng nhìn vào biểu thuế của Hoa Kỳ tại thời điểm năm 2019.

Thuế suất	Người độc thân	Cặp vợ chồng (tổng cộng)
10%	9.700 đô la trở xuống	19.400 đô la trở xuống
12%	9.701 đến 39.475 đô la	19.401 đến 78.950 đô la
22%	39.476 đến 84.200 đô la	78.951 đến 168.400 đô la
24%	84.201 đến 160.725 đô la	168.401 đến 321.450 đô la
32%	160.726 đến 204.100 đô la	321.451 đến 408.200 đô la
35%	204.101 đến 510.300 đô la	408.201 đến 612.350 đô la
37%	Trên 510.300 đô la	Trên 612.350 đô la

Hãy nhớ rằng, với tài khoản hoãn thuế, bạn tiết kiệm được số tiền thuế cần nộp khi gửi tiền vào tài khoản, nhưng tiền sẽ bị đánh thuế khi rút ra. Vì vậy, bạn nhận được nhiều lợi ích nhất từ việc trì hoãn nếu là đối tượng thuộc mức thuế suất cao tại thời điểm tham gia, và mức thuế suất thấp tại thời điểm rút (ta sẽ bàn về vấn đề này ở Chương 13). Nếu bạn bắt đầu gửi tiền vào tài khoản hoãn thuế khi thuộc đối tượng chịu thuế suất 10% và khi rút tiền ra cũng đóng mức thuế suất này thì bạn chưa làm được điều gì thực sự có ích. Nhưng nếu bạn gửi tiền khi thuế suất là 32% và rút ra khi chỉ chịu mức thuế suất 10% thì bạn đã tránh được 22% tiền thuế! Và một lần nữa, việc chia nhỏ các đợt đóng thuế là hoàn toàn có chủ ý. Nước Mỹ *muốn* bạn tiết kiệm cho tuổi

hưu của mình, bởi người hưu trí nếu có nhiều tiền thì sẽ tự làm được nhiều việc cho riêng mình và không đòi hỏi quá nhiều.

Nói tóm lại, chọn tham gia đóng tài khoản nào phụ thuộc vào việc bạn đang bị áp mức thuế suất bao nhiêu. Ở mức 10% hoặc 12%, bạn sẽ chẳng nhận được nhiều lợi ích từ việc hoãn thuế, vì vậy sẽ hợp lý hơn khi ưu tiên tham gia Roth IRA trước. Ở các mức thuế suất cao hơn, như 22% trở lên, sẽ hợp lý hơn khi chọn rút tiền vào các tài khoản hoãn thuế trước. Hãy đặt tiền vào tài khoản 401(k) và IRA truyền thống cho đến khi đạt tới mức giới hạn cho phép tối đa. Sau đó, hãy đưa tiền vào tài khoản Roth IRA qua hình thức tham gia thông thường hoặc tham gia từ cửa sau.

Tóm lại:

Nếu ông chủ của bạn có chương trình 401(k) thì...	Tham gia đóng 401(k) trước tiên.	Nhiều người sử dụng lao động đặt ra mức giới hạn cho số tiền mà họ sẽ đóng cho người lao động mỗi năm, vì vậy hãy cứ tham gia hết mức có thể.
Nếu bạn đang bị áp mức thuế suất 10% hoặc 12% thì...	Tham gia đóng Roth IRA.	
Nếu bạn đang bị áp mức thuế suất 22% hoặc nhiều hơn thì...	Tham gia đóng 401(k), sau đó là IRA truyền thống.	Hãy thật cẩn trọng và để ý đến mức tham gia tối đa mà IRS đặt ra cho loại tài khoản IRA truyền thống. Ghé thăm trang web của IRS để nắm được số liệu cập nhật mới nhất.
Nếu đã tham gia 401(k) và IRA truyền thống với mức tham gia tối đa thì...	Tham gia đóng Roth IRA.	Bằng hình thức thông thường hoặc đi cửa sau, tùy vào giới hạn tham gia.
Nếu đã tham gia Roth IRA với mức tham gia tối đa thì...	Hãy thưởng thức một ly rượu.	Xin chúc mừng! Hiện tại bạn đang hưởng mức đóng thuế hiệu quả nhất rồi!

Dưới đây là biểu thuế của Canada theo số liệu của CRA (Cơ quan Thuế vụ của Canada) năm 2019.

Thuế suất	Cá nhân
15%	47.630 đô la trở xuống
20,5%	47.631 đến 95.259 đô la
26%	95.260 đến 147.667 đô la
29%	147.668 đến 210.371 đô la
33%	Trên 210.371 đô la

Quá trình đi đến quyết định cũng tương tự như vậy. Nếu công ty bạn cung cấp chương trình phù hợp với RRSP, hãy đóng bất cứ số tiền nào bạn cần để tận dụng chính sách ấy. Sau đó, nếu bạn tham gia đóng RRSP ở khung thuế suất 15% và khi rút tiền cũng ở mức 15%, thì bạn chẳng nhận được lợi ích gì về thuế từ RRSP, do đó việc tham gia đóng TFSA sẽ hợp lý hơn. Trên thực tế, không giống như chính sách 401(k) của Mỹ, nếu RRSP vẫn chưa hết hạn mức nộp tiền thì nó có thể cộng dồn vào năm sau, vậy nếu năm nay bạn được áp mức thuế suất thấp thì hợp lý nhất là để dành phần đóng RRSP đó cho sau này, khi bạn kiếm được mức lương cao hơn. Tuy nhiên, ở mức thuế suất cao hơn (20,5% trở lên), hãy tham gia đóng RRSP trước tiên. Chỉ khi đạt tới giới hạn đóng RRSP thì bạn mới nên chuyển sang đóng TFSA.

Nếu ông chủ của bạn có chương trình RRSP thì...	Tham gia đóng RRSP trước tiên.	Nhiều người sử dụng lao động đặt ra mức giới hạn cho số tiền mà họ sẽ đóng cho người lao động mỗi năm, vì vậy hãy cứ tham gia hết mức có thể.
Nếu bạn đang bị áp mức thuế suất 15% thì...	Tham gia đóng TFSA.	
Nếu bạn đang bị áp mức thuế suất 20,5% hoặc nhiều hơn thì...	Tham gia đóng RRSP.	Hãy thật cẩn trọng và để ý đến mức tham gia tối đa mà CRA đặt ra. Ghé thăm trang web của CRA để nắm được số liệu cập nhật mới nhất.
Nếu đã tham gia RRSP với mức tham gia tối đa thì...	Tham gia đóng TFSA.	
Nếu đã tham gia TFSA với mức tham gia tối đa thì...	Uống một cốc bia.	Xin chúc mừng! Hiện tại bạn đang hưởng mức đóng thuế hiệu quả nhất rồi!

Vậy còn các loại thuế tiểu bang và thuế tỉnh thì sao?

Có thể bạn nhận ra rằng tôi đã bỏ qua thuế tiểu bang/ thuế tỉnh trong bài phân tích này. Đó là bởi khi cần đưa ra quyết định sẽ tham gia đóng loại quỹ nào, những loại thuế này không tạo ra nhiều khác biệt. Ví dụ, nếu bạn bị áp mức thuế suất liên bang 10% và tiểu bang của bạn cộng vào đó thêm 5% nữa, quyết định bạn cần đưa ra - xem mình nên tham gia đóng 401(k) hay Roth IRA - sẽ không thay đổi. Tổng mức chịu thuế thấp nhất của bạn lúc này là 15%, nhưng đây vẫn là mức thuế thấp nhất trong biểu thuế. Con số có thể lớn hơn một chút, nhưng nó không làm thay đổi quyết định cuối cùng: đóng tiền vào một loại tài khoản hoãn thuế sẽ chẳng có nghĩa lý gì nếu bạn vẫn chịu mức thuế suất y hệt tại thời điểm rút tiền ra.

Các khoản thuế tiểu bang/thuế tỉnh chỉ có thể thay đổi quyết định của bạn nếu chúng được tính theo biểu thuế lũy thừa lùi thay vì lũy thừa tiến, tức là người có mức thu nhập thấp hơn sẽ bị áp mức thuế suất cao hơn và ngược lại, người có mức thu nhập cao hơn sẽ bị áp mức thuế suất thấp hơn. Nhưng tính đến thời điểm cuốn sách này được viết, vẫn chưa có tiểu bang hoặc tỉnh nào thực hiện chính sách ấy, bởi họ không bị khùng, và cũng không muốn bị đám đông “ném đá”. Đó là lý do tại sao ta có thể tin tưởng vào mức thuế liên bang để đưa ra quyết định sáng suốt.

CHỜ ĐÃ, TÔI LẤY LẠI TIỀN CỦA MÌNH NHƯ THẾ NÀO?

Giờ thì bạn đã biết tầng lớp lao động trung lưu với mức thu nhập không cao có thể hạn chế tối đa việc mất tiền như thế nào. Nhưng câu hỏi đặt ra là tôi sẽ lấy lại số tiền kia ra sao? Tôi có phải đóng thuế khi rút tiền ra không? Nếu là công dân Mỹ, thậm chí tôi phải nhận mức phạt 10% nếu rút tiền từ quỹ 401(k) trước tuổi 59,5! Điều đó ảnh hưởng đến kế hoạch nghỉ hưu của tôi như thế nào?

May mắn thay, có một cách để rút hết số tiền, hoàn toàn không phải đóng thuế và tránh mọi hình phạt, bằng cách sử dụng - bạn đã đoán được rồi đấy - kế hờ của người giàu (mà ta sẽ bàn ở chương tiếp theo)!

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ **Tài khoản Hoãn thuế** cho phép bạn tiết kiệm tiền thuế ở hiện tại, và phải đóng thuế sau này, tại thời điểm rút tiền ra.
- ▶ **Tài khoản Tránh thuế** bảo vệ khoản đầu tư của bạn khỏi bị đánh thuế, nhưng bạn vẫn phải đóng thuế cho khoản tiền bạn đầu mình gửi vào đây.
- ▶ Các tài khoản Hoãn thuế của công dân Mỹ là 401(k), 403(b), 457, TSP và IRA truyền thống.
- ▶ Tài khoản Tránh thuế của công dân Mỹ là Roth IRA.

- ▶ Bạn có thể tham gia đóng số tiền lên tới 19.000 đô la mỗi năm vào tài khoản 401(k), 403(b), 457 hoặc TSP của mình.
- ▶ Bạn có thể tham gia đóng số tiền lên tới 6.000 đô la mỗi năm vào tài khoản IRA truyền thống hoặc Roth IRA của mình
- ▶ Hãy cố gắng nộp số tiền lớn nhất có thể vào tất cả các tài khoản để tiết kiệm được tối đa tiền thuế.
 - Tuy nhiên, nếu tiền lương của bạn bị áp mức thuế suất thứ nhất hoặc thứ hai trong biểu thuế suất, hãy ưu tiên tham gia Roth IRA.
 - Nếu mức lương của bạn cao hơn, hãy ưu tiên tham gia 401(k)/IRA truyền thống.
- ▶ Tồn tại một số kẽ hở, ví dụ như tăng gấp đôi số tiền tham gia, hoặc tham gia Roth IRA từ cửa sau.
 - Tăng gấp đôi số tiền tham gia: Một số người lao động có đủ điều kiện tham gia đóng cả 403(b) và 457 nếu người sử dụng lao động là một tổ chức phi lợi nhuận và đồng thời là tổ chức nhà nước.
 - Tham gia Roth IRA từ cửa sau: có thể sử dụng kẽ hở này để tránh thuế nếu mức lương của bạn vượt quá con số cho phép của Roth IRA.

Lưu ý: Mọi lời khuyên trên đây được dựa trên số liệu vào thời điểm sách được viết. Nhưng luật có thể thay đổi và khiến phương án được thảo luận không còn tối ưu. Hãy tìm gặp một chuyên gia tư vấn trước khi thực hiện bất cứ điều gì.

CHƯƠNG 13

Không phải tiếp tục đóng thuế nữa

Các chiến lược giảm thuế mà bạn học được trong Chương 12 là những kỹ thuật thường ngày của tầng lớp lao động trung lưu. Đóng số tiền nhiều nhất có thể vào mọi tài khoản hoãn thuế và tránh thuế mà tôi có là bước đầu tiên để tiến vào con đường trở thành người giàu, nhưng tôi vẫn muốn mọi thứ tốt đẹp hơn thế nữa. Khi mùa thuế đến, các triệu phú làm gì để chỉ cần đóng số tiền ít ỏi đến vậy? Tôi đã dành hàng tháng trời nghiên cứu câu hỏi đó.

Lầm to.

Có một lượng khổng lồ các kỹ thuật và thủ thuật có khả năng làm sập giá sách (và đánh gục sự tỉnh táo) của tôi. Rất nhiều cuốn sách đã đề cập tới chủ đề này, thoát

đầu tôi cũng không biết bắt đầu từ đâu. Tôi có nên thành lập một công ty nước ngoài không? Một quỹ đầu tư ủy thác? Mua vé máy bay đi Thụy Sĩ và mở một tài khoản ngân hàng ở đó? Càng đọc, tôi càng bối rối, và thật lòng mà nói, suy nghĩ của tôi ngày càng đen tối hơn. Nhiều kế hoạch trong số này quả thực có phần mờ ám và mang hơi hướng phi pháp, và với mỗi cuốn sách hay bài báo tán thành việc mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài, tôi lại nhanh chóng nhìn thấy một tin thời sự: “Bắt người vì trốn thuế qua công ty ma.” Ôi thôi, tôi xin gờ tay rút lui thôi!

Dù làm bất cứ điều gì, tôi đều muốn nó phải an toàn 100%. Tất cả mọi thứ phải tuân theo pháp luật, không dùng các thủ thuật mờ ám. Mọi chiến lược hay kế hoạch giảm thuế mà tôi triển khai nhất định phải là hành động được chính phủ đưa ra *một cách có chủ đích*. Tôi không muốn thoát khỏi nhà tù xây từ bốn bức tường tại nơi làm việc chỉ để bị tổng cổ vào một nhà tù theo đúng nghĩa đen.

Chính việc đặt ra giới hạn “nói không với các chiêu trò đen tối” đã loại bỏ 90% tài liệu mà tôi đọc được, và khi những cảm dỗ phiền nhiễu đã bị lọc bỏ, câu trả lời rất đơn giản. Tôi có thể loại bỏ gánh nặng thuế của mình, nhờ các công cụ pháp lý có sẵn với mọi người: các tài khoản hoãn thuế như 401(k), các tài khoản tránh thuế như Roth IRA, các khoản Giảm trừ Tiêu chuẩn

(Standard Deduction), thị trường chứng khoán. Hãy gắn kết các mảnh ghép này lại với nhau thật khéo léo, và bạn có thể gửi nụ hôn vĩnh biệt với các khoản thuế.

CÁC LOẠI THU NHẬP KHÁC NHAU BỊ ĐÁNH THUẾ THẾ NÀO?

Vấn đề cần được thảo luận đầu tiên là các loại thu nhập khác nhau bị đánh thuế như thế nào.

Thu nhập từ tiền lương là khoản thu nhập bạn kiếm được từ công việc của mình. Đây là loại thu nhập phổ biến nhất và được đánh thuế theo biểu thuế suất, tình trạng hôn nhân...

Tiền lãi là khoản thu nhập bạn có được từ tài khoản tiết kiệm. Lãi từ trái phiếu cũng được coi là tiền lãi. Tiền lãi bị đánh thuế giống như thu nhập từ tiền lương.

Thu nhập từ cổ tức là khoản thu nhập mà công ty nơi bạn nắm cổ phần trả cho bạn. Và mọi chuyện bắt đầu thú vị từ đây. Cổ tức bị đánh thuế ở mức *thấp hơn* nhiều so với thu nhập từ tiền lương. Kể từ năm 2019, đây là mức thuế suất liên bang cho cổ tức, giả sử bạn không có nguồn thu nhập nào khác.

Người đóng thuế độc thân	Người đóng thuế là cặp vợ chồng	Thuế suất đối với cổ tức
Từ 39.375 đô la trở xuống	Từ 78.750 đô la trở xuống	0%
39.376 đến 434.550 đô la	78.751 đến 488.850 đô la	15%
Trên 434.550 đô la	Trên 488.850 đô la	20%

Lưu ý rằng các mức thuế này chỉ áp dụng cho các cổ tức đạt tiêu chuẩn (Qualified Dividend), tức là chúng phải được phát hành bởi các công ty Mỹ hoặc công ty liên kết với Mỹ, và bạn phải sở hữu cổ phiếu đó trong vòng hơn 60 ngày.

Vì vậy, ngay lập tức bạn có thể nhận thấy lợi thế về thuế của cổ tức so với thu nhập thông thường. Khung thuế suất 0% đầu tiên đó đặc biệt “thơm ngon”, và ở phần tiếp theo, tôi sẽ bàn về cách tận dụng nó triệt để, nhưng trước tiên hãy nói qua các khoản thu nhập khác.

Thặng dư vốn là thu nhập bạn có được từ việc bán cổ phiếu khi có sự gia tăng giá trị. Nếu bạn đã mua một cổ phiếu với giá 10 đô la và bán nó với giá 15 đô la, thì bạn có được $15 - 10 = 5$ đô la thặng dư vốn cho mỗi cổ phiếu được bán. Thặng dư vốn dài hạn, nghĩa là tiền lời đối với các cổ phiếu mà bạn sở hữu trong thời gian trên 365 ngày, bị đánh thuế ở mức tương tự như nhóm

cổ tức đạt tiêu chuẩn. Thặng dư vốn ngắn hạn, nghĩa là tiền lời từ các cổ phiếu mà bạn sở hữu trong thời gian dưới 365 ngày, bị đánh thuế ở mức tương tự thu nhập từ tiền lương.

Tài sản bị đánh thuế hằng năm theo một số phần trăm giá trị của tài sản đó. Số phần trăm tùy thuộc vào thành phố nơi bạn sinh sống và bạn không thể thay đổi nó. Thuế tài sản là một trong những cách duy nhất để đánh thuế hiệu quả vào những tài sản có giá trị lớn, thay vì đánh thuế thu nhập. Đó là bởi khi các chính phủ (như Pháp hoặc Đảo Síp) cố gắng đánh thuế vào số dư tài khoản ngân hàng thay vì thu nhập thì người giàu chỉ cần làm điều đơn giản là chuyển tiền của mình ra khỏi đất nước. Nhưng bạn không thể làm điều đó với một ngôi nhà, vì vậy chủ nhà phải ngậm đắng nuốt cay và đóng thuế.

Có rất nhiều loại thu nhập và cấu trúc thuế khác nhau, nhưng đối với một người lao động điển hình, đây là những loại gần gũi với họ nhất.

TỐI ƯU HÓA THUẾ VÀ LÝ DO BẠN MUỐN LÀM VẬY

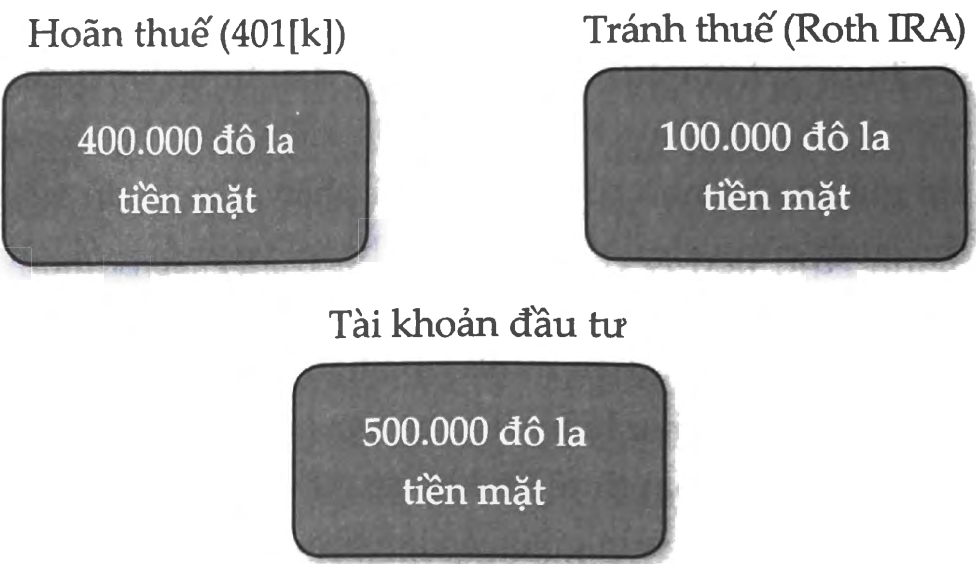
Dựa trên mức thuế khác nhau giữa các khoản thu nhập, thì khi nhắc đến việc giúp bạn giữ lại tiền, có những loại thu nhập thực hiện việc này tốt hơn các nhóm khác. Thuế tài sản là tệ nhất, vì bạn phải đóng thuế hằng năm cho dù giá trị ngôi nhà của mình có tăng hay giảm giá trị. Thu nhập từ tiền lương và tiền lãi thì tốt hơn chút đỉnh, bởi chúng chỉ trở thành các khoản chịu thuế khi bạn kiếm ra tiền. Cổ tức đạt chuẩn và thặng dư vốn là các nhóm giúp bạn giữ lại tiền tốt nhất. Về mặt lý thuyết, nếu bạn không có thu nhập nào khác, mỗi cặp vợ chồng có thể kiếm được tới 78.750 đô la giá trị cổ tức hoặc thặng dư vốn mà không cần đóng một đồng thuế nào.

Đây là góc nhìn then chốt về vấn đề tối ưu hóa thuế: có vài khoản thu nhập nhất định mang lại hiệu quả thuế cao hơn những loại khác.

Khi bạn là người lao động, số tiền bạn được trả hằng tháng được coi là thu nhập từ tiền lương và ngoài việc hoãn thuế như đã được thảo luận trong chương trước, bạn không thể làm gì nhiều để tái phân loại chúng. Nhưng nếu bạn ngừng làm việc, thu nhập từ tiền lương của bạn sẽ giảm xuống còn 0 đô la. Và nếu bạn tái cơ cấu danh mục đầu tư của mình sao cho chúng kiếm được tiền dưới hình thức cổ tức và thặng dư vốn, thì bạn sẽ chẳng bao giờ phải đóng thuế nữa.

Đây là cách người giàu tránh thuế một cách *hợp pháp*. Ở Chương 9, tôi đã giải thích vì sao đầu tư vào nhà đất không phải một cách hiệu quả để kiếm tiền. Ngay cả khi giá trị căn nhà có tăng lên thì phần tiền lời đó suy cho cùng cũng chui vào túi ngân hàng, tay môi giới bất động sản và chính quyền địa phương. Bạn làm giàu cho họ, trong khi bản thân mình chỉ nhận được lát bánh bé tẻo teo. Người giàu hiểu điều này và họ cũng hiểu rằng thuế tài sản là loại thuế họ khó có thể thương thảo. Đó là lý do tại sao người giàu có xu hướng không để nhiều giá trị ròng tại nơi ở chính của mình, tức là họ không đầu tư nhiều cho vấn đề nhà ở, trong khi những người thuộc tầng lớp trung lưu thường làm thế (một lý do khiến họ khó thoát nghèo để trở nên giàu có). Thay vì vậy, phần lớn tài sản của người giàu được đưa vào các khoản đầu tư. Cụ thể, họ nắm giữ các khoản đầu tư mang lại lợi nhuận dưới hình thức cổ tức hoặc thặng dư vốn.

Hãy cùng chơi một trò chơi. Giả sử bạn có 1 triệu đô la. Mơ vậy cũng vui mà, phải không? Bạn đã làm việc và tiết kiệm trong nhiều năm trời, chuyển tiền vào cả tài khoản hoãn thuế và tránh thuế. Các tài khoản của bạn trông như thế này:



Giờ thì bạn muốn xây dựng một danh mục đầu tư chỉ bao gồm hai thứ: trái phiếu ETF và cổ phiếu ETF. Hãy giữ mọi thứ thật đơn giản và chia nhỏ danh mục đầu tư thành một khoản phân bổ đều nhau: 50% trái phiếu trên 50% cổ phiếu.

Tài sản	Thành tiền	Lợi nhuận	Loại thu nhập
Cổ phiếu	500.000 đô la	2%	Cổ tức đạt chuẩn
Trái phiếu	500.000 đô la	3%	Tiền lãi

Bạn sẽ đặt các khoản ETF trên đây vào loại tài khoản nào?

Bạn biết rằng tiền lãi bị đánh thuế như khoản thu nhập thông thường, vì vậy nếu đưa nó vào tài khoản đầu tư, bạn sẽ bị đánh thuế như thể nó là tiền lương. Nhưng thay vào đó, nếu bạn đưa tiền lãi của mình vào

tài khoản 401(k) và Roth IRA thì khoản tiền lãi ấy sẽ được miễn thuế. Đồng thời, bạn cũng biết rằng mỗi cặp vợ chồng có thể sở hữu tới 78.750 đô la từ cổ tức đạt chuẩn mà không phải đóng thuế. Vì vậy, nếu bạn đưa cổ tức vào tài khoản đầu tư thông thường thì số cổ tức này sẽ không bị đánh thuế. Bây giờ danh mục đầu tư của bạn trông như sau:



Trong tờ khai thuế, bạn sẽ báo cáo 2% của số tiền 500.000 đô la (ứng với 10.000 đô la) giá trị cổ phiếu ETF dưới dạng thu nhập từ cổ tức, và không đề cập bất cứ khoản tiền lãi nào, bởi những trái phiếu ETF đó đang ở trong các tài khoản hoãn thuế và tránh thuế, nơi thặng dư từ đầu tư không bị đánh thuế. Tổng số tiền thuế cần nộp lúc này là 0 đô la.

Những gì bạn vừa thực hiện được gọi là tối ưu hóa thuế cho một danh mục đầu tư. Danh mục đầu tư này sẽ không bao giờ phải chịu thêm 1 đô la tiền thuế nào nữa, và tất cả những gì bạn cần làm là chuyển số ETF thích hợp vào tài khoản thích hợp. Đây không phải là khoa học tên lửa phức tạp và khi bạn đã hiểu rõ về nó, mọi chuyện sẽ rất thú vị!

Hãy cùng bắt đầu lại trò chơi, nhưng với một kịch bản phức tạp hơn. Một lần nữa, ta giả vờ rằng bạn có danh mục đầu tư trị giá 1 triệu đô la, với cấu trúc như thế này:



Bạn muốn xây dựng một danh mục đầu tư như dưới đây. (Ở bảng có một số loại tài sản mà ta vẫn chưa bàn luận tới, nhưng hiện tại bạn chỉ cần nắm được mỗi loại tài sản sẽ mang về lợi nhuận bao nhiêu dưới dạng thu nhập, và thu nhập đó được phân loại nhằm mục đích đóng thuế ra sao.)

Tài sản	Số tiền (đô la)	Lợi nhuận	Loại thu nhập
Cổ phiếu	400.000	2%	Cổ tức đạt chuẩn
Trái phiếu	200.000	3%	Tiền lãi
Tín thác đầu tư bất động sản (REIT)	200.000	5%	Cổ tức không đạt chuẩn/cho thuê
Cổ phiếu ưu đãi (Preferred share)	200.000	5%	Cổ tức đạt chuẩn

Bạn đã nắm được các loại tài khoản hoãn thuế và tránh thuế khác nhau, vậy giờ bạn nên chuyển tài sản vào đâu? Bạn biết rằng trái phiếu sẽ sinh ra lãi, vì vậy chắc chắn chúng nên được chuyển tới tài khoản 401(k). Ở đây ta chọn 401(k) thay vì Roth IRA, bởi tôi muốn dành Roth IRA cho cổ phiếu. Tôi sẽ giải thích ngay sau đây.



REIT là viết tắt của Real Estate Income Trusts (Quỹ tín thác đầu tư bất động sản), quỹ này sở hữu nhiều bất động sản như các tòa nhà chung cư và mặt tiền thương mại. Thu nhập đó được xếp vào nhóm cổ tức không đạt chuẩn, về cơ bản nó giống như thu nhập thông thường. Vì vậy, ta đưa nó vào 401(k) cùng với các trái phiếu.

Tài khoản hoãn thuế
(401[k])

200.000 đô la trái phiếu
200.000 đô la REIT

Tài khoản tránh thuế
(Roth IRA)

100.000 đô la
tiền mặt

Tài khoản đầu tư

400.000 đô la cổ phiếu
100.000 đô la tiền mặt

Cổ phiếu có thể vẫn nằm yên trong tài khoản đầu tư thông thường của bạn, bởi chúng sinh ra cổ tức đạt chuẩn mang hiệu quả về thuế.

Tài khoản hoãn thuế
(401[k])

200.000 đô la trái phiếu
200.000 đô la REIT

Tài khoản tránh thuế
(Roth IRA)

100.000 đô la cổ phiếu
ưu đãi

Tài khoản đầu tư

400.000 đô la cổ phiếu
100.000 đô la cổ phiếu
ưu đãi

Cuối cùng, cổ phiếu ưu đãi sinh ra cổ tức đạt chuẩn, nên chúng ở trong tài khoản đầu tư cũng không sao, nhưng nếu bạn không có đủ tiền mặt trong tài khoản đầu tư thông thường để mua tất cả, vậy tại sao bạn không dùng Roth IRA để mua phần cổ phiếu còn lại? Chắc chắn rồi, không cần thiết phải là Roth IRA nhưng nếu có cũng không gây hại gì cả.

Vậy là xong! Danh mục đầu tư của bạn hiện đã được tối ưu hóa về thuế. Tổng hóa đơn thuế: 0 đô la. Mỗi mãi. Đó là tất cả nội dung về tối ưu hóa thuế. Đây không phải là một kế hoạch phức tạp dây dưa tới các công ty hay tập đoàn ma ở nước ngoài, nó chỉ đơn giản đảm bảo tiền của bạn được đầu tư vào loại tài sản thích hợp nhất và những tài sản này được lưu trữ trong đúng tài khoản sinh ra dành cho chúng.

Đây là một trò chơi với luật mở. Chính phủ *muốn* bạn tham gia vào trò chơi ấy. Khác biệt đáng ngạc nhiên nhất mà tôi tìm thấy giữa người giàu và người trung lưu là người giàu hiểu được luật chơi, trong khi giới trung lưu thì không. Là vậy đấy. Khi nhận ra được điều này, tôi bắt đầu tự hỏi: “Mình còn có thể học được gì khác từ họ nữa?”

Thắc mắc đưa tôi đến với chủ đề tiếp theo của chúng ta: Làm thế nào mà ta có thể tiếp cận với số tiền trên trong khi còn hàng thập kỷ nữa mới chạm tới giới hạn tuổi 59,5?

RÚT TIỀN TỪ TÀI KHOẢN HOÃN THUẾ

Trong danh mục mẫu thứ hai của chúng ta ở bên trên, một nửa số tiền của bạn nằm trong các tài khoản được hoãn thuế hoặc tránh thuế, và thật không may, bạn chẳng thể ra ngoài ăn tối với số tiền nằm trong tài khoản 401(k). Hãy coi 401(k) như một miếng thịt sống; nếu bây giờ ăn nó, bạn có thể sẽ chết. Đầu tiên, bạn phải nấu nó lên - như trong trường hợp này là rút tiền sang một tài khoản mà bạn có thể tiêu được. Nhưng khi bạn rút, số tiền ấy sẽ bị đánh thuế, và nếu bạn nấu miếng thịt quá nhanh, nồi thịt sẽ bị cháy và bạn phải bỏ đi phân nửa mới có thể ăn được.

Tôi chỉ muốn nói rằng tôi... không phải một đầu bếp giỏi.

Dẫu sao đi nữa, mẹo để rút tiền trong tài khoản 401(k) chính là hãy nấu nó từ từ. Bạn còn nhớ tôi từng nói rằng các khoản Giảm trừ Tiêu chuẩn chính là mảnh ghép lớn trong trò chơi ghép hình này chứ? Và bây giờ là lúc nó tỏa sáng. Khoản Giảm trừ Tiêu chuẩn là những khoản chi tiêu không chịu thuế mà ai cũng đủ điều kiện kê khai trong tờ khai thuế của mình. Tính đến năm 2019, mỗi cá nhân độc thân có mức giảm trừ là 12.000 đô la, và 24.000 đô la cho mỗi cặp vợ chồng. (Nếu bạn có thể kể tên các đầu mục giảm trừ với hạn mức cao hơn Giảm trừ Tiêu chuẩn thì hãy cứ liệt kê, nhưng trong phạm vi của chương này, tôi sẽ coi như mọi người đều sử dụng Giảm

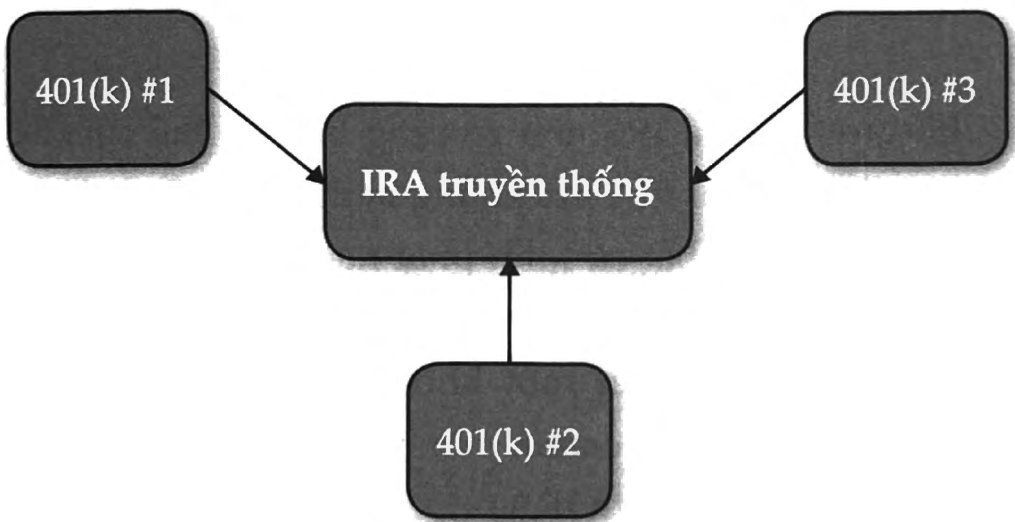
trừ Tiêu chuẩn.) Giả sử, nếu bạn muốn nghỉ việc, thì thu nhập từ tiền lương của bạn sẽ giảm xuống còn 0 đô la. Vì vậy, nếu bạn định rút từ tài khoản 401(k) của mình một khoản tương đương với khoản Giảm trừ Tiêu chuẩn bạn được hưởng thì khoản tiền đó sẽ không phải chịu thuế! Bạn có thể làm như thế mỗi năm một lần, tiết kiệm tiền nộp thuế khi gửi tiền vào và không cần trả gì khi rút ra!

Với công dân Mỹ, nếu rút tiền ra khỏi quỹ này trước 59,5 tuổi, bạn sẽ bị phạt 10%, nhưng bạn có thể khắc phục điều đó bằng cách xây dựng thứ được gọi là Thang chuyển đổi Roth IRA. Nó hoạt động như sau.

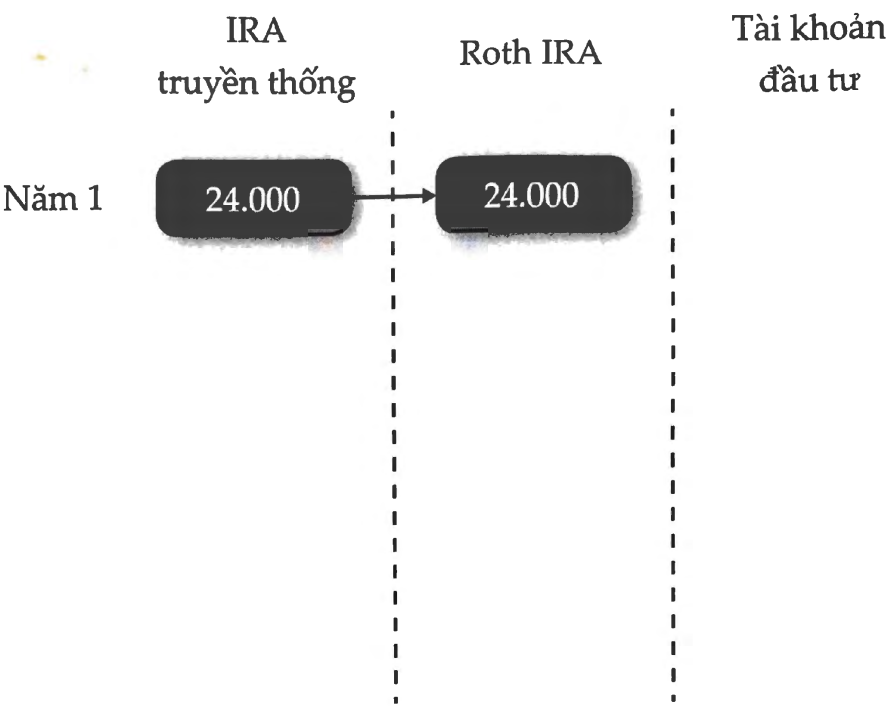
Xuyên suốt sự nghiệp của mình, thông thường bạn sẽ tham gia kế hoạch hưu trí 401(k) hoặc một chương trình tương tự do người sử dụng lao động vận hành. Có thể bạn sẽ tham gia nhiều chương trình khi làm việc dưới quyền nhiều ông chủ khác nhau.



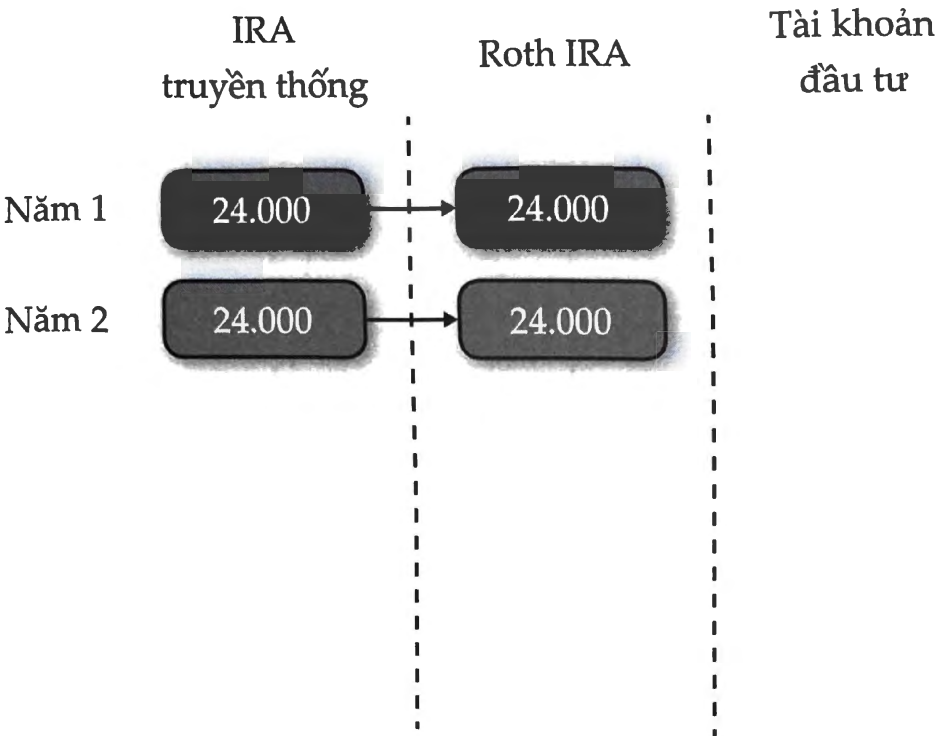
Sau khi nghỉ việc, bạn sẽ gọi cho từng nhà cung cấp 401(k) của mình và yêu cầu hợp nhất các tài khoản thành một tài khoản IRA truyền thống duy nhất để kiểm soát. IRS cho phép thực hiện điều này để bảo vệ những người thất nghiệp khi họ gặp giai đoạn khó khăn hoặc khi công ty bị giải thể, nhờ đó bạn vẫn có thể quản lý quỹ hưu trí của chính mình. Bất kỳ ngân hàng hoặc nhà môi giới nào cũng sẽ biết cách luân chuyển tài khoản 401(k), và quá trình chuyển đổi này không phải chịu thuế do bạn đang tiến hành hợp nhất các tài khoản hoãn thuế của mình.



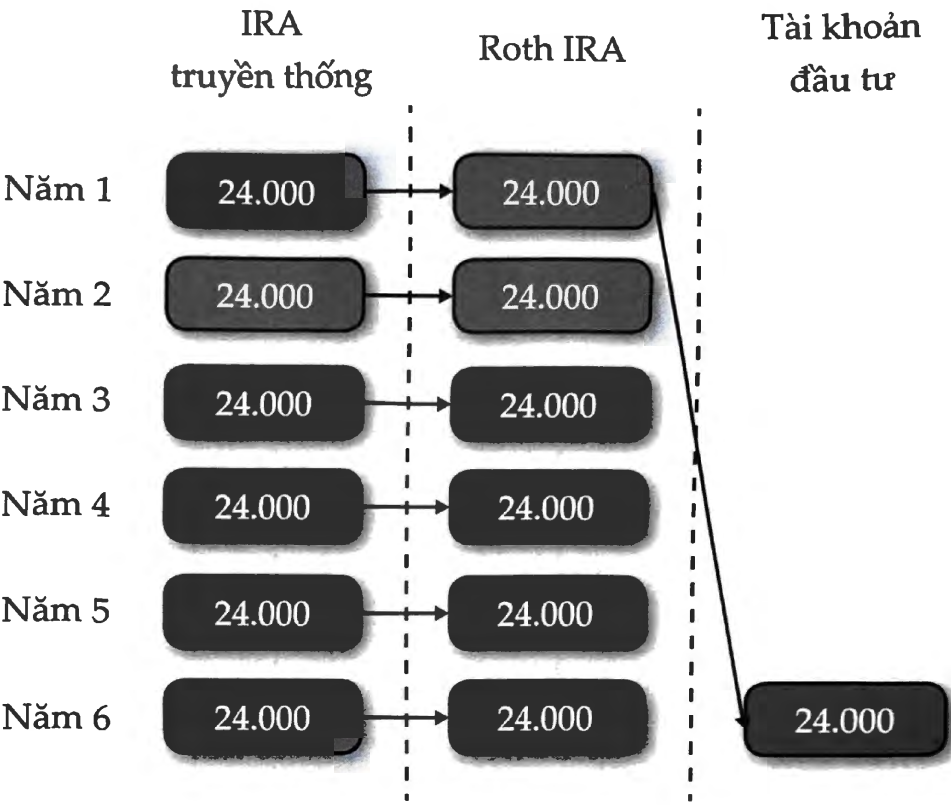
Tiếp theo là Chuyển đổi Roth IRA, tức là bạn lấy một khoản tiền và chuyển nó từ IRA truyền thống sang Roth IRA. Vì bạn đang chuyển các khoản được giảm trừ thuế từ một tài khoản hoãn thuế sang tài khoản tránh thuế nên việc Chuyển đổi Roth IRA là quá trình *bị* đánh thuế, vì thế bạn sẽ muốn chuyển số tiền đúng bằng khoản Giảm trừ Tiêu chuẩn của mình, không hơn một xu.



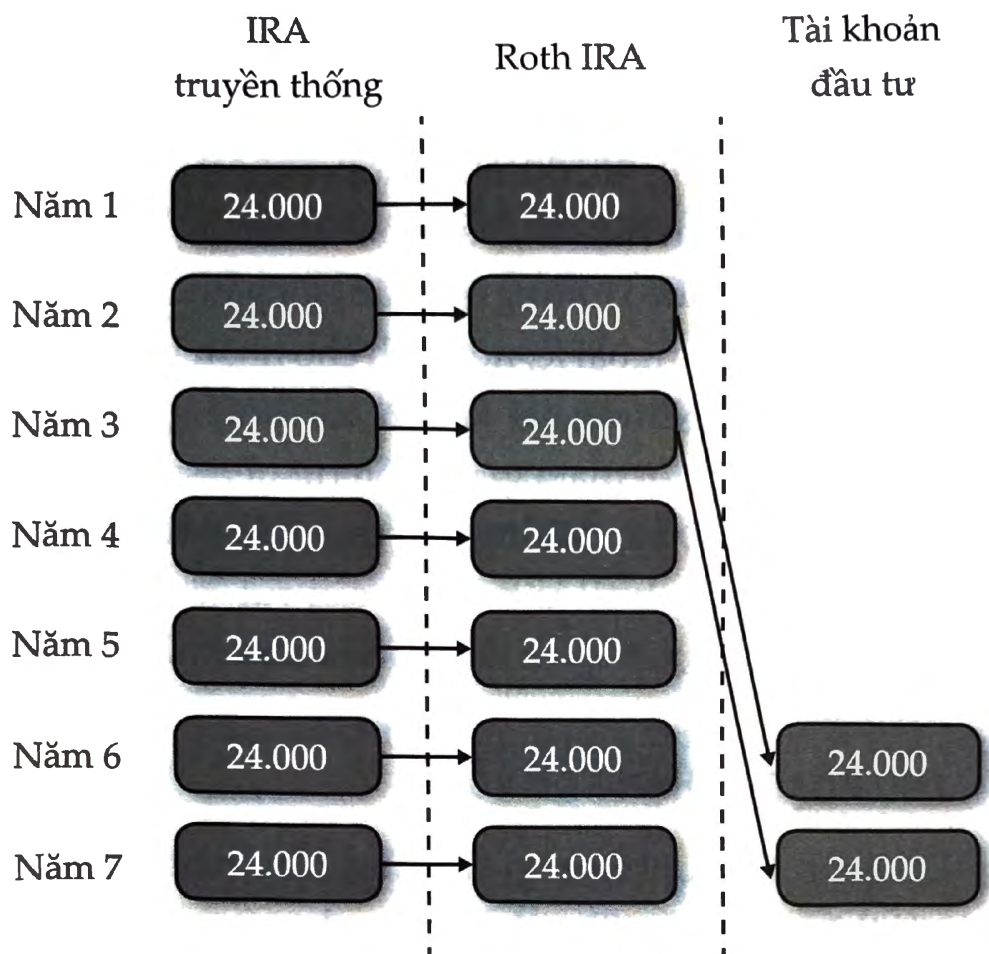
Bộ quy tắc của IRS nêu rõ rằng bạn có thể rút các khoản chuyển đổi IRA mà không bị đánh thuế và đồng thời không bị áp bất cứ hình phạt nào nếu rút tiền sau năm năm kể từ thời điểm thực hiện chuyển đổi. Vì thế, mỗi năm, hãy chuyển một khoản tiền tương đương khoản giảm trừ tiêu chuẩn của bạn từ tài khoản IRA truyền thống sang Roth IRA.



Vào năm thứ năm, chính xác hơn là vào ngày 1 tháng 1 của năm thứ sáu, bạn có thể rút số tiền trong lần chuyển đổi đầu tiên.



Và cứ thế, cứ thế tiếp tục.



Vậy là, mặc dù 401(k) đưa ra những giới hạn trong vấn đề rút tiền nhưng nếu bạn bỏ việc trước 59,5 tuổi để làm thứ gì đó tuyệt vời hơn, như đi du lịch vòng quanh thế giới hoặc theo đuổi đam mê của chính mình thì bạn vẫn có thể rút tiền bằng cách tận dụng một vài kế hờ (chỉ hơi phiền toái một chút).

Có kẽ hở xuất hiện! Các tài khoản 457 không áp dụng hình phạt về độ tuổi!

Tôi vẫn sử dụng 401(k) như một ví dụ đại diện cho tất cả các tài khoản hưu trí, bao gồm cả 403(b), vì chúng nhìn chung tuân theo những quy tắc giống nhau. Nhưng 457 là trường hợp ngoại lệ, nó dành cho nhân viên thuộc khối nhà nước. Những tài khoản 457 không áp dụng hình phạt nếu người tham gia muốn rút tiền sớm, vì vậy nếu tham gia 457, bạn không cần thực hiện những việc như nấc thang Roth IRA; bạn chỉ cần rút khoản Giảm trừ Tiêu chuẩn trực tiếp từ tài khoản đầu tư của mình.

THU HOẠCH THẶNG DƯ VỐN

Để hoàn thiện những gì ta đang bàn, hãy cùng trở lại với thặng dư vốn. Tóm lại, thặng dư vốn tích lũy khi bạn bán một đơn vị ETF với giá cao hơn so với thời điểm mua vào. Điều này chỉ xảy ra khi bạn thu được thặng dư vốn trong một tài khoản chịu thuế.

Điều tuyệt vời về thặng dư vốn là bạn có quyền kiểm soát tuyệt đối về thời điểm và lượng thặng dư thu về trong một năm cụ thể nào đó, do thặng dư vốn chỉ bị đánh thuế khi bạn bán đi đơn vị mình sở hữu. Người giàu yêu thích thặng dư vốn vì họ có thể quản lý các lệnh bán của mình, nhằm mục đích không bao giờ phải trả thuế cho chúng thông qua một quy trình có tên Thu hoạch Thặng dư vốn.

Quy trình này hoạt động như sau: Nếu bạn tham gia một quỹ ETF có giá trị đang gia tăng, thông thường tâm lý chung sẽ là không bán nó đi trừ khi bạn cần tiền (hoặc đang trong giai đoạn tái cân bằng lại danh mục đầu tư, một quá trình ta đã nói đến ở Chương 11). Nếu bạn thực hiện bán, bạn sẽ thu về một khoản thặng dư vốn, và do đó phải đóng thuế. Rủi ro khi không thu về thặng dư vốn chính là qua thời gian, số tiền thặng dư vốn chưa được kê khai sẽ lớn lên nhanh tới mức bạn phải đối mặt với hóa đơn thuế khổng lồ khi bán. (Tôi biết, tôi biết, như nước tràn bờ đê.)

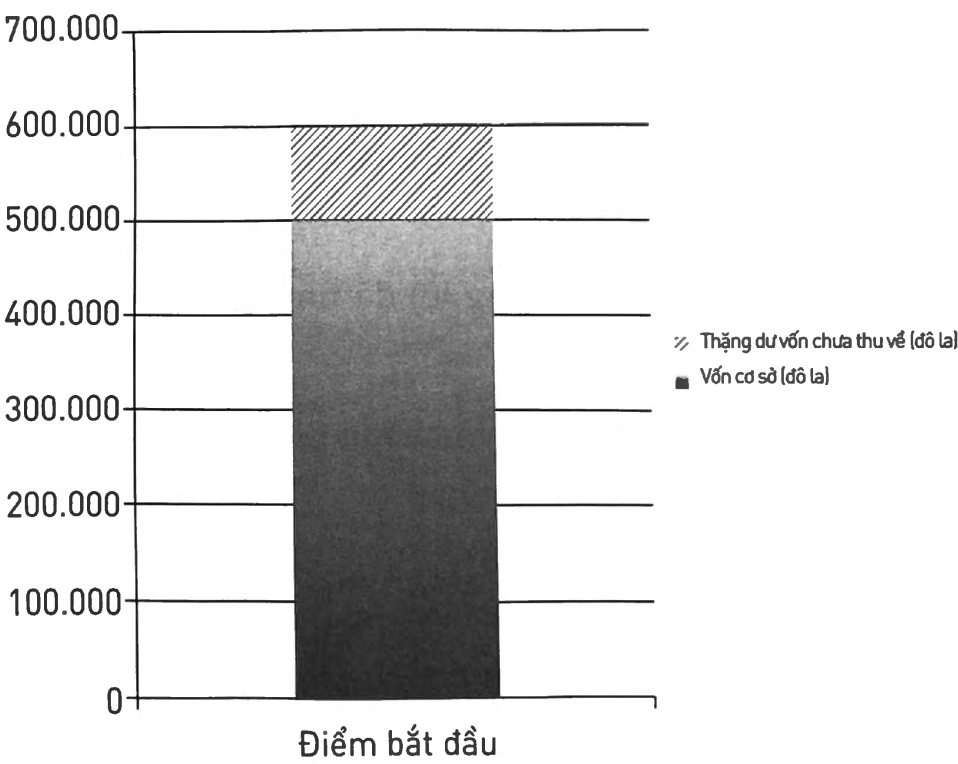
Người giàu (như thường lệ) đã tìm ra cách đối phó với vấn đề này.

Hãy nhớ rằng một cặp vợ chồng có thể có tới 78.750 đô la dưới hình thức thu nhập từ cổ tức và thặng dư vốn với mức thuế suất 0%. Vậy nên, nếu bạn vẫn có thể hưởng mức thuế suất 0% thì hãy chủ đích khai báo thặng dư vốn vì bạn sẽ không cần phải trả thuế cho chúng.

Giả sử bạn đang ở điểm 500.000 đô la trong một quỹ ETF đầu tư vào cổ phiếu. Vào cuối năm, ETF đó tăng lên tới 600.000 đô la. Wow! Cùng nâng ly lên nào! Sao kê số dư của bạn sẽ như thế này:

Mã cổ phiếu	Đơn vị	ACB	Giá	Lời/Lỗ
STK	100.000	500.000 đô la	600.000 đô la	100.000 đô la

“ACB” viết tắt cho “Adjusted Cost Base” (cơ sở chi phí có điều chỉnh). Đây là giá khi bạn mua vào những đơn vị này. “Giá” là giá thị trường ở thời điểm hiện tại. Ngay bây giờ, các thông số chỉ ra rằng bạn đang có mức thặng dư vốn chưa thu về là 100.000 đô la.

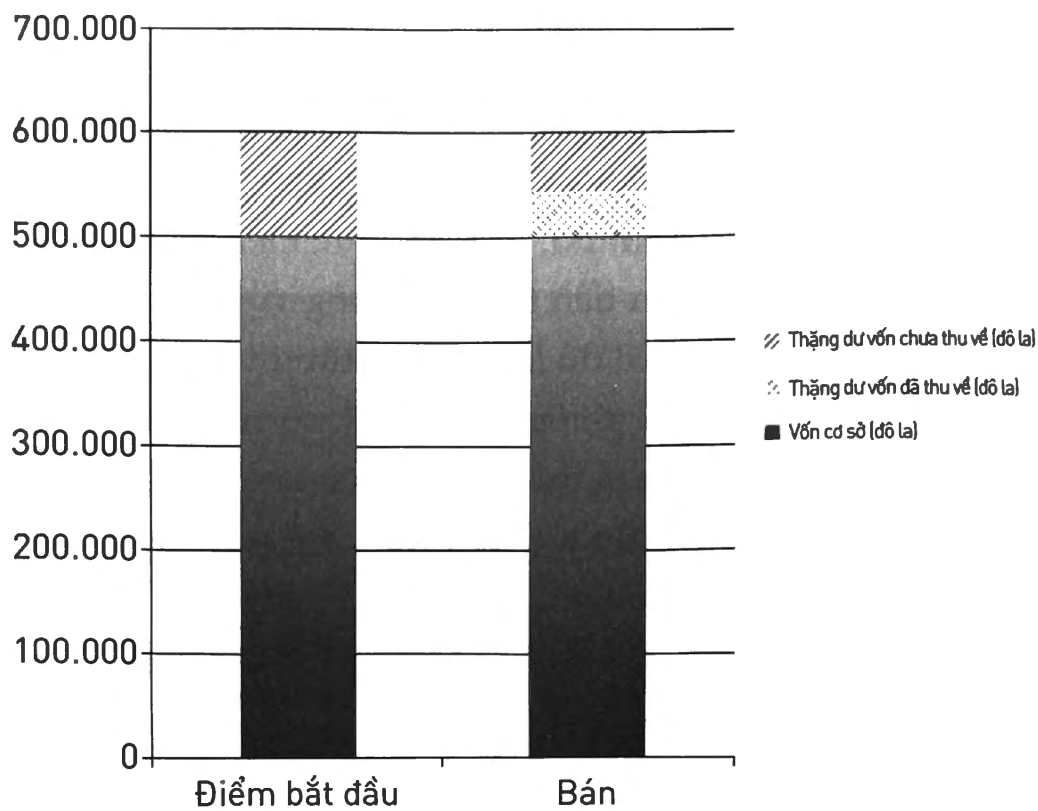


Thật là tuyệt, nhưng điều này cũng có nghĩa là vẫn còn một quả “bom” thuế đang đợi bạn phía trước. Khi đến thời điểm cần bán, bạn sẽ nhận được mức thặng dư vốn 100.000 đô la và phải đóng thuế cho số tiền đó. Nhưng vấn đề nằm ở chỗ: Thặng dư vốn là loại linh hoạt nhất trong tất cả các khoản thu nhập, bởi bạn có

thể chọn thời điểm và lượng thặng dư mình muốn. Bạn có thể tránh khoản thuế thật đơn giản bằng cách căn thời gian ra lệnh bán theo một cách nhất định. Đầu tiên, hãy cộng tổng các khoản thu nhập chịu thuế mà bạn phải gánh trong năm đó. Bạn đã thực hiện chuyển đổi Roth IRA với khoản tiền tương đương với khoản giảm trừ tiêu chuẩn 24.000 đô la ứng với từng cặp vợ chồng. ETF đầu tư vào cổ phiếu đã trả 2% cổ tức đạt chuẩn trong năm qua, vậy là thêm 10.000 đô la nữa. Có nghĩa là trong số 78.750 đô la thặng dư vốn và cổ tức được hưởng mức thuế suất 0%, bạn đã sử dụng 34.000 đô la. Như vậy vẫn còn $78.750 - 34.000 = 44.750$ đô la nữa!

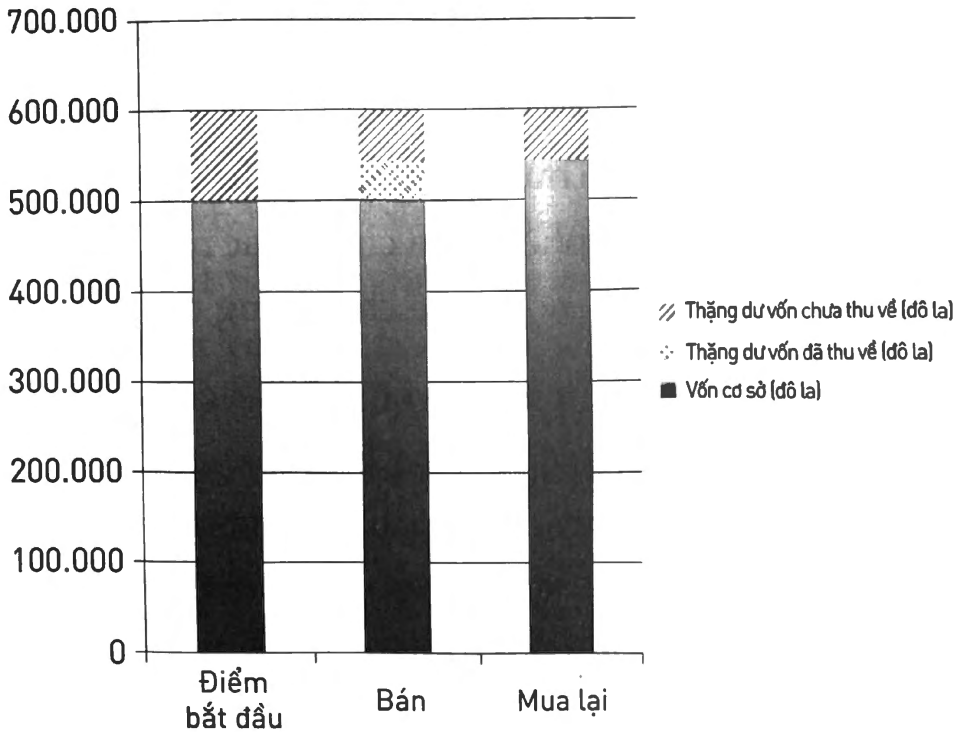
Hãy thực hiện phép toán: Cơ sở chi phí có điều chỉnh trị giá 500.000 đô la của 100.000 đơn vị có nghĩa là bạn đã mua các đơn vị này với giá 5 đô la mỗi cổ phiếu. Giờ mỗi cổ phiếu đó trị giá 6 đô la, có nghĩa là mỗi một cổ phiếu mang theo $6 - 5 = 1$ đô la thặng dư vốn chưa được thu về. Do đó, bạn nên bán $44.750 / 1 = 44.750$ cổ phiếu. Điều này sẽ ghi nhận mức thặng dư vốn là chính xác 44.750 đô la - con số mà bạn có thể thu hoạch miễn phí.

LẬP KẾ HOẠCH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN



Sau đó, bạn sẽ ngay lập tức mua lại những cổ phiếu này với mức giá thị trường hiện tại là 6 đô la cho mỗi cổ phiếu. Khi ấy, sao kê của bạn sẽ như sau:

Mã cổ phiếu	Đơn vị	ACB	Giá	Lời/Lỗ
STK	100.000	544.750 đô la	600.000 đô la	55.250 đô la



Vậy điều gì vừa xảy ra? Số lượng đơn vị không thay đổi, giá thị trường cũng vậy. Quan sát từ danh mục đầu tư của mình, bạn có thể thấy mình chẳng làm gì cả. Nhưng bạn đã có thể lấy một phần thặng dư vốn chưa được khai nhận, mà đáng lẽ sẽ được liệt vào hóa đơn thuế của bạn trong tương lai, để khai nhận nó một cách có chủ đích mà hoàn toàn không phải chịu thuế trong hạn mức thuế suất 0% áp dụng cho thặng dư vốn của mình. Và sau đó, bằng cách mua lại ngay các đơn vị, bạn đã có thể khôi phục danh mục đầu tư ban đầu của mình, chỉ khác biệt là bây giờ, số lượng thặng dư vốn chưa được khai nhận đã ít đi nhiều rồi. Cứ thực hiện quá trình này vài lần, và sau một vài năm, cơ sở chi phí có điều chỉnh của bạn có thể tăng cao bằng giá trị thị

trường, khiến hóa đơn thuế đối với thặng dư vốn của bạn bằng 0 mãi mãi về sau.

Đó là nội dung về Thu hoạch Thặng dư vốn. Nếu cẩn thận và thực hiện các phép toán chính xác mỗi năm, bạn sẽ không bao giờ phải nộp thuế cho thặng dư vốn nữa.

Kịch bản này tập trung chủ yếu cho các công dân Hoa Kỳ, độc giả Canada có thể đang băn khoăn không biết mình áp dụng được bao nhiêu phần của chiến lược nêu trên. Câu trả lời ngắn gọn là áp dụng được phần lớn, xuyên suốt cả quá trình. Kể từ năm 2019, thu nhập từ cổ tức đạt chuẩn của Canada bị đánh thuế liên bang bằng cách nhân với 38%, con số này sau đó được thêm vào thu nhập chịu thuế của bạn, cho ra một con số tổng, rồi lại tiếp tục nhân tổng đó với 15,02% để ra số tiền thuế cần nộp. Ảnh hưởng thuần của việc này là một cá nhân có thể kiếm được tới 47.630 đô la từ cổ tức mà không phải đóng thuế, tương tự thì một cặp vợ chồng có thể kiếm tới 95.260 đô la từ cổ tức đạt chuẩn với thuế suất 0%.

Tuy nhiên, thặng dư vốn bị đánh thuế theo cách khác. Ở Canada, không có sự khác biệt giữa thặng dư vốn dài hạn và ngắn hạn, điều đó khá tuyệt, nhưng mức thặng dư vốn được khai nhận sẽ phải nhân với một số phần trăm, theo số liệu năm 2019 thì con số này là 50%, và kết quả nhận được sẽ được cộng vào thu nhập thông thường.

Nói tóm lại: Cổ tức bị đánh thuế gần như tương tự, và thặng dư vốn bị đánh thuế cao hơn một chút. Để cân bằng, các tài khoản hoãn thuế của Canada (ví dụ như RRSP) không có hình phạt liên quan đến tuổi tác khi muốn rút tiền. Vì thế, công dân Canada không cần phải bận tâm với việc bắc thang chuyển đổi IRA. Họ có thể rút khoản tiền miễn thuế (hiện là 12.069 đô la một người và 24.138 đô la cho mỗi cặp vợ chồng) mỗi năm mà không cần phải chờ đợi trong năm năm.

Tác động thuần là công dân Canada có thể kiếm được cổ tức miễn thuế nhiều hơn công dân Mỹ, nhưng họ phải chia khoản tiền miễn thuế cá nhân ít ỏi cho việc rút tiền từ RRSP và thu về thặng dư vốn không chịu thuế. Một chiến thuật là hãy sử dụng phương pháp luân phiên thay thế. Một năm, bạn hãy sử dụng khoản miễn thuế của mình để rút RRSP. Sang năm sau, hãy dùng nó để khai nhận thặng dư vốn. Năm sau nữa, lại quay về với RRSP, và cứ như vậy. Đó là những gì tôi đã làm.

THẾ CÒN CÁC KHOẢN THUẾ TIỂU BANG/THUẾ TỈNH THÌ SAO?

Bạn có thể một lần nữa nhận thấy tôi đã thực hiện tất cả các phép tính toán của mình khi chỉ sử dụng thuế suất liên bang. Bây giờ, tôi bỏ qua chúng bởi mỗi tiểu bang/tỉnh lại có các quy tắc khác nhau liên quan đến cổ tức và thặng dư vốn. Ví dụ như California coi thuế cổ tức và thuế thặng dư vốn giống như thuế thu nhập thông thường, và ban hành thuế suất biên 6% cho một cặp vợ chồng khi họ kê khai tổng thu nhập là 78.750 đô la. Mặt khác, Ontario không đổi cách đánh thuế thu nhập cho cổ tức, kết quả là người dân không phải đóng thuế nếu hóa đơn thuế của họ cũng là 0 đô la ở cấp độ liên bang. Khác nữa là Florida, nơi không có thuế thu nhập tiểu bang hay gì cả.

Vấn đề của một người lao động thông thường là bạn hay phải sống tại nơi công ty mình hoạt động. Nhưng nếu xem hệ thống này là một trò chơi và không cần thiết phải có một công việc bình thường, thì bạn sẽ không gặp phải vấn đề như thế! Bạn có thể sống ở bất cứ đâu. Người giàu thực hiện các phép tính toán ứng với tiểu bang của mình và quyết định xem gánh nặng thuế đang đè trên vai có đáng để họ tiếp tục sinh sống tại tiểu bang đó hay không. Có thể bạn sẽ quyết định rằng thuế suất 6% đối với cổ tức và thặng dư vốn là con số xứng đáng để bạn sinh sống ở California. Hoặc có thể di chuyển

đến Florida nghe có vẻ hấp dẫn hơn. Vấn đề là, bằng cách thiết kế danh mục đầu tư để tránh thuế liên bang, và thiết kế cuộc sống của mình để tránh thuế tiểu bang/ thuế tỉnh, có thể bạn sẽ không bao giờ phải trả một đồng nào cho thuế thu nhập nữa. Bạn hoàn toàn có quyền quyết định những việc mình làm.

Vậy là người giàu không phải đóng thuế, nhưng bây giờ bạn cũng đã biết cách làm điều tương tự.

Một lần nữa, xin nhắc lại là những việc này hoàn toàn hợp pháp, không có thủ đoạn lén lút, không có sự tham gia của các công ty ma. Khi còn làm việc, tôi đã phải trả mức thuế suất trung bình là 25% và tôi rất vui vì con số ấy không leo cao hơn. Nhưng 0% ư? Tôi chưa từng nghĩ điều này lại có thể thành sự thật. Nhưng thực tế là nó khả thi.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Thu nhập từ tiền lương và thu nhập từ tiền lãi bị đánh thuế với thuế suất cao nhất, trong khi cổ tức đạt chuẩn và thặng dư vốn được chịu mức thuế ưu đãi hơn nhiều.
- ▶ Tối ưu hóa tiền thuế là quá trình đưa tài sản của bạn vào các tài khoản thích hợp sao cho bản thân có thể cắt giảm (hoặc loại bỏ) thuế sau khi nghỉ hưu.

- Cho tài sản phát sinh lãi hoặc dùng để mua cổ tức không đạt chuẩn vào tài khoản hoãn thuế hoặc tránh thuế.
- Cho tài sản dùng để mua cổ tức đạt chuẩn vào tài khoản đầu tư thông thường.
- ▶ Sau khi nghỉ hưu, bạn có thể tiếp cận số tiền trong quỹ 401(k) của mình mà không bị phạt bằng cách xây dựng Thang chuyển đổi Roth IRA trong năm năm.
 - Trước tiên, hợp nhất tất cả các tài khoản 401(k) của bạn thành một tài khoản IRA truyền thống.
 - Sau đó, chuyển một khoản tiền bằng với mức Giảm trừ Tiêu chuẩn sang Roth IRA.
 - Tiếp tục thực hiện chuyển tiền mỗi năm.
 - Sau năm năm, bạn có thể rút được khoản tiền chuyển đổi đầu tiên mà không phải chịu phạt.
- ▶ Có thể áp dụng Thu hoạch Thặng dư vốn để loại bỏ thuế đối với thặng dư vốn.
 - Hằng năm, khai nhận càng nhiều thặng dư vốn trong phạm vi thuế suất 0% càng tốt, bằng cách bán đi một số đơn vị ETF.
 - Ngay lập tức mua lại các đơn vị đó để thiết lập lại cơ sở chi phí của bạn.

Lưu ý: Tất cả những lời khuyên đưa ra ở trên chính xác ở thời điểm viết cuốn sách. Tuy nhiên, luật có thể thay đổi, và những lời khuyên ở trên có thể mất giá trị. Hãy gặp một chuyên gia tư vấn trước khi thực hiện bất cứ điều gì.

CHƯƠNG 14

Con số ma thuật cứu vớt cuộc đời tôi

Từ nhỏ đến giờ, cuộc sống của tôi đã cải thiện đáng kể. Sau tất cả, nhờ sự kiên định và quyết tâm (kèm đôi chút sợ hãi vừa đủ), tôi đã có thể leo lên tầng lớp trung lưu với tư cách là một kỹ sư máy tính. Tôi không những có khả năng mua bao nhiêu lon Coca tùy ý, mà vấn đề lớn nhất của tôi bây giờ chỉ là liệu rằng miếng bánh xốp nướng cho bữa sáng có phải sản phẩm hữu cơ và không chứa gluten hay không.

Nhưng đúng như những gì bố đã từng dạy tôi, bất cứ điều nào không hay có thể xảy ra đều sẽ xảy ra, và chẳng có cách nào cản được nó. Một ngày nọ, số phận định đoạt rằng tôi vẫn chưa ném đủ *chi ku* nên đã ném một quả bom thối vào đầu tôi. Tại nơi làm việc, bộ phận của chúng tôi bất ngờ nhận được thông báo cần “tái cơ cấu”

do hệ quả của việc cắt giảm ngân sách (mặc dù thực tế là công ty đã kiếm được 2 tỷ đô la trong năm đó). Những gương mặt quen thuộc dần biến mất, thay vào là những bộ mặt xa lạ.

Mặc dù là một nhân viên gắn bó với công ty trong sáu năm và từng được thăng chức hai lần, tôi đã phải gửi báo cáo hằng tuần chỉ ra từng chứng cứ chi tiết, giải thích lý do mình không nên bị sa thải ngay tức thời. Tất cả đồng nghiệp của tôi cũng hối hả chứng minh vì sao họ không đáng phải có mặt trong danh sách thanh lọc nhân sự. Té ra, người bạn thân nhất của tôi lại chẳng có nổi bằng chứng nào. Việc cô ấy đã từng làm việc 80 tiếng một tuần trong hàng tuần trời cũng chẳng còn quan trọng. Việc cô ấy vừa mất mẹ vì chứng phình động mạch não, mất chú vì bệnh ung thư tuyến tụy và phải lìa xa người bà thân yêu bị bệnh tim cũng chẳng có ý nghĩa gì.

Quyết định cho thôi việc đã chờ sẵn khi cô ấy trở về từ đám tang của bà mình.

Mỗi ngày trôi qua, tôi đều tự hỏi khi nào lưỡi dao chém đầu sẽ rơi xuống cổ mình. Vào khoảng thời gian ấy, ông chủ của tôi quyết định xin nghỉ phép. Hóa ra, chân anh ta có một cục máu đông và các bác sĩ nói rằng anh ta có thể sẽ chết nếu không hạn chế số giờ làm việc của mình. Một tháng sau, anh ấy quay lại, coi như không có chuyện gì xảy ra. Cục máu đông vẫn ở đó, anh đi

lại khắp khiêng bằng một cây nạng, nhưng anh ta thậm chí còn làm việc nhiều hơn trước, la hét chúng tôi phải làm điều tương tự. Ai ai cũng suy nhược và kiệt quệ sức lực. Một đồng nghiệp của tôi không thể chịu đựng thêm được nữa và cũng xin nghỉ phép.

Rồi tôi chứng kiến người cố vấn của mình suy sụp và gần như gục chết ngay trên bàn làm việc.

Đêm đó, khi về nhà, tôi bắt đầu hoảng loạn. Tôi cũng rút ra được một bài học mới về cuộc sống:

Đồng tiền đáng để bạn đổ máu vì nó, nhưng không đáng để bạn *hi sinh cả tính mạng*.

Lớn lên trong nghèo khó đã tôi luyện trong tôi Tư duy Khan hiếm, nó giúp tôi vươn lên tầng lớp trung lưu. Nhưng dọc quãng đường đi, Tư duy Khan hiếm đã dần bốc hơi. Tôi đã làm được, phải không? Không còn ôm cái bụng cằn cào vì đói, không cần phải bới tìm đồ chơi từ đồng rác thải y tế, không cần phải coi những vỏ lon nước ngọt như thể báu vật trên đời. Tôi nghĩ rằng mục tiêu cuối cùng khi con người ta phấn đấu xin được công việc với mức lương cao là được nếm trải cảm giác an toàn và hạnh phúc. Nhưng tôi đã thực hiện tất cả những điều đúng đắn mà quanh tôi, mọi người *vẫn chết* ư? Những đồng tiền còn có ý nghĩa gì nếu suy đến cùng, nó chỉ tạo nên cỗ quan tài tráng lệ nhất trong nghĩa địa?

Đã đến lúc thay đổi. Đã đến lúc ngưng đổ máu.

TƯ DUY CHẮT BÓP DÀNH DỤM

Ngày hôm sau, khi nhìn vào chiếc ghế trống tại bàn làm việc của vị cố vấn, tôi chợt nhớ về câu chuyện mình từng đọc trên báo. Chuyện kể về một người đàn ông đã làm việc chăm chỉ trong suốt nhiều thập kỷ, với ước mơ được nghỉ hưu ở tuổi 65 và đi du lịch vòng quanh thế giới như những gì anh ta luôn mơ ước. Nhưng cuối cùng, anh ta chưa bao giờ có thể nghỉ việc bởi lo sợ rằng mình vẫn chưa tích đủ tiền, vậy nên anh tiếp tục làm việc “thêm một năm nữa thôi” - hết năm này qua năm khác. Sau đó, trái tim anh ấy không thể trụ thêm được nữa, anh gục chết ngay trên bàn làm việc. Các con anh đưa bố đi hỏa táng và rồi chúng cũng đi du lịch vòng quanh thế giới cùng đồng tro tàn của anh trong một chiếc hộp thiếc.

Bài báo kỳ vọng độc giả sẽ phản ứng kiểu như “Ôi chao, thật ngọt ngào. Những đứa con thật tuyệt vời khi đã thực hiện mơ ước dang dở của bố” - như bao câu chuyện nhân văn khác. Nhưng khi đọc nó, tôi không đồng cảm với bọn trẻ, tôi đồng cảm với chiếc hộp thiếc.

Như đã nói nhiều lần, tôi vẫn biết ơn vì sinh ra và lớn lên cùng Tư duy Khan hiếm. Nó giúp tôi tồn tại. Nhưng bây giờ, nó không còn làm được những điều đáng ra cần làm. Nó đã biến đổi thành Tư duy Chắt bóp dành dụm.

Tư duy Khan hiếm dạy bạn hi sinh thời gian và sức khỏe của bản thân vì đồng tiền, bởi lẽ tiền là cả cuộc sống. Và triết lý đó mang lại hiệu quả khi tất cả những gì bạn quan tâm là tồn tại. Nhưng Tư duy Khan hiếm không có mục tiêu cuối cùng. Một khi sự sống không còn bị đe dọa nữa, bạn sẽ chẳng tìm thấy công tắc để “tắt” tư duy đó đi. Bạn vẫn tiếp tục hi sinh không mệt mỏi một cách thừa thãi, và mãi mãi. Mọi việc chỉ kết thúc khi bạn đã sử dụng cạn kiệt nguồn năng lượng của mình và gục chết ở đâu đó. Tư duy Khan hiếm đánh đổi năng lượng để sở hữu mạng sống và khả năng sinh tồn. Tư duy Chắt bóp dành dụm thì đánh đổi năng lượng cuộc sống chẳng để lấy gì cả. Tôi đã thấy nó giáng họa lên một nạn nhân, và tôi không muốn nó giáng họa lên chính mình.

Tôi cần một lối thoát.

Bắt đầu kinh doanh

Tôi biết rằng ắt phải có một lối suy nghĩ khác về vấn đề tiền bạc - lối suy nghĩ không khiến tôi kết thúc đời mình trong chiếc hộp thiếc - và tôi bắt đầu hành trình tìm kiếm nó. Suốt vài tháng sau, tôi lao vào nghiên cứu như một kẻ điên. Trên internet, tại thư viện và trong các nhà sách, tôi miệt mài tìm kiếm câu trả lời. Lúc đầu, tôi nghĩ câu trả lời là, chà, có nhiều tiền hơn thôi. Người

giàu không phải lo lắng về tiền bạc, phải không? Tôi ngẫu nhiên những cuốn sách như *Four Hour Work Week* (Tuần làm việc bốn giờ) của Tim Ferriss và *Rich Dad Poor Dad* (Cha giàu cha nghèo) của Rich Kiyosaki, từ đó đi đến kết luận rằng bí mật chính là khởi sự kinh doanh thành công. Rốt cuộc, những người giàu có xuất hiện trên ti vi đều là CEO và doanh nhân thành đạt.

Vì vậy, trong khoảng một vài năm, tôi làm một công việc bình thường theo giờ hành chính, và mỗi tối, tôi lại điên cuồng xây dựng hết kế hoạch kinh doanh trực tuyến này đến kế hoạch kinh doanh trực tuyến khác, hi vọng một trong số đó sẽ thành công, giúp tôi thoát khỏi kiếp cái hộp thiếc. Phía trên bàn làm việc ở nhà, tôi dán một tấm poster “THỜI GIAN = TIỀN BẠC” để thôi thúc bản thân tiếp tục tiến về phía trước.

Đầu tiên, tôi thử nhận vài việc làm thêm. Tôi đã đọc được một blog từ chuyên gia tiếp thị kỹ thuật số, người tuyên bố đã kiếm được 100.000 đô la/tháng bằng cách xây dựng một trang web cho thị trường ngách và bán không gian quảng cáo. Anh ta cho rằng tất cả những gì bạn phải làm là tuân theo cách tiếp cận chi tiết đến từng bước của anh ta về việc nghiên cứu các từ khóa dài, đăng bài viết hàng loạt trên các trang tổng hợp và để lại bình luận trên trang blog của người khác. Mục đích là tạo ra các “backlink” - các liên kết từ khắp nơi trên internet mà dẫn ngược về trang của bạn. Khi có đủ backlink, thuật

toán xếp hạng của Google sẽ xếp website của bạn xuất hiện trên trang đầu khi người dùng tìm kiếm thị trường ngách mà bạn tham gia.

Trong nhiều tháng trời, mỗi ngày tôi đều cần mẫn thực hiện đủ các bước. *Chờ đó mức thu nhập liên kết 100.000 đô la/tháng, ta tới đây!* Thậm chí tôi còn đạt được một vài kết quả. Vấn đề là, trang web của nhà tiếp thị này đã rất phổ biến và một khi có đủ lượng người sử dụng chiến thuật của anh ta, chiến lược ấy sẽ hết tác dụng. Google đã thay đổi thuật toán của họ. Thất bại #1.

Tiếp theo, tôi thử bán vài món hàng trên Amazon. Tôi đọc những số liệu về việc người ta kiếm được hàng trăm nghìn đô la mỗi năm nhờ mua các mặt hàng giảm giá sâu theo số lượng lớn, sau đó đăng bán chúng trên Amazon và ăn chênh lệch lợi nhuận. Vấn đề là tôi không sống gần một cửa hàng hạ giá, và tôi đang sinh sống tại tầng cao nhất của một ngôi nhà mặt phố liền kề các tòa nhà khác (townhouse), nên tôi không có nhiều không gian để cất trữ hàng. Chi phí vận chuyển cũng nhanh chóng tăng vọt, tôi không thể gửi đi nhiều hàng, và tôi không thể kiếm được lợi nhuận. Thất bại #2.

Tôi cũng thử xây dựng một ứng dụng trên thiết bị di động. Tôi không ngừng đọc tài liệu về các nhà phát triển tạo ra được Flappy Bird thứ hai, hoặc bất cứ ứng dụng nào khác và sống trên một núi tiền. Nghe có vẻ

hợp lý. Dẫu sao tôi cũng là một kỹ sư máy tính. Ý tưởng đáng giá triệu đô của tôi dựa trên cuốn sách có tên *One Red Paperclip* (tạm dịch: Chiếc kẹp giấy đỏ), kể về câu chuyện một người đem đổi chiếc kẹp giấy đỏ thông thường lấy một món đồ khác, và cứ thế đổi chác lấy một loạt các món đồ có giá trị ngày càng tăng lên, cuối cùng có thể đổi lấy một ngôi nhà. Tôi quyết định xây dựng một thị trường giao dịch có tên SwapIt.com. Tôi đã đăng ký mua tên miền, nhờ Bryce giúp tôi lập trình nó, và chỉ trong vài tháng, ứng dụng này đã sẵn sàng khởi chạy.

Sau đó, chúng tôi vấp phải một trở ngại. Người ta truy cập vào ứng dụng nhưng không tìm thấy thứ gì để giao dịch. Họ sẽ không gắn bó dài lâu. Kết quả là chẳng có gì để trao đổi. Thật là một vòng tròn luẩn quẩn chết chóc.

Một ngày nọ, khi ngồi ăn trưa cùng một người bạn là doanh nhân, tôi kể cho anh nghe về công việc kinh doanh của mình. Anh ấy nhẹ nhàng hỏi: “Sao mà cậu có thể kiếm tiền từ một ứng dụng mà chẳng có trao đổi tiền bạc gì diễn ra được?” Tôi đáp lại: “Tệ thật, tớ có biết đâu!” Thất bại #3.

Bắt đầu một việc kinh doanh thành công là điều cực kỳ khó khăn. (Ai mà biết cơ chứ?) Theo Bloomberg, 90% doanh nhân thất bại trong vòng 18 tháng, thường đơn thuần là do không may mắn hoặc không gặp thời. Sự

cạnh tranh trên thị trường vô cùng khốc liệt. Việc duy trì lại dễ khiến người ta nản lòng nên hầu hết mọi người đều bỏ cuộc. Khi tôi thực hiện một số nghiên cứu về 10% những người không bỏ cuộc, tôi phát hiện ra rằng họ làm việc chăm chỉ đến kinh ngạc: Họ thức dậy lúc 4 giờ sáng mỗi ngày, nghiền ngẫm mọi thứ vài giờ đồng hồ, đi làm lúc 7 giờ, sau đó lết về nhà và tiếp tục phấn đấu đến khi lìa đời. Rất nhiều người tự sa vào nợ nần, mất hết cả tài sản và tâm trí trong quá trình cố gắng. Thậm chí những người thành công cũng phải tiếp tục làm việc quần quật như trâu ngựa để cơ đồ không bị sụp đổ. Đối thủ cạnh tranh luôn luôn rình mò các điểm yếu để tấn công bạn.

Khi ấy, tôi đang cố gắng thoát khỏi công việc kinh hoàng, chứ không phải cố tìm cách tự kết liễu đời mình. Thêm vào đó, có quá nhiều thứ nằm ngoài tầm kiểm soát của tôi, thật đáng ghét. Phát triển công việc kinh doanh tay trái sẽ không thể giúp tôi thoát khỏi công việc ban ngày của mình, và tôi có khả năng bỏ phí nhiều năm cuộc đời mà chẳng nhận được gì.

Một ngày nọ, khi đang dán mắt vào ứng dụng thất bại của mình, tôi cầm lên một thanh chặn giấy và ném nó vào tường trong nỗi thất vọng. Cú ném ấy đập tấm poster “THỜI GIAN = TIỀN BẠC” rơi xuống sàn nhà, viền khung vỡ tan. Tôi ngó dòng chữ bị lật ngược, “TIỀN BẠC = THỜI GIAN”.

Hừm.

Điều gì xảy ra nếu tôi tiếp cận vấn đề theo hướng ngược lại? Thay vì tự kết liễu đời mình để tích lũy thêm tiền, điều gì sẽ xảy ra nếu tôi tìm ra cách sử dụng số tiền mình có để mua lại thời gian?

Và đó là khi tôi phát hiện được lối tư duy đã cứu vớt cuộc đời mình: Tư duy Tự do.

TƯ DUY TỰ DO

Tư duy Tự do làm thay đổi cách suy nghĩ của bạn, từ chỗ coi tiền là thứ quan trọng nhất đến việc coi *tự do* là yếu tố hàng đầu. Khi các nhu cầu của bạn đã được đảm bảo, bước tiếp theo không phải là *chắt bóp hà tiện*, mà là *lấy lại thời gian của mình*.

Thay vì để tiền nằm im trong tài khoản ngân hàng hoặc đưa vào khoản thế chấp khổng lồ, tại sao không thử đầu tư? Hãy đầu tư theo cách giúp tiền liên tục sản sinh thêm tiền. Bạn có thể gạt hái “thu nhập” này mà quy tắc trên không hề bị suy suyền.

Điều gì sẽ xảy ra nếu thu nhập đó đủ lớn để trang trải chi phí sinh hoạt của bạn?

Bạn sẽ chẳng bao giờ phải làm việc nữa.

Ý tôi là, bạn *có thể* vẫn tiếp tục làm việc nếu muốn, nhưng nếu sếp bạn yêu cầu bạn cống hiến 16 tiếng đồng

hồ mỗi ngày và bạn không bao giờ còn có thể gặp lại gia đình mình nữa thì sao?

Hãy nhẹ nhàng thì thầm với ông ta thế này: “Lượn đi cho nước nó trong!”

Trường hợp ông ta sa thải bạn? Bạn sẽ có một gói trợ cấp “ngon nghề”, cộng thêm nó vào đồng tiền của mình và lái xe tiến vào bầu trời hoàng hôn, cười nắc nẻ như một kẻ điên.

Tôi nghĩ vậy đấy. Có thể tôi không làm được như thế. Nhưng tôi *thích* nói người khác “Hãy biến đi!”

Tôi cất tất cả những cuốn sách kinh doanh xuống gầm giường, và chuyển hướng nghiên cứu sang một chủ đề khác: nghỉ hưu.

Lập kế hoạch nghỉ hưu là quá trình giúp bạn duy trì số tiền của mình sau khi nghỉ việc ở độ tuổi 65. Tôi chưa từng nghĩ về điều đó, bởi tôi vẫn còn quá trẻ so với tuổi nghỉ hưu, nhưng sự tò mò đã dẫn tôi tìm đến nó. Người lập kế hoạch nghỉ hưu đã làm gì để duy trì nguồn tiền của mình? Liệu những người chưa đến 65 tuổi có thể áp dụng các chiến thuật đó không?

Hóa ra câu trả lời là có.

Vẻ đẹp của quá trình gói gọn trong một con số kì diệu. Con số kì diệu cứu vớt cuộc đời tôi.

Quy tắc 4% là gì?

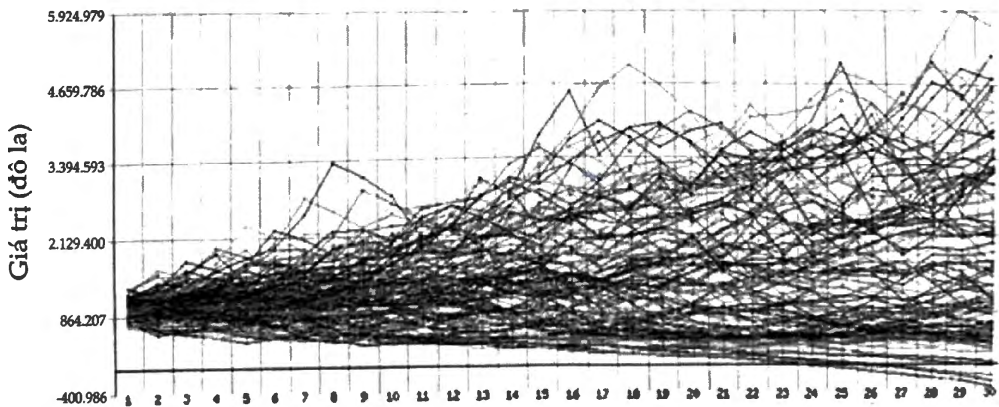
Quy tắc 4%, còn được gọi là Quy tắc 25, xuất phát từ một nghiên cứu tại Đại học Trinity về kế hoạch nghỉ hưu và lý thuyết kinh tế. Các tác giả đã lấy dữ liệu giá từ thị trường chứng khoán và trái phiếu thông qua tất cả lịch sử giao dịch được ghi lại. Giả sử có một người phụ nữ về hưu bắt đầu tham gia đầu tư với một lượng tiền khá lớn, các nhà nghiên cứu đã mô phỏng những gì sẽ xảy ra nếu đối tượng nghiên cứu rút ra một tỷ lệ phần trăm nhất định trong danh mục đầu tư của bà ấy mỗi năm, phần còn lại vẫn được dùng để đầu tư. Họ đếm xem có bao nhiêu người về hưu mà đến cuối đời vẫn còn tiền tiêu xài, bao nhiêu người cháy túi và chết trong cô độc tại một con hẻm, xung quanh là các hộp thức ăn cho mèo trống rỗng (thôi được, ta không đi chi tiết quá đến như vậy).

Ta tưởng tượng có một người đàn ông tên Allen đã nghỉ hưu năm 1975. Allen có 500.000 đô la và ông ta cần 50.000 đô la để trang trải chi phí cuộc sống mỗi năm. Vì vậy, tỷ lệ rút của Allen là 10%. Ông đầu tư tiền vào thị trường chứng khoán, chỉ bán tài sản vào tháng Một hằng năm để có tiền sinh hoạt cho năm tiếp theo. Liệu ông có thể thành công trong việc duy trì số dư tài khoản tới cuối đời hay không? Hay ông sẽ hết sạch tiền?

Bây giờ là Betty, người đã nghỉ hưu năm 1982. Betty có 650.000 đô la, nhưng bà chỉ cần 26.000 đô la mỗi năm

cho các chi phí sinh hoạt. Tỷ lệ rút tiền của bà là 4%. Bà cũng đầu tư vào thị trường chứng khoán và rút tiền hằng năm. Liệu bà có thành công?

Sau nhiều giờ đồng hồ ngồi bấm máy tính (hoặc nhiều khả năng là bắt những sinh viên có thành tích kém ngồi làm việc này), các nhà nghiên cứu đã đưa ra kết luận. Có một tỷ lệ rút tiền thành công đến 95%. Có nghĩa là trong số 100 người về hưu “giả định” thì 95 người có thể về đích mà không bị cạn túi giữa chừng. Dưới đây là bức tranh về 100 người hưu trí ấy (được tạo ra bằng công cụ trực tuyến tại FIRECalc.com).



Mỗi dòng là một người hưu trí do họ tự tạo ra, với thời gian nghỉ hưu khác nhau. Đường thẳng đậm phía dưới là dấu mốc cho thấy người nghỉ hưu đã cạn sạch tiền. Trục tung biểu thị danh mục đầu tư trong giai đoạn nghỉ hưu của người đó khi mỗi năm, họ rút ra một khoản tương đương 4% giá trị ban đầu, dữ liệu được điều chỉnh theo lạm phát. Những kết quả nằm dưới đường kẻ đậm

cho thấy người nghỉ hưu đã tiêu hết tiền, còn các trường hợp nằm phía trên thì vẫn ổn. Có 19 trong số 20 người (95%) đã thành công với danh mục đầu tư còn nguyên vẹn. Trên thực tế, hầu hết bọn họ kiếm được *nhều* tiền hơn so với thời điểm bắt đầu! Do đó, các nhà nghiên cứu xác định 4% là tỷ lệ rút tiền an toàn hợp lý, hay còn gọi là tỷ lệ SWR (Safe Withdrawal Rate).

Điều này có nghĩa là khi 4% danh mục đầu tư có thể trang trải các chi phí cuộc sống cho bạn, thì bạn có 95% cơ hội trụ vững trong 30 năm mà không bị cạn túi! Tại thời điểm đó, bạn không còn cần công việc của mình nữa. Bạn có thể “bật” lại ông chủ, đánh vào đầu ông ta như đánh trống và biến mất trên một chiếc tàu vũ trụ trong huy hoàng!

Khi đọc được điều này, đầu tôi gần như nổ tung. Để tìm ra con số tôi cần nhằm thực hiện giấc mơ nghỉ hưu sớm và từ bỏ công việc đáng ghét của mình mãi mãi, tôi chỉ cần lấy chi phí sinh hoạt của mình, nhân với 25 và có được quy mô của danh mục đầu tư mục tiêu của riêng tôi. (Chia khoản chi phí sinh hoạt cho 4% cũng chính là nhân nó với 25. Đó là lý do tại sao Quy tắc 4% còn được gọi là Quy tắc 25.)

Đây là điểm khởi đầu tuyệt vời, nhưng vẫn chưa hoàn hảo. Nghiên cứu này được thực hiện trên đối tượng là những người nghỉ hưu ở tuổi 65, họ cần duy trì số dư

tài khoản trong khoảng 30 năm. Nếu tôi nghỉ hưu ở tuổi 30, tôi sẽ cần một khung thời gian dài hơn nhiều. Và chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi là một trong số 5% người không may mắn khi chưa đi đến cuối đời đã hết sạch tiền? May thay, tôi đã phát hiện ra việc nghỉ hưu trong 30 năm vẫn có thể áp dụng được cho quãng thời gian nghỉ hưu dài bao lâu tùy ý, nhờ quá trình tôi gọi là “Tái nghỉ hưu vĩnh viễn”, một nội dung sẽ được thảo luận ở Chương 16. Và trong Chương 15, chúng ta sẽ thảo luận về giải pháp mà Bryce và tôi đã đưa ra nhằm khắc phục tỷ lệ thất bại 5%, có tên là “Khiên chắn Lợi suất”.

Không hề nói quá khi cho rằng Quy tắc 4% chính là cứu tinh cuộc đời. Nó đặt ra cho tôi một mục tiêu để phấn đấu. Tôi không phải gấn bó với một công việc đáng ghét mãi mãi, mà có thể nhìn thấy một điểm dừng! Tôi nhân khoản chi phí sinh hoạt của mình (khoảng 40.000 đô la/năm) với 25, và có được danh mục đầu tư mục tiêu trị giá 1 triệu đô la. Con số đó đủ lớn để giải cứu tôi khỏi nhà tù văn phòng và hướng tới hoàng hôn tuyệt đẹp mãi mãi.

Nhưng 1 triệu đô la không phải số tiền nhỏ. Với hai bằng kỹ sư, tôi và Bryce khởi đầu với tổng mức lương sau thuế là 125.000 đô la/năm (đừng nản lòng nếu bạn không có mức lương như thế. Bạn vẫn có thể đạt được độc lập tài chính và tôi sẽ chỉ cho bạn cách thực hiện trong Chương 21), và Tư duy Khan hiếm đảm bảo rằng

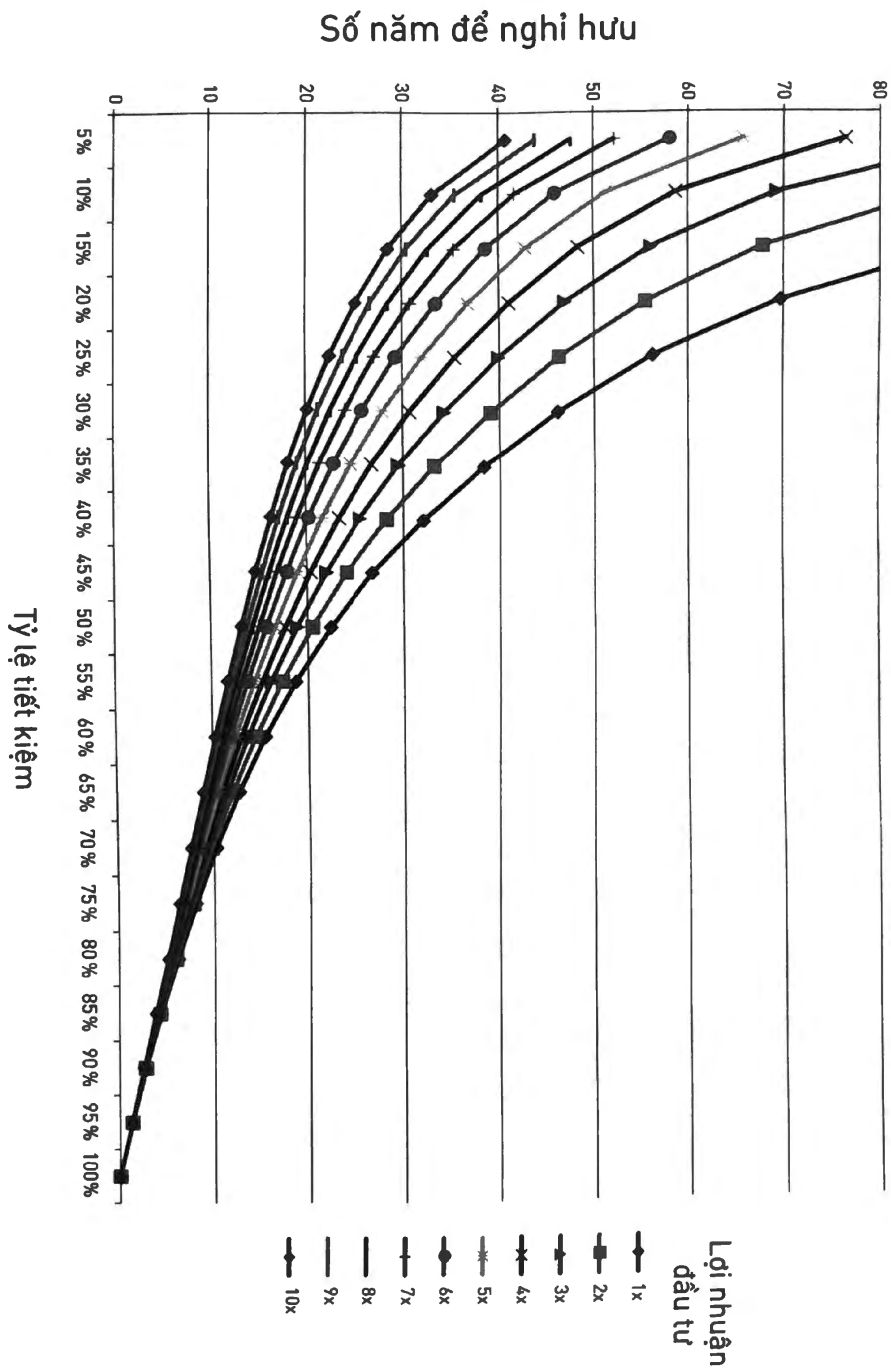
chúng tôi đã tiết kiệm được rất nhiều, nhưng sẽ mất bao lâu để chúng tôi đạt được quy mô mục tiêu cho danh mục đầu tư của mình?

Làm sao để Tiền bạc = Thời gian?

Thời gian nghỉ hưu của bạn không phụ thuộc vào số tiền bạn kiếm được. Nó phụ thuộc vào số tiền bạn tiết kiệm được. Thoạt nghe cũng có lý. Nếu một người có thu nhập cứng là 1 triệu đô la một năm nhưng anh ta cũng tiêu xài 1 triệu đô la một năm, thì anh ta chẳng bao giờ có thể nghỉ hưu do bị phụ thuộc 100% vào công việc của mình. Đóng chiếc vòi thu nhập lại là anh ta tiêu từng. Anh ta chẳng để ra được đồng lẻ nào. Nhưng ở người khác, dù chỉ kiếm được 40.000 đô la một năm nhưng cũng chỉ tiêu 30.000 đô la, họ sẽ làm chủ cuộc chơi. Có những triệu phú dường như sở hữu số liệu rất khủng trên giấy tờ, nhưng tỷ lệ tiết kiệm chỉ là 0%, trong khi một người dù có thu nhập khiêm tốn lại sở hữu tỷ lệ tiết kiệm lên tới 25%.

Nếu chúng ta tính toán quãng thời gian làm việc cần thiết để có thể nghỉ hưu dựa trên tỷ lệ tiết kiệm của họ, biểu đồ sẽ như thế này:

Cần làm việc bao lâu để nghỉ hưu?



Tôi không hề bịa chuyện. Dành cho những ai say mê dữ liệu, đạo hàm của biểu đồ trên được thực hiện dựa trên Quy tắc 4% và bạn có thể tìm hiểu thêm ở Phụ lục A.

Xong rồi chứ? Tuyệt vời. Biểu đồ này hoạt động như sau: Trục bên dưới là tỷ lệ tiết kiệm của bạn - thu nhập sau thuế trừ đi các chi phí sinh hoạt - dao động từ 5% đến 100%. Trục bên trái là thời gian làm việc trước khi nghỉ hưu, tính theo đơn vị năm, giả sử bạn bắt đầu từ đôi bàn tay trắng (bạn chẳng có xu nào cả). Các đường khác là lợi nhuận từ danh mục đầu tư hưu trí của bạn, dao động từ 1% đến 10% mỗi năm.

Công dân Canada và Mỹ có tỷ lệ tiết kiệm trung bình đạt 5-10%¹. Bạn có thể thấy rằng nếu danh mục đầu tư của ai đó mang về lợi nhuận trung bình hằng năm là 6-7%, thì thời gian làm việc trước khi nghỉ hưu của họ là 40-50 năm. Đây là lý do vì sao độ tuổi nghỉ hưu “thông thường” là 65 tuổi.

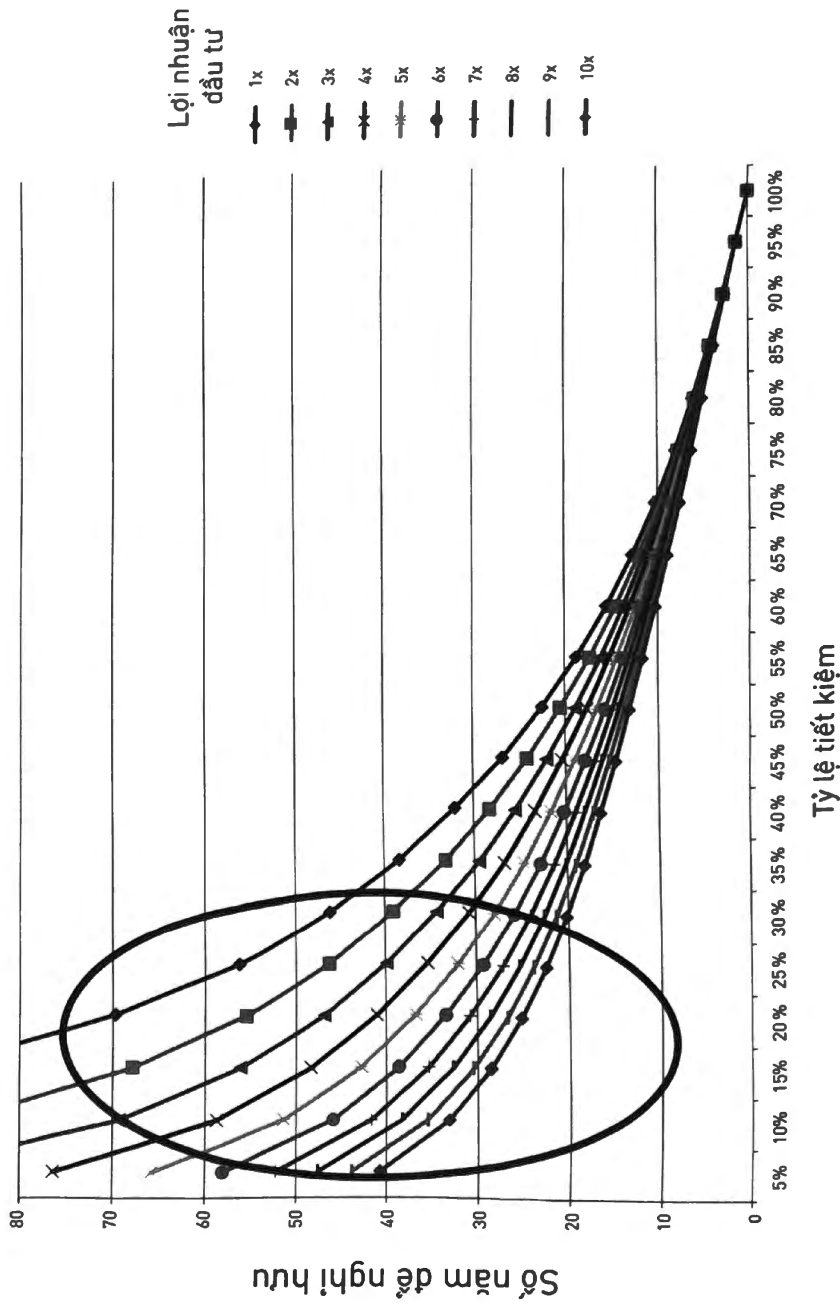
Biểu đồ này có vài điều thú vị. Đầu tiên, bạn *không thể nhìn thấy* thu nhập. Việc bạn kiếm được 50.000 hay 500.000 đô la trong một năm không quan trọng, thứ quan trọng duy nhất là *tỷ lệ tiết kiệm* của bạn.

Thứ hai, hãy nhìn vào hình dạng. Đồ thị cong có nghĩa là khi bạn tăng tỷ lệ tiết kiệm, bạn đang thực hiện hai điều: Bạn đang cắt giảm chi phí sinh hoạt, từ đó làm giảm quy mô danh mục đầu tư mục tiêu của

mình; và đồng thời, bạn đang rót nhiều tiền hơn vào danh mục đầu tư đó mỗi năm. Về cơ bản, bạn đang dịch chuyển vạch kẻ đích về gần mình hơn trong khi vẫn tiếp tục tăng tốc. Hiệu ứng này làm cho toán học mang tính logarit thay vì tuyến tính, hình thành nên đường cong. Điều đó cũng có nghĩa là những thay đổi nhỏ đối với tỷ lệ tiết kiệm cũng có thể tác động mạnh mẽ một cách đáng ngạc nhiên tới thời gian làm việc trước khi nghỉ hưu của bạn, đặc biệt là ở nửa bên trái của biểu đồ. Chỉ cần tăng tỷ lệ tiết kiệm từ 10% lên 15%, bạn có thể cắt bớt năm năm trong hành trình lao động của cuộc đời mình!

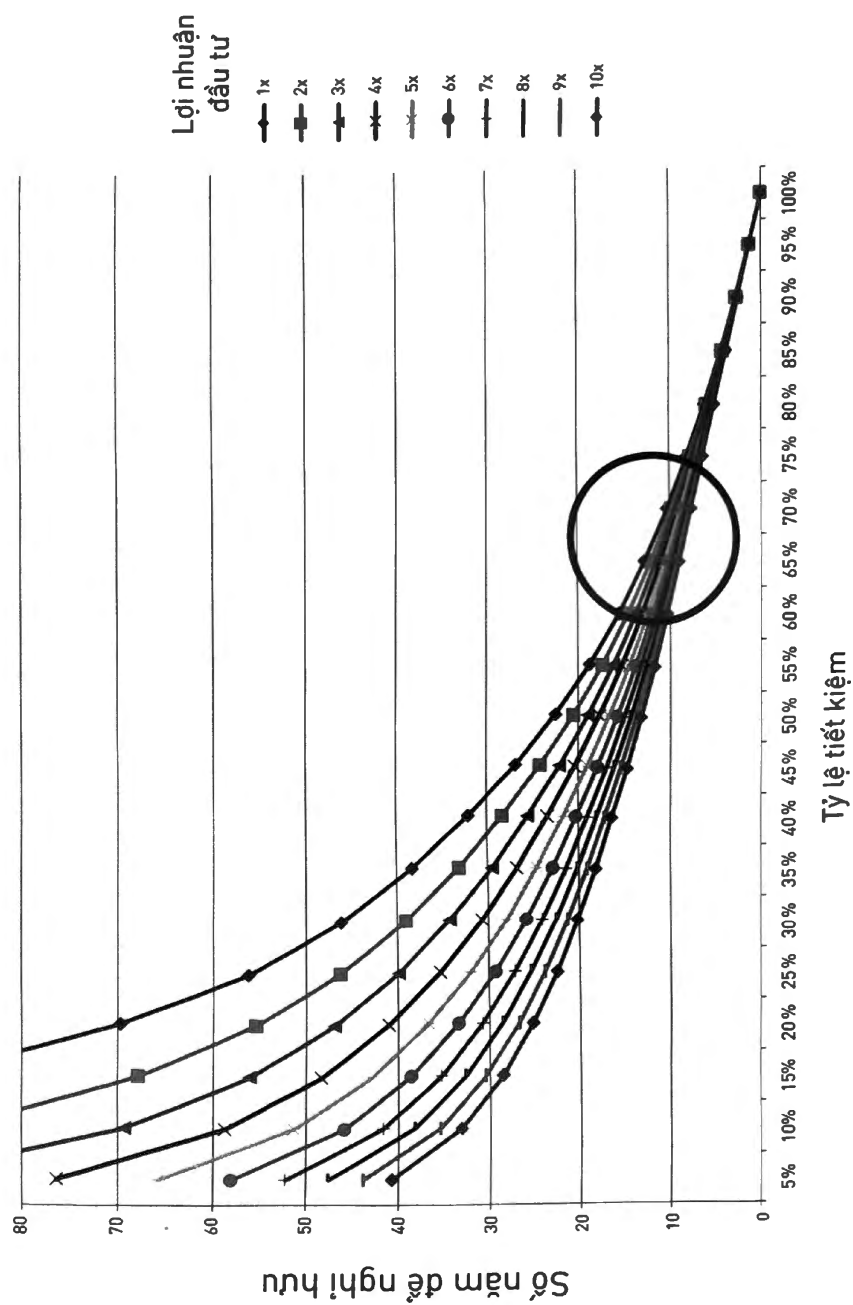
Thứ ba, các đường khác nhau (đại diện cho các tỷ lệ lợi nhuận đầu tư khác nhau) nằm tách biệt ở nửa bên trái và sau đó hội tụ ở nửa bên phải. Trong Chương 10, chúng ta đã bàn về tác động ghê gớm của những thay đổi tương đối nhỏ khi tính đến chi phí của danh mục đầu tư xét trong dài hạn. Đây chính là kiểu tác động như thế. Nếu tỷ lệ tiết kiệm của bạn thấp và thời gian làm việc trước khi nghỉ hưu của bạn dài (hơn 40 năm), lợi nhuận của bạn sẽ có tác động lớn nhờ hiệu ứng kép. Có nghĩa là đối với những người ở phía bên trái, họ cần quản lý các khoản đầu tư của mình một cách chính xác.

Cần làm việc bao lâu để nghỉ hưu?



Đối với những người này, chênh lệch giữa 4% và 6% lợi tức đầu tư hằng năm có thể khiến ngày nghỉ hưu của họ xê dịch tới một thập kỷ. Ngược lại, đối với nhóm người bên phải (người siêu tiết kiệm), hiệu suất lợi nhuận không có tác động nhiều đến ngày nghỉ hưu của họ. Đó là vì họ có khả năng tiết kiệm đáng gờm tới nỗi nó lấn át các khoản lợi nhuận có phần ít ỏi.

Cần làm việc bao lâu để nghỉ hưu?



Điều này đặc biệt quan trọng. Đây là phép toán giải thích tại sao sai lầm trong quá khứ không phải vấn đề gì nghiêm trọng (tôi đã nhắc tới ở Chương 7). Ngay cả khi bạn đã từng suy sụp đến kiệt quệ về tài chính, và kể cả khi đọc cuốn sách này, bạn đã 40 hoặc 50 tuổi mà vẫn không một xu dính túi, bạn vẫn có thể bắt kịp người khác nếu tích cực nạp năng lượng cho khoản tiết kiệm của mình. Từ giá trị rỗng ban đầu là 0 đô la, nếu bạn bắt đầu tiết kiệm 60-70% từ ngày mai, bạn vẫn có thể nghỉ hưu sau khoảng mười năm (tôi biết con số đó nghe có vẻ lớn, và đúng là thế thật, nhưng ta sẽ bàn về các chiến lược ở Chương 21). Và bởi vì lợi nhuận không ảnh hưởng lớn đến các con số tỷ lệ nên bạn vẫn có thể bơm tiền vào tài khoản tiết kiệm và *vẫn có thể* thành công.

Tự do

Đây là phần bàn về Tư duy Tự do. Một khi sự sống không còn bị đe dọa nữa thì tiền bạc có thể mua lấy tự do cho bạn - nếu bạn biết cách tiết kiệm. Khi đạt được quy mô mục tiêu cho danh mục đầu tư của mình nhờ Quy tắc 4%, bạn không cần phải tiếp tục làm việc. Tại thời điểm này, bạn độc lập về tài chính. Bạn không bao giờ phải sống giữa khối lập phương tạo thành bởi bốn bức tường văn phòng thêm một ngày nào nữa.

Khi phát hiện ra điều đó, đầu tôi quay cuồng. Tôi trộm nghĩ rằng mình ở gần phần biểu đồ bên phải hơn

là bên trái. Tư duy Khan hiếm khiến tôi bị ám ảnh với việc tiết kiệm tiền. Tôi hiếm khi mua sắm quần áo, và ngoại trừ quãng thời gian ngắn ngủi điên cuồng vì túi xách, tôi không sở hữu món đồ gì xa xỉ. Chúng tôi vẫn sống trong căn hộ một phòng ngủ nhỏ nhắn trong suốt thời gian này với mục đích tiết kiệm.

Tôi đã dành cả đêm hôm ấy trau chuốt bảng tính của mình, thứ mà tôi đã tạo ra sau khi bắt tay vào việc theo dõi chi tiết các khoản chi tiêu (vẫn là Tư duy Khan hiếm). Bryce luôn nghĩ rằng làm vậy không quá cần thiết nhưng mục đích là để tôi có thể dễ dàng tra lại số liệu qua các năm và tính toán tỷ lệ tiết kiệm của chúng tôi. Hóa ra con số đó là 52% và 78%. Dựa trên mức lương sau thuế của hai chúng tôi, khởi đầu từ 125.000 đô la/năm, chúng tôi có thể tiết kiệm được 500.000 đô la chỉ trong sáu năm, và cảm tạ trời, chúng tôi vẫn chưa quăng số tiền đó vào một căn nhà. (Để xem bảng lương và khoản tiết kiệm chi tiết của chúng tôi qua các năm, vui lòng tìm đến Phụ lục B.)

Điều đó có nghĩa là khi chúng tôi bắt đầu làm việc, chúng tôi đã vô tình đi trên con đường hướng đến việc nghỉ hưu sau chín năm. Về mặt lý thuyết, tại thời điểm đó thì chúng tôi chỉ còn ba năm làm việc nữa thôi. Tối hôm ấy, khi Bryce về nhà, tôi đứng ở cửa đón anh và nói:

“Này, anh yêu? Em nghĩ chúng mình có thể nghỉ hưu khi bước vào tuổi 30.”

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Tư duy Khan hiếm sẽ trở thành một vấn đề khi bạn không còn sống trong cái nghèo nữa. Giờ đây, Tư duy Chắt bóp dành dụm mới khiến bạn sợ hãi một cách thừa thãi, và cứ sợ hãi như vậy mãi mãi.
- ▶ Tư duy Tự do là cách bạn thay đổi suy nghĩ để nhận ra rằng tiền bạc có thể mua được thời gian cho mình.
- ▶ Quy tắc 4% cho rằng nếu chi phí sinh hoạt bằng 4% giá trị danh mục đầu tư của bạn, bạn sẽ có thể nghỉ hưu và 95% khả năng là tiền của bạn sẽ không hết trong vòng 30 năm.
- ▶ Yếu tố quan trọng nhất quyết định thời điểm nghỉ hưu chính là tỷ lệ tiết kiệm chứ không phải thu nhập của bạn.

PHẦN 3

TRỞ NÊN GIÀU CÓ



CHƯƠNG 15

Đệm đỡ Tiền mặt và Khiên chắn Lợi suất

Cứ như vậy, từ chỗ tưởng tượng ra cảnh bản thân gục chết trên bàn làm việc vì một thứ nghề mà tôi vô cùng chán ghét, tôi đã chuyển sang xem xét khả năng không còn phải làm việc để kiếm sống nữa. Chỉ cần nghĩ tới việc kế hoạch đó hoàn toàn khả thi chỉ trong vòng ba năm thay vì hàng thập kỷ nữa là tôi lại tràn đầy năng lượng tươi vui và chạy nhảy loạn nhà trong suốt nhiều tuần liền.

Nhưng tất cả vẫn chỉ là lý thuyết. Tôi vẫn có cả chồng tài liệu trên bàn làm việc và cả đồng phép toán nguệch ngoạc trên bảng. Đầu những năm 1960, NASA cũng có cả chồng tài liệu chuyên ngành và những phép toán nguệch ngoạc trên bảng trắng. Việc biến chúng thành

một chiếc tên lửa có thể đáp xuống Mặt trăng là cả một thách thức vĩ đại, và người ta phải mất cả thập kỷ mới có thể đi đúng hướng.

Theo dự đoán của tôi, tiền tiết kiệm sẽ giúp chúng tôi đạt được mục tiêu độc lập tài chính vào năm 2015, vì vậy từ thời điểm đó tới mốc 2015, tôi vẫn phải làm việc để biến mớ hỗn độn viết loằng ngoằng trên bảng thành một chiếc tên lửa tôi cảm thấy đủ an toàn để leo lên. Để thực hiện được việc này, tôi đã phải tìm ra câu trả lời cho những câu hỏi khó chịu nhưng cực kỳ quan trọng - những câu hỏi khiến tôi thức trắng đêm khi mơ mộng tới ngày bước chân vào phòng làm việc của sếp và đưa cho anh ta lá đơn từ chức.

Điều gì xảy ra nếu thị trường chứng khoán suy sụp ngay sau khi tôi nghỉ hưu?

Tôi phải làm gì với cuộc sống của mình nếu không còn làm việc nữa?

Về vấn đề bảo hiểm y tế, tôi phải làm sao?

Chuyện có con thì thế nào?

Tấm bảng trắng của tôi không đề cập đến bất kỳ thứ nào trong số những mối bận tâm trên. Phần thực sự đáng sợ là phương pháp thông thường tôi sử dụng để trả lời các câu hỏi đã không còn hiệu quả nữa. Thường thường, khi đối mặt với một vấn đề chưa biết cách giải

quyết, tôi sẽ tìm hiểu xem người khác đã làm gì trong trường hợp đó - những người mà tôi tin tưởng và nghĩ rằng họ thông minh, hoặc tìm hiểu qua sách vở, blog và các nghiên cứu khoa học. Nhưng ngoài kia chẳng có ai gặp tình huống hệt như tôi để tôi có thể bắt chước.

Xin đừng hiểu sai ý tôi. Có rất nhiều người cũng nghỉ hưu sớm hàng thập kỷ so với người bình thường. Có người đã xây dựng cơ ngơi kinh doanh trị giá hàng triệu đô la. Vài người khác có nguồn lực tài chính cho giai đoạn nghỉ hưu nhờ những tài sản mà họ đã mua được với giá hời trong suốt cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Nhưng tôi không thể tìm thấy bất kỳ thông tin nào về cách một người hưu trí 30 tuổi giải quyết các vấn đề liên quan đến con cái hoặc bảo hiểm y tế. Cũng không có kết quả nghiên cứu nào xoay quanh việc cần làm gì khi thị trường chứng khoán giảm 25% ngay sau khi nghỉ hưu, hoặc ý nghĩa của cuộc sống khi không còn làm việc. Lúc ấy, hành trình này chỉ có duy nhất chúng tôi tiến bước.

Có lẽ bạn cũng chẳng ngạc nhiên khi nghe lại một điều - Bryce đã cứu vớt tôi. Bản chất tôi khá bảo thủ và không thích rủi ro. Tôi không phải là người thích làm theo đúng luật (tôi sẽ không chịu nghe theo đám đông khi tôi tin rằng đám đông đã sai, ví dụ như trường hợp mua nhà). Nếu gặp điều gì đó mạo hiểm hoặc còn chưa rõ ràng, tôi sẽ mỉm cười đứng sang một bên, để người

khác đứng ra thử trước. Đến từ một quốc gia còn nhiều mặt tối, chính nhờ bản năng sinh tồn mà gia đình tôi mới có thể sống sót.

Bryce thì ngược lại. Anh lớn lên khi leo trèo trên các vách đá và trượt như bay xuống từng con dốc tuyết, cùng nhiều hoạt động khác mà tôi nghĩ chỉ những kẻ mất trí mới làm. Anh ấy sẽ “nhảy ùm” vào một tình huống rủi ro và tuyệt đối tự tin rằng bằng cách nào đó, anh sẽ xử lý được hết.

Người lạc quan. Kẻ bi quan. Chúng tôi là cặp đôi hoàn hảo để chinh phục thế giới.

Khi tôi đặt ra từng câu hỏi, Bryce sẽ khẳng định rằng tình huống đó “sẽ ổn thôi”, nếu chúng tôi “cứ làm theo Quy tắc 4% và kiểm soát chi tiêu của mình”.

Rồi tôi sẽ đáp lại: “Đúng vậy, nhưng sẽ thế nào nếu chúng ta nghỉ hưu đúng lúc thị trường rơi vào giai đoạn suy giảm trong nhiều năm liền?”

Thế là anh sẽ chạy ngay về chiếc bảng trắng và lại nghiên cứu.

Tuy nhiên, theo thời gian, tôi rất vui vì chúng tôi cũng tìm ra được lối đi. Phải mất ba năm, nhưng chúng tôi cuối cùng cũng có được giải pháp thỏa đáng và linh hoạt để trả lời tất cả các câu hỏi của tôi.

Ở phần đầu tiên của cuốn sách này, tôi nói về cách Tư duy Khan hiếm giúp tôi không mắc phải những sai lầm

lớn mà mọi người thường gặp có liên quan đến vấn đề tiền bạc (chọn sai nghề, mắc nợ...). Trong phần thứ hai, tôi đã cho bạn thấy cách tôi áp dụng bài học rút ra từ người giàu để leo từ tầng lớp trung lưu lên tầng lớp giàu có. Giờ đã đến lúc bàn về các giải pháp mà tôi tìm ra để giải quyết các vấn đề cản trở con người đi đến quyết định nghỉ việc ở tuổi 30. Ba năm sau, chúng tôi không những *không* phá sản mà giá trị tài sản ròng còn *tăng lên* tới 1,3 triệu đô la, mặc dù chúng tôi phải rút tiền ra trong cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 2015.

Nói tóm lại, chúng tôi đã chế tạo thành công một tàu tên lửa.

VẤN ĐỀ LỚN VỚI QUY TẮC 4%

Vấn đề lớn nhất của Quy tắc 4% là nó không phải một lời hứa đảm bảo. Trên thực tế, định nghĩa chính thức của Quy tắc 4% nói rằng việc rút 4% danh mục đầu tư của bạn mỗi năm, được điều chỉnh theo lạm phát, có 95% tỷ lệ thành công trong quãng thời gian nghỉ hưu dài 30 năm.

Điều đó vẫn có nghĩa là 5% những người nghỉ hưu theo Quy tắc 4% sẽ thất bại, nghĩa là họ sẽ cạn túi tại một thời điểm nào đó trong quãng thời gian nghỉ hưu.

Tất cả đều phụ thuộc vào thần may mắn. Nếu bạn nghỉ hưu ngay trước khi kinh tế bùng nổ, bạn có thể tận

hưởng mười năm siêu lợi nhuận của thị trường chứng khoán và sau đó là năm năm thị trường suy giảm. Nhưng có thể bạn sẽ kiếm được số tiền khổng lồ trong mười năm đầu tiên nên bạn vẫn chống chọi được với tổn thất ở giai đoạn năm năm sau đó. Tuy nhiên, nếu bạn nghỉ hưu ngay trước khi nền kinh tế sụp đổ, bức tranh sẽ khác hoàn toàn. Giá trị danh mục đầu tư của bạn sẽ sụt giảm mạnh khi bạn rút tiền ra để chi trả phí sinh hoạt. Đây là tình huống xấu nhất. Không giống như các cổ phiếu riêng lẻ, quỹ đầu tư chỉ số không thể tụt giảm về 0, vậy nên khi thị trường có dấu hiệu giảm giá, việc đúng đắn nên làm là hãy chờ đợi (hoặc mua thêm). Bán ra chắc chắn là điều hoàn toàn *sai lầm*. Nhưng khi đã nghỉ hưu, có những thời điểm bạn sẽ phải bán, từ đó ảnh hưởng rất xấu tới danh mục đầu tư của bạn. Khi thị trường có dấu hiệu tăng trưởng trở lại, danh mục sẽ không thể phục hồi. Vậy là bạn đành chịu chung số phận với những người hưu trí thuộc nhóm 5% hoảng loạn.

Sự khác biệt duy nhất trong hai kịch bản nêu trên là thứ tự hoặc trình tự thu về lợi nhuận. Đó là lý do trong lĩnh vực lập kế hoạch tài chính, điều này được gọi là rủi ro về trình tự lợi nhuận. Bạn không thể dự đoán tình hình của thị trường chứng khoán tại một giai đoạn cụ thể nào đó, vậy bạn sẽ chỉ đơn giản là cầu nguyện và hi vọng mình thuộc số 95% những người nghỉ hưu thành

công ư? Một vài người có thể thấy ổn với tỷ lệ đặt cược đó, nhưng vì là người bi quan, tôi không thấy vậy.

Để khắc phục vấn đề, chúng tôi đã phát triển một hệ thống gồm hai phần: Đệm đỡ Tiền mặt và Khiên chắn Lợi suất.

Một lần nữa, mối nguy hiểm lớn nhất đối với một người về hưu sớm khi thị trường chứng khoán sụp đổ chính là bán ra khi giá giảm mạnh. Nếu làm như thế, bạn sẽ không bị thiệt hại nhiều hơn, nhưng đồng thời cũng chỉ có ít đơn vị tài sản để vực mình dậy khi thị trường hồi phục trở lại. Trên giấy tờ, chiến lược khá đơn giản: Khi mất giá thì đừng bán. Nhưng nói thì dễ hơn làm. Nếu bạn vẫn đang có việc làm tốt thì không vấn đề gì cả. Hãy bỏ qua các bài báo với tiêu đề đáng sợ, đừng bán, và nếu có thể, hãy mua thêm. Đây là cách chúng tôi sống sót sau vụ sụp đổ thị trường chứng khoán năm 2008 mà không mất bất kỳ khoản tiền nào. Nhưng nếu bạn đã nghỉ hưu và phụ thuộc vào việc rút tiền từ danh mục đầu tư để chi trả tiền thực phẩm, bạn không có lựa chọn đó.

Đây là lúc Đệm đỡ Tiền mặt xuất hiện. Đệm tiền mặt là một khoản *tiền mặt* đáng kể được lưu trữ trong tài khoản tiết kiệm lãi suất cao. Trong trường hợp thị trường chứng khoán suy thoái, bạn có thể sử dụng số tiền này như một *tấm đệm đỡ*. Vì vậy bạn không còn phải phụ thuộc vào việc bán tài sản để trả chi phí sinh hoạt. Đây là một quỹ dự trữ.

Để biết ta cần Đệm đỡ Tiền mặt tới mức nào, tôi đã quay lại nghiên cứu xem thị trường chứng khoán cần bao nhiêu thời gian để phục hồi sau một cuộc suy thoái lớn. Hóa ra khoảng thời gian trung bình là hai năm. Trong suốt đại khủng hoảng những năm 1930, ví dụ về trường hợp tồi tệ nhất, thị trường chứng khoán phải mất khoảng năm năm để hồi phục sau khi tính toán cổ tức. Trường hợp năm 2008 thì mất hai năm. Vậy là một chiếc đệm tiền mặt kéo dài năm năm là đủ để vượt qua bất kỳ giông bão nào.

Nếu bạn có ý định nghỉ hưu sớm với chi phí sinh hoạt là 40.000 đô la một năm, có thể bạn sẽ nghĩ phép toán đã rất rõ ràng, đó là $40.000 \times 5 = 200.000$ đô la. Đây là một thay đổi quá lớn để bạn có thể chuẩn bị sẵn sàng.

Tin tốt đây: Thực ra bạn chỉ cần một khoản ít hơn thế nhiều. Đó là nhờ phần thứ hai của hệ thống này, mà tôi gọi là Khiên chắn Lợi suất.

Mỗi quỹ ETF đều có lợi suất - khoản tiền nhận được trên mỗi đơn vị ETF mà bạn sở hữu, thường theo chu kỳ hằng tháng hoặc hằng quý. Đối với các quỹ ETF trái phiếu, đây là tiền lãi hằng tháng đến từ trái phiếu ưu tiên. Đối với các quỹ ETF đầu tư vào cổ phiếu, số tiền này đến từ cổ tức mà các công ty phát hành cho cổ đông của họ.

Công ty phụ trách quỹ đầu tư của bạn đưa ra giá trị ứng với từng ETF dưới dạng lợi suất (tính theo tỷ lệ

phần trăm) hoặc số tiền phân phối nhất định trên mỗi cổ phiếu. Vì vậy, ví dụ, một giao dịch ETF ở mức giá 18 đô la một cổ phiếu và mang lại 0,03 đô la mỗi tháng thì có lợi suất là:

$$0,03 \times 12 / 18 = 2\%$$

Do mỗi quỹ ETF đều có lợi suất, và danh mục đầu tư của bạn được tạo thành từ các quỹ ETF, thế nên danh mục đầu tư của bạn cũng có một mức lợi suất. Lợi suất này tích tụ lại khi quỹ ETF trả cho bạn một khoản tiền nào đó mỗi tháng, và giả sử bạn chưa thiết lập tài khoản trung gian để tự động tái đầu tư những khoản tiền được trả về thì phần lợi tức được coi là tiền để dành. Bạn vẫn nhận được tiền dù thị trường chứng khoán tăng hay giảm. Để “thu hoạch”, chỉ cần rút nó sang một tài khoản thanh toán của mình.

Hãy nhớ rằng, nguy cơ trở thành một trong 5% người bị phá sản khi nghỉ hưu luôn ở mức cao nhất nếu bạn bán tài sản khi thị trường đang sụt giảm. Nhưng nếu bạn chỉ đơn giản là thu về tiền để dành, thì bạn không bán gì cả. Nói cách khác, việc rút và tiêu dùng cổ tức là an toàn.

Ví dụ với lợi suất danh mục đầu tư (cổ tức + lãi), Đệm đỡ Tiền mặt của bạn sẽ là:

$$\text{Đệm đỡ Tiền mặt} = (\text{Chi tiêu hằng năm} - \text{Lợi suất hằng năm}) \times \text{Số năm}$$

Nhớ lại danh mục đầu tư mà Bryce và tôi quyết định sử dụng cho hành trình nghỉ hưu của chúng tôi:

Tên	Tỷ lệ phân bổ
Trái phiếu	40%
Chỉ số Canada	20%
Chỉ số Mỹ	20%
Chỉ số EAFE	20%

Và đây là mức lợi suất gắn với từng quỹ ETF tại thời điểm đó:

Tên	Tỷ lệ phân bổ	Lợi suất
Trái phiếu	40%	3%
Chỉ số Canada	20%	2,5%
Chỉ số Mỹ	20%	1,75%
Chỉ số EAFE	20%	2,5%

Như vậy, tổng lợi suất của danh mục đầu tư mà tôi sở hữu đạt khoảng 2,5%. Vì vậy, đối với người về hưu với khoản chi tiêu hằng năm là 40.000 đô la và quy mô danh mục đầu tư là 1.000.000 đô la (được tính theo Quy tắc 4%), thì Đệm đỡ Tiền mặt họ cần có là:

$$(40.000 - 1.000.000 \times 2,5\%) \times 5 = 75.000 \text{ đô la}$$

Con số này nhỏ hơn nhiều so với 200.000 đô la mà chúng tôi từng nghĩ mình cần. Tuy nhiên, 75.000 đô la vẫn là số tiền rất lớn để có thể tiết kiệm và đạt tới độc lập tài chính. Tôi muốn xem liệu chúng tôi có thể làm gì để cải thiện tình hình thêm nữa hay không.

Việc này đưa tôi đến quy trình mà tôi thích gọi là dựng lên tấm Khiên chắn Lợi suất. Dựng lên Khiên chắn Lợi suất là quá trình *tạm thời* xoay vòng danh mục đầu tư của bạn thành các tài sản có lợi suất cao hơn. Lưu ý từ khóa “tạm thời”. Về lâu về dài, danh mục đầu tư của bạn nên là danh mục dựa trên ETF chuyên theo dõi chỉ số và có chi phí thấp. Tại sao ư? Bởi vì đó là điều kiện triển khai nghiên cứu của trường Trinity. Nếu bạn đi quá xa, Quy tắc 4% không còn mang lại tác dụng nữa. Nhưng việc tạo ra một Khiên chắn Lợi suất trong năm năm nghỉ hưu đầu tiên có thể giúp bạn chống lại vấn đề lớn nhất của Quy tắc 4%.

Đầu tiên, hãy chọn các tài sản tương tự như các tài sản đã có trong danh mục đầu tư của bạn nhưng mang lại lợi suất cao hơn. Sau đó, hãy đổi vị trí của chúng một cách có chiến lược để tăng lợi suất cho danh mục đầu tư của mình. Điều này có thể làm tăng mức biến động ở danh mục đầu tư của bạn và tôi sẽ giải thích tại sao, nhưng những gì chúng ta đang làm ở đây là đánh đổi mức biến động cao hơn để thu về lợi suất cao hơn.

Trong 5% trường hợp hiếm hoi bị thất bại với danh mục đầu tư, họ đều hành xử sai lầm trong năm năm đầu tiên này. Thời điểm nguy hiểm là lúc bạn cần đảm bảo rằng mình không cần phải bán tài sản khi thị trường giảm giá để chi trả các khoản phí sinh hoạt. Vì vậy, hãy dựng lên Khiên chắn Lợi suất trong vòng năm năm. Khi vượt qua năm năm đầu mà không bị tổn thất gì thì bạn có thể tự tin rằng mình nằm trong 95% những người về hưu có thể “cán đích an toàn”.

Vậy tài sản có lợi suất cao nào góp phần tạo nên Khiên chắn Lợi suất của chúng tôi?

Cổ phiếu ưu đãi

Đầu tiên là cổ phiếu ưu đãi, sản phẩm lai giữa cổ phiếu và trái phiếu. Chúng được giao dịch trên thị trường chứng khoán cùng với các cổ phiếu khác, nhưng không giống như cổ phiếu phổ thông, chúng không đi liền với quyền biểu quyết, nghĩa là chúng không phải phương tiện thể hiện sự sở hữu như cổ phiếu thường. Trên thực tế, các công ty phát hành cổ phiếu ưu đãi như một cách huy động vốn, giống như trái phiếu. Nhưng không giống trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi đứng ở vị trí thấp hơn trong danh sách những thứ được công ty thanh toán nếu họ vỡ nợ. Nếu công ty không có đủ tiền mặt, cổ tức của cổ phiếu phổ thông sẽ sụt giảm trước, sau đó là cổ phiếu ưu đãi và chỉ sau ấy mới đến lượt trái phiếu. Vì

vậy, trong tình trạng khó khăn về tài chính, các cổ đông được “ưu đãi” sẽ được trả tiền sau những người nắm giữ trái phiếu, và trước những cổ đông phổ thông.

Đổi lấy nhược điểm này, cổ phiếu ưu đãi nhận được lợi suất cao hơn nhiều. Trong khi chỉ số vốn sở hữu có thể có lợi suất 2% thì cổ phiếu ưu đãi có xu hướng đem về 4-6%. Chúng dễ biến động hơn trái phiếu, nhưng ít biến động hơn so với cổ phiếu thường, vì vậy sở hữu cổ phiếu ưu đãi chính là cách tăng lợi suất mà không gặp phải nguy cơ biến động quá cao. Một ưu điểm khác là trong khi trái phiếu trả lãi thì cổ phiếu ưu đãi trả cổ tức đạt chuẩn. Điều này có nghĩa là cổ phiếu ưu đãi được đánh thuế một cách ưu ái hơn, như chúng ta đã bàn ở Chương 13.

Tôi đã khuyên các bạn không nên mua cổ phiếu riêng lẻ và điều này cũng đúng với cổ phiếu ưu đãi. Cổ phiếu ưu đãi quá phức tạp để có thể sở hữu từng loại riêng lẻ. Ngay cả khi được phát hành từ cùng một công ty, chúng vẫn có thể hoạt động khác nhau. Có loại cổ phiếu ưu đãi tích lũy, có loại không tích lũy; có loại cổ phiếu ưu đãi chuyển đổi được sang loại thường, có loại không; có loại đưa ra lãi suất cố định, có loại thả nổi với lãi suất hiện hành. Vậy nên tôi ủng hộ việc sở hữu cổ phiếu ưu đãi trong một quỹ ETF chỉ số, giống như cách tôi sở hữu cổ phiếu. Bằng cách đó, bạn có thể sở hữu toàn bộ thị trường mà không cần tìm hiểu chi tiết về từng loại cổ phiếu được phát hành riêng lẻ.

Ví dụ, đây là một vài quỹ ETF đầu tư vào các chỉ số của cổ phiếu ưu đãi.

Tên	Quốc gia	Mã
iShares S&P/TSX North American Preferred Stock Index (Chỉ số cổ phiếu ưu đãi Bắc Mỹ iShares S&P/TSX)	Canada	XPF
iShares U.S Preferred Stock (Cổ phiếu ưu đãi Hoa Kỳ iShares)	Hoa Kỳ	PFF
PowerShares Preferred Portfolio (Danh mục đầu tư ưu đãi PowerShares)	Hoa Kỳ	PGX

Kết luận: Khi xây dựng Khiên chắn Lợi suất của mình, tôi đã tham gia quỹ XPF. Những quỹ còn lại là quỹ tương tự của Hoa Kỳ, và như thường lệ, vui lòng tìm đến các chuyên gia cố vấn tài chính có thẩm quyền để nhận lời khuyên trước khi mua bất cứ loại cổ phiếu riêng lẻ nào.

Tín thác đầu tư bất động sản

Bây giờ, khi đã hiểu suy nghĩ của tôi về vấn đề nhà ở, có thể bạn sẽ ngạc nhiên khi biết rằng tôi có sở hữu bất động sản. Chỉ là theo cách khác với mọi người.

Quỹ tín thác đầu tư bất động sản, hay REIT (Real Estate Investment Trust), là những tập đoàn sở hữu và quản lý bất động sản, nhưng họ không chỉ ngồi trên đồng bất động sản đó với hi vọng bán ra với giá cao

hơn. Họ sở hữu và quản lý *các khoản đầu tư* bất động sản: tòa nhà văn phòng, trung tâm mua sắm, nhà dưỡng lão, khu chung cư... REIT mua các tài sản này, tìm người thuê và thuê người để quản lý công việc hằng ngày. Mỗi tháng, họ thu tiền thuê mặt bằng và chuyển lợi nhuận về cho các cổ đông của mình.

Bởi REIT được tạo ra với mục đích mang lại thu nhập cho các cổ đông của quỹ nên mức lợi suất của họ cao hơn thị trường chứng khoán. Thêm vào đó, tôi phải thừa nhận rằng tham gia REIT vô cùng thú vị. Bởi REIT sở hữu nhiều tòa nhà thương mại ở Mỹ và Canada, nên bạn có thể tra cứu các tài sản độc lập và rất có thể bạn sẽ tìm thấy trung tâm mua sắm hay rạp chiếu phim bạn yêu thích, hoặc thậm chí là tòa nhà văn phòng nơi bạn đang làm việc. Sở hữu chỉ số REIT đồng nghĩa với việc bạn sở hữu một phần của tòa nhà đó!

Giống như cổ phiếu ưu đãi, bạn có thể sở hữu REIT theo một chỉ số nào đó, vì thế bạn có thể sở hữu toàn bộ khu vực thay vì phải chọn lọc riêng lẻ. Dưới đây là một vài quỹ ETF theo kiểu REIT để bạn tham khảo:

Tên	Quốc gia	Mã
iShares S&P/TSX Capped REIT Index (Chỉ số REIT có giới hạn iShares S&P/TSX)	Canada	XRE
iShares Core U.S REIT (REIT chủ chốt của Hoa Kỳ iShares)	Hoa Kỳ	USRT

Tiết lộ: Tôi sở hữu chỉ số XRE.

Trái phiếu doanh nghiệp (corporate bond)

Đúng như tên gọi, trái phiếu doanh nghiệp tương tự như trái phiếu chính phủ, nhưng được phát hành bởi một công ty chứ không phải bởi một quốc gia. Giống như cổ phiếu ưu đãi, trái phiếu doanh nghiệp được phát hành để huy động vốn, nhưng theo thứ tự phân cấp nợ, trái phiếu được xếp đầu tiên. Nếu một công ty có sẵn tiền mặt, trái phiếu được thanh toán trước, sau đó là cổ phiếu ưu đãi, cuối cùng là cổ tức dành cho cổ phiếu phổ thông. Vì lý do đó, trái phiếu doanh nghiệp được coi là an toàn hơn cổ phiếu ưu đãi, nhưng rủi ro hơn trái phiếu chính phủ. Suy cho cùng, một doanh nghiệp dễ gặp phải tình trạng cạn kiệt vốn hơn chính phủ. Vì trái phiếu doanh nghiệp có mức biến động cao hơn trái phiếu chính phủ nên chúng đem về lãi suất cao hơn khoảng 1-2%.

Bây giờ chúng ta sẽ phân biệt trái phiếu doanh nghiệp với cái gọi là “trái phiếu lợi tức cao”. Các tổ chức xếp

hạng như Moody's và Standard & Poor's đánh giá từng trái phiếu doanh nghiệp được phát hành trên thị trường dựa trên khả năng tài chính của doanh nghiệp đó và gán cho nó một loại điểm số. Loại A là tuyệt vời, B là ổn, và C là tệ, giống như điểm số ở trường cấp ba. AA thậm chí còn tốt hơn, và AAA là mức cao nhất có thể - gần như không có rủi ro. Thuật ngữ "trái phiếu doanh nghiệp" nhắc tới các trái phiếu thuộc cấp "đầu tư", hoặc có xếp hạng BBB hay cao hơn (sử dụng thang đánh giá của Standard & Poor's). Bất cứ trái phiếu nào có xếp hạng dưới mức này đều được coi là một trái phiếu "lợi tức cao", hay gọi theo cách thiếu tế nhị hơn là trái phiếu "rác".

Tôi từng sở hữu trái phiếu rác và chúng rất dễ dao động. Chúng trả cho người sở hữu mức lãi suất ngọt ngào hơn trái phiếu chính phủ, nhưng *trời ạ* giá trị của chúng dao động rất "ác liệt". Chúng thường bao gồm các công ty trong lĩnh vực hàng không, dầu mỏ, khai khoáng và công nghệ, vì vậy dù lãi suất của những trái phiếu này khiến ta say sưa, giá của chúng cũng dao động thất thường như cổ phiếu, nên suy cho cùng tôi không khuyến khích bạn mua chúng. Hãy trung thành với loại trái phiếu thuộc cấp đầu tư.

Dưới đây là một số quỹ ETF theo dõi phân khúc thị trường này:

Tên	Quốc gia	Mã
Vanguard Total Corporate Bond (Tổng trái phiếu doanh nghiệp Vanguard)	Hoa Kỳ	VTC
iShares Canadian Corporate Bond (Trái phiếu doanh nghiệp Canada iShares)	Canada	XCB

Tiết lộ: Tôi từng tham gia quỹ XCB.

Nhận cổ tức bằng cổ phiếu (dividend stock)

Và cuối cùng là hình thức nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ phiếu của những công ty trả cổ tức bằng cổ phiếu là những cổ phiếu thường trả cổ tức cao hơn bình thường. Thông thường, đây là những công ty lớn, làm ăn phát đạt và có tên tuổi tại các thị trường bão hòa không có nhiều cơ hội phát triển. Ví dụ như Johnson & Johnson hoặc Coca-Cola.

Ở các công ty trẻ, có mức tăng trưởng cao như các công ty khởi nghiệp về công nghệ, thu nhập của họ thường được tái đầu tư vào việc mở rộng kinh doanh, thuê thêm người và xây dựng thêm nhà máy. Nhưng các ông lớn như Coca-Cola thường gặp phải vấn đề là họ có quá nhiều tiền và không biết phải làm gì với chúng. Vì vậy, thay vì đầu tư vào một dự án rủi ro và đầu cơ tích trữ, họ có xu hướng phân phối khoản tiền này lại cho các cổ đông của mình.

Bạn muốn trở thành một trong những cổ đông ấy.

Dưới đây là một số quỹ ETF theo dõi phân khúc thị trường như vậy:

Tên	Quốc gia	Mã
Vanguard High Dividend Yield (Cổ tức lợi suất cao Vanguard)	Hoa Kỳ	VYM
iShares Canadian Select Dividend Index (Chỉ số cổ tức tuyển chọn của Canada iShares)	Canada	XDV
iShares International Select Dividend (Cổ tức tuyển chọn quốc tế iShares)	Quốc tế	IDV

Tiết lộ: Tôi từng tham gia quỹ XDV.

Kết hợp tất cả

Trên đây là bốn trụ cột của Khiên chắn Lợi suất. Bây giờ hãy kết hợp tất cả lại với nhau. Lấy từng trụ cột, khớp nó với phần giống nhất trong danh mục đầu tư của bạn, rồi hoán đổi vị trí của chúng để có phiên bản danh mục mới mang về lợi suất cao hơn. Điều này làm tăng mức biến động của danh mục đầu tư, chắc chắn rồi. Nhưng nó cũng giúp bạn ít bị tổn thương hơn khi những biến động xảy ra. Ngay cả khi giá trị danh mục đầu tư tổng thể của tôi dao động mạnh mẽ hơn, thì nhờ nhận được một khoản lãi ổn định dưới dạng tiền dự

phòng mỗi tháng nên tôi cũng không cần phải bán tài sản để chi trả các khoản phí sinh hoạt. Điều này có ảnh hưởng lớn đến kế hoạch nghỉ hưu sớm của tôi.

Hãy nhớ rằng mục tiêu của bài tập này là giảm nguy cơ nằm trong số 5% những người bị thất bại trong kế hoạch nghỉ hưu. Hoán đổi một phần danh mục đầu tư của mình cho các tài sản có lợi suất cao hơn sẽ củng cố thêm Khiên chắn Lợi suất của bạn, đồng thời làm giảm số tiền bạn cần trong Đệm đỡ Tiền mặt. Hãy nhớ lấy công thức:

Đệm đỡ Tiền mặt = (Chi tiêu hằng năm - Lợi suất hằng năm) × Số năm

Đây là danh mục đầu tư đầu tiên của tôi:

Loại tài sản	Tỷ lệ phân bổ	Lợi suất
Trái phiếu	40%	3%
Chỉ số Canada	20%	2,5%
Chỉ số Hoa Kỳ	20%	1,75%
Chỉ số EAFE	20%	2,5%

Sau khi dựng lên Khiên chắn Lợi suất, đây là diện mạo danh mục đầu tư mới của tôi:

Loại tài sản	Tỷ lệ phân bổ	Lợi suất
Trái phiếu	40%	4,3%
Trái phiếu chính phủ	10%	3%
Trái phiếu doanh nghiệp	10%	3,5%
Cổ phiếu ưu đãi	20%	5,6%
Chỉ số Canada	20%	4,4%
TSX	5%	2,5%
Nhận cổ tức bằng cổ phiếu	5%	3,5%
REIT	10%	5,75%
Chỉ số Hoa Kỳ	20%	1,75%
Chỉ số EAFE	20%	2,5%
<i>Tổng</i>	100%	3,5%

Đây là những số liệu chính xác tại thời điểm tôi tạo ra Khiên chắn Lợi suất của mình, thông số của bạn có thể sẽ khác.

Lưu ý lợi suất ở danh mục đầu tư mới: 3,5%! Cùng xem con số này tác động thế nào tới quy mô Đệm đỡ Tiền mặt của tôi:

Đệm đỡ Tiền mặt = $(40.000 - 1.000.000 \times 3,5\%) \times 5 = 25.000 \text{ đô la}$

Bằng cách tạm thời chuyển đổi tài sản của mình, chiếc đệm tiền mặt của tôi đã giảm từ 200.000 đô la xuống chỉ còn 25.000 đô la.

Ở Bryce và tôi, chúng tôi đã tính toán tổng chi phí sinh hoạt chung của hai người là 40.000 đô la, và do đó, con số để độc lập tài chính là 1 triệu đô la.

1 triệu đô la nghe như một số tiền khổng lồ đến điên rồ - nhất là đối với tôi. Nhưng nhờ tôi đã chọn được một nghề nghiệp có chỉ số POT tốt, nhờ Tư duy Khan hiếm đã giúp tôi tối ưu hóa các chi phí và nhờ chúng tôi đã quyết định không mua một ngôi nhà quá đắt nên chỉ sau chín năm làm việc, chúng tôi đã sắp vượt qua con số mục tiêu ấy.

Một ngày nọ, trong lúc tôi vẫn đang làm việc ở công ty, Bryce gọi cho tôi và nói anh đã đặt chỗ tại một nhà hàng sang trọng nhân dịp đặc biệt. Tôi không hề biết dịp đặc biệt đó là dịp gì. Hôm ấy không phải sinh nhật tôi, không phải ngày kỷ niệm của hai người, nhưng vì đó là nhà hàng yêu thích nên tôi cũng nhận lời hẹn của anh.

Sau khi dùng bữa xong, Bryce đưa cho tôi một tờ giấy. Đó là bản sao kê tài khoản ngân hàng của chúng tôi. Một tờ giấy nhớ có chữ "TỔNG CỘNG" cùng với một con số ghi bằng bút dạ.

Tôi há hốc mồm nhìn con số đó, rồi ngược nhìn anh.

"Đây là sự thật ư?"

Bryce cười toe toét, rồi nâng ly rượu vang lên. “Xin chúc mừng, nhà triệu phú!”

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Tuân theo Quy tắc 4% vẫn khiến bạn phải đối mặt với 5% nguy cơ cạn sạch tiền, do một hiện tượng có tên là rủi ro về trình tự lợi nhuận.
- ▶ Kế hoạch dự phòng của bạn chính là Đệm đỡ Tiền mặt và Khiên chắn Lợi suất.
 - Đệm đỡ Tiền mặt: Một khoản tiền dự trữ được cất trong tài khoản tiết kiệm mà bạn có thể lấy ra sử dụng, tránh trường hợp phải rút ra hết danh mục đầu tư khi thị trường đi xuống trong nhiều năm.
 - Khiên chắn Lợi suất: Sự kết hợp giữa cổ tức và tiền lãi mà bạn nhận được từ các quỹ ETF của mình - chúng được trả cho bạn dưới dạng tiền mặt mà không đòi hỏi bạn bán bất cứ tài sản nào.
- ▶ Bạn có thể dựng lên Khiên chắn Lợi suất bằng cách hoán đổi một số tài sản của bạn với các tài sản có mức lợi suất cao hơn, chẳng hạn như:
 - Cổ phiếu ưu đãi
 - Tín thác đầu tư bất động sản (REIT)

- Trái phiếu doanh nghiệp
- Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
- ▶ Quy mô Đệm đỡ Tiền mặt được xác định bằng công thức sau:
 - Đệm đỡ Tiền mặt = (Chi tiêu hằng năm - Lợi suất hằng năm) \times Số năm

CHƯƠNG 16

Có thêm tiền khi đi du lịch

“Cậu bỏ việc khi chưa xin được việc mới ấy hả?”

“Đi du lịch vòng quanh thế giới? Làm thế quái nào cậu có thể chi trả cho chuyến đi?”

“Tại sao cậu lại nghỉ việc? Cậu không thích làm việc ở đây à?”

Đồng nghiệp của tôi không biết lý do thực sự khiến tôi nghỉ việc - vâng, tôi đã chính thức nghỉ hưu ở tuổi 31. Tôi kể với mọi người rằng tôi là một người trẻ điển hình của thế hệ Y và tôi chuẩn bị “tạm nghỉ” một năm nhằm “đi tìm chính mình”. Ai nấy đều tin sái cổ.

Tôi đã thực hiện các phép toán hàng trăm lần, khi biết rằng nếu sử dụng Quy tắc 4%, danh mục đầu tư 1 triệu đô la sẽ mang lại cho chúng tôi khoản tiền 40.000 đô la/năm cho các chi phí sinh hoạt, và với sự yểm trợ

của Khiên chắn Lợi suất và Đệm đỡ Tiền mặt, chúng tôi đã có một kế hoạch đủ khả năng vượt qua mọi giông bão. Ngoại trừ một việc tôi chưa kịp tính đến, chính là cơn bão đang làm loạn trong tâm trí mình. Các phép toán đã bật đèn xanh cho tôi, nhưng tôi lại vô cùng sợ hãi.

Bố từng dạy tôi giá trị của *chi ku*. Ông cũng dạy tôi rằng nền giáo dục tốt và một công việc tốt có giá trị bằng cả mạng sống của tôi. Liệu tôi có khiến ông thất vọng? Liệu có phải tôi đang mắc một sai lầm lớn?

Một cách cần cù và vất vả, tôi đã lắp ráp hoàn thiện chiếc tên lửa của chính mình, từng chút từng chút một. Và giờ đây, sau gần một thập kỷ, nó đã sẵn sàng bay vút vào vũ trụ. *Sẽ ra sao nếu chẳng may tôi không có đủ hành trang? Liệu tôi có đang gây ra một sai lầm nghiêm trọng? Điều gì sẽ xảy ra nếu tất cả tan tành?*

Những suy nghĩ đó đã ám ảnh tôi nhiều tháng trời. Chúng ám ảnh tôi khi chúng tôi báo với chủ nhà về việc ngừng thuê căn hộ. Chúng ám ảnh tôi khi chúng tôi bán sạch bách đồ đạc và chỉ còn lại số vật dụng nhét vừa vào hai chiếc balô. Chúng liên tục ám ảnh tôi cho tới tận khi chúng tôi lên máy bay, bắt đầu chuyến đi chiến thắng kéo dài một năm để chu du vòng quanh thế giới. Khi chúng tôi tắt dây an toàn và đoạn video về an toàn bay được trình chiếu trên màn hình nhỏ trong khoang máy

bay, khi ấy tôi chỉ có duy nhất một suy nghĩ: *Liệu giấc mơ của mình cuối cùng có thành hiện thực? Hay rốt cuộc mình sẽ hối hận cả đời?*

YÊU THÍCH DU LỊCH

Khi tôi còn nhỏ, nếu bạn nói tôi hãy nhảy từ đỉnh “núi” được tạo nên từ rác thải y tế sang đỉnh núi Alps của Thụy Sĩ, thì tôi sẽ cho rằng bạn bị dở hơi. Nhưng khi đứng ở Fürenalp, Engelberg, ngắm nhìn những rặng núi phủ tuyết trắng xóa, xuýt xoa từng đám cỏ xanh mướt và chăm chú xem đàn bò cặm cùi ăn cỏ một cách đáng yêu, tôi nhận ra rằng giấc mơ của mình đang dần trở thành hiện thực. Tôi cười khúc khích như một kẻ ngốc và chạy về phía tấm bạt lò xo mà chúng tôi (bằng một cách kỳ lạ nào đó) đã tìm thấy trên đỉnh núi. Chạy nhảy vòng quanh, hít hà, cảm nhận gió lùa qua tóc, tận hưởng ánh mặt trời phủ lên gương mặt và ngân nga giai điệu *Sound of Music*, tôi thấy mình như đang ở trên đỉnh thế giới - mà tôi đoán là sự thực cũng gần như vậy.

Tôi không nghĩ còn gì tuyệt vời hơn việc leo núi Alps, nhưng những trải nghiệm thay đổi cuộc đời tôi cứ thế kéo dài, trải nghiệm sau lại thú vị hơn kỷ niệm trước. Tôi từng leo lên những vách đá Santorini khi ngắm nhìn biển Aegean xanh ngắt. Tôi đạp xe dọc theo kênh đào

Amsterdam. Tôi hít hà vị mặn của biển Howth và tận hưởng thiên đường ẩm thực từ thịt bò Kobe ở Osaka. Tôi như vút bỏ mọi căng thẳng trong suốt hàng thập kỷ qua tại một nhà tắm ở Seoul và tôi được cấp chứng nhận lặn sử dụng bình khí ở Koh Tao, sau khi chinh phục nỗi sợ nước tưởng như không thể vượt qua.

Tóm lại, tôi đã yêu du lịch. Nếu cho rằng du lịch trong một năm sẽ giúp tôi chán đi chơi, thì hóa ra đó là một nhầm tưởng. Trong suốt một thập kỷ cắm đầu cắm cổ vào công việc, thời gian thật vô giá trị. Chấm công vào làm, chấm công ra về, trở về nhà, tắm giặt và tiếp tục lặp lại quy trình ấy. Vào năm cuối trước khi nghỉ hưu, trong điện thoại tôi chỉ có duy nhất hai bức hình. Trong suốt *cả năm ròng rã*. Đó là toàn bộ ký ức đáng được lưu giữ lại.

Vào năm sau khi nghỉ hưu, điện thoại của tôi hết bộ nhớ vì chụp quá nhiều ảnh. Mỗi ngày trôi qua đều tươi mới. Cuối cùng tôi cũng được nếm mùi vị của sự tự do, và tôi không muốn nó kết thúc. Vì vậy, khi lên máy bay trở về nhà sau một năm du lịch vòng quanh thế giới, lòng tôi ngập tràn lo âu.

Nằm trên chiếc giường cũ của mình - chiếc giường đã được chuyển tới nhà của mẹ Bryce, tôi cảm giác mình như chú chim bị nhốt trong lồng đang nằm nhìn trời cao. Tôi trần trọc vì lệch múi giờ. Sau đó, tôi lôi máy tính

ra, nơi tôi đã lập danh mục cho từng đồng đô la, euro và yên Nhật mà chúng tôi đã chi tiêu trong suốt hành trình của mình. Tôi gõ phím thật khẽ, cố gắng không đánh thức Bryce khi cộng đầy đủ mọi khoản.

“Chết tiệt”, tôi nói hơi to quá.

“Gì vậy?”, Bryce lầm bầm. “Sao thế em?”

Tôi ngó lơ câu hỏi. Tôi kiểm tra đi kiểm tra lại từng con số, từng công thức. *Không thể thế được. Nhất định không thể thế được.*

“Có chuyện gì?”, anh ngồi dậy, mò mẫm tìm cặp kính mắt trong bóng tối. “Có phải mình tiêu rồi không? Mình chi tiêu quá tay hả em?”

Tôi lắc đầu.

“Thế thì làm sao?”

Tôi chỉ vào màn hình, vào con số tổng cộng của chúng tôi. 40.150 đô la.

Chúng tôi có thể đi du lịch vòng quanh thế giới mà chỉ tốn mức chi phí bằng với khi ở nhà.

Hãy ngẫm lại thật kỹ, chúng tôi đã ghé thăm 20 quốc gia trên khắp ba châu lục. Chúng tôi đã bay trọn chu vi địa cầu. Chúng tôi thực hiện những điều mà rất ít người trên Trái đất có thể làm được. Và chi phí thì chỉ bằng với việc ngồi yên một chỗ.

Đột nhiên Bryce tỉnh cả ngủ. Đầu anh đã nảy số, và tôi cũng vậy.

“Em nhận ra điều đó có nghĩa là gì phải không?”, anh hỏi tôi.

Tôi gật đầu. Tôi biết.

Chúng tôi có thể đi du lịch vòng quanh thế giới - mãi mãi.

CHI PHÍ DU LỊCH VÒNG QUANH THẾ GIỚI

Các quốc gia chúng tôi đã ghé thăm: 20 (Mỹ, Anh, Scotland, Ireland, Hà Lan, Đan Mạch, Bỉ, Đức, Thụy Sĩ, Áo, Séc, Hungary, Hy Lạp, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Thái Lan, Việt Nam, Campuchia)

Vùng lãnh thổ	Khoảng thời gian	Chi phí hằng tháng (đô la Mỹ)	Chi phí hằng tháng (đô la Canada)
Bắc Mỹ	1 tháng	2.441	3.174
Vương quốc Anh	1 tháng	3.962	5.150
Tây Âu	1 tháng	3.515	4.569
Đông Âu	1 tháng	2.657	3.454
Nhật Bản	2 tháng	3.243 + 2.376	4.216 + 3.089
Đông Nam Á	6 tháng	2.031 + 2.057 + 2.038 + 1.836 + 1.674 + 1.703	2.640 + 2.675 + 2.649 + 2.387 + 2.176 + 2.214
<i>Tổng cộng</i>	12 tháng	29.533 đô la Mỹ/năm	38.393 đô la Canada/năm

Cộng thêm chi phí bảo hiểm du lịch cho hai người là $875 \times 2 = 1.750$ đô la Canada, tổng cộng chúng tôi đã tiêu 30.879 đô la Mỹ, tương đương 40.143 đô la Canada mỗi năm.

Chúng tôi gạt đi nhận định cho rằng du lịch là điều vô cùng đắt đỏ - đó là lời nói dối. Bằng cách phân chia thời gian du lịch trong năm giữa các khu vực đắt đỏ (như Anh, Tây Âu và Nhật Bản) và các khu vực có chi phí sinh hoạt thấp (như Đông Nam Á), chi phí hằng ngày của chúng tôi trung bình chỉ là 42 đô la Mỹ, tức 55 đô la Canada mỗi người. Chúng tôi đặt chỗ ở qua Airbnb và khách sạn thông thường, có khi chúng tôi ra ngoài ăn, có khi tự nấu ở nhà nghỉ. Chúng tôi thậm chí còn có thể tận hưởng những món ăn đắt tiền và các trải nghiệm đáng nhớ như ăn hàu và tôm hùm tươi sống ở Boston, tham gia khóa học về lặn có bình khí kéo dài bốn ngày ở Thái Lan (250 đô la Mỹ/người, bao gồm chỗ ở), đi lặn ở Campuchia (80 đô la Mỹ/người cho 2 lần lặn), leo núi Alps của Thụy Sĩ (87 đô la Mỹ/người) và ăn thịt bò Kobe (48 đô la Mỹ/người) tại Nhật Bản!

Dưới đây là các khoản chi phí của chúng tôi theo khu vực và hạng mục chi tiêu:

BẮC MỸ

Hạng mục	Chi phí (đô la Mỹ/ tháng/hai người)	Chi phí (đô la Canada/ tháng/hai người)	Chú thích
Chỗ ở	760	987,65	
Đồ ăn	1.453	1.889,4	28% dùng cho thực phẩm tự nấu, 72% là chi phí ăn ngoài.
Di chuyển	162	211,32	
Các hoạt động	0	0	Hoạt động đáng kể nhất của chúng tôi? Đó là ăn-như-heo.
Trang phục/ Đồ vệ sinh cá nhân...	66	86,1	
Tổng cộng	2.441	3.174,47	

VƯƠNG QUỐC ANH

Hạng mục	Chi phí (đô la Mỹ/ tháng/hai người)	Chi phí (đô la Canada/ tháng/hai người)	Chú thích
Chỗ ở	1.827	2.375	
Đồ ăn	944	1.227	46% dùng cho thực phẩm tự nấu, 54% là chi phí ăn ngoài.
Di chuyển	664	863,41	Bao gồm các chuyến bay của hãng hàng không khu vực, như Ryanair và EasyJet.
Các hoạt động	455	592	
Trang phục/ Đồ vệ sinh cá nhân...	71	92,59	
Tổng cộng	3.961	5.150	

TÂY ÂU

Hạng mục	Chi phí (đô la Mỹ/ tháng/hai người)	Chi phí (đô la Canada/ tháng/hai người)	Chú thích
Chỗ ở	1.685,38	2.191	
Đồ ăn	954,32	1.240,62	34% dùng cho thực phẩm tự nấu, 66% là chi phí ăn ngoài.
Di chuyển	584,49	759,84	Bao gồm các chuyến bay địa phương và phí xe buýt để di chuyển quanh thành phố.
Các hoạt động	179,99	233,99	
Trang phục/ Đồ vệ sinh cá nhân...	110,42	143,55	
Tổng cộng	3.514,6	4.569	

ĐÔNG ÂU

Hạng mục	Chi phí (đô la Mỹ/ tháng/hai người)	Chi phí (đô la Canada/ tháng/hai người)	Chú thích
Chỗ ở	1.217,69	1.583	
Đồ ăn	987,8	1.284,14	37% dùng cho thực phẩm tự nấu, 63% là chi phí ăn ngoài.
Di chuyển	288,46	375	
Các hoạt động	130,77	170	
Trang phục/ Đồ vệ sinh cá nhân...	32,2	41,86	
Tổng cộng	2.656,92	3.454	

NHẬT BẢN

Hạng mục	Chi phí (đô la Mỹ/ tháng/hai người)	Chi phí (đô la Canada/ tháng/hai người)	Chú thích
Chỗ ở	1.335,38	1.736	
Đồ ăn	1.136,77	1.477,8	26% dùng cho thực phẩm tự nấu, 73% là chi phí ăn ngoài.
Di chuyển	532,91	692,78	Bao gồm thuế cho các chuyến bay sử dụng điểm thưởng + vé máy bay giá rẻ + vé tàu hỏa
Các hoạt động	193,74	251,86	
Trang phục/ Đồ vệ sinh cá nhân...	44,28	57,56	
Tổng cộng	3.243,08	4.216	

ĐÔNG NAM Á (CHI PHÍ CHO VIỆT NAM)

Hạng mục	Chi phí (đô la Mỹ/ tháng/hai người)	Chi phí (đô la Canada/ tháng/hai người)	Chú thích
Chỗ ở	591,93	769,51	
Đồ ăn	516,97	672,06	20% dùng cho thực phẩm tự nấu, 80% là chi phí ăn ngoài.
Di chuyển	451,28	586,67	
Các hoạt động	191,13	248,47	
Trang phục/Đồ vệ sinh cá nhân...	84,53	109,89	Bao gồm phí xin thị thực.
Tổng cộng	1.835,84	2.386,6	

Chúng tôi giữ mức chi tiêu hợp lý bằng cách thêm Đông Nam Á vào hành trình của mình. Nơi đây không chỉ có thời tiết tuyệt vời, mà giá cả cũng tuyệt cú mèo. Ví dụ, tại Chiang Mai, Thái Lan, chúng tôi đã thuê căn hộ một phòng ngủ hoàn toàn mới, kèm theo dịch vụ phòng tập gym, phòng tắm hơi và hồ bơi. Giá thuê chỉ là 470 đô la mỗi tháng. Toàn bàn ăn trái đầy hải sản tươi sống được hấp chín (vâng, “đầy một bàn ăn” chính là đơn vị đo lường ở đây) với giá 12 đô la một người. Một đĩa Pad Thái gà? Chỉ 1,25 đô la. Một tiếng massage thoa dầu? 10 đô la tính cả tiền boa.

Viễn cảnh phải nói lời tạm biệt với Thái Lan trở nên vô cùng tồi tệ sau khi tôi nhận ra bạn có thể sống như một nữ hoàng với mức lương 12.000-15.000 đô la một năm. Ngoài ra, việc tận hưởng cuộc sống bốn sao với chi phí một sao tiếp tục khiến chúng tôi kinh ngạc khi tới Việt Nam, Malaysia và Campuchia.

Vì vậy, nếu bạn đang có ý định đi vòng quanh thế giới và cảm thấy thật khó cân bằng tài chính của mình, thì hãy đưa Đông Nam Á vào danh sách. Bạn càng dành nhiều thời gian ở đây, bạn càng ít có nguy cơ phá vỡ ngân sách của mình. Hãy nhớ lại việc chúng tôi từng nói trái phiếu là một công cụ giúp danh mục đầu tư hoạt động mượt mà hơn như thế nào, nó giúp bạn cân bằng chi phí. Và bạn có thể trải nghiệm điều tương tự ở những nơi cũng có chi phí sinh hoạt thấp khác, như Mexico, Trung Mỹ, Nam Mỹ, Đông Âu hoặc Bồ Đào Nha.

Đến nay chúng tôi đã nghỉ việc được ba năm để đi du lịch khắp thế giới, và tôi rất vui khi chia sẻ với bạn rằng mỗi ngày trôi qua vẫn vô cùng mới mẻ và đầy phiêu lưu. Thêm vào đó, giống như những người du mục giàu kinh nghiệm, chi phí du lịch của chúng tôi thậm chí đã giảm đáng kể. Năm ngoái, chúng tôi chỉ tiêu 36.000 đô la Canada cho cả năm! Và vì danh mục đầu tư mang lại cho chúng tôi 40.000 đô la nên mặc dù không còn thu nhập, chúng tôi vẫn được trả 4.000 đô la để du lịch vòng quanh thế giới!

Tôi đã lo sợ làm gì không biết?

MẸO DU LỊCH

Có một mẹo giúp cắt giảm chi phí khi du lịch. Nếu bạn tích lũy đủ điểm để trở thành khách hàng thân thiết của các hãng bay, bạn có thể sử dụng điểm thưởng đó khi đặt vé máy bay hoặc phòng khách sạn, từ đó mở đường du lịch miễn phí! Thông thường, đây là điều xa xỉ dành riêng cho doanh nhân, doanh nghiệp, tiếp viên hàng không hoặc bất kỳ ai di chuyển bằng đường hàng không khá nhiều trong năm. Nhưng bạn cũng có thể làm điều này ngay cả khi chưa từng bước chân lên máy bay. Tất cả những gì bạn cần là tín dụng tốt và một bảng tính.

Bí quyết là mở các thẻ tín dụng có phần thưởng lớn khi đăng ký, phù hợp với chi phí cần bỏ ra, sau đó hủy thẻ. Đợi ba đến sáu tháng rồi làm lại. Ví dụ, thẻ ưu đãi Chase Sapphire tặng khách hàng 60.000 điểm nếu bạn tiêu 4.000 đô la trong vòng ba tháng đầu tiên và sẽ miễn phí duy trì hằng năm trong năm đầu. Như vậy là bạn có điểm thưởng trị giá hơn 750 đô la để du lịch miễn phí! Ngoài các phần thưởng khi đăng ký, nhiều thẻ tín dụng còn cung cấp các ưu đãi khác như không tính phí giao dịch nước ngoài, cung cấp bảo hiểm cho thuê ô tô và được vào phòng chờ sân bay phục vụ thức ăn và đồ uống miễn phí - chỉ cần đảm bảo rằng bạn không quá cảm cú ản mà lỡ mất chuyến bay (như chúng tôi suýt nữa đã bị).

Một lưu ý trước khi mở thẻ: Hãy để tôi nói cho bạn biết về quy tắc 24/5. Đúng như tên gọi, để được Chase thông qua, bạn không được mở quá năm thẻ tín dụng cá nhân tại tất cả các ngân hàng trong vòng 24 tháng trở lại đây.

Trước khi bắt đầu hành trình chiến thắng vòng quanh Trái đất, chúng tôi mở đủ thẻ tín dụng để kiếm được 200.000 điểm mỗi người. Kết quả là, chúng tôi có thể bay các tuyến đường dài và chỉ phải trả 80-100 đô la tiền thuế, nhờ đó tiết kiệm được khoảng 6.000 đô la mỗi năm. Nếu phải móc túi trả số tiền này, chúng tôi sẽ phải cần thêm $6.000 \times 25 = 150.000$ đô la từ danh mục đầu tư của mình. Đáng sợ! Mẹo du lịch đã cứu chúng tôi thoát khỏi tình cảnh phải làm việc thêm hai năm nữa. Điều đó là tốt, bởi lẽ tôi không thể ngăn bản thân đừng rút súng bắn ông chủ của mình lâu đến thế.

Ngay cả khi bạn không có kế hoạch trở thành dân du mục như chúng tôi, bạn cũng có thể tiết kiệm được nhiều tiền trong kỳ nghỉ của mình. Chỉ cần đảm bảo rằng bạn sử dụng thẻ tín dụng một cách có trách nhiệm. Đừng cố dùng mẹo du lịch khi bạn đã mang nợ sẵn (xem Chương 5) và *chỉ* mở thẻ mới khi bạn biết mình có khả năng thanh toán toàn bộ số dư mỗi tháng.

Nếu bạn có thể sử dụng các mẹo du lịch và bạn là công dân Mỹ, thì xin chúc mừng! Bạn có quá trời những

lựa chọn. Hãy tìm hiểu thêm tại travelcards.cardratings.com để tìm các thẻ có phần thưởng tốt nhất. Trong khi đó, công dân Canada có thể tìm thấy các phương án tốt nhất (như thẻ phần thưởng American Express Gold yêu thích của chúng tôi với quà tặng là 25.000 điểm thưởng lúc mở thẻ) tại canadiantravelhacking.com.

AIRBNB

Một mẹo khác mà chúng tôi học được nhằm cắt giảm chi phí là sử dụng Airbnb. Nhờ Airbnb và mẹo du lịch, chúng tôi đã tiết kiệm khoảng 18.000 đô la/năm. Bạn có thể trải nghiệm cuộc sống như một người dân địa phương, ngoài ra bạn sẽ có nhà bếp của riêng mình và có thể sử dụng máy giặt. Không giống như khi ở khách sạn, nơi vòng eo bạn ngày càng to ra còn ví ngày càng xẹp xuống thì với Airbnb, bạn có thể tự nhiên như ở nhà. Tôi đã phát hiện ra tất cả những viên đá quý chưa được khai phá (như nơi bán món bánh mì bơ tỏi ở Lisbon và địa điểm cổ món tráng miệng ngon nhất tại Chiang Mai) bằng cách hỏi thăm chủ nhà Airbnb.

BẢO HIỂM DU LỊCH VÀ BẢO HIỂM CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

“Đột quỵ”, “Phòng chăm sóc đặc biệt”, “Có thể không qua khỏi”.

Đây là những lời bạn không bao giờ muốn nghe, đặc biệt là khi đang cách xa nhà cả nửa vòng Trái đất. Khi ấy, chúng tôi đang ở Thái Lan và Bryce vừa mới ngủ thiếp đi thì nhận được cuộc gọi từ mẹ. Bà của anh hiện đang nằm trong phòng chăm sóc đặc biệt và bác sĩ nói rằng bà chỉ còn sống được vài ngày, nếu không muốn nói là vài giờ. Sau khi anh gác máy, chúng tôi đặt ngay chuyến bay tiếp theo có thể về nhà, bắt đầu gói ghém đồ đạc và hủy tất cả các chương trình đặt chỗ.

Khi nhận được tin xấu trong lúc đang đi du lịch, bạn phải đối mặt với áp lực tài chính khi cần mua vé máy bay vào phút chót và đánh mất tiền khách sạn. Đó là lý do tại sao chúng tôi quyết định mua bảo hiểm du lịch trước khi khởi hành. Nó không chỉ chi trả cho các trường hợp y tế khẩn cấp lên tới 1 triệu đô la mỗi lần, chi phí hủy chuyến và trường hợp chuyến đi bị gián đoạn (trong trường hợp bất ổn chính trị hoặc thiên tai), mà nó còn chi trả cho phí bay trở về nhà và chi phí hủy chuyến bay/khách sạn trong trường hợp người thân mắc bệnh hoặc qua đời. Công ty chúng tôi đã chọn, World Nomads, hóa ra cũng hữu ích và đáng tin cậy, họ xử lý yêu cầu

bồi thường 3.000 đô la của chúng tôi một cách hiệu quả và khiến khoản chi để mua bảo hiểm đáng giá từng xu (1.750 đô la).

Cho dù bạn đang lên kế hoạch cho một kỳ nghỉ ở nước ngoài hoặc một cuộc sống du mục như chúng tôi, hãy đảm bảo thẻ tín dụng của bạn luôn cung cấp quyền lợi về bảo hiểm y tế quốc tế, hoặc bạn nên mua bảo hiểm du lịch riêng. Một số thứ có thể làm hỏng quá trình nghỉ hưu của bạn, ví dụ như một trường hợp cấp cứu bất ngờ.

Nếu dự định mua bảo hiểm du lịch, trước tiên bạn cần *phải* đóng bảo hiểm ở nước mình. Đó là bởi bảo hiểm du lịch giả định rằng bạn có thể được đưa về quê nhà nếu cần thiết. Mặc dù vậy, ngay cả khi bạn không có bảo hiểm ở quê nhà, tất cả quyền lợi đều còn nguyên. Bạn vẫn có thể mua bảo hiểm dành cho người nước ngoài, đó là điều mà chúng tôi sẽ nói ở Chương 18.

VISA (THỊ THỰC)

Một trong những câu hỏi mà độc giả gửi tới chúng tôi nhiều nhất là: “Các bạn đã làm gì khi xin visa?”

Trong năm đầu tiên đi du lịch, chúng tôi chủ yếu dựa vào thị thực du lịch, ở lại châu Âu trong thời gian cho phép 90 ngày, trước khi bay đến châu Á. Tại Việt Nam và Campuchia, chúng tôi đã nộp đơn xin thị thực điện tử trực tuyến, đóng phí cấp thị thực và in chúng ra trước

khi tới nơi. Tại Thái Lan, chúng tôi tự động nhận được thị thực du lịch 30 ngày tại sân bay, và cũng quyết định gia hạn thị thực vì quá yêu đất nước này. Nhìn chung, đây là một quá trình rất hiệu quả và không mất nhiều công sức.

Bây giờ, khi đã là dân du lịch dày dạn kinh nghiệm, chúng tôi cũng khám phá ra rằng ngay cả ở châu Âu, nếu muốn lưu trú du lịch lâu hơn 90 ngày cho phép, bạn vẫn có một vài lựa chọn. Wealth visa ở Tây Ban Nha, D7 cho Bồ Đào Nha và visa dành cho người lao động tự do của Đức sẽ cho phép bạn lưu trú tại các quốc gia này trong thời gian lâu hơn, có loại thậm chí cho phép bạn tiếp cận hệ thống chăm sóc sức khỏe quốc gia của họ.

Nếu bạn có hứng thú muốn đến bất cứ quốc gia nào nêu trên trong thời gian dài, dưới đây là một số thông tin chi tiết cho mỗi loại thị thực:

Tây Ban Nha

Thị thực không sinh lợi hay còn gọi là “wealth visa” của Tây Ban Nha giúp người nước ngoài sinh sống tại Tây Ban Nha nếu họ chứng minh được thu nhập cố định hằng tháng, dưới dạng lương hưu hoặc đầu tư. Nếu thu nhập hằng tháng của bạn từ 2.200 euro trở lên, cộng thêm 550 euro mỗi tháng dành cho từng thành viên gia đình, bạn có thể ở lại Tây Ban Nha trong một năm nếu gia hạn thị thực.

Bồ Đào Nha

Thị thực D7 cho phép người nước ngoài có quyền lưu trú ở Bồ Đào Nha bằng cách chứng minh thu nhập hằng năm là 8.120 euro (nhờ lương hưu, cho thuê bất động sản, đầu tư). Người có thị thực D7 sẽ được cấp giấy phép cư trú trong một năm, và có thể gia hạn trong thời gian hai năm liên tiếp. Sau năm năm, giấy phép này có thể được chuyển đổi thành giấy tờ thường trú. Và phần tuyệt vời nhất ư? Khi đã trở thành một cư dân, bạn có thể tiếp cận Dịch vụ Y tế Quốc gia, và được cấp hộ chiếu của Liên minh châu Âu.

Đức

Đức là một trong số ít các quốc gia cho phép nghệ sĩ và lao động tự do được cư trú nhờ thị thực dành cho người làm việc tự do, hay còn gọi là “*Freiberufler*” visa. Bạn cần chứng minh là có khả năng tự nuôi sống mình nhờ công việc tự do của bản thân.

Trước khi bắt đầu hành trình du lịch, chúng tôi không biết rằng mình thậm chí còn có thể lưu trú “dài hơi” ở châu Âu. Nếu bạn là công dân Mỹ hoặc Canada, bạn có hộ chiếu vàng và có thể sử dụng nó để cư trú hoặc kéo dài thời gian lưu trú một cách tương đối dễ dàng. Và nếu bạn quyết định trở thành dân du mục như chúng tôi, hãy biết rằng bạn có thể sinh sống ở nước ngoài lâu dài.

NGHỈ HƯU SỚM HƠN BẰNG CÁCH ĐI DU LỊCH

Tất cả chúng ta đều bị tẩy não và tin rằng mình phải chuyển đến một thành phố lớn, kiếm một công việc với mức lương cao, và sau đó làm việc cho đến khi 65 tuổi. Lời khuyên ấy từ thế hệ cha mẹ, mặc dù rất có ý nghĩa, nhưng đã lỗi thời. Du lịch không chỉ giúp bạn cắt giảm chi phí sinh hoạt sau khi nghỉ hưu, nó còn có thể giúp bạn đạt được sự độc lập về tài chính nhanh hơn.

Chưa bao giờ con người có thể làm việc từ xa dễ dàng đến vậy, thậm chí ta không cần phải bước chân vào văn phòng làm việc. Điều này có nhược điểm là phải thuê ngoài nhân công (đó là những gì đã xảy ra tại văn phòng của tôi), nhưng ưu điểm là nhân viên không bị ràng buộc về vị trí làm việc. Đã tới lúc cần cân nhắc đến việc trở thành những nhân viên như vậy.

Nếu tìm được cách làm việc từ xa, bạn có thể tận dụng thứ gọi là “kiếm lời từ chênh lệch giá theo khu vực địa lý”, có nghĩa là kiếm tiền từ một quốc gia có đồng tiền mạnh và chi tiêu ở một quốc gia có đồng tiền yếu. Ví dụ: kiếm được đô la Mỹ nhờ công việc trực tuyến trong khi sinh sống ở một quốc gia sử dụng peso, baht hoặc kroner. Nếu bạn kiếm được 2.000 đô la/tháng với công việc trợ lý trực tuyến, thu nhập hằng năm 24.000 đô la không cho bạn nhiều lựa chọn sinh sống tại Hoa Kỳ. Nhưng nếu bạn làm việc trực tuyến từ Oaxaca, Mexico,

nơi bạn có thể sống trong một căn hộ tuyệt đẹp và hầu như ngày nào cũng dùng bữa ở bên ngoài với 1.000 đô la/tháng, thì bạn *vẫn* có thể tiết kiệm gần 50% tiền lương một cách dễ dàng! Thậm chí mọi thứ còn tốt hơn thế nữa, đó là bạn có thể độc lập tài chính trong vòng 15 năm tiếp theo hoặc đại loại vậy (quay về Chương 14 để nhìn lại các phép toán) với mức lãi tính căn trọng là 6% hằng năm.

Đây chính xác là những gì độc giả của chúng tôi, Colby, đang thực hiện. Sau khi chán ngấy mức lương tối thiểu của một nhân viên bán xe hơi ở Canada, anh chuyển đến Hàn Quốc để trở thành giáo viên tiếng Anh. Mặc dù mức lương của anh ta chỉ là 30.000 đô la/năm, nhưng bởi tiền thuê nhà và chi phí chuyển bay được nhà trường chu cấp, cùng mức thuế chỉ là 3%, nên anh ấy đã tiết kiệm được 20.000 đô la mỗi năm, tỷ lệ tiết kiệm là 67%. Trong khi bạn bè của anh ở quê nhà đang vật lộn để tiết kiệm dù chỉ 10% trong số tiền lương 50.000 đô la/năm của họ, Colby đã có thể đạt được những thành tựu đáng kể. Lịch trình làm việc của Colby rất linh hoạt, cho phép anh ấy đi khắp châu Á. Và - nổi nhạc lên nào - chỉ 10 đến 12 năm nữa thôi, anh có thể độc lập về tài chính.

Đừng tin những lời dối trá. Du lịch không hề đắt đỏ. Nó thậm chí có thể giúp bạn tiết kiệm tiền và nghỉ hưu sớm.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Chi phí du lịch vòng quanh thế giới có thể thấp đến đáng ngạc nhiên.
- ▶ Trong một năm, chúng tôi chỉ tiêu 40.000 đô la.
- ▶ Bằng cách phân bổ thời gian lưu trú ở những địa điểm có chi phí sinh hoạt cao hơn như Tây Âu với các địa điểm có chi phí thấp hơn như Đông Âu và Đông Nam Á, bạn có thể “thiết kế” một ngân sách du lịch hợp lý.
- ▶ Các kỹ thuật hữu ích giúp cắt giảm chi phí du lịch:
 - **Mẹo du lịch:** Mở thẻ tín dụng để tích lũy điểm thưởng cho các chuyến bay.
 - **Airbnb:** Rẻ hơn nhiều so với khách sạn, thường có kèm phòng bếp để bạn tự nấu ăn và sinh sống như một người dân địa phương thay vì sống như khách du lịch thuần túy.
- ▶ Hãy chắc chắn rằng bạn có bảo hiểm du lịch!

CHƯƠNG 17

Xô chứa tiền và Kế hoạch dự phòng

Trong năm đầu tiên nghỉ hưu, Bryce và tôi đã rút ra được hai bài học quan trọng: Một, đi du lịch vòng quanh thế giới có thể mất ít chi phí hơn so với việc sinh sống ở một thành phố có mức sống cao. Hai, danh mục đầu tư hưu trí của chúng tôi có độ dẻo dai cao đến đáng ngạc nhiên.

Khi bắt đầu nghỉ việc, chúng tôi cho rằng phần tồi tệ nhất của cuộc khủng hoảng kinh tế đã lùi về sau lưng mình. Nhưng sau đó, cuộc sụp đổ dầu khí xảy ra. Với những ai không dán mắt vào *Wall Street Journal* năm 2015, thì xin tiết lộ đó là năm mà từ “thủy lực cắt phá” xuất hiện ngập tràn các trang báo. Hoa Kỳ đã bắt tay vào nhiệm vụ gia tăng sản lượng dầu trong nước để ít phụ thuộc hơn vào việc nhập khẩu dầu từ Trung Đông.

Thủy lực cắt phá biến điều đó thành hiện thực. Trung Đông (và cụ thể là Ả Rập Xê Út) không thích như vậy. Vì thế, họ đã cố gắng lũng đoạn thị trường bằng cách cung cấp dầu giá rẻ, giảm sâu giá một thùng dầu thô từ ngưỡng trên 100 đô la xuống mức 35 đô la. Mục đích của họ là giảm sâu giá dầu nhằm đánh bật những bên khai thác bằng phương pháp thủy lực cắt phá ra khỏi thị trường.

Nhưng mọi chuyện không diễn ra như họ dự tính. Có điều, đúng là nó đã khiến thị trường chứng khoán sụp đổ. Thị trường chứng khoán Canada, do có tỷ lệ cổ phiếu trong mảng năng lượng cao, nên bị tác động nặng nề; vậy là trong một năm sau khi nghỉ hưu, lợi suất ở danh mục đầu tư của chúng tôi đã bị âm.

Hãy nhớ rằng: 5% danh mục đầu tư thất bại nằm trong số các trường hợp không may mắn, khi người đó nghỉ hưu đúng lúc thị trường bắt đầu sụp đổ. Và mặc dù chúng tôi có Khiên chắn Lợi suất và Đệm đỡ Tiền mặt để chống chọi với những biến cố như thế này, nhưng tình hình vẫn giống như phi hành gia nghe thấy tiếng lộc xọc rung lắc phát ra từ tàu tên lửa khi phi hành đoàn vẫn đang trong quá trình được phóng lên không gian. Chúng tôi hành xử kiểu như, “Trời ơi, cái danh mục này *nên* hoạt động đúng như thiết kế à nha...” Đọc cuốn sách này, bạn có lẽ sẽ chẳng ngạc nhiên khi biết rằng mọi thứ *thật sự* đã hoạt động tốt. Tất cả các mảnh

ghép của trò chơi xếp hình đã thực hiện xuất sắc những gì chúng nên làm, và tính đến thời điểm viết cuốn sách trên tay bạn, danh mục đầu tư của chúng tôi đã gia tăng giá trị so với thời điểm đặt chân lên máy bay tới châu Âu. Hãy cùng kéo bức màn lên và xem thực tế mọi thứ diễn ra thế nào.

HỆ THỐNG XÔ CHỨA TIỀN

Trước tiên, hãy để tôi giới thiệu về Hệ thống Xô chứa tiền. Hệ thống Xô chứa tiền chỉ đơn giản là việc bạn sắp xếp tiền của mình vào các tài khoản khác nhau, hay còn gọi là các “xô”, dựa theo mục đích sử dụng đồng tiền ấy. Có thể bạn đã làm điều này trong cuộc sống thường nhật của mình: bạn có một tài khoản thanh toán để giữ tiền đi chợ, một tài khoản tiết kiệm cho các trường hợp khẩn cấp, vài tài khoản tiết kiệm để dưỡng già.

Tuy nhiên, khi bạn thực sự nghỉ hưu, các xô tiền của bạn sẽ khác biệt đôi chút. Đây là cách chúng tôi sắp xếp các xô của mình:



Danh mục
đầu tư



Đệm đỡ
Tiền mặt



Chi phí Sinh hoạt
Năm nay

Chiếc xô Danh mục đầu tư là nơi nắm giữ phần lớn số tiền của chúng tôi, số tiền này được đầu tư vào các quỹ ETF có chi phí thấp mà chúng tôi đã nhắc đến ở Chương 10. Chi phí Sinh hoạt Năm nay là nơi cất tiền dự định chi tiêu trong năm đó. Và cuối cùng, Đệm đỡ Tiền mặt là khoản dự trữ năm năm đã được đề cập ở Chương 15. Hãy phân loại các nhu cầu tài chính khác nhau của mình theo cách này, nó cho phép bạn tách rời chi tiêu hằng ngày với các hoạt động trên thị trường chứng khoán. Bạn không muốn bị rơi vào tình cảnh mà đợt rớt giá tạm thời của S&P 500 khiến mình không thể trả nổi tiền thuê nhà.

Bây giờ, để hiểu rõ hơn, “xô” là thứ không thực sự giống như một “tài khoản”. Mỗi xô có thể có một hoặc nhiều tài khoản. Ví dụ, xô Danh mục đầu tư thường có:

1. Tài khoản đầu tư chung
2. Tài khoản hưu trí hoãn thuế của bạn: IRA truyền thống, 401(k) hoặc RRSP
3. Tài khoản hưu trí tránh thuế của bạn: Roth IRA hoặc TFSA
4. Tài khoản hưu trí hoãn thuế của vợ/chồng bạn
5. Tài khoản hưu trí tránh thuế của vợ/chồng bạn

Các xô mang tên Đệm đỡ Tiền mặt và Chi phí Sinh hoạt Năm nay có thể được tách thành hai tài khoản tiết kiệm/thanh toán khác nhau hoặc gộp vào một tài khoản tiết kiệm có lãi suất cao duy nhất. Chúng tôi đã chọn phương án hai, nhưng điều đó tùy thuộc vào bạn. Thế nào cũng được.

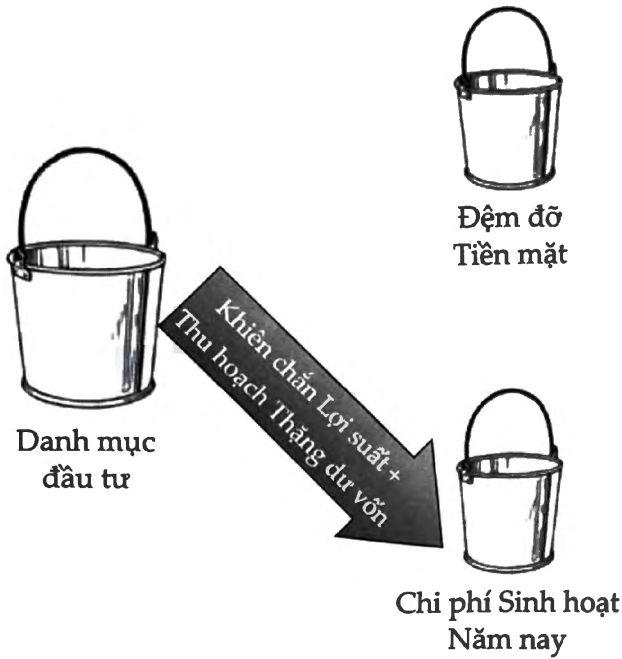
Mỗi dịp đầu năm, công việc của Danh mục đầu tư là rót tiền vào xô Chi phí Sinh hoạt Năm nay. Vì vậy, cứ vào ngày 1 tháng 1, hãy làm như sau, *theo đúng trình tự*.

Bước đầu tiên là thu thập tất cả số tiền sinh ra từ danh mục đầu tư của bạn trong suốt năm vừa qua nhờ Khiên chắn Lợi suất, rồi hợp nhất nó vào tài khoản đầu tư chung của hai người. Nếu là công dân Mỹ, bạn phải xây dựng thang chuyển đổi Roth IRA năm năm như được đề cập trong Chương 13, trong khi công dân Canada chỉ cần gọi cho nhà cung cấp RRSP của mình và yêu cầu họ thực hiện lệnh rút tiền. Hãy nhớ là nếu bạn chỉ rút số

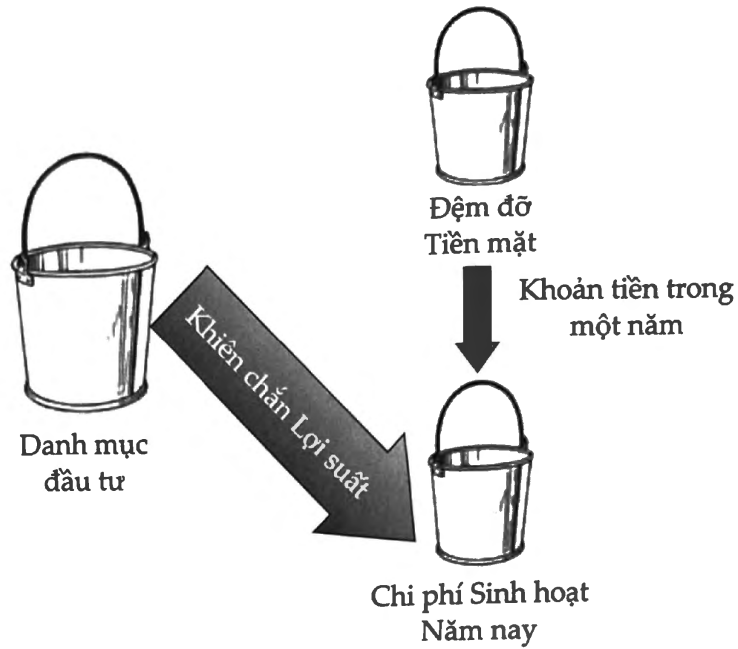
tiền bằng với khoản giảm trừ cá nhân của bản thân thì tiền rút ra không bị đánh thuế (Chương 13). Việc rút tiền TFSA có thể được thực hiện bất cứ lúc nào mà không phải chịu thuế.

Khi số tiền Khiên chắn Lợi suất đã được đưa về tài khoản đầu tư chung, bạn cần quyết định hành động tiếp theo. Khiên chắn Lợi suất thường tạo ra số tiền đủ để trang trải gần hết Chi phí Sinh hoạt Năm nay - nhưng không phải tất cả, nên bạn phải quyết định xem sẽ lấy lượng tiền còn lại từ đâu. Nếu danh mục đầu tư tổng thể của bạn gia tăng giá trị, giải pháp rất đơn giản: chọn các quỹ ETF tăng nhiều nhất và bán đi một lượng đủ để bù đắp chênh lệch.

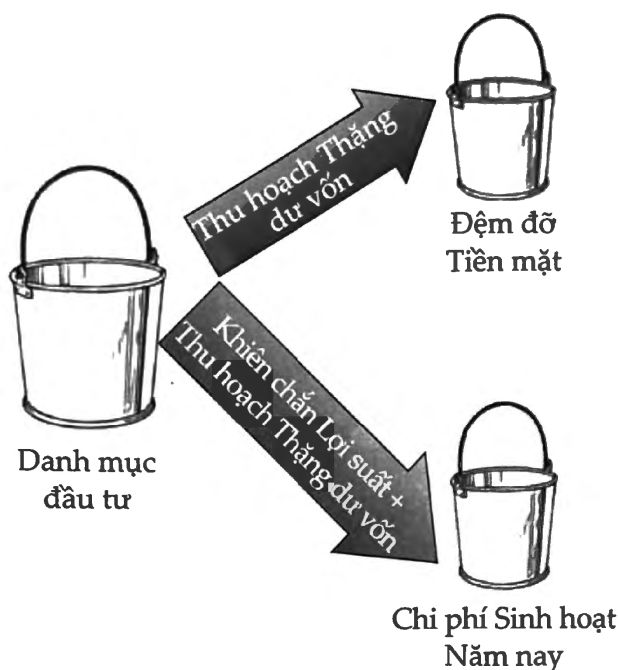
Khi tiền đã được rút về tài khoản đầu tư chung của hai người, hãy gọi cho người môi giới và thực hiện rút tiền. Điều này *không* bị đánh thuế, do bạn chỉ đang chuyển tiền giữa hai tài khoản *sau thuế*. Khi tiền về tới tài khoản thanh toán/tiết kiệm thì công việc cần làm cho cả một năm của bạn đã xong.



Tuy nhiên, nếu danh mục đầu tư của bạn bị thua lỗ, bán ra là điều cuối cùng bạn muốn làm. Khi ấy, Đệm đỡ Tiền mặt lại tỏa sáng. Sau khi rút phần Khiên chắn Lợi suất cho năm tới ra, hãy bù đắp chênh lệch bằng cách sử dụng một năm dự trữ trong quỹ Đệm đỡ Tiền mặt của mình.



Hãy nhớ rằng nếu thực hiện điều này, bạn sẽ làm giảm quỹ dự trữ Đệm đỡ Tiền mặt của mình xuống một năm, nhưng lại tránh được nguy cơ phải bán ra khi thị trường rớt giá. Và bởi vì danh mục đầu tư của bạn được tạo thành từ các chỉ số ETF có phí thấp, nó sẽ luôn phục hồi nếu bạn chờ đợi đủ lâu. Trong khung thời gian 15 năm bất kỳ của thị trường chứng khoán, S&P 500 chưa bao giờ mất tiền. Khi thị trường có dấu hiệu phục hồi, hãy nhớ nạp thêm tiền vào Đệm đỡ Tiền mặt để có thể sẵn sàng đương đầu với đợt xuống giá tiếp theo.



Hoán đổi Tiền mặt - Tài sản

Trước khi tiếp tục, hãy để tôi nói cho bạn biết về một kỹ thuật hữu ích được gọi là Hoán đổi Tiền mặt - Tài sản. Đôi khi bạn gặp phải tình huống có tiền trong tài khoản, nhưng không thể dùng ngay được. Ví dụ, bạn sở hữu tài khoản bị khóa (ví dụ như một dạng tài khoản hưu trí bị khóa, hay LIRA [Locked-in Retirement Account]) mà bạn không thể sử dụng cho đến một độ tuổi nhất định. Hoặc, nếu bạn là công dân Mỹ, quỹ 401(k) của bạn có thể phải mất năm năm mới sử dụng được do Thang Chuyển đổi Roth IRA kéo dài năm năm.

Dù lý do là gì, bạn có thể thấy mình ở trong một tình huống như thế này:



Tài khoản
sử dụng được



Tài khoản không
sử dụng được

Nếu có tiền trong một số tài khoản chưa thể sử dụng như IRA truyền thống hoặc LIRA. Bạn sẽ làm gì?

Bạn cần thực hiện Hoán đổi Tiền mặt - Tài sản. Cách thức như sau. Đầu tiên, chọn một quỹ ETF tồn tại trong cả hai tài khoản. Với mục đích minh họa, tôi tự giả định có một quỹ ETF tên là STK với giá 10 đô la một cổ phiếu.



Tài khoản
sử dụng được

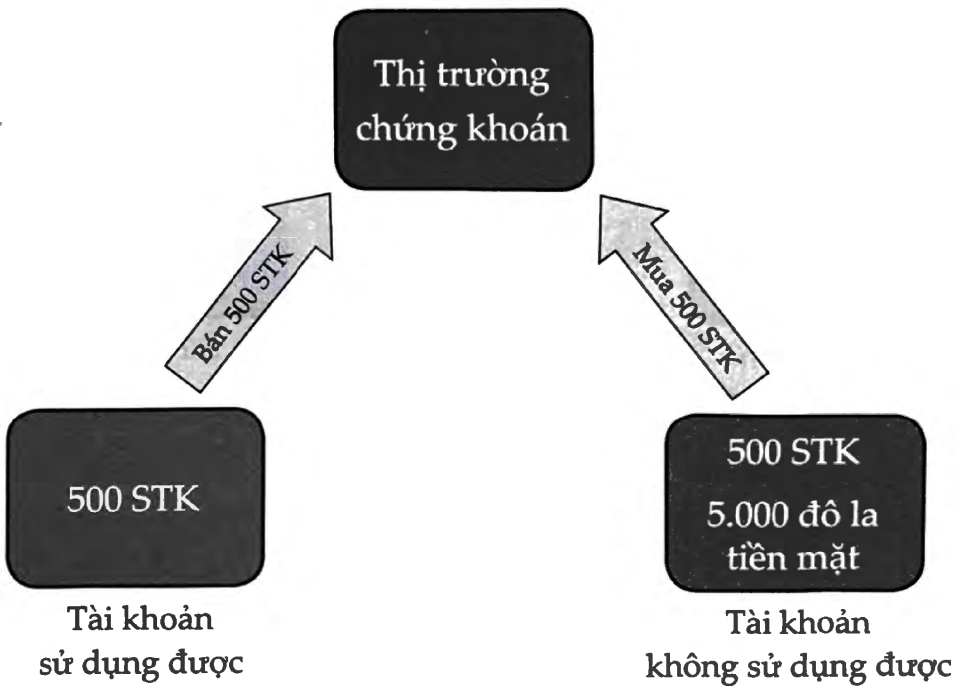


Tài khoản không
sử dụng được

Sau đó, bạn tính toán xem bạn cần bao nhiêu đơn vị ETF để tương đương với lượng tiền mình muốn rút ra khỏi tài khoản đang tạm khóa. Trong trường hợp này, chúng tôi muốn chuyển 5.000 đô la, vì thế con số sẽ là $5.000 / 10 = 500$ cổ phiếu.

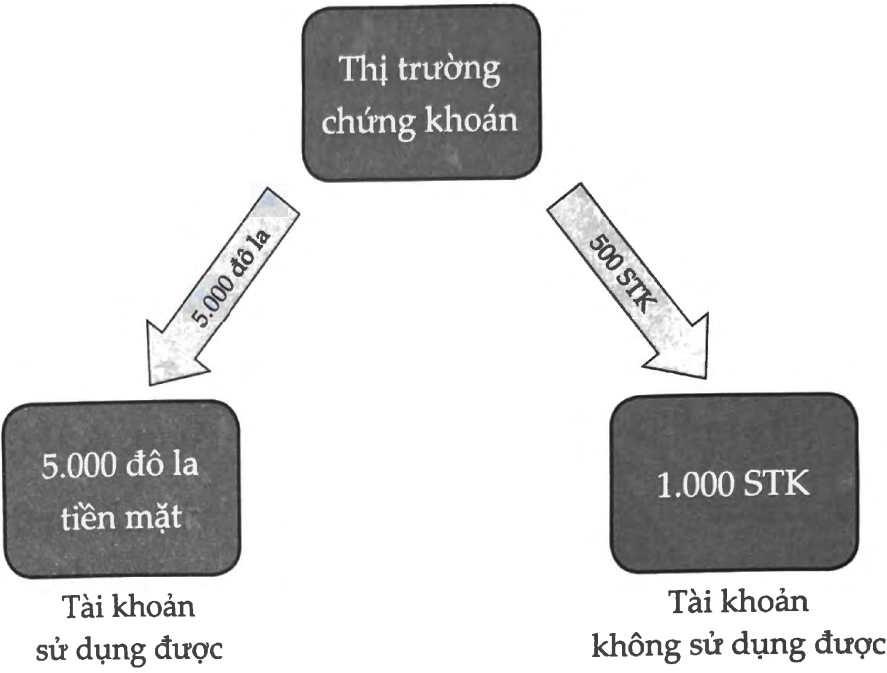
Đăng nhập vào tài khoản môi giới và đặt hai lệnh: Một lệnh BÁN 500 cổ phiếu trong tài khoản có thể rút

tiền và một lệnh MUA cũng 500 cổ phiếu đó từ tài khoản không thể rút tiền. Nếu bên môi giới của bạn cho phép, hãy chỉ định giá giao dịch mong muốn của bạn chính xác là 10 đô la.



Nếu hai lệnh được đặt cùng một lúc, thị trường chứng khoán sẽ khớp lệnh mua và bán của bạn với nhau. Về cơ bản, bạn đang “mua” số ETF này từ chính mình.

Một khi giao dịch được xử lý, mọi chuyện sẽ kiểu thế này:



Tuyệt vời! Bây giờ bạn đã có thể sử dụng số tiền mình muốn, và bởi bạn mua và bán cùng một lượng cổ phiếu giống nhau, nhìn chung phân bổ danh mục đầu tư của bạn không có gì thay đổi. Về cơ bản, bạn đã có thể sử dụng số tiền bị khóa nhờ lấy thị trường chứng khoán làm trung gian. Đơn giản gọn nhẹ phải không?

Mặc dù sử dụng cùng một quỹ ETF là cách làm đơn giản và dễ dàng nhất nhưng bạn vẫn có thể thực hiện điều này với hai quỹ ETF khác nhau. Bạn chỉ cần tính toán đúng số lượng đơn vị ETF dựa theo giá của chúng.

KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG

Vậy là ta đã biết cách ba mảnh ghép trong danh mục đầu tư hưu trí của bạn - gồm thị trường chứng khoán, Khiên chắn Lợi suất và Đệm đỡ Tiền mặt - phối hợp nhịp nhàng với nhau. Khi thị trường chứng khoán đi lên, hãy sử dụng Khiên chắn Lợi suất và Thu hoạch Thặng dư vốn để tài trợ cho Chi phí Sinh hoạt Năm nay, nhưng khi thị trường chứng khoán sụt giảm, hãy sử dụng Khiên chắn Lợi suất và Đệm đỡ Tiền mặt.

Hệ thống này mang lại hiệu quả khá tốt cho chúng tôi. Như tôi đã đề cập, trong năm đầu tiên chúng tôi nghỉ hưu, thị trường chứng khoán giảm giá. Chúng tôi sử dụng Khiên chắn Lợi suất và tiền dự trữ một năm từ Đệm đỡ Tiền mặt để chi trả chi phí sinh hoạt cho năm thứ hai. Đến năm thứ hai, thị trường hồi phục và thậm chí tiến triển tốt, vì vậy chúng tôi thu hoạch được một khoản thặng dư vốn và sử dụng số tiền này cho tiêu dùng của năm thứ ba. Và trong năm thứ ba, danh mục đầu tư của chúng tôi tăng đặc biệt mạnh mẽ, đạt 10%, vì vậy chúng tôi đã sử dụng tiền lãi đó tài trợ cho năm thứ tư, đồng thời nạp thêm tiền vào Đệm đỡ tiền mặt của mình. Kể từ khi nghỉ hưu, giá trị ròng của chúng tôi tăng từ 1 triệu đô la lên 1,3 triệu đô la. Khi Đệm đỡ Tiền mặt được bổ sung, chúng tôi lại sẵn sàng đối mặt với những biến động tiếp theo của thị trường, với số tiền lớn hơn thời điểm bắt đầu!

Khi bắt gặp những người cũng về hưu sớm khác, chúng tôi nhận ra rằng thậm chí còn có nhiều cách khác để giúp việc nghỉ hưu của bạn không bị thất bại. Việc kết hợp những ý tưởng này vào chiến lược của chúng tôi đã tạo ra một hệ thống thậm chí còn dẻo dai hơn, ngay cả trong trường hợp thị trường chứng khoán sụp đổ suốt thời gian dài và đốt cháy toàn bộ quỹ dự trữ trong Đệm đỡ Tiền mặt của bạn. Chúng tôi gọi nó là “Xô chứa tiền và Kế hoạch dự phòng”.

Không có gì là đảm bảo tuyệt đối trên đời, nên bạn cần có nhiều kế hoạch dự phòng. Nếu kế hoạch này thất bại, hãy chuyển sang kế hoạch tiếp theo.

Kế hoạch dự phòng #1: Khiên chắn Lợi suất

Trong một thị trường xuống giá, đừng quên rằng ngay cả khi danh mục đầu tư của bạn mất giá trị, bạn vẫn nhận được cổ tức và tiền lãi. Khoản thu nhập này dựng lên tấm khiên bảo vệ bạn khỏi việc bán cổ phần và đây là Kế hoạch dự phòng #1.

Kế hoạch dự phòng #2: Sử dụng Đệm đỡ Tiền mặt

Kế hoạch dự phòng #2 là triển khai việc rút Đệm đỡ Tiền mặt mà tôi vừa đề cập bên trên. Nếu bạn rơi vào một cuộc khủng hoảng kinh hoàng kéo dài nhiều năm và toàn bộ Đệm đỡ Tiền mặt bị đốt sạch, hãy chuyển sang kế hoạch #3.

Kế hoạch dự phòng #3: Đi du lịch nhiều hơn

Đi du lịch mà là kế hoạch dự phòng thì nghe có vẻ phi lý, nhưng như chúng tôi đã khám phá ra ở Chương 16, nếu bạn sống như một người dân bản địa thay vì khách du lịch, thì việc vi vu khắp thế giới có thể tốn kém ít hơn so với sinh sống ở một nơi nào đó. Hãy tận dụng điều này.

Ở Chương 16, tôi đã chứng minh rằng bằng cách cân đối thời gian sinh sống ở các khu vực khác nhau trên thế giới, bạn có thể thiết kế ngân sách hằng năm của mình theo một mốc ngân sách mục tiêu nhất định. Nếu bạn đã trải qua một chuỗi thời gian tồi tệ và Đệm đỡ Tiền mặt đã cạn kiệt, thì với điều kiện bình thường, bạn buộc phải cắt giảm chi tiêu để ở trong Khiên chắn Lợi suất. Nhưng khi dành nhiều thời gian hơn để sinh sống ở các khu vực có chi phí sinh hoạt thấp như Mexico, Bồ Đào Nha, Đông Âu hoặc Đông Nam Á, bạn có thể sống nhờ Khiên chắn Lợi suất mà không ảnh hưởng gì đến lối sống của mình. Thậm chí bạn còn có thể nâng cấp mức sống của bản thân. Vậy bạn chọn cắt giảm chi phí ăn uống ở nhà hàng hay muốn dành nhiều thời gian để nằm dài trên bờ biển Thái Lan?

Một trong những điều tuyệt vời của Kế hoạch dự phòng #3 là nó tuân thủ một quy tắc cơ bản trong tài chính, đó là chi tiêu nhiều sẽ mang lại sự thoải mái, còn chi tiêu ít thì khiến ta không được thoải mái bằng. Nếu

dành một năm sống ở Đông Nam Á, chi tiêu của chúng tôi sẽ giảm từ 40.000 đô la xuống còn khoảng 24.000 đô la. Và vì Khiên chắn Lợi suất mang lại cho chúng tôi 35.000 đô la mỗi năm ngay cả khi thị trường sụt giảm, chúng tôi chẳng cần bán bất kỳ tài sản nào mà *vẫn* có tiền dư vào cuối năm.

Đó là lý do tại sao chúng tôi vẫn thích nói đi nói lại một câu khi thị trường giảm sâu: *Khi mọi thứ vỡ tan, mình lại đến Thái Lan.*

(Tôi biết nhiều người trong số các bạn đang nghĩ rằng: “Cô nói thì dễ rồi! Vì cô chưa có con cái gì!” Chúng tôi sẽ đề cập đến chủ đề nghỉ hưu sớm khi đã có con ở Chương 19.)

Kế hoạch dự phòng #4: Việc làm thêm

Cắt giảm chi phí và tận dụng chênh lệch giá theo khu vực địa lý là những công cụ tuyệt vời, nhưng nếu bạn không muốn đi đâu hết mà cũng không phải thay đổi lối sinh hoạt thì vẫn còn lựa chọn khác: Kiếm việc làm thêm!

Tôi biết, tôi biết; lại thêm một cuốn sách tài chính khác khuyên bạn nên “bắt đầu kinh doanh” như thế việc đó thật dễ dàng. Bản thân tôi đã thử, và thất bại - rất nhiều lần! Sự khác biệt lớn giữa khởi nghiệp và tìm kiếm công việc làm thêm *sau khi* nghỉ hưu chính là thang

đo thành công của bạn đã thấp hơn nhiều. Nếu bạn từ bỏ công việc của mình để về đan áo hoodie cho mèo và chỉ kiếm được 5.000 đô la một năm, bạn sẽ coi đó là một thất bại. Bạn từ bỏ một mức lương cao vì công việc này ư?! Nhưng sau khi nghỉ hưu, 5.000 đô la có thể được coi là thành công rực rỡ. Số tiền đó đủ để bạn không cần rút Đệm đỡ Tiền mặt. Lợi suất từ danh mục đầu tư cộng với tiền công làm thêm đủ để chi trả Chi phí Sinh hoạt Năm nay. Do Khiên chắn Lợi suất đã gánh vác hầu hết các công việc nặng nhọc, nên một nguồn thu nhập nhỏ cũng có thể tác động lớn đến tài chính sau khi nghỉ hưu của bạn.

Tôi vẫn chưa gặp một người về hưu sớm nào *không* kiếm ra tiền sau khi từ biệt công việc theo giờ hành chính của mình. Nó là một phần trong ADN của chúng ta. Những người xây dựng lên cả cơ đồ sự nghiệp để có thể nghỉ hưu thường là người thông minh, có ý chí và sáng tạo. Sau sáu tháng đầu tiên trút bỏ mọi gánh nặng công việc, họ dần thấy nhàm chán. Bạn chỉ có thể xem Netflix tới một giới hạn nhất định, ta sẽ thảo luận về hiệu ứng này ở Chương 21. Nói ngắn gọn, khi những người về hưu sớm quyết định làm việc trở lại, dù là vì đam mê hay vì sở thích, họ vẫn kiếm ra tiền.

Viết lách chính là niềm đam mê mà tôi đã chọn theo đuổi sau khi nghỉ hưu. Tôi muốn trở thành một nhà văn từ khi mới là cô bé tám tuổi đứng ngẩn ngơ ngẩn

nhìn giá sách ở thư viện địa phương. Một ngày nọ, tôi tự hứa với mình, tên của tôi sẽ xuất hiện trên những kệ sách ấy.

Thật kỳ lạ khi mọi thứ lại thành hiện thực.

Kế hoạch dự phòng #5: Trở lại làm việc bán thời gian

Một loại vũ khí lợi hại mà bạn đã xây dựng trên suốt con đường sự nghiệp của mình chính là bộ kỹ năng của bản thân. Nhờ cần mẫn làm việc trong một ngành nghề đủ lâu để tích lũy khoản tiền cần có cho giai đoạn nghỉ hưu, bạn cũng gặt hái được nhiều kỹ năng quan trọng mà bản thân không nên làm miễn phí chỉ vì mình không còn hoạt động trong lĩnh vực đó nữa. Những kỹ năng có thể được tái sử dụng để hái ra tiền. Chúng tôi từng gặp những người về hưu sớm trong các chuyến du lịch của mình. Ngành nghề của họ đòi hỏi phải đầu tư một số giờ tối thiểu nhằm duy trì bằng cấp, ví dụ như điều dưỡng hoặc đại lý bất động sản. Chỉ cần tuân thủ các quy tắc này, họ cũng tự nhiên có được Kế hoạch dự phòng.

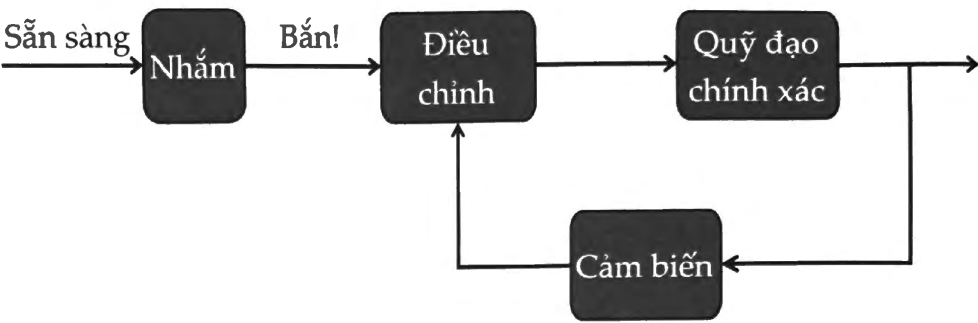
ĐÓNG VÒNG LẶP

Từ hồi ở trường kỹ thuật, tôi đã được học sự khác biệt giữa hệ thống điều khiển vòng hở và hệ thống điều khiển vòng kín. Để bạn không phát ngán các thông tin chi tiết về lý thuyết điều khiển, tôi sẽ nói ngắn gọn. Hệ thống điều khiển vòng hở và vòng kín khác nhau như một viên đạn thường so với tên lửa tự hành. Đường đi của một viên đạn thường được quyết định bởi người cầm súng và các yếu tố môi trường như gió và trọng lực. Một khi đạn đi ra khỏi nòng súng, nó không có khả năng điều chỉnh quỹ đạo của mình. Nếu mục tiêu chuyển động, viên đạn sẽ không trúng đích.



Mặt khác, tên lửa tự hành có khả năng thay đổi đường đi của mình. Khi mục tiêu chuyển động, cảm biến của nó phát hiện ra thay đổi và bộ đẩy sẽ nhắm vào vị trí mới của mục tiêu. Trong lý thuyết điều khiển, hệ thống sở hữu một thứ gọi là phản hồi của vòng lặp, nó phát hiện ra thay đổi trong môi trường và đưa ra phản ứng tương thích. Do đó, tên lửa tự hành đáng tin cậy hơn đạn thường vì nó có thể tự điều chỉnh.

Lý thuyết điều khiển tên lửa tự hành trên đây chính là một trong những viên gạch đặt nên nền móng cho ngành khoa học tên lửa.



Vậy điều này giúp gì được cho việc nghỉ hưu của bạn? Vâng, việc thực hiện kế hoạch nghỉ hưu dựa trên Quy tắc 4% chính là một hệ thống vòng lặp hở.



Bạn tiết kiệm một khoản nhiều gấp 25 lần chi tiêu hằng năm của mình, bóp cò và tin tưởng vào các phép toán trong giây phút viên đạn bay ra khỏi nòng súng. Nếu các phép toán đó thay đổi đáng kể (ví dụ như chi phí sinh hoạt tăng lên hoặc danh mục đầu tư của bạn gặp vấn đề), bạn sẽ gặp rắc rối. Mảnh ghép cuối cùng tạo nên bức tranh ổn định về quỹ hưu trí là biến vòng lặp hở này thành một hệ thống vòng lặp kín có khả năng

tự điều chỉnh. Và để làm điều đó, chúng ta cần một bộ cảm biến - giống như bộ cảm biến trên tên lửa tự hành - có khả năng theo dõi quỹ đạo của chúng ta.

May mắn là chúng tôi có một cảm biến tiện dụng, một cảm biến mà bạn đã gặp ở Chương 14: FIRECalc. FIRECalc chạy một phép toán mô phỏng xuyên suốt mọi tình huống trong lịch sử và xác định tần suất nghỉ hưu thành công cũng như tần suất nghỉ hưu thất bại.

Bạn đã sử dụng chiếc máy tính đó khi bắt đầu nghỉ hưu, không có nghĩa là bạn không thể sử dụng nó lần nữa. Trên thực tế, vào mỗi dịp đầu năm mới, bạn nên lấy số liệu ở danh mục đầu tư hiện tại của mình và dự kiến chi tiêu trong năm tới, nhập dữ liệu vào FIRECalc để xem xét tình hình cập nhật của bản thân. Bằng cách này, bạn có thể dùng con số về tỷ lệ thành công được tính toán bởi FIRECalc như một điểm số tổng thể về “sức khỏe” cho quá trình nghỉ hưu của mình. Nó cũng cho bạn biết mình nên triển khai kế hoạch dự phòng nào. Giả sử bạn bắt đầu với một danh mục đầu tư trị giá 1.000.000 đô la và mức chi tiêu hằng năm là 40.000 đô la, FIRECalc sẽ trả kết quả là bạn có tỷ lệ thành công 95%, hoặc điểm số sức khỏe là 95%.

Tuy nhiên, năm tới, thị trường chứng khoán suy giảm và giá trị danh mục đầu tư của bạn giảm 5%. Bạn đã tiêu 40.000 đô la và danh mục đầu tư của bạn từ

960.000 đô la giảm 5% xuống còn 912.000 đô la. May mắn thay, Kế hoạch dự phòng #1 của bạn - Khiên chắn Lợi suất - đã mang về 35.000 đô la, nhờ đó số dư là 947.000 đô la.

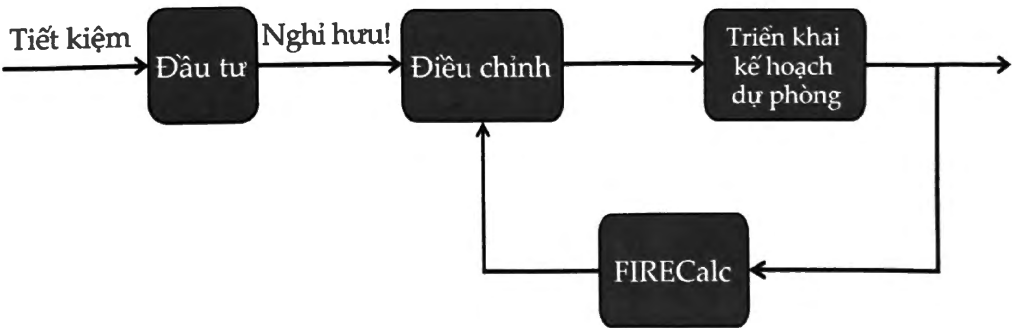
Hãy nhập các con số vào FIRECalc để xem bạn có gặp rắc rối gì không. Danh mục đầu tư trị giá 947.000 đô la cùng mức chi tiêu hằng năm là 40.000 đô la đưa ra tỷ lệ thành công 93%. Và mặc dù 93% không phải con số tệ, nhưng nó không phải 95%.

Vậy, làm thế nào bạn có thể quay về mức 95%? Đầu tiên, hãy thực hiện Kế hoạch dự phòng #2: Đệm đỡ Tiền mặt. Trong trường hợp này, điều đó có nghĩa là lấy 5.000 đô la từ quỹ dự trữ để tăng quy mô danh mục đầu tư lên 952.000 đô la. Nhưng theo tính toán của FIRECalc, tỷ lệ thành công trong trường hợp này vẫn là 93%.

Đã đến lúc triển khai Kế hoạch dự phòng #3: Du lịch nhiều hơn. Nếu bạn dành thêm nhiều thời gian để sinh sống ở khu vực có chi phí sinh hoạt thấp như Đông Âu hoặc Đông Nam Á, bạn có thể dễ dàng cắt giảm chi phí hằng năm từ 40.000 đô la xuống còn 38.000 đô la. Ding ding ding! Khi đó tỷ lệ thành công của bạn đã trở lại mức 95%. Trên thực tế, nếu bạn thường xuyên tận dụng chênh lệch giá theo khu vực địa lý và giảm chi phí sinh hoạt hằng năm xuống còn 37.000 đô la thì “sức khỏe” danh mục đầu tư của bạn sẽ tăng lên 97%.

Nếu bạn coi việc nghỉ hưu giống như một tên lửa tự hành phóng về phía mục tiêu, thì bạn đã sử dụng FIRECalc như bộ cảm biến của tên lửa đó để xem mình có đang đi đúng hướng hay đã dần bị chệch hướng. Thông tin từ “cảm biến” sẽ đề xuất các Kế hoạch dự phòng bạn cần triển khai. Năm sau, hãy điền các thông số mới nhất vào FIRECalc và xem liệu quỹ hưu trí của mình đã trở lại đúng hướng hay chưa, hoặc xem có cần điều chỉnh gì nữa hay không.

Về cơ bản, bạn đã biến quá trình nghỉ hưu sớm từ hệ thống vòng hở sang hệ thống vòng kín.



Tái nghỉ hưu vĩnh viễn

Việc đóng vòng lặp, mà tôi gọi là “Tái nghỉ hưu vĩnh viễn”, cũng giải quyết một trục trặc lớn trong nghiên cứu của trường Trinity. Quy tắc 4% được xây dựng dựa trên quãng thời gian hưu trí kéo dài 30 năm. Nhưng, trong trường hợp bạn không nhận ra, thì những người về hưu sớm có khung thời gian nghỉ hưu dài hơn nhiều!

Chính xác là *không có* nghiên cứu nào từng bàn đến việc điều gì sẽ xảy ra nếu bạn ngừng làm việc trước tuổi 65. Tái nghỉ hưu vĩnh viễn giải quyết vấn đề đó theo một cách tinh tế. Mỗi khi nhập số liệu vào FIRECalc, bạn đang tính tỷ lệ thành công cho quá trình nghỉ hưu 30 năm ngay từ *bây giờ*.

Nếu sử dụng Tái nghỉ hưu vĩnh viễn để đánh giá “sức khỏe” nghỉ hưu của mình mỗi năm, bạn không những có khả năng nhìn thấy và “chữa cháy” trong bất kỳ lúc nào thị trường chứng khoán sụt giảm, mà bạn còn có thể điều chỉnh các kết quả của nghiên cứu Trinity cho kỳ nghỉ hưu kéo dài bao lâu tùy ý, tất cả là nhờ một công cụ mà bạn có thể dùng miễn phí.

Đây không phải khoa học tên lửa đâu nhé.

À, mà thực ra thì nó đúng là ngành khoa học tên lửa đấy.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Để quản lý danh mục đầu tư của bạn khi nghỉ hưu, hãy sắp xếp tiền vào ba chiếc xô:
 - **Danh mục đầu tư:** Chiếc xô này nắm giữ danh mục đầu tư mà bạn sẽ phụ thuộc vào nó.
 - **Chi phí Sinh hoạt Năm nay:** Xô này giữ khoản tiền bạn dự định chi tiêu cho năm hiện tại.

- **Đệm đỡ Tiền mặt:** Xô này giữ quỹ dự trữ của bạn trong một tài khoản tiết kiệm.
- ▶ Mỗi dịp đầu năm, hãy bơm thêm tiền vào xô Chi phí Sinh hoạt Năm nay:
 - Trước tiên, hãy chuyển số tiền được tạo ra bởi Khiên chắn Lợi suất.
 - Nếu danh mục đầu tư của bạn đang tăng, hãy bán bớt một số đơn vị ETF để bù vào phần còn thiếu.
 - Nếu danh mục đầu tư của bạn thua lỗ, hãy bù phần còn thiếu bằng Đệm đỡ Tiền mặt.
 - Hãy nhớ nạp đầy lại Đệm đỡ Tiền mặt của bạn khi thị trường phục hồi.
- ▶ Có nhiều kế hoạch dự phòng mà bạn có thể triển khai nếu thị trường suy thoái trong thời gian dài:
 - Kế hoạch dự phòng #1: Sử dụng Đệm đỡ Tiền mặt
 - Kế hoạch dự phòng #2: Sử dụng chênh lệch giá theo khu vực địa lý để cắt giảm chi phí sinh hoạt
 - Kế hoạch dự phòng #3: Bắt đầu một công việc làm thêm
 - Kế hoạch dự phòng #4: Tạm thời quay trở lại làm việc bán thời gian
- ▶ Hằng năm, hãy đo lường “sức khỏe” tổng thể của kế hoạch nghỉ hưu sớm bằng cách tính toán lại tài

sản hiện tại và dự trù chi tiêu, sử dụng công cụ FIRECalc (“Tái nghỉ hưu vĩnh viễn”):

- Điều này giúp cho kết quả nghiên cứu Trinity có thể áp dụng với những người nghỉ hưu lâu hơn 30 năm.

CHƯƠNG 18

Lạm phát, bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe: Không đáng sợ như ta nghĩ

Khi viết những dòng này, cả Bryce và tôi đều đã nghỉ hưu, đi du lịch được ba năm và chưa có kế hoạch dừng lại. Một trong những điều thú vị nhất của chuyến đi là phản ứng của bạn bè và gia đình chúng tôi.

Năm đầu tiên, họ nghĩ chúng tôi chỉ “đi xa hơi” thôi.

Năm thứ hai, họ chắc chắn rằng chúng tôi sẽ nhận ra sai lầm khủng khiếp của mình và quay về.

Nhưng sau năm thứ ba, sự hoài nghi đã hoàn toàn biến thành cảm giác tò mò. Chúng tôi đi du lịch, chúng tôi vui vẻ, và chúng tôi vẫn chưa cạn tiền. Thậm chí, giá trị tài sản của chúng tôi còn *tăng lên*.

“Bí quyết của các bạn là gì?”, họ thắc mắc.

Câu trả lời vẫn luôn có sẵn (và thậm chí chúng tôi còn nói cho cả thiên hạ nghe): du lịch. Trong chương trước, chúng tôi đã nhắc đến cách kiểm soát chi phí sinh hoạt trong thời kỳ suy thoái nhờ vào sự chênh lệch giá giữa các khu vực địa lý. Dù thế, chúng tôi vẫn vô cùng bất ngờ khi nhận ra việc du lịch giải quyết những vấn đề tài chính lớn khác nhẹ nhàng ra sao.

Vì vậy, ở chương này, tôi muốn phân tích Ba Điều Đáng Sợ thường khiến ta lo lắng, nhưng chúng hóa ra chẳng còn là vấn đề khi ta nghỉ hưu và đi du lịch vòng quanh thế giới. Đó là lạm phát, bảo hiểm và y tế.

LẠM PHÁT

Lạm phát là một “con quái vật” phức tạp, có vô số cuốn sách đã khám phá đủ mọi mặt của nó. Tôi không muốn bạn chết vì chán, nên tôi sẽ không nói dài dòng. Tóm lại, chỉ cần hiểu lạm phát là cách mà chi phí sinh hoạt của bạn tăng lên từ năm này sang năm khác. Bạn biết lạm phát xảy ra khi đặt chân vào một cửa hàng Starbucks và căn nhắc về giá của một cốc cà phê - nó đã tăng 0,25 đô la so với năm ngoái; hay khi ông bà chỉ cho bạn danh mục sản phẩm của cửa hàng bách hóa ngày xưa, và chiếc máy xén cỏ được bán với giá vồn vẹn 5 đô la.

Lạm phát là nỗi kinh hoàng với những người lên kế hoạch hưu trí dù họ ở đâu. Kế hoạch hưu trí truyền thống là đầu tư mạnh vào cổ phiếu khi còn trẻ, và theo thời gian, chuyển sang tài sản mang lại thu nhập cố định như trái phiếu. Khi một người đến tuổi 65, phần lớn danh mục đầu tư của họ là trái phiếu, và mối nguy hiểm luôn rình rập chính là nguy cơ lạm phát tăng vọt sau khi người đó nghỉ hưu, lúc này, khoản thu nhập cố định kia sẽ không theo kịp chi phí sinh hoạt.

Chiến lược đầu tư của tôi phòng tránh hoàn toàn tình trạng này. Tôi có thu nhập bền vững không phải nhờ những khoản thu cố định, mà bằng cách kết hợp Khiên chắn Lợi suất, Đệm đỡ Tiền mặt, Xô chứa tiền và Kế hoạch dự phòng. Danh mục đầu tư của tôi không bao giờ ở tình trạng phân bổ chủ yếu vào thu nhập cố định. Và vì tôi vẫn sẽ đầu tư vào cổ phiếu khi nghỉ hưu, danh mục đầu tư của tôi tự nhiên “miễn nhiễm” với lạm phát. Điều này là vì các công ty bán hàng hóa cho khách hàng, và khi mọi người phải trả nhiều tiền hơn cho hàng hóa (như tách cà phê kia chẳng hạn) vì lạm phát, công ty sẽ kiếm được nhiều tiền hơn. Với các yếu tố khác không đổi, tình trạng lạm phát được thể hiện qua doanh thu của công ty, doanh thu đó thể hiện qua giá cổ phiếu tăng, và giá cổ phiếu lại được thể hiện trong danh mục đầu tư của bạn. Bằng cách đầu tư vào cổ phiếu, danh mục của bạn phát triển *cùng với lạm phát*.

Tôi còn thấy một điều thú vị nữa về lạm phát: Nó thay đổi tùy thuộc vào việc bạn ở đâu. Lạm phát do nước Mỹ công bố chỉ áp dụng trên đất Mỹ. Nó hoàn toàn độc lập với lạm phát ở Bồ Đào Nha, Nam Phi, Hồng Kông hay Nhật Bản. Và nó thậm chí còn khác biệt theo từng tiểu bang. Tỷ lệ lạm phát trong các báo cáo của ngân hàng trung ương là con số trung bình của cả nước, vì vậy sẽ có bang lạm phát trên trung bình và có bang thì dưới mức trung bình. San Francisco có mức chi phí sinh hoạt “trên trời” không có nghĩa là Des Moines cũng vậy.

Nhận thức đơn giản này có tác động rất lớn đến kế hoạch nghỉ hưu. Bạn không còn bị ràng buộc với một thành phố nhất định vì công việc nữa, lạm phát sẽ không còn xảy ra với bạn do các yếu tố ngoài tầm kiểm soát. Thay vào đó, lạm phát trở thành thứ bạn có thể kiểm soát. Bạn cho rằng ở thành phố mình đang sống, chi phí sinh hoạt tăng quá nhanh ư? Vậy hãy dành một năm tới để khám phá Đông Âu! Nếu điều đó hơi quá sức, hãy dành thời gian ở một thành phố hoặc một tiểu bang có tỷ lệ lạm phát thấp hơn.

Đây là một khía cạnh khác của sự chênh lệch giá theo khu vực địa lý, và nó có tác động sâu sắc đến tài chính của bạn. Quy tắc 4% có nghĩa là lấy ra 4% danh mục đầu tư - điều chỉnh theo lạm phát - mỗi năm, và làm vậy trong vòng 30 năm sẽ dẫn đến tỷ lệ thành công 95%. Quy tắc này giả định bạn tăng mức chi tiêu theo tỷ lệ

lạm phát. Nếu bạn có thể tránh được khoản điều chỉnh đó, cơ hội thành công của bạn sẽ tăng lên đáng kể. Trên thực tế, kể từ khi đi du lịch, tỷ lệ lạm phát của cá nhân chúng tôi đã được giữ nguyên, và thậm chí còn giảm nhẹ mỗi năm. Khi đã bắt nhịp được, thì cứ sau mỗi năm nghỉ hưu, chúng tôi lại tiêu ít tiền đi một chút.

Bằng cách sử dụng Khiên chắn Lợi suất và Đệm đỡ Tiền mặt để tránh bán ra khi thị trường suy thoái và đi du lịch để kiểm soát lạm phát, kết quả là sau ba năm, “sức khỏe nghỉ hưu” của chúng tôi có tỷ lệ thành công tăng từ 95%... lên 100%.

BẢO HIỂM

Bảo hiểm là thứ khiến nhiều người phát khiếp, và tôi rất hiểu tại sao. Toàn bộ ngành công nghiệp này dựa trên sự sợ hãi, với những bài thuyết trình mời gọi mua hàng bí quan nhất mà bạn có thể nghĩ ra. “Tốt nhất là bạn nên mua bảo hiểm này, vì ai mà biết được? Nhớ điều gì không may xảy ra, thì nếu không có bảo hiểm này chi trả, bạn sẽ tiêu đời.”

Đúng là nực cười.

Trong phần này, tôi sẽ thảo luận về ba loại bảo hiểm phổ biến nhất: nhà ở, xe hơi và nhân thọ. Bảo hiểm y tế tự thân nó cũng là một “con quái vật” rồi, chúng ta sẽ thảo luận ở phần tiếp theo.

Bảo hiểm nhà ở

Nếu bạn sở hữu một ngôi nhà, bạn cần bảo hiểm nhà ở. Vì ngôi nhà là phần lớn nhất trong tổng giá trị tài sản của nhiều người, và một trận hỏa hoạn, lũ lụt hay lốc xoáy có thể tàn phá nghiêm trọng tài sản này, thế nên không bảo hiểm cho nó cũng giống như đang yêu cầu vũ trụ dạy bạn một bài học để đời vậy.

Như chúng tôi đã nói trong Chương 9, xét trung bình, bảo hiểm nhà ở bằng 0,5% giá trị ngôi nhà của bạn mỗi năm. Khi gia hạn hợp đồng hằng năm, hãy tham khảo nhiều nơi để có được thỏa thuận tốt nhất. Ngoài ra, chỉ có đúng hai cách để loại bỏ chi phí này: không tham gia bảo hiểm (không nên làm vậy) hoặc ngay từ đầu, đừng sở hữu một ngôi nhà đất tiền mà hãy đi thuê (nên làm vậy).

Đi thuê nhà khiến vấn đề bảo hiểm nhà ở trở nên thừa thãi.

Bảo hiểm xe hơi

Bảo hiểm xe hơi thậm chí còn cấp thiết hơn, vì lái xe mà không có bảo hiểm là vi phạm pháp luật. Vì vậy, bạn không thể tránh được khoản này. Tuy nhiên, vẫn có một vài thủ thuật để giảm chi phí. Lắp thiết bị chống trộm trong xe có thể làm giảm phí bảo hiểm. Giảm chi phí bảo hiểm toàn diện cho một chiếc xe cũ đã bị xuống giá

cũng hợp lý. Tuy nhiên, cách tốt nhất để giảm chi phí bảo hiểm xe hơi là *không sở hữu chiếc xe nào cả*. Một lần nữa, đi du lịch giúp quyết định này trở nên dễ dàng, bởi vì nếu định du lịch quanh châu Âu thì bạn cũng chẳng cần xe làm gì.

Nói đi cũng phải nói lại, vì đôi khi để tồn tại, bạn thực sự cần có một chiếc xe hơi, đặc biệt là nếu bạn ở những thị trấn nhỏ mà hệ thống giao thông công cộng có phần khiêm tốn. Tin tốt: Chi phí nhà ở tại các thị trấn nhỏ thường thấp. Vì vậy, tôi muốn nói với những độc giả gửi thư đến cho tôi rằng nếu bạn thấy “đuối” vì chi phí sở hữu nhà *và* xe cao ngất ngưởng, thì bạn đã hành động sai cách. Hoặc là hãy sở hữu một ngôi nhà rẻ hơn và ở xa chỗ làm hơn, hoặc là từ bỏ xe hơi và chi nhiều tiền hơn để kiếm một chỗ ở thuận tiện. Đừng làm cả hai!

Một giải pháp khác là sử dụng dịch vụ chia sẻ xe. Bạn đặt xe trong một khoảng thời gian nhất định, đi đến một địa điểm gần nhà được xác định từ trước, lấy chìa khóa, và sử dụng xe! Điều này cho phép bạn dùng xe để đi mua đồ mà không phải trả chi phí mua xe, bảo dưỡng, đỗ xăng và bảo hiểm. Dịch vụ chúng tôi sử dụng khi còn làm việc giúp chúng tôi tiết kiệm 8.000 đô la một năm, khi mức phí để chia sẻ xe của chúng tôi chỉ khoảng 40 đô la một tháng. Zipcar là dịch vụ chia sẻ xe lớn nhất ở Bắc Mỹ, nhưng hiện tại đã có thêm hàng tá dịch vụ khác ở khắp mọi nơi.

Bảo hiểm nhân thọ

Bảo hiểm nhân thọ là một chi phí khác khiến mọi người hoang mang. Cũng không thể trách họ. Ngắn hạn, Dài hạn, Trộn đời - có quá nhiều loại hình chính sách và điều khoản phức tạp, thế là bạn chỉ muốn nhảy xuống vách đá mà chết quách đi. (Nhưng nếu *làm thế thật*, gia đình bạn sẽ khốn đốn, vì bạn biết đấy, bạn không có bảo hiểm nhân thọ.) Nếu bạn đang cố gắng xác định nhu cầu của mình thì điều tồi tệ nhất là đi hỏi nhân viên bán bảo hiểm. Cũng như khi tôi đến ngân hàng hỏi về các tài khoản đầu tư, câu trả lời cho câu hỏi “Tôi nên mua loại bảo hiểm nhân thọ nào?” sẽ là “Loại đắt nhất mà tôi có thể bán cho bạn”. Tuy nhiên, có vẻ thật vô trách nhiệm nếu không mua bảo hiểm nhân thọ, nhất là khi bạn có con cái và là trụ cột của gia đình. Vì vậy, những gì hầu hết mọi người làm là chần chừ, thờ dãi, đi tới chi nhánh ngân hàng gần nhất và rồi được “ném” cho một đồng chính sách khó hiểu ngốn đến hàng trăm đô la mỗi tháng. Độc giả của tôi lúc nào cũng gặp cảnh này.

Sau đây là bí mật lớn trong ngành mà người ta không muốn bạn biết được: *Nếu nghỉ hưu sớm, bạn không cần bảo hiểm nhân thọ.*

Mục đích của việc mua bảo hiểm nhân thọ là để đảm bảo gia đình bạn được chăm sóc trong trường hợp bạn bị cán bởi một chiếc xe tải, thông qua việc cung cấp đủ tiền

để họ có thể sống khi không còn bạn. Nói cách khác, nó có nhiệm vụ trang trải chi phí sinh hoạt nếu có chuyện gì tệ xảy ra với bạn.

Bạn có biết thứ gì khác làm được điều đó không? Danh mục đầu tư của bạn. Trở nên độc lập về tài chính có nghĩa là bạn đã tích lũy đủ tài sản, đầu tư chúng đúng cách và tạo ra thu nhập thụ động đủ để không phải làm việc nữa. Công việc của nó giống hệt bảo hiểm nhân thọ. Danh mục đầu tư của bạn chính là trụ cột của gia đình, cho dù bạn còn hiện hữu hay không.

Cách nhìn này biến toàn bộ ngành bảo hiểm nhân thọ thành một bài toán đơn giản.

Sử dụng Quy tắc 4%, hãy tính xem bạn cần bao nhiêu tiền để nghỉ hưu. Sau đó, tính tổng cộng xem bạn có bao nhiêu tiền.

Số tiền bạn cần - Số tiền bạn có = Số tiền bạn hưởng từ bảo hiểm nhân thọ

Giả sử chi phí sinh hoạt hiện tại của tôi là 40.000 đô la. Theo Quy tắc 4%, tôi cần $40.000 \times 25 = 1.000.000$ đô la để nghỉ hưu. Tôi hiện có 100.000 đô la. Vì vậy, khoản tiền từ bảo hiểm nhân thọ tôi cần là $1.000.000 - 100.000 = 900.000$ đô la.

Đây là số tiền mà gia đình bạn sẽ cần để độc lập về tài chính nếu bạn đột ngột qua đời. Và vì bạn đã tính đến

một thời điểm trong tương lai mà bạn không còn cần bảo hiểm nhân thọ nữa, hầu hết các chính sách đều trở nên vô nghĩa. Thứ duy nhất bạn cần là bảo hiểm nhân thọ ngắn hạn, tức chính sách bảo hiểm bạn mua trong một khoảng thời gian cụ thể (“ngắn hạn”), và ta giả sử thời hạn đó là năm năm. Nếu bạn mua chính sách bảo hiểm nhân thọ có thời hạn năm năm, bảo hiểm sẽ trang trải trong năm năm. Sau đó, bạn phải gia hạn hoặc mua mới, và mức độ trang trải bạn cần được xác định theo công thức trên. Bảo hiểm nhân thọ ngắn hạn là loại bảo hiểm nhân thọ rẻ nhất bạn có thể mua, bởi vì theo tính toán của các công ty bảo hiểm, xác suất bạn qua đời trong thời hạn bảo hiểm này thường thấp. Các loại chính sách khác được thiết kế để trang trải cả đời, vì vậy, theo định nghĩa, bạn sẽ chết vào một lúc nào đó nằm trong thời hạn hợp đồng. Nói cách khác, theo chính sách Dài hạn hoặc Trọn đời, công ty bảo hiểm cuối cùng sẽ phải chi trả. Còn với chính sách ngắn hạn, có thể họ không phải trả tiền. Đó là tại sao nó ít tốn kém. Tại thời điểm tôi viết những dòng này, bạn có thể mua chính sách ngắn hạn trị giá 900.000 đô la với mức nộp tiền từ 15 đến 30 đô la một tháng. Hãy so sánh với hàng trăm đô la mỗi tháng ở các loại bảo hiểm nhân thọ khác thử xem.

Ngoài ra, nếu nhắm đến độc lập tài chính, hãy chọn thời hạn ngắn nhất có thể mà công ty bảo hiểm cung cấp và gia hạn mỗi năm. Mặc dù chi phí bảo hiểm nhân thọ

tăng lên khi bạn già đi, số tiền bảo hiểm bạn cần sẽ giảm đi khi bạn tiến gần hơn đến mục tiêu độc lập về tài chính của mình. Con số 900.000 đô la trở thành 800.000 đô la, rồi 700.000 đô la... Khi nhu cầu về lợi ích bảo hiểm thu hẹp lại, phí bảo hiểm nhân thọ vốn đã rẻ của bạn cũng giảm đi, cho đến khi bạn trở nên độc lập về tài chính và nghỉ hưu. Khi đó, bạn có thể vẫy tay tạm biệt với ngành bảo hiểm nhân thọ và không bao giờ phải đối phó với những điều phức tạp nữa.

Y TẾ

Nào mọi người, hãy ngồi xuống đây và nghe tôi loại bỏ suy nghĩ chi trả cho y tế là một điều đáng sợ. Trước hết, nếu bạn đang đọc những dòng này và thắc mắc rằng “Chăm sóc sức khỏe? Có gì đáng sợ chứ?” thì có lẽ bạn không phải người Mỹ. Y tế (hay cụ thể hơn là bảo hiểm y tế) ở Hoa Kỳ là điều rất tốn kém. Mặc dù có tuổi thọ trung bình thấp hơn, tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh và tỷ lệ béo phì cao hơn, người Mỹ lại chi tiêu gần như gấp đôi so với các quốc gia có thu nhập cao khác cho vấn đề y tế.¹ Nếu không có bảo hiểm thì sẽ rất rủi ro. Trên thực tế, nguyên nhân hàng đầu dẫn đến cảnh một cá nhân bị phá sản ở Mỹ là do nợ y tế. Cuối cùng, vì hầu hết người Mỹ đều nhận được bảo hiểm y tế thông qua công việc của họ, nên tự nhiên người ta sẽ băn khoăn: “Nếu nghỉ việc, có phải tôi sẽ mất bảo hiểm y tế không?”

Câu trả lời là không. Bạn vẫn có thể có bảo hiểm y tế, và thậm chí còn rẻ hơn nhiều so với khi đi làm. Dưới đây là những cách giảm chi phí cho bảo hiểm y tế sau khi nghỉ hưu:

Obamacare (ACA)

Obamacare, hay Đạo luật Bảo vệ Bệnh nhân và Chăm sóc Sức khỏe Hợp túi tiền, là biện pháp phòng vệ đầu tiên và tốt nhất của bạn trước chi phí y tế tăng vọt khi nghỉ hưu. Đó là do Obamacare gắn số tiền bạn phải trả cho bảo hiểm với thu nhập của bạn. Bạn làm ra càng ít, bạn phải trả càng ít. Và điều này được thực hiện thông qua trợ cấp liên bang. Hằng năm, chính phủ liên bang công bố một Mức Nghèo Liên bang, hay FPL (federal poverty level). Khi biểu diễn thu nhập dưới dạng phần trăm theo FPL, có thể bạn sẽ đủ điều kiện nhận trợ cấp liên bang giúp thanh toán một phần hoặc toàn bộ phí bảo hiểm y tế.

Khi làm việc, bạn có thể không đủ điều kiện nhận hỗ trợ vì thu nhập quá cao (400% FPL là mức thu nhập tối đa cho phép bạn được nhận trợ cấp), nhưng sau khi bạn nghỉ hưu, thu nhập từ công việc của bạn giảm xuống bằng 0. Và vì thế, bạn sẽ rất ngạc nhiên khi thấy phí chăm sóc sức khỏe của mình giảm xuống đến mức gần như biến mất!

Lưu ý rằng ACA xác định mức trợ cấp của bạn dựa trên MAGI (tổng thu nhập hiệu chỉnh được sửa đổi) - bao gồm khoản chuyển đổi Roth IRA, lợi tức tiêu chuẩn và khoản thu nhập từ vốn dài hạn. Để đủ điều kiện nhận trợ cấp ACA, hãy đặc biệt chú ý là không vượt quá 400% FPL khi tính tổng hợp các chiến lược trên lúc tối thiểu tiền thuế.

Chuyển đến bang khác

Một lưu ý lớn với Obamacare là bạn cần sống đúng bang. Khi ACA trở thành luật vào năm 2010, một phần của luật này hoạt động trên cơ sở mở rộng tài trợ cho Medicaid - chương trình bảo hiểm y tế dành cho các gia đình thu nhập thấp thuộc sự quản lý của mỗi tiểu bang. Ý tưởng là khoản trợ cấp liên quan đến Obamacare sẽ lo cho những người có thu nhập từ 138% đến 400% FPL, trong khi Medicaid sẽ chăm sóc cho những ai thuộc nhóm từ 0% đến 137%. Theo hệ thống này, tất cả mọi người đều có bảo hiểm y tế, bất kể thu nhập của họ là bao nhiêu.

Thật không may, không phải bang nào cũng chịu hợp tác. Một số tiểu bang quyết định *không* mở rộng Medicaid, tạo ra một tình huống rất nguy hiểm gọi là “Lỗ hổng Medicaid”. Ở những bang không mở rộng Medicaid, thu nhập của bạn có thể quá cao để được hưởng Medicaid, nhưng quá thấp để đủ điều kiện nhận

trợ cấp từ Obamacare, đẩy bạn vào tình trạng phải tự chi trả bảo hiểm. Trong số 50 tiểu bang và Đặc khu Columbia, có 33 bang đã mở rộng Medicaid trong khi 18 bang khác vẫn chưa. Hãy kiểm tra trang Medicaid ở bang của bạn để cập nhật thông tin. Nếu rơi vào trường hợp không may, tôi khuyên bạn nên chuyển sang một bang đã mở rộng Medicaid. Bạn đâu muốn một vấn đề sức khỏe sẽ phá hủy hoàn toàn kế hoạch nghỉ hưu. Dù bạn quyết định nghỉ hưu ở đâu trên lãnh thổ Hoa Kỳ, hãy đảm bảo Medicaid đã được mở rộng ở nơi đó.

Bạn cũng có thể cân nhắc việc chuyển chỗ ở để tận dụng lợi thế về chênh lệch chi phí bảo hiểm y tế giữa các bang. Tính đến năm 2016, khoản chi cho bảo hiểm y tế ở bang có chi phí thấp như New Mexico chỉ bằng *một nửa* so với bang có chi phí cao như New York!²

Kế hoạch bảo hiểm trước thảm họa có mức miễn thường cao

Dù tôi muốn nói người Mỹ “chỉ cần dựa vào Obamacare” là được, nhưng không phải chế độ chính trị lúc nào cũng “thân thiện” với chính sách này. Vì vậy, trong khi hi vọng một phần của Obamacare vẫn hiện hữu, hãy cùng xem lại những người nghỉ hưu sớm đã làm gì trước khi ACA xuất hiện.

Trước năm 2010, thị trường bảo hiểm y tế không có nhiều điều tiết. Những giới hạn đối với việc chi trả cho

những bệnh đã mắc được hiểu là nếu bạn bị bệnh và kiểm toán viên bảo hiểm phát hiện ra, chẳng hạn như bạn có tiền sử bị bệnh mà lại chưa báo cáo, rất có thể bạn sẽ bị loại bỏ khỏi chính sách hưởng bảo hiểm và đối mặt với nguy cơ phá sản. Thế đấy!

Trong một môi trường như vậy, một người về hưu sớm, còn trẻ và khỏe mạnh tên Pete (một nhân vật giả sử) sẽ làm gì? Giống như bất kỳ ai khác, Pete muốn tránh rơi vào cảnh phá sản trong khi chỉ mất khoản phí tối thiểu. Nhưng bên cạnh đó, anh có lợi thế khi sở hữu giá trị ròng đáng kể. Bởi vì Pete có thể tự bỏ tiền túi cho mỗi lần đi khám bác sĩ, và thậm chí chi trả cho một vài trường hợp khẩn cấp, anh nên sử dụng chính sách có những đặc điểm sau:

- Chỉ chi trả cho các trường hợp thảm họa và khẩn cấp với mức bảo hiểm cao (500.000-1.000.000 đô la)
- Có giới hạn chi trả tối đa được ấn định cho số tiền thực trả (10.000-20.000 đô la)
- Có mức miễn thường cao
- Tương thích với tài khoản tiết kiệm y tế

Chương trình bảo hiểm như vậy được gọi là chương trình bảo hiểm y tế có mức miễn thường cao, hay HDHP (high-deductible health plan). Điều này có nghĩa là Pete gần như tự chi trả việc chăm sóc sức khỏe của mình, và

bảo hiểm chỉ can thiệp nếu anh ấy (hoặc ai đó trong gia đình) phải gánh một khoản phí y tế cao ngất ngưỡng, không thể lường trước và có thể đẩy anh ta vào tình trạng phá sản. Bởi vì điều đó không dễ xảy ra, phí bảo hiểm cho một chính sách như vậy khá phải chăng (ví dụ: chính sách mà blogger Mr. Money Mustache sử dụng là 237 đô la/tháng với khoản miễn thường là 10.000 đô la cho gia đình ba người).

Tài khoản tiết kiệm y tế (hay HSA - viết tắt cho Health Savings Account) là một loại tài khoản đầu tư dùng cho các chi phí y tế. Không như 401(k), HSA không gắn với chủ lao động, nên bạn có thể mở nó tại bất kỳ ngân hàng hoặc tài khoản môi giới nào. Đây là cách thức hoạt động của HSA:

- Để đủ điều kiện, chương trình bảo hiểm y tế của bạn phải có mức miễn thường ít nhất là 1.350 đô la, hoặc 2.700 đô la cho cả gia đình.
- Bạn có thể đóng tới 3.500 đô la mỗi năm, hoặc 7.000 đô la cho gia đình.
- Khoản đóng góp của bạn được tính trước thuế, tương tự như 401(k) hay IRA truyền thống, nghĩa là bạn sẽ được khấu trừ thuế.
- Khoản tăng trưởng từ đầu tư được miễn thuế.
- Bạn có thể rút tiền (miễn thuế) cho các chi phí về y tế đủ điều kiện.

Vì vậy, HSA là sự kết hợp tốt nhất giữa 401(k) và Roth IRA, ở chỗ nó cho phép giảm trừ thuế ở phần đóng góp, và phần tăng trưởng cũng như khoản tiền rút ra thì được miễn thuế - nhưng chỉ áp dụng cho các chi phí y tế.

Các kế hoạch HDHP + HSA tồn tại từ trước khi ACA xuất hiện, và vẫn tồn tại đến tận ngày nay. Sự kết hợp này giúp ta được đảm bảo ngay cả khi ACA không còn hiệu lực. Chúng tôi cung cấp chính sách này phòng trường hợp nước Mỹ trở lại với hệ thống chăm sóc sức khỏe tiền Obamacare.

Bảo hiểm cho người nước ngoài

Bây giờ tôi muốn nói về giải pháp *của tôi*. Đây là những gì *chúng tôi* đã thực hiện đối với khía cạnh bảo hiểm y tế. Có thể nhiều độc giả sẽ ngạc nhiên khi biết chúng tôi vẫn phải *làm* gì đó. Dù sao thì, chúng tôi là người Canada mà. Chẳng phải chúng tôi đã có sẵn một hệ thống chăm sóc sức khỏe chất lượng do chính phủ điều hành hay sao?

Ngạc nhiên thay, không hề! Người Canada chỉ được hưởng hệ thống chăm sóc sức khỏe chất lượng của chính phủ nếu họ *sống ở Canada*. Sau khi rời Ontario hơn hai năm, chúng tôi đã mất bảo hiểm y tế. Sự thực đấy. Chúng tôi cũng phải đối mặt với nỗi kinh hoàng mang tên “không được bảo hiểm” như những người bạn ở Mỹ.

Vậy tôi đã làm gì? Cũng như bạn thôi. Tôi tìm kiếm trên Google. Hóa ra có cả một thế giới bảo hiểm dành cho những người như chúng tôi. Nó được gọi là bảo hiểm cho người nước ngoài, và đó là một chính sách dành cho những người xa xứ và không đủ điều kiện tham gia hệ thống chăm sóc sức khỏe ở đất nước mới. Bởi vì chi phí y tế của các quốc gia rất khác nhau, mức chi trả bảo hiểm cho người nước ngoài chia thành hai khu vực địa lý rõ ràng: Hoa Kỳ và những nơi khác. Rất nghiêm túc. Đây là những lựa chọn của bạn: “Hoa Kỳ”, và “Cả thế giới ngoại trừ Hoa Kỳ”. Có một mức giá riêng cho người Mỹ và một mức giá khác cho mọi người. Và mức giá thứ hai thì thấp hơn đáng kể.

Gần đây, chúng tôi đã mua bảo hiểm dành cho người nước ngoài trị giá một năm từ IMGlobal, bảo hiểm lên tới 1 triệu đô la với khoản miễn thường 2.500 đô la. Chi phí là 156 đô la một tháng. Cho cả hai chúng tôi. Nếu bạn hiện đang sống ở Mỹ, tôi đoán số tiền bạn phải trả cho bảo hiểm y tế sẽ lớn hơn thế.

Nếu bạn là người Mỹ, có thể điều này sẽ khiến bạn nổi cơn thịnh nộ. Nhưng câu hỏi thú vị hơn nhiều là: Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi không nghỉ hưu trong nước? Bởi vì nếu bạn làm thế, bạn sẽ không phải lo về chi phí chăm sóc sức khỏe nữa. Ở đây là một đoạn trích từ chính sách dành cho tôi:

“Là một phần trong cam kết, công ty chúng tôi cung cấp chương trình Hướng dẫn Y tế, một dịch vụ tuyệt vời giúp bạn tiết kiệm khoản chi phí y tế thực trả. Chúng tôi cũng có ưu đãi tiên mặt và hoàn lại 50% khoản miễn thường khi bạn chọn tiếp nhận điều trị từ một sở cơ sở y tế tốt nhất bên ngoài nước Mỹ.”

Đúng vậy. Công ty bảo hiểm này sẽ *trả tiền* cho bạn nếu bạn tiếp nhận điều trị bên ngoài nước Mỹ.

Hóa ra, y tế kỳ thực chẳng phải điều gì đáng sợ. Và giải pháp cho vấn đề nhức nhối đó là, chắc bạn cũng đoán ra được: sự chênh lệch theo khu vực địa lý.

Tuy nhiên, nếu muốn nghỉ hưu ở Hoa Kỳ (vì lý do gia đình chẳng hạn), bạn vẫn có thể sử dụng ACA. Ngay cả khi chính sách đó không còn nữa, bạn vẫn có thể dùng đến kế hoạch bảo hiểm thảm họa có mức miễn thường cao và tiền trong HSA.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Lạm phát không ảnh hưởng đến bạn khi bạn đi du lịch, vì lạm phát là hiện tượng cá biệt của từng quốc gia. Bằng cách chuyển ra nước ngoài, bạn có thể tránh được lạm phát.
- ▶ Bảo hiểm cũng không phải là vấn đề lớn sau khi nghỉ hưu.

- Bảo hiểm nhà ở/xe hơi không còn cần thiết nếu bạn không sở hữu nhà hay xe hơi.
- Bảo hiểm nhân thọ không còn cần thiết sau khi nghỉ hưu vì danh mục đầu tư của bạn sẽ trang trải được chi phí sinh hoạt của gia đình khi không còn bạn.
- Bảo hiểm y tế được xử lý bởi ACA. Khi nghỉ hưu, thu nhập của bạn giảm xuống và bạn sẽ đủ điều kiện nhận trợ cấp liên bang (nhưng hãy cẩn thận để không vượt quá 400% FPL khi kết hợp với các chiến lược giảm thuế).
- Nếu bạn là người Mỹ và nghỉ hưu ở nước ngoài, bảo hiểm cho người nước ngoài sẽ ít tốn kém hơn so với các gói bảo hiểm trong nước.

CHƯƠNG 19

Con cái thì sao?

“**C**ô thật ích kỷ khi không có con.”

“Cô không thể làm những việc này khi có gia đình được.”

“Một khi có con, toàn bộ kế hoạch cô nói sẽ đổ sông đổ bể.”

Tôi thậm chí không đếm được số lần bị “buộc tội” chỉ biết nghĩ đến mình và/hoặc là một kẻ tệ hại, cũng như bị bác bỏ mọi ý kiến chỉ vì tôi không có con nên sẽ “không biết cảm giác khi có gia đình”. Thường thì, phản ứng của tôi với những người đó sẽ kiểu như này: “Thôi nhiều chuyện đi, tôi không phán xét việc sinh đẻ của mọi người, vì thế đừng có phán xét quyết định của tôi.”

Mặc dù thế, tôi dần hiểu ra vì sao mọi người lại nói những điều như vậy với chúng tôi. Họ lo rằng vì đã

quyết định sinh con (chúng ta đều biết đó là việc vô cùng tốn kém), họ sẽ không thể áp dụng công cụ FIRE, họ không thể bỏ việc và đi du lịch vòng quanh thế giới - hay thậm chí là trả khoản vay thế chấp. Họ hoàn toàn sai mất rồi. Việc có con không hề cản trở bạn thực hiện phương pháp của tôi và sống cuộc đời tự do nhất, tốt đẹp nhất có thể.

Tôi biết rất rõ, không có gì khó chịu với các phụ huynh hơn việc một người không có con lại đưa ra lời khuyên về nuôi dạy con cái. Đó là lý do tại sao tôi quyết định nhờ đến một số người có chuyên môn. Phần đầu tiên của chương này, liên quan đến chi phí thực sự khi có con, là thành quả của sự hợp tác với Pete Adeney đến từ blog MrMoneyMustache.com, Jeremy Jacobson đến từ blog GoCurryCracker.com và Justin McCurry của RootofGood.com. Cả ba người đều là những blogger về tài chính mà tôi hết sức kính trọng, họ đã độc lập về tài chính, đã nghỉ hưu sớm - và có những đứa trẻ (Justin có ba nhóc!).

Phần thứ hai của chương nói về cách du lịch với con cái ở độ tuổi đi học, vì vậy tôi đã hợp tác với hai người đã thực hiện thành công: Jennifer Miller - một nhà tư vấn giáo dục từ blog EdventureProject.com, và Lainie Liberti - người lãnh đạo phong trào của các nhà giáo dục “nay đây mai đó” - phong trào “những học sinh của thế giới”.

Bạn đã sẵn sàng xóa tan các nhầm tưởng chưa? Tôi đã vào vị trí!

CHI PHÍ THỰC TẾ KHI CÓ CON

Năm 2015, báo cáo của USDA cho thấy chi phí trung bình để nuôi một đứa trẻ đến khi 18 tuổi ở Mỹ là 233.610 đô la. Nhưng đó chưa phải toàn bộ câu chuyện. Vấn đề là các phương tiện truyền thông thường trình bày con số này như một cái móc giá. Nếu đào sâu hơn, chúng ta sẽ thấy các lỗ hổng trong phương pháp luận.

Lỗ hổng đầu tiên là USDA đưa ra các con số khác nhau dựa trên số tiền mà một gia đình kiếm được. Năm 2015, chi phí trung bình hằng năm tại Mỹ cho một đứa trẻ là 12.306 đô la với gia đình có thu nhập dưới 59.200 đô la, nhưng chi phí đó sẽ tăng gấp đôi lên 25.108 đô la nếu gia đình kiếm được nhiều hơn 107.400 đô la.¹ Nguyên nhân cho sự chênh lệch này là bởi phần lớn các chi phí biến đổi tùy theo lựa chọn chứ không phải mức độ cần thiết. Các gia đình có thu nhập cao hơn có xu hướng chi tiêu nhiều hơn cho con cái, vì thế nên chi phí cho mỗi đứa con của họ cũng cao hơn. Việc nuôi dạy một đứa trẻ có thể ít tốn kém hơn nhiều nhờ những lựa chọn khôn ngoan.

Xã hội tư bản phương Tây hoạt động với giả định là nếu muốn có cuộc sống tốt, bạn phải chi nhiều tiền.

Tôi nhận ra điều đó không đúng. Du lịch và sinh hoạt không phụ thuộc vào địa điểm cố định là phương pháp có thể làm giảm chi phí trong khi gia tăng chất lượng cuộc sống của bạn. Một giả định tương tự cũng tồn tại trong lĩnh vực nuôi con: Để một đứa trẻ lớn lên hạnh phúc và khỏe mạnh, bạn phải tiêu rất nhiều tiền.

Nếu điều ngược lại mới đúng thì sao? Sẽ thế nào nếu có thể nuôi dạy bọn trẻ với chi phí dưới mức trung bình mà vẫn mang lại cho chúng cuộc sống chất lượng cao?

Tôi đã tiếp xúc với những người về hưu sớm làm được điều đó. Nhà Jacobson, nhà McCurry và Pete Adeney (tức Mr. Money Mustache) là những người bạn mà chúng tôi đã quen biết qua cộng đồng FIRE - họ đều nghỉ hưu ở độ tuổi 30. Điểm khác biệt lớn nhất với chúng tôi là họ đã làm như vậy ngay cả khi có con cái. Jeremy đi khắp thế giới cùng con trai và vợ. Justin có ba đứa con và sống cùng gia đình ở Raleigh, Bắc Carolina. Pete thì ở cùng con trai ở Longmont, Colorado. Tôi muốn tìm hiểu về trải nghiệm, chi phí của họ và cuộc sống mà họ có thể mang lại cho gia đình. Câu trả lời của họ quả thực rất bất ngờ.

USDA chia chi phí nuôi con thành bảy nhóm: Nhà ở, Thực phẩm, Chăm sóc trẻ, Đi lại, Y tế, Quần áo và nhóm Khác. Hãy cùng xem những bậc phụ huynh về hưu sớm đã giải quyết từng vấn đề như thế nào.

Nhà ở

Như thường lệ, nhà ở là nhóm lớn nhất, chiếm 29% tổng chi phí, tương đương khoảng 67.746,9 đô la cho mỗi đứa trẻ trong một năm cho đến khi trẻ 18 tuổi. Đồng nghĩa với chi phí nhà ở là 313 đô la/tháng cho mỗi đứa trẻ. Đây cũng là nhóm khiến tôi hoài nghi nhất. Theo báo cáo của USDA, chi phí nhà ở bao gồm các khoản thanh toán thế chấp, thuế tài sản, bảo hiểm, bảo trì nhà... Nói cách khác, đó là những chi phí của việc sở hữu nhà. Những chi phí này tăng lên bởi nhiều cặp vợ chồng thuê nhà khi không có con, và rồi lại quyết định mua nhà khi họ có con. Vì vậy, những khoản chi phí đội thêm trên đây là do việc sở hữu nhà tốn kém hơn rất nhiều so với việc đi thuê.

Justin cho biết anh chỉ phải trả thêm khoảng 1.500 đô la mỗi năm để có thêm 600 ft vuông không gian sống cho ba đứa con ở Raleigh, hay cần thêm 500 đô la mỗi năm cho mỗi đứa trẻ. Jeremy, một người Mỹ sống ở nước ngoài, tự xưng là “người thuê nhà cả đời”, đã thuê căn hộ một phòng ngủ ở Đài Loan với giá 1.323 đô la/tháng và cả gia đình ngủ chung với nhau. Tuy nhiên, khi con cái lớn hơn và cần phòng ngủ riêng, anh dự định chuyển sang căn hộ có hai phòng ngủ, sẽ tốn thêm khoảng 350 đô la chi phí sinh hoạt hằng tháng. Mức chi tiêu của anh đang dao động quanh mức trung bình USDA vào năm 2015. Pete thì cho rằng chi phí khi có con

tùy thuộc vào nơi và cách mà bạn lựa chọn để sống. Anh sống ở Colorado đất đỏ, khi việc có thêm một phòng ngủ (tăng thêm khoảng 200 ft vuông cho diện tích nhà) tương ứng với việc tăng thêm 60.000 đô la cho tiền nhà. Ở mức thế chấp 4% của anh, điều này có nghĩa là cần thêm 200 đô la mỗi tháng, tức 2.400 đô la mỗi năm. Anh nghĩ ước tính của USDA là cao nhưng vẫn hợp lý. Theo Pete, để giảm chi phí nhà ở, “Bạn luôn có thể sống trong một ngôi nhà nhỏ hơn và tự mình tân trang ngôi nhà để bù đắp cho các chi phí phụ trội”.

Thực phẩm

Thực phẩm là nhóm lớn thứ hai, chiếm 18% tổng chi phí cho trẻ, tương đương 42.049,8 đô la. Nếu tính trong vòng 18 năm, con số này rơi vào khoảng 200 đô la cho mỗi đứa trẻ mỗi tháng.

Có thể bạn cho rằng cắt giảm chi phí thực phẩm là điều khó nhất, nhưng cả ba gia đình nghỉ hưu sớm của chúng ta đều có mức chi phí thấp hơn đáng kể so với dự đoán của USDA. Justin chia sẻ là bằng cách tận dụng những dịp giảm giá ở các cửa hàng như Aldi, Lidl và Super-Walmart, tổng hóa đơn thực phẩm cho mỗi đứa con chỉ khoảng 100 đô la mỗi tháng, bằng một nửa mức mà USDA dự đoán.

Chăm sóc trẻ

Chắc hẳn bạn đã nghe đi nghe lại câu sau: Chăm sóc trẻ cực kỳ tốn kém! Việc trông nom hằng ngày và cho trẻ đi mẫu giáo luôn là những yếu tố “ngốn” phần lớn ngân sách của những người mới làm cha mẹ, đặc biệt là khi họ ở các thành phố lớn. Theo USDA, chi phí chăm sóc trẻ chiếm tới 16% chi phí nuôi con, hay 37.377,6 đô la, và bạn không thể *không* chi khoản này, phải không? Dù thế nào thì cũng phải có người trông chừng đứa trẻ khi bố mẹ đi làm.

Đây là điều mà Justin, Jeremy và Pete nhắc nhở chúng ta: Nếu nghỉ hưu, bạn không cần người chăm sóc ban ngày hay cho trẻ đi mẫu giáo nữa. Chi phí này giảm xuống bằng 0, vì bạn không còn phải đi làm. Pete khuyên rằng bạn nên làm chủ được tình hình chi tiêu, sinh hoạt và công việc *trước khi* lập gia đình.

Đi lại

Việc di chuyển chiếm 15% chi phí nuôi một đứa trẻ, tương đương 35.041,5 đô la. Khoản này có vẻ mơ hồ, nhưng khi bạn xem xét kỹ những yếu tố USDA xếp vào chi phí đi lại, mọi chuyện lại trở nên rõ ràng. Theo họ, nhóm này bao gồm các chi trả cho xăng, xe cộ, bảo hiểm, bảo trì và sửa chữa. Nói cách khác, nó giả định các gia đình mua ô tô chỉ để chở con cái. Nếu bạn muốn làm

điều đó thì cũng được thôi, nhưng không cần thiết phải sở hữu những chiếc xe mới tinh bóng loáng. Lái xe đã qua sử dụng, tiến hành chia sẻ xe, sử dụng phương tiện công cộng hay xe đạp là các lựa chọn mà nhiều người về hưu sớm đã sử dụng để giảm chi phí đi lại. Đáng ngạc nhiên là USDA tính cả chi phí mua xe hơi cho con cái khi chúng 16 tuổi là một khoản cần thiết! Cũng dễ hiểu tại sao chi phí cho nhóm này lại cao như vậy!

Các chuyên gia của tôi xác nhận rằng con số trên là vô căn cứ. Justin đã làm tất cả những điều USDA giả định: Anh ấy đã mua xe to hơn để đủ cho cả gia đình, anh ấy thậm chí còn có kế hoạch mua xe cho con gái khi cô bé 16 tuổi - và những người em khi đủ tuổi lái xe có thể cùng chia sẻ chiếc xe này với chị. Nhưng chiếc minivan đã qua sử dụng của họ chỉ tốn 8.000 đô la, còn tiền xăng và bảo trì chiếm khoảng 300 đô la mỗi năm. Anh ấy sẽ mua một chiếc xe cũ cho con gái với giá khoảng 5.000 đô la, cộng thêm 2.000 đô la trong một năm cho xăng và bảo hiểm bổ sung. Tính ra, Justin dự kiến sẽ chi khoảng 14.000 đô la cho hai chiếc xe của cả nhà.

Jeremy, một người đam mê xe đạp và không có ô tô, đã chế giễu câu hỏi của tôi, nói rằng cái gọi là “chi phí đi lại” của anh chỉ mất khoảng 150 đô la - giá cho một chiếc xe đẩy. Anh không có ý định mua ô tô cho con trai vì cảm thấy không cần thiết. Anh thích dùng phương tiện công cộng và đi xe đạp quanh Đài Bắc cùng con trai.

Pete ước tính chi phí là khoảng 50 xu mỗi dặm khi lái xe, nhưng bạn có thể giảm chi phí này xuống một nửa bằng cách mua xe hatchback tiết kiệm nhiên liệu bằng tiền mặt (một loại xe bình dân). Bạn có thể tiết kiệm nhiều hơn nữa bằng cách sắp xếp cuộc sống sao cho ít khi phải lái xe. Đi bộ, đi xe đạp, hoặc sử dụng scooter là những phương pháp ưa thích của Simon - con trai Pete - để đến trường. Chiến lược của Pete là chọn một ngôi nhà trong vòng một dặm tính từ trường của Simon để đỡ phải lái xe. Khi tôi hỏi Pete rằng anh ấy có lên kế hoạch mua cho con trai một chiếc ô tô không, thì anh nói: “Không ai lại đi phá hoại những điều tuyệt vời bây giờ bằng việc mua xe hơi cho một cậu nhóc đang tuổi thiếu niên hết. Sao lại phải nghĩ ra hình phạt tàn khốc thế làm gì?”

Y tế

Lại là y tế đây. Đúng, chăm sóc sức khỏe ở Mỹ rất đắt đỏ, nhưng như chúng ta đã thảo luận trong Chương 18, câu chuyện không nhất thiết phải đi theo hướng đó. Khi về hưu, những chi phí này giảm mạnh nhờ ACA, và ngay cả khi không phải thế, thì ta cũng luôn có lựa chọn đi du lịch và dựa vào bảo hiểm cho người nước ngoài. USDA báo cáo chi phí y tế trung bình cho một đứa trẻ là 1.500 đô la một năm, nhưng thêm một người phụ thuộc vào chính sách bảo hiểm cho người nước ngoài (chi trả toàn cầu, bên ngoài lãnh thổ nước Mỹ) chỉ tốn 400 đô

la. Jeremy du lịch thế giới với cả gia đình mà chỉ phải trả chưa tới 100 đô la bảo hiểm du lịch mỗi tháng cho cả nhà mình.

Justin thậm chí còn có giải pháp tốt hơn. Theo anh, ACA thực chất sẽ còn ít tốn kém hơn khi bạn có *nhều* con hơn, do cách tính của trợ cấp liên bang. Chẳng hạn, một cặp vợ chồng không có con cần đóng 3.200 đô la mỗi năm với tổng thu nhập năm được điều chỉnh là 40.000 đô la. Nhưng chi phí bảo hiểm y tế của một cặp vợ chồng có ba con sẽ giảm xuống chỉ còn 1.400 đô la/năm - tức là tiết kiệm 1.800 đô la mỗi năm.

Con cái thực sự có thể giúp bạn *tiết kiệm* tiền bảo hiểm y tế. Ai mà ngờ được chứ? Nếu bạn không được hưởng trợ cấp khi nghỉ hưu vì có thu nhập cao - giống như Pete, thì theo lời anh, việc đưa thêm một đứa trẻ vào chính sách bảo hiểm sẽ làm khoản tiền bạn cần đóng mỗi tháng tăng thêm 100 đô la. Con trai anh mới bị gãy tay khi chơi trong công viên và Pete phải trả tổng cộng 5.000 đô la (thực trả). Tin tốt ở đây là thu nhập của anh khi nghỉ hưu có thể sử dụng để trang trải khoản này.

Quần áo

USDA dự tính chi phí quần áo cho mỗi đứa trẻ là 18.000 đô la, thật buồn cười vì đến quần áo của tôi cũng không tốn nhiều như vậy. Justin chi 1.000 đô la một năm cho trang phục của cả gia đình năm người, hay 3.600 đô la cho mỗi đứa trẻ trong vòng 18 năm. Jeremy đùa rằng cả đời anh ấy có khi còn chưa tiêu đến 18.000 đô la cho quần áo. Pete cho biết bí quyết của anh là lúc nào các phụ huynh khác cũng nhiệt tình tặng “quần áo của anh chị” cho con anh. Nhờ vậy, họ sẽ cảm thấy thoải mái hơn lúc nhận ra con của họ chẳng còn mặc vừa thứ gì nữa. Ngoại lệ duy nhất là giày vì Pete thích mua giày mới cho con. Kể cả như vậy thì chi phí quần áo cho Simon chỉ là 500 đô la mỗi năm, bằng một nửa ước tính của USDA.

Các khoản khác

Các chi phí khác bao gồm các khoản chăm sóc cá nhân (cắt tóc, bàn chải đánh răng), giải trí (máy nghe nhạc cầm tay, thiết bị thể thao, ti vi, máy tính) và tài liệu đọc (sách, tạp chí). Nhóm này chỉ chiếm 8% tổng chi phí dự kiến, ở mức 18.000 đô la trong 18 năm, không phải là vô lý khi so với các nhóm khác. Trên thực tế, các chuyên gia của chúng ta đồng ý với ước tính đó, bản thân họ đã chi từ 9.000 đô la đến 18.000 đô la.

Tổng

Như vậy, theo USDA, chi phí nuôi một đứa trẻ là khoảng 233.610 đô la. Còn chi phí thực tế của các chuyên gia thì thế này: Justin chi khoảng 2.600 đô la/năm cho mỗi đứa trẻ, sau 18 năm sẽ mất tổng cộng 46.800 đô la - vẫn chưa bằng một phần tư con số ước lượng của USDA. Theo như anh chỉ ra, nếu tính khoản tín dụng thuế được hoàn lại từ chính phủ thì chi phí ròng của anh ấy chưa đến 500 đô la cho mỗi đứa trẻ. Trên thực tế, Jeremy cho biết sau khi trừ đi thuế, anh thậm chí còn kiếm được thêm tiền nhờ con cái! Pete thì ước tính chi phí nuôi dạy trẻ rơi vào khoảng 8.340 đô la mỗi năm, tức 100.080 đô la tính tổng cộng, chưa đến một nửa khi so sánh với USDA.

Justin, Jeremy và Pete đều có những bài viết tuyệt vời và chi tiết, “mổ xẻ” tất cả các chi phí này tại RootofGood.com, GoCurryCracker.com và MrMoneyMustache.com. Bạn có thể truy cập để tham khảo thêm.

DU LỊCH THẾ GIỚI VỚI NHỮNG ĐỨA TRẺ Ở ĐỘ TUỔI ĐI HỌC

Chúng ta đã làm sáng tỏ được một số điều liên quan đến chi phí nuôi dưỡng trẻ, bây giờ hãy cùng giải quyết một vấn đề nan giải khác: giáo dục. Bạn có thể dễ dàng đi du lịch khi con cái còn nhỏ, khi bé mới sinh hay mới tập đi chẳng hạn, nhưng khi con tới độ tuổi đi học, bạn sẽ phải ngừng xê dịch, đúng không?

Thú thực, chúng tôi cũng nghĩ thế. Như tất cả mọi người, chúng tôi cho rằng mọi cuộc vui sẽ chấm dứt khi bạn có con, và đó là một phần lý do khiến chúng tôi quyết định du lịch vòng quanh thế giới. Tốt hơn hết là hãy tận hưởng trước khi an phận. Chúng tôi đã rất bất ngờ khi nhận ra nghĩ thế không hề đúng. Có cả một cộng đồng những người đã phá vỡ định kiến này, tiếp tục du lịch cũng như nuôi dạy con cái trong khi di chuyển.

Vài năm trước, khi đang đi lặn ở Tulum, Mexico và chơi với rùa biển, chúng tôi có cơ hội gặp gỡ những vị khách khác ở ngôi nhà thuê qua Airbnb, trong đó có một bà mẹ người Úc đi du lịch cùng con trai.

“Hai mẹ con đi du lịch với nhau vui quá”, tôi nói.
 “Trường của thằng bé để chị đưa cháu đi chơi giữa năm học thế này ư?”

“Không”, cô ấy đáp. “Thằng bé không học ở những trường truyền thống. Chúng tôi theo phương pháp đi học khắp thế giới.”

Tôi thắc mắc. “Gì cơ?”

Để tôi giới thiệu về “những học sinh của thế giới”. Thế giới chính là lớp học. Có lẽ cách gọi này xuất hiện vào khoảng năm 2012, nhưng về bản chất, hoạt động đó bắt nguồn từ đầu những năm 2000, khi những người ủng hộ các phương pháp giáo dục thay thế đã kết hợp với nhóm “dân du mục kỹ thuật số” - những người đi du lịch và làm việc trực tuyến từ xa. Họ bắt đầu thử điều chỉnh phương pháp giáo dục phi truyền thống cho phù hợp với phong cách sống “du mục”, và “những học sinh của thế giới” ra đời.

Lứa trẻ em đầu tiên được giáo dục theo cách này đã đến tuổi trưởng thành và thu hút sự chú ý của truyền thông, bởi thay vì trở thành những con người kỳ lạ, chống đối xã hội và thiếu linh hoạt, những thanh niên này rất thông minh, hòa đồng, mạnh dạn và phát triển hơn ở nhiều mặt so với kết quả của giáo dục truyền thống.

Tôi đã tìm đến các nhà lãnh đạo của phong trào này để tìm hiểu thêm. Bằng cách kết hợp những gì họ đã làm cho giáo dục du mục với mục tiêu độc lập tài chính và nghỉ hưu sớm, chúng ta có thể tìm thấy câu trả lời mới

mẹ cho vấn đề làm thế nào để nghỉ hưu và đi du lịch với con cái khi trẻ trong độ tuổi đến trường.

Lainie Liberti - đồng sáng lập của nhóm hoạt động trên Facebook có tên We Are Worldschoolors (Chúng tôi là những học sinh của thế giới) và Jennifer Sutherland-Miller - nhà tư vấn về giải pháp giáo dục thay thế và chủ blog EdventureProject.com đã rất hào phóng chia sẻ các quan điểm quý giá của họ. Cả hai người đã nuôi dạy con cái trong môi trường giáo dục tự do khắp thế giới, và giờ đây họ đang giúp các gia đình khác làm điều tương tự.

Liệu giáo dục tự do có gây ra các vấn đề xã hội ở trẻ vì chúng không có một cộng đồng ổn định?

Rõ ràng, đây là câu hỏi mà bất kỳ ai đi theo xu hướng giáo dục này cũng sẽ nhận được. Mọi người luôn hoang mang: Giáo dục tự do có biến con cái họ thành những đứa trẻ kỳ lạ, phản xã hội không?

Câu trả lời tất nhiên là không. Trước đây, việc di chuyển và thay đổi trường học sau mỗi vài năm có thể cản trở khả năng kết bạn và duy trì tình bạn của trẻ em, nhưng ngày nay, việc kết nối trực tuyến với mọi người thật dễ dàng, nên đó không phải vấn đề gì to tát. Cộng đồng giáo dục tự do cũng liên tục tổ chức gặp gỡ ở khắp nơi. Bọn trẻ hòa nhập, kết bạn qua những sự kiện này

và sử dụng phương tiện truyền thông xã hội để giữ liên lạc. Một vài gia đình thậm chí còn đi du lịch cùng nhau trong một khoảng thời gian trên một chiếc “nhà xe” lưu động và “phượt” khắp Hoa Kỳ hay Úc chẳng hạn.

Xét trên nhiều khía cạnh, giáo dục kết hợp với dịch chuyển đem đến một giải pháp tinh tế cho các vấn đề xã hội mà học sinh ở những trường học truyền thống phải đối mặt hằng ngày. Bọn trẻ “học khắp thế giới” có thể chọn cộng đồng xung quanh mình, và các bậc phụ huynh thì tham gia sâu vào hoạt động giáo dục. Do đó, các bè phái, những vụ bắt nạt và quấy rối trên mạng không còn là vấn đề lớn nữa. Các bậc phụ huynh và những đứa trẻ có thể kiểm soát họ tiếp xúc với ai, vì những gia đình này không bị ràng buộc với một khu vực hay một trường học cố định nào.

Lấy một ví dụ cực đoan thế này, hãy nghĩ về nỗi sợ hãi và bất mãn xung quanh những vụ xả súng ở trường học Mỹ. Bây giờ thử “áp” suy nghĩ về xả súng tại trường học vào cuộc sống của một gia đình thuộc cộng đồng giáo dục tự do chủ yếu tham gia học trực tuyến xem.

Không hợp lý lắm, đúng không? “Học khắp thế giới” là sự bảo vệ hoàn hảo trước những vụ xả súng ở trường học, vì đơn giản là chẳng có trường học nào để bắn phá cả.

“Học khắp thế giới” hoạt động như thế nào?

Đây là một câu hỏi lớn và phức tạp vì không có một câu trả lời “chuẩn chỉ” nào hết, vì vậy chúng tôi sẽ cố gắng giới thiệu những khái niệm cốt lõi để bạn hình dung được.

Phong cách “học khắp thế giới” trải rộng từ giáo dục lấy học sinh làm trung tâm - tương tự như phương pháp Montessori - cho đến phong cách “cổ điển” dựa trên lớp học truyền thống. Ở khoảng giữa là các phương pháp như Charlotte Mason, chú trọng đến môi trường học và hoạt động kể chuyện hơn là sách vở khô khan; Third-Culture Kid, hay TCK, nhấn mạnh vào sự hòa nhập văn hóa và các trường học quốc tế. Tuy nhiên, tất cả các phương pháp đó đều có một điểm chung: Thế giới chính là công cụ giảng dạy thiết thực nhất.

Ví dụ, thay vì tìm hiểu về chiến tranh tại Việt Nam qua sách giáo khoa, một học sinh được giáo dục tự do sẽ tới Việt Nam để thăm các địa điểm từng diễn ra các trận đánh lớn và phỏng vấn những người từng tham gia chiến đấu. Trẻ học ngoại ngữ bằng cách đắm mình vào các nền văn hóa và nói chuyện với người bản xứ. Chúng học toán bằng cách tính tỷ giá trao đổi ngoại tệ, học địa lý bằng cách leo lên những ngọn núi và học môn thiên văn bằng cách định vị những ngôi sao.

Nói tóm lại, bọn trẻ thuộc nhóm “những học sinh của thế giới” học bằng cách thực hành, thay vì ngồi trong lớp.

Chấm điểm và phân loại như thế nào?

Nếu từng học ở một nơi giống trường của tôi, bạn hẳn đã quen với trải nghiệm làm bài kiểm tra, được chấm và trả điểm. Với “học khắp thế giới” thì hơi khác một chút. Hãy nhớ rằng có nhiều phong cách khác nhau, và các bài tập, bài kiểm tra được làm ra không phải để chấm điểm. Chúng chỉ giúp đảm bảo học sinh nắm được nội dung môn học.

Vì vậy, khi học sinh hoàn thành bài tập hoặc bài kiểm tra, thay vì sử dụng kết quả làm thước đo để đem ra so sánh với bạn bè, thì những câu trả lời đúng của bọn trẻ sẽ được tuyên dương, và những câu trả lời sai sẽ biến thành công cụ giảng dạy và kinh nghiệm học tập. Thay vì phạt trẻ khi trả lời sai, phương pháp này dùng bài kiểm tra để định hướng trải nghiệm học tập của học sinh nhằm lấp đầy lỗ hổng kiến thức. Học sinh có thể làm bài kiểm tra nhiều lần nếu muốn để củng cố kiến thức.

Nếu bạn không có kinh nghiệm giảng dạy thì sao?

Đối với những ai tò mò, “học khắp thế giới” nghe có vẻ thú vị nhưng việc tự mình giáo dục con cái lại rất khó khăn, đặc biệt là nếu bạn không có nền tảng sư phạm. Và thành thật mà nói, đa số phụ huynh trong cộng đồng “học khắp thế giới” đều có nền tảng về giảng dạy. Đó là vì phong trào này bắt nguồn từ đầu những năm 2000,

khi người ta còn nhiều e ngại về sự hiệu quả của những ý tưởng khác biệt. Vì vậy, tất nhiên là những người tiên phong thường thuộc ngành sư phạm. Họ có kỹ năng (và lòng can đảm) cần thiết để định hướng con cái theo đuổi một con đường học tập hoàn toàn mới và rồi gặt hái được thành công.

20 năm sau, những người tiên phong đó thấy con cái họ có thể hòa nhập tốt đẹp vào hệ thống giáo dục sau cấp hai và họ đã đứng ra giải thích cách thực hiện điều khác biệt. Họ viết blog, xuất bản sách, và phong trào của họ đã tăng từ 200 người lên đến hơn 50.000 người tham gia.

Phương pháp của tôi luôn là thế này: Bạn không cần phải là người mở đường. Có người khác đã làm điều đó rồi. Cứ đi theo họ là được!

Học sinh được giáo dục tự do có thể quay lại hệ thống trường học truyền thống không?

Mọi người vốn được khắc sâu vào đầu mô hình giáo dục “thác đổ”, họ tin rằng kết quả của bọn trẻ ở lớp 1 sẽ quyết định đầu vào lớp 2, kết quả lớp 2 lại quyết định đầu vào lớp 3... Nếu có sự cố xảy ra tại bất kỳ giai đoạn nào của thác nước, mọi bước tiếp theo sẽ hỏng hết, sự giáo dục và cuộc sống của bọn trẻ sẽ bị gián đoạn, rồi bọn trẻ sẽ trượt Harvard và sống dưới gầm cầu.

Nhưng sự thật là việc học tập của trẻ em lúc nào cũng có thể bị gián đoạn. Đôi khi là chuyển nhà vì công việc của bố mẹ. Đôi khi là di cư đến một đất nước khác (như trường hợp của tôi khi đến Canada). Đôi khi là bởi đất nước sở tại không công nhận kết quả từ bất kỳ trường học nào tại quê hương của họ, như trong tình huống của người tị nạn.

Chúng tôi từ lâu đã tìm ra cách hỗ trợ các học sinh đến từ một nền giáo dục không giống với tiêu chuẩn thông thường tham gia vào nền giáo dục truyền thống. Điều đó có nghĩa là giáo dục tự do không phải quyết định chỉ có một chiều. Nếu bạn thử và thấy quyết định đó không phải lựa chọn phù hợp cho mình (hoặc con cái), bạn hoàn toàn có thể trở lại hệ thống trường học truyền thống bất cứ lúc nào. Tất cả những gì bạn cần làm sẽ chỉ giống như những điều mà một học sinh chuyển trường đến thành phố mới phải thực hiện.

Làm thế nào để đăng ký vào cao đẳng/đại học?

Ban tuyển sinh của các trường đại học và cao đẳng đang có xu hướng tìm kiếm những ứng viên sở hữu kinh nghiệm độc đáo. Dù sao thì ngày nào họ cũng nhận cả đống hồ sơ từ các học sinh xuất sắc trong câu lạc bộ tranh luận. Kết quả là, trong số những đứa trẻ đi theo phương pháp “học khắp thế giới” mà chúng tôi nói chuyện, không có bất kỳ ai gặp vấn đề khi vào đại học.

Chẳng hạn, Hannah Miller (con gái của Jennifer Miller), đã đăng ký vào chương trình học từ xa của Đại học bang Oregon, sau đó chuyển đến Đại học Queen ở Kingston, Ontario để theo học ngành địa lý, khi cô bé đã sẵn sàng ổn định.

Các trường đại học tìm kiếm những sinh viên có khả năng hoàn thành chương trình của họ, và còn biện pháp nào tốt hơn ngoài việc sở hữu những sinh viên có thể hoàn thành một lớp thuộc bậc đại học trước cả khi họ vào đại học? Đăng ký cho con bạn vào chương trình Xếp lớp Nâng cao (Advanced Placement - AP) trực tuyến là điều rất phổ biến vì các lớp AP này cấp tín chỉ đại học. Ngay cả ở trường cấp ba, lớp AP cũng được coi là một cách tuyệt vời để trở nên nổi bật, và việc hoàn thành tốt một lớp AP từ vùng cao nguyên của Guatemala sẽ xóa tan mọi nghi ngờ về hiệu quả của phương pháp vừa học tập vừa dịch chuyển. Kết quả sẽ minh chứng tất cả.

Hãy nhớ rằng, bạn luôn có thể chuyển bọn trẻ về lại trường học truyền thống trong những năm cuối phổ thông. Bằng cách đó, các em có thể nộp đơn ứng tuyển vào đại học y như những người khác.

Chính phủ có công nhận “học khắp thế giới” không?

Chắc chắn rồi. Chỉ là không phải với cái tên đó. Hiện tại không có chính phủ nào công nhận thuật ngữ “học khắp thế giới”, nhưng họ công nhận “học tại nhà”; và các quy tắc, quy định đặt ra với giáo dục tại nhà cũng có thể áp dụng cho giáo dục tự do khi du lịch. Một số tiểu bang yêu cầu bạn đăng ký và báo cáo tiến độ cũng như kết quả kiểm tra quy chuẩn hàng năm. Một số nơi thì không can thiệp. Một số khu vực khác thậm chí còn trợ cấp cho bạn một khoản vì bạn không dùng đến vị trí trong hệ thống trường công.

Miễn là giáo dục tại nhà được cho phép và công nhận, giáo dục tự do như ta vừa thảo luận cũng sẽ được cho phép. Miễn là bạn tuân thủ mọi luật lệ và quy tắc áp dụng tại nơi cư trú, mọi chuyện sẽ ổn.

Tôi phải bắt đầu từ đâu?

Trên đây chỉ là phần giới thiệu ngắn gọn về nghỉ hưu sớm cùng con cái và phương pháp “học khắp thế giới”. Các chuyên gia của chúng tôi - Justin McCurry, Jeremy Jacobson, Jennifer Sutherland-Milller và Lainie Liberti - có thể giải quyết những thắc mắc bằng kiến thức sâu rộng về các chủ đề mà họ là chuyên gia. Tất cả những người ở đây đều có rất nhiều bài viết về cách nghỉ hưu khi có con cái hay cách giáo dục trẻ trong khi du lịch tại

trang blog và nhóm trên Facebook. Để tìm hiểu thêm, hãy thử truy cập website của họ.

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Nuôi con không tốn kém như mọi người nghĩ.
 - Nhiều chi phí như chăm sóc trẻ ban ngày sẽ biến mất khi bạn nghỉ hưu.
 - Pete Adeney nghỉ hưu ở Colorado với con trai. Justin McCurry nghỉ hưu ở Bắc Carolina với ba đứa con. Jeremy Jacobson đã nghỉ hưu và hiện đang sống nay đây mai đó với cậu nhóc của mình. Chi phí nuôi con của cả ba đều chỉ bằng một phần nhỏ so với các phụ huynh bình thường
 - Xem bài viết của họ tại MrMoneyMustache.com, RootofGood.com và GoCurryCracker.com để biết thêm chi tiết.
- ▶ Có một nhóm phụ huynh thường xuyên du lịch cùng con cái và giáo dục chúng trên đường đi bằng phương pháp gọi là “học khắp thế giới”.
 - Xem bài viết trên blog EdventureProject.com để biết thêm chi tiết.

CHƯƠNG 20

Mặt trái của việc nghỉ hưu sớm

“**N**hắc lại cho em vì sao chúng ta lại làm thế này với cái thân mình đi?”, bám chặt lấy tay vịn, tôi nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ, cầu nguyện cho máy bay ngừng rung lắc. Đâu đó giữa Dallas và Quito, máy bay của chúng tôi rơi vào trạng thái nhiễu động. Tôi tuyệt vọng chờ đợi tiếng cơ trưởng phát ra từ loa, thông báo rằng mọi thứ sẽ ổn, nhưng mọi chiếc loa đều im lặng.

Có lẽ bạn cho rằng sau 23 chuyến bay trong một năm, giờ đây tôi đã quen với những chuyến bay “bão táp”. Không. Tôi nhắm mắt, choáng váng và buồn nôn, khi máy bay tiếp tục rung lắc và làm đồ uống đổ khắp cabin.

Hít sâu vào. Thở mạnh ra. Mình có thể làm được...

Năm tiếng sau, ngay khi bắt gặp khung cảnh ngoạn mục của Quito, thành phố của những khu rừng trên

mây ở độ cao 9.000 ft so với mực nước biển, chuyển đi kinh hoàng đã nhanh chóng phai mờ trong tâm trí tôi.

Nỗi sợ có xu hướng chiếm lĩnh chúng ta, bao trùm lên mọi suy nghĩ, cho đến khi ta thấy chẳng còn gì khác quan trọng trên đời. Thực tế thường không đáng sợ đến thế. (Nhưng biết vậy cũng không giúp ích gì nhiều. Về mặt logic, tôi biết rằng ngồi trên chiếc 747 đang rung lắc còn an toàn hơn lái xe đi làm mỗi ngày, nhưng tôi vẫn không thể ngăn mình run rẩy.) Trong các email mà chúng tôi nhận được từ những độc giả chuẩn bị về hưu, tất cả những gì họ nói đến là một hiện tượng có tên “Bức tường Sợ hãi” do Pete Adeney - hay Mr. Money Mustache - đặt ra. Thay vì cảm thấy phấn khích, họ lo lắng về đủ chuyện có thể đi sai hướng.

Tôi không thể trách họ. Chính tôi cũng đối mặt với Bức tường Sợ hãi trước khi chúng tôi nghỉ hưu. Sau khi ở trong “ma trận” gần một thập kỷ, chúng ta dễ “trở thành” công việc của chính chúng ta. Danh tính của riêng ta, cũng như các mối quan hệ xã hội của ta bị cuốn vào công việc nhiều đến mức quyết định bỏ việc gây ra một cuộc khủng hoảng danh tính, dù cho công việc đó rất áp lực và cực kỳ đáng ghét.

Đây là hội chứng Thêm Một Năm Nữa. Những người mắc phải tình trạng này tin rằng mặc dù danh mục đầu tư của họ đã vượt qua ngưỡng 4%, Đệm đỡ Tiền mặt

và Khiên chắn Lợi suất đã đầu vào đấy, và con tàu tên lửa của họ cũng đã sẵn sàng bay lên, thì giả như họ làm việc *thêm một năm nữa*, mọi thứ thậm chí còn an toàn hơn. Sau một năm đó, họ khó tránh khỏi việc nghĩ rằng “Chà, danh mục đầu tư của mình đã lớn hơn, nhưng sẽ còn *tuyệt vời hơn* nếu làm việc thêm một năm nữa...”, và cứ như vậy mãi. Họ không bao giờ thực hiện bước nhảy vọt.

Không sao đâu. Bạn không nên phớt lờ nỗi sợ. Làm thế chẳng khác nào cố ngủ trong một buổi diễn nhạc rock. Việc phớt lờ sẽ không làm nỗi sợ biến mất. Sợ hãi cũng có ích lợi. Nếu không có nỗi sợ, tổ tiên của chúng ta chắc đã “tiêu tùng” từ lâu rồi. Sợ hãi là điều cần thiết cho sự sống. Nhưng mục đích của cuộc sống không phải là náu mình dưới giương và không bao giờ mạo hiểm. Mục đích của cuộc sống là nhảy vọt và mang theo một chiếc dù - để đề phòng bất trắc.

Để thu hẹp Bức tường Sợ hãi, chúng ta cần xử lý những mối quan ngại phổ biến nhất về việc nghỉ hưu sớm:

1. Hết tiền
2. Mất quan hệ
3. Mất danh tính

HẾT TIỀN

Cách dễ nhất để cạn tiền là “xả” hết danh mục đầu tư của bạn trong năm năm đầu tiên khi bán ra trong một thị trường suy thoái. Điều này được gọi là “Rủi ro về trình tự lợi nhuận” như chúng tôi đã đề cập ở Chương 14. Chúng ta đã thảo luận các chiến lược để xử lý vấn đề này như Khiên chắn Lợi suất và Đệm đỡ Tiền mặt trong Chương 15. Một cách nữa khiến ta có thể hết tiền là chi phí y tế không lường trước - một điều đặc biệt rủi ro nếu bạn là người Mỹ. Ở Chương 18, chúng ta đã nói việc nghỉ hưu sớm và không phụ thuộc vào khu vực địa lý sẽ giúp giảm nhẹ gánh nặng về chi phí y tế. Hoặc là bạn cũng có thể gặp phải lạm phát và chi phí chăm sóc trẻ em không có trong dự tính - những chủ đề chúng ta đã bàn đến ở Chương 18 và 19.

Từ kinh nghiệm của chúng tôi, sau khi nghỉ hưu được ba năm và phải trải qua sự sụp đổ của thị trường trong năm đầu tiên, nỗi sợ hết tiền chỉ là thói phồng. Không chỉ có giá trị tài sản rớt tăng thêm 300.000 đô la, chi tiêu của chúng tôi còn tiếp tục giảm. Chúng tôi thậm chí đã an toàn và giàu có hơn cả khi mới bỏ việc.

Vì vậy, bạn không cần sợ hết tiền. Nhưng còn việc mất bạn bè thì sao?

MẤT QUAN HỆ

Khi đi làm, đồng nghiệp là những mối quan hệ xã hội của bạn. Nếu nghỉ hưu, bạn sẽ không trở nên cô đơn và buồn bã, xem Netflix trong bộ đồ lót khi tất cả bạn bè của bạn đang làm việc chứ? Nếu bắt đầu đi du lịch, liệu bạn có thể bỏ lại tất cả bạn bè và gia đình phía sau? Liệu bạn có mất bạn bè vì họ sẽ ghen tị hay tức giận khi bạn chọn một con đường khác?

Những câu hỏi trên đều chính đáng. Và cứ nhìn hàng ngàn bình luận giận dữ tràn ngập bất cứ khi nào chúng tôi được nhắc đến ở đâu đó thì biết, bạn sẽ bị không ít người ghét. Nhưng tôi thấy những người đó thú vị hơn là ác ý. Hội ăn đêm không muốn bạn cắt giảm carb. Những người bạn thất nghiệp không muốn bạn có công việc và không thể đi chơi vào ban ngày với họ. Và những người bạn còn đi làm thì không muốn bạn nghỉ hưu. Ai ghét thì vẫn sẽ ghét thôi, vì bạn khiến họ nghi ngờ cuộc sống của chính họ.

Lướt qua những lời cay độc trên mạng, chúng tôi hiểu ra khi người ta tức giận về lựa chọn của bạn, thì vấn đề không nằm ở bạn. Đó là vấn đề của họ. Khi bạn thoát ra khỏi hệ thống thông thường, họ bỗng nhiên phải nhìn lại bản thân một cách đầy khó khăn. Những người tự tin sẽ luôn mừng cho bạn. Những người không vui sẽ đổ lỗi cho bạn, rằng bạn làm ảnh hưởng đến con đường riêng của họ.

Sau khi chúng tôi công khai câu chuyện của mình trên CBC (Tập đoàn Truyền thông Canada) và nhận được hơn bốn triệu lượt xem, một thành viên trong gia đình bắt đầu lờ đi những cuộc gọi của tôi. Mẹ tôi phản ứng kiểu: “Rồi sao nào? Con thậm chí không có nổi một ngôi nhà.” Bố tôi thì nói: “Con chưa tích cóp đủ đâu. Quay trở lại làm việc đi.” Ngay cả những phép toán cũng không lay chuyển được ông. Đây là những phản ứng tâm lý, không phải phản ứng logic.

Tin vui là sự lạnh lùng đó không kéo dài. Sau ba năm chúng tôi sống hạnh phúc, phần lớn những phản đối đều biến thành cảm giác tò mò. Thành viên gia đình từng né tránh chúng tôi gần đây đã liên lạc để nhờ chúng tôi tư vấn tài chính. Lần đầu tiên trong đời, tôi được nghe bố nói: “Bố tự hào về con.” Tôi nghĩ rằng xuất bản được một cuốn sách đã khó lắm rồi, nhưng so với việc được hai vị phụ huynh khó tính công nhận thì việc đó dễ như chơi.

Càng nghỉ hưu được lâu, bạn càng trở nên tự tin. Và nếu bị mất bạn bè chỉ vì bạn chọn một con đường khác, thì có lẽ những mối quan hệ đó cũng không đáng gìn giữ.

Cộng đồng mới

Trong những năm qua, chúng tôi đã nói lời tạm biệt với rất nhiều kẻ “khẩu phật tâm xà”. Những kẻ độc địa sẽ chỉ ghìm chân bạn mà thôi. Bạn bè chân chính là những người bạn muốn kết thân trong cuộc sống. Và một trong những lợi ích lớn nhất khi nghỉ hưu là làm quen với những người bạn chân chính mới trên khắp thế giới. Khi còn đi làm, chúng tôi hiếm khi có thời gian hay tâm trí để ra ngoài gặp gỡ mọi người. Với rất ít người ủng hộ, không có gì lạ khi bạn thấy việc nghỉ hưu thật đáng sợ. Kể từ khi nhận ra điều này, tâm trí chúng tôi được mở ra.

Năm 2017, lần đầu tiên tôi được mời phát biểu tại chương trình thường niên Chautauqua. Năm đó, sự kiện diễn ra tại Vương quốc Anh. Sự kiện kéo dài một tuần được dẫn dắt bởi JL Collins, một nhà lãnh đạo của phong trào độc lập tài chính. Chương trình Chautauqua thúc đẩy bạn suy nghĩ sáng tạo, đem lại cho bạn những sự hỗ trợ thiết thực cũng như các trợ giúp về cảm xúc để bạn thực hiện các mục tiêu tài chính và có thể kết nối với bạn bè quốc tế. Đó là một trong những tuần lễ đáng giá nhất đời chúng tôi. Và lý do chính có thể được tóm gọn trong một câu:

“Bạn là người tôi thích.”

Những người chúng tôi gặp gỡ đều tò mò, cởi mở, quan tâm và không bao giờ phán xét. Chúng tôi đã

học được từ trải nghiệm này một điều: Những mối quan hệ tốt nhất là mối quan hệ giữa bạn với những người yêu bạn vì chính bản thân bạn. Họ không cố gắng ép bạn vào một khuôn khổ không phù hợp với bạn. Tìm kiếm những người thực sự hiểu bạn là điều mà Chautauqua hướng đến. Kể từ đó, chúng tôi đã kết thân được với những người bạn mới cùng quan điểm trên khắp thế giới.

Cho dù bạn đang tìm kiếm đồng minh trên con đường hướng tới độc lập tài chính, hay bạn sắp nghỉ hưu và hi vọng tìm được cộng đồng của mình, bạn chắc chắn có thể tìm thấy những người bạn thực sự tại một cuộc hội thảo và gặp gỡ giao lưu bất kỳ.

MẤT DANH TÍNH

Dòng người nối đuôi nhau lấp đầy hội trường, thì thầm phấn khích, vài người còn nhún nhảy đầy hào hứng.

Họ đang đợi ai? Tôi tự hỏi.

Tôi ngẩn cổ lên, cố nhìn cái bàn ở phía trước, đoán xem những người này đang chờ tác giả nào. Không có ai cả, trên bàn là một chồng sách. Bìa sách màu đỏ, có một cô gái vẽ theo phong cách hoạt hình với tiêu đề viết bằng chữ to, màu đen: *Little Miss Evil* (tạm dịch: Nàng tiểu quỷ).

Thánh thần ơi! Đó là sách của tôi! Họ đang đợi tôi!

Đứng trong khu vực ký tặng của Book Expo America ở thành phố New York, tôi không thể tin sau bảy năm lăn lộn trong nghề viết lách, tôi rốt cuộc đã làm được. Tôi chỉ là một tác giả mới và có cả một dòng người đang chờ để có sách tôi ký tặng, *Little Miss Evil* - một cuốn tiểu thuyết cho trẻ em.



Bạn còn nhớ ở Chương 4 tôi đã nói “Đừng (vội) theo đuổi đam mê” không? Phải, tôi đã “để dành” khoảnh khắc đó đến tận bây giờ. Khi đã độc lập về tài chính, cuối cùng bạn cũng có thể tự do theo đuổi đam mê, dù đam mê đó là gì đi nữa. Thực hiện ước mơ là cảm giác tuyệt vời nhất trên đời - khi bạn không còn phải lo lắng về việc sống sót nhờ mấy lon thức ăn cho mèo nữa. Bởi vì viễn cảnh này chính xác là những gì sẽ xảy ra nếu tôi theo đuổi đam mê trước khi trở nên độc lập về tài chính.

Làm giàu, *sau đó* theo đuổi ước mơ. Làm sai thứ tự sẽ khiến bạn gặp rắc rối lớn.

Làm thế nào tôi biết được? Bởi vì dù cho có cả một hàng người rất dài đứng chờ tôi ký tặng thì tấm séc mà tôi nhận được trong bảy năm vật vã và bị chối từ bản thảo chỉ là vài ngàn đô la. Đó là còn chưa trừ thuế và số tiền tôi đã tiêu vào các lớp học viết và sách vở.

Đừng hiểu lầm. Tấm séc đó khiến tôi tự hào hơn hết thảy những khoản lương “béo ngậy” mà tôi kiếm được trong vai trò kỹ sư, nhưng nếu sống dựa vào đó, chắc tôi sẽ phát điên mất! Vì đã đợi cho đến khi độc lập về tài chính, tôi có thể tận hưởng khoảnh khắc theo đuổi đam mê mà không phải băn khoăn lấy tiền từ đâu để trả những khoản thanh toán sắp tới.

Tôi nói “đừng (vội) theo đuổi đam mê” và khuyến khích mọi người sử dụng chỉ số POT, bởi vì trong ba nỗi sợ lớn nhất khi theo đuổi giấc mơ mà các độc giả của chúng tôi đã chia sẻ, bao gồm:

1. Nếu tôi không đủ giỏi thì sao?
2. Nếu đam mê của tôi không làm ra đủ tiền thì sao?
3. Nếu phải cạnh tranh quá nhiều thì sao?

... thì nỗi sợ “không đủ giỏi” là nguyên nhân chính ngáng trở họ.

Tôi không trách họ. Thất bại là thứ đáng sợ, và tôi hiểu điều đó nhờ kinh nghiệm cá nhân. Trước khi cuốn sách của mình được ra mắt, tôi đã “thu thập” được hàng trăm lời từ chối từ các công ty và nhà xuất bản. Đó thực sự là một kinh nghiệm khó chịu, thậm chí đau đớn, nhưng giờ thì tôi hiểu, tất cả đều là những phần không thể thiếu của quá trình. Để phát triển kỹ năng, bạn sẽ thất bại nhiều lần - cho đến khi bạn đủ giỏi. Nhưng trong khi còn đang vấp ngã toi bời, bạn sẽ không kiếm được xu nào đâu. Một lần nữa, mọi chuyện chắc hẳn sẽ ổn nếu tôi có một quỹ ủy thác, nhưng tôi không có; tôi phải kiếm được một công việc lương cao, tranh thủ viết lách ngoài giờ, và xây dựng danh mục đầu tư đủ mạnh để cảm thấy có thể ăn tiêu (theo nghĩa đen) trong khi dồn sức cho nghề tay trái. Khi độc lập về tài chính, tôi có thể viết lách toàn thời gian dù cho tấm séc bản quyền không đủ nuôi sống bản thân.

Một số người gặp may và niềm đam mê của họ tình cờ lại là một lĩnh vực sinh lợi. Nếu bạn chính là trường hợp đó thì quá tuyệt rồi. Những người còn lại như chúng tôi phải tìm cách khác. Bạn sẽ thất bại. Và thất bại chắc chắn sẽ đau đớn. Nhưng nếu trước tiên, bạn xây dựng một danh mục đầu tư có thể thanh toán mọi chi phí, những thất bại sẽ chỉ gây tổn thương về mặt cảm xúc chứ không tác động tới tài chính. Suy cho cùng, khó mà sáng tạo được khi tâm trí bạn còn đang lo lắng về những hóa đơn điện nước.

Sau khi trở thành một tác giả, tôi nhanh chóng nhận ra sự cạnh tranh khốc liệt ngoài thị trường. Báo cáo của Nielsen BookScan cho thấy trong số 1,2 triệu cuốn sách họ theo dõi, chỉ có 25.000 đầu sách - hơn 2% - là bán được trên 5.000 bản. Theo *Publishers Weekly*, trung bình một cuốn sách chỉ bán được 500 bản. Và đó là chỉ xét các nhà văn có sách được xuất bản! Và giữa hàng nghìn người đang chật vật tìm nhà xuất bản, chỉ một người có được may mắn như vậy. Đó là lý do tại sao tôi coi độc lập về tài chính như một bộ áo giáp. Nó bảo vệ bạn khỏi những lo lắng thông thường như trên, bởi vì nó cho phép bạn theo đuổi ước mơ mà không cần thiết phải làm ra một xu nào. Bạn đã trở nên *bất bại* về tài chính.

Nhiều độc giả của chúng tôi lo rằng họ sẽ mất đi danh tính khi nghỉ hưu, nhưng trên thực tế, bạn có cơ hội xây dựng danh tính *tốt hơn*. Có ước mơ thời thơ ấu nào mà bạn sợ hãi chưa dám theo đuổi không? Bây giờ chính là lúc thực hiện. Và nếu giấc mơ đó không giúp bạn kiếm được một xu nào? Ai mà quan tâm chứ! Danh mục đầu tư sẽ giải quyết các chi phí sinh hoạt, vì vậy bạn có thể tiến lên mà không cần lo sợ. Chúng tôi làm tình nguyện viên cho tổ chức phi lợi nhuận We Need Diverse Books, một nhóm vận động nhằm mục đích đa dạng hóa văn học thiếu nhi. Cảm giác thật tuyệt khi không phải lựa chọn giữa việc giúp đỡ người khác và thanh toán hóa đơn. Nếu bạn cho rằng mình có đầu óc của một doanh

nhân, đừng chần chừ. Khi đã có nguồn để thanh toán mọi chi phí, bạn có thể tiếp tục thất bại và học hỏi mà không cần lo đến “miếng cơm manh áo”.

Mất một danh tính, xây dựng danh tính khác tốt hơn

Bạn không nhất thiết phải từ bỏ công việc đáng ghét và đi du lịch để trở nên độc lập về tài chính. Đó chỉ là một lựa chọn. Nếu bạn yêu thích công việc của mình, thì bằng mọi giá, hãy tiếp tục làm việc. Ta hướng đến độc lập tài chính và nghỉ hưu sớm, nhưng phần nghỉ hưu sớm là điều bạn có thể chọn làm hoặc không. Chỉ có độc lập tài chính mới là điều cần thiết để tạo nên bộ áo giáp bảo vệ bạn khi công việc bạn yêu thích không còn nữa hoặc trở nên tồi tệ. Độc lập về tài chính có nghĩa là bạn luôn có lựa chọn.

Trở nên độc lập về tài chính là quá trình tạo dựng cuộc sống mà bạn muốn. Khi đã xây dựng được một danh mục đầu tư đủ lớn để 4% giá trị của nó đủ để trang trải chi phí mỗi năm, công việc chỉ là một lựa chọn, không phải nghĩa vụ. Nếu bạn muốn nghỉ hưu hẳn như chúng tôi và đi du lịch khắp thế giới, hãy làm điều đó. Nếu bạn thích công việc của mình, hãy tiếp tục làm việc với lịch trình linh hoạt hơn. Nếu bạn muốn dành nhiều thời gian hơn cho con cái, gia đình, bạn bè hoặc thú cưng, việc đó cũng hoàn toàn có thể.

Đi ngược lại thói thường chắc chắn sẽ khiến bạn lo lắng. Nhưng giống như một chuyến bay bão táp, mọi lo âu gần như chỉ tồn tại trong đầu bạn mà thôi. Sau khi bạn xuống máy bay và vẫn lạnh lặn, bạn sẽ phải tự hỏi: *“Mình sợ làm gì không biết?”*

Ba năm sau khi nói lời tạm biệt với những “nhà tù công sở”, chúng tôi không thể ngăn mình tự hỏi tại sao chúng tôi từng sợ hãi đến thế. Tôi yêu những danh tính mới và không hối tiếc về việc mất đi những thứ cũ kỹ đã “quá hạn”. Và nếu trở nên độc lập về tài chính, bạn cũng sẽ không phải hối tiếc gì cả.

CHƯƠNG 21

Bạn không cần là triệu phú để được tự do

Một câu hỏi mà chúng tôi thường gặp từ độc giả là: “Anh chị có mức lương kỹ sư hàng trăm nghìn đô la. Tôi thì không. Tôi vẫn có thể nghỉ hưu sớm chứ?”

Tôi có thể hiểu tại sao họ hoài nghi. Trong cộng đồng độc lập tài chính và nghỉ hưu sớm, những người về hưu sớm thường có công việc được trả lương cao như kỹ sư, luật sư hay kế toán, họ có thể tích tiền để trả bất kỳ khoản nợ nào và xây dựng một danh mục đầu tư tiềm năng. Và đúng là bạn sẽ có khởi đầu tốt hơn nhiều nếu bạn làm trong một lĩnh vực có mức lương cao. Vậy tức là nếu không làm trong những ngành đó, bạn sẽ phải làm việc cho đến khi chết? Thế thì rắc rối to nhỉ?

Không. Kể cả với mức lương trung bình, bạn vẫn có thể nghỉ hưu sớm. Và đây là phép toán chứng minh:

Giả sử một cặp vợ chồng có thu nhập bằng mức trung bình của một gia đình ở Hoa Kỳ là 62.175 đô la/năm¹. Với mức thuế bình quân 15,2%² thì sau thuế, họ còn 52.724,4 đô la. Bằng cách tối ưu hóa chi tiêu - sống trong không gian nhỏ hoặc chuyển đến thành phố có chi phí thấp hơn, nấu ăn tại nhà, sử dụng các dịch vụ chia sẻ xe hơi như Zipcar - họ có thể xoay xở để sống với 40.000 đô la/năm, đó là số tiền chúng tôi dùng cho cuộc sống đắt đỏ ở Toronto, cũng là số tiền mà người bạn về hưu sớm của tôi, Justin McCurry, hiện đang dùng để chi cho cuộc sống với ba đứa con ở Raleigh, Bắc Carolina. Điều đó có nghĩa là họ có thể dành ra 12.724,4 đô la/năm cho danh mục đầu tư. Như vậy, họ có tỷ lệ tiết kiệm sau thuế là 24%. Theo Quy tắc 4%, họ cần $40.000 \times 25 = 1.000.000$ đô la để trở nên độc lập về tài chính. Với mức lợi suất trung bình 6% mỗi năm (đã điều chỉnh theo lạm phát), thì bằng phép màu của hoạt động đầu tư và lãi kép, họ sẽ có 1.000.000 đô la trong vòng 30 năm.

Chi tiết như sau:

Năm	Số dư ban đầu (đô la)	Khoản nộp vào hàng năm (đô la)	Lợi nhuận (đơn vị đô la, lợi suất 6%)	Tổng (đô la)
1	0	12.724	0	12.724
2	12.724	12.724	763,44	26.211,44
3	26.211,44	12.724	1.572,69	40.508,13
4	40.508,13	12.724	2.430,49	55.662,62
5	55.662,62	12.724	3.339,76	71.726,38
6	71.726,38	12.724	4.303,58	88.753,96
7	88.753,96	12.724	5.325,24	106.803,2
8	106.803,2	12.724	6.408,19	125.935,39
9	125.935,39	12.724	7.556,12	146.215,51
10	146.215,51	12.724	8.772,93	167.712,44
11	167.712,44	12.724	10.062,75	190.499,19
12	190.499,19	12.724	11.429,95	214.653,14
13	214.653,14	12.724	12.879,19	240.256,33
14	240.256,33	12.724	14.415,38	267.395,71
15	267.395,71	12.724	16.043,74	296.163,45
16	296.163,45	12.724	17.769,81	326.657,26
17	326.657,26	12.724	19.599,43	358.980,7
18	358.980,7	12.724	21.538,84	393.243,54
19	393.243,54	12.724	23.594,61	429.562,15
20	429.562,15	12.724	25.773,73	468.059,88
21	468.059,88	12.724	28.083,59	508.867,47
22	508.867,47	12.724	30.532,05	552.123.52

23	552.123,52	12.724	33.127,41	597.974,93
24	597.974,93	12.724	35.878,5	646.577,43
25	646.577,43	12.724	38.794,65	698.096,08
26	698.096,08	12.724	41.885,76	752.705,84
27	752.705,84	12.724	45.162,35	810.592,19
28	810.592,19	12.724	48.635,53	871.951,72
29	871.951,72	12.724	52.317,1	936.992,82
30	936.992,82	12.724	56.219,57	1.005.936,39

Trong ví dụ này, chúng tôi giả định kịch bản tệ nhất: Vợ chồng này không có tham vọng, không được thăng tiến hay nhảy việc để tăng lương. Nếu có thì dòng thời gian tự khắc sẽ ngắn hơn. Lưu ý tất cả đều là số liệu thật, đô la được điều chỉnh theo lạm phát có nghĩa là về bản chất, chúng tôi giả định cả mức lương và tỷ lệ tiết kiệm đều tăng theo lạm phát.

Như vậy, dù không có mức lương hàng trăm nghìn đô la, bằng cách tiết kiệm và đầu tư tối đa trong mức cho phép, họ có thể nghỉ hưu sau 30 năm. Nếu bắt đầu làm việc khi 24 tuổi, họ sẽ nghỉ hưu ở tuổi 54 - sớm hơn 11 năm so với tuổi nghỉ hưu 65.

Vợ chồng trên đã nghỉ hưu sớm hơn bình thường, nhưng họ còn có thể làm tốt hơn. Nếu có thể tăng lương (bằng cách sử dụng chỉ số POT và quay trở lại trường học để tăng lương, thăng chức, nhảy sang việc tốt hơn...), họ có thể đẩy nhanh tiến độ.

Đó chính xác là những điều mà độc giả Brandon đã làm để tăng mức lương từ 24.000 đô la/năm lên 110.000 đô la/năm. Cả nhà anh không có ai học đại học, vì vậy trong suốt 12 năm, Brandon làm việc tại một nhà máy và chỉ kiếm được 7,5 đô la/giờ. Nhưng bằng cách đầu tư vào bản thân và quay trở lại trường học để lấy bằng về Hệ thống Thông tin Quản lý và Kinh doanh Quốc tế, Brandon đã tăng mức lương của mình lên gấp bốn lần.

Bạn không nhất thiết phải quay lại trường học. Bạn có thể tìm kiếm một công việc mới. Bạn có nhớ Colby, giáo viên tiếng Anh ở Hàn Quốc kiếm 30.000 đô la/năm (Chương 16) không? Gần đây anh ấy đã chuyển sang dạy tiếng Anh ở Thâm Quyển, Trung Quốc với mức lương gấp đôi. Anh không chỉ tiết kiệm và đầu tư 40.000 đô la/năm mà còn giúp những độc giả khác tìm được công việc giảng dạy tiếng Anh ở nước ngoài, chứng minh cho họ rằng tăng lương trong khi tận hưởng cuộc sống du lịch là điều hoàn toàn khả thi.

Tại Iceland, chúng tôi đã gặp Rob và Robin Charlton, một cặp đôi người Mỹ nghỉ hưu ở tuổi 43. Công việc đầu tiên của Robin là làm cho một đại lý du lịch, với mức lương thấp “đau đớn” 14.000 đô la/năm. Nhưng cô đã đổi nghề, trở thành một y tá và người chồng thì tiếp tục công việc của một chuyên viên viết tài liệu kỹ thuật - mức lương trước thuế của hai người họ lên tới 89.000 đô la/năm. Nhờ đó, họ có thể tiết kiệm, đầu tư nhiều

hơn, và nghỉ hưu sau 15 năm với danh mục đầu tư trị giá 926.000 đô la! Họ đã đi du lịch khắp thế giới từ năm 2007 và đang viết về những cuộc phiêu lưu của mình trên WhereWeBe.com.

Nhưng nếu bạn không muốn đợi 15-30 năm thì sao? Có nhiều cách để đến đích sớm hơn dự kiến: công việc bổ trợ, độc lập tài chính một phần và chênh lệch giá theo khu vực địa lý.

CÔNG VIỆC BỔ TRỢ

Độc lập tài chính là một bộ áo giáp: Nó bảo vệ bạn khỏi tình trạng hết tiền để bạn có thể theo đuổi giấc mơ mà không cần lo sợ. Tầm khiên đó hữu ích ngay cả khi bạn chưa độc lập về tài chính 100%. Ví dụ: Nếu bạn luôn mơ ước trở thành nhà văn nhưng không thể xoay xở với mức lương của một nhà văn (tình trạng khá phổ biến), thì bằng cách kiếm 20.000 đô la/năm với tư cách một nhà văn tự do, bạn đã giảm quy mô danh mục yêu cầu đi $20.000 \times 25 = 500.000$ đô la.

Chúng tôi gọi trạng thái đó là công việc bổ trợ. Bằng cách có một nghề tay trái khi “về hưu”, bạn không cần phải tuyệt đối độc lập về tài chính trước khi gạt hái hết các lợi ích. Bạn có thể xây dựng cuộc sống trong mơ với sức mạnh của nghề tay trái và trang trải chi phí sinh hoạt bằng danh mục đầu tư. Trong ví dụ trên, danh mục đầu

tư sẽ trả một nửa chi phí trong khoản 40.000 đô la/năm và thu nhập bên lề sẽ lo nửa còn lại. Phát triển nghề tay trái khi còn đi làm cũng giống như một mũi tên trúng tận ba đích: tăng tỷ lệ tiết kiệm bằng cách kiếm thêm tiền, phát triển kỹ năng mới và giảm quy mô của danh mục đầu tư cần thiết để thoát khỏi chốn công sở.

Trở lại ví dụ về cặp vợ chồng có thu nhập trước thuế trung bình là 62.175 đô la/năm: Nếu họ kiếm được thêm 20.000 đô la/năm nhờ công việc bán thời gian hoặc nghề tay trái sau khi nghỉ việc, họ sẽ chỉ cần $40.000 - 20.000 = 20.000$ đô la/năm thu nhập thụ động từ danh mục đầu tư. Sử dụng Quy tắc 4%, điều đó có nghĩa là họ chỉ cần $20.000 \times 25 = 500.000$ đô la để sử dụng giải pháp công việc bổ trợ.

Bằng cách tiết kiệm 24% thu nhập sau thuế, phép toán sẽ như thế này:

Năm	Số dư ban đầu (đô la)	Khoản nộp vào hàng năm (đô la)	Lợi nhuận (đơn vị đô la, lợi suất 6%)	Tổng (đô la)
1	0	12.724	0	12.724
2	12.724	12.724	763,44	26.211,44
3	26.211,44	12.724	1.572,69	40.508,13
4	40.508,13	12.724	2.430,49	55.662,62

LẬP KẾ HOẠCH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

5	55.662,62	12.724	3.339,76	71.726,38
6	71.726,38	12.724	4.303,58	88.753,96
7	88.753,96	12.724	5.325,24	106.803,2
8	106.803,2	12.724	6.408,19	125.935,39
9	125.935,39	12.724	7.556,12	146.215,51
10	146.215,51	12.724	8.772,93	167.712,44
11	167.712,44	12.724	10.062,75	190.499,19
12	190.499,19	12.724	11.429,95	214.653,14
13	214.653,14	12.724	12.879,19	240.256,33
14	240.256,33	12.724	14.415,38	267.395,71
15	267.395,71	12.724	16.043,74	296.163,45
16	296.163,45	12.724	17.769,81	326.657,26
17	326.657,26	12.724	19.599,43	358.980,7
18	358.980,7	12.724	21.538,84	393.243,54
19	393.243,54	12.724	23.594,61	429.562,15
20	429.562,15	12.724	25.773,73	468.059,88
21	468.059,88	12.724	28.083,59	508.867,47

Bằng cách kiếm một công việc bổ trợ đem lại 20.000 đô la mỗi năm, cặp vợ chồng trên có thể cắt bớt chín năm trên hành trình tiến đến độc lập tài chính. Bạn còn nhớ tôi đã nói ngay cả khi tôi trở thành một tiểu thuyết gia thành công, thì số tiền nhận được vẫn không đủ sống chứ? Nghe thật ngớ ngẩn nếu bạn định sống nhờ vào 5.000 đến 10.000 đô la/năm, *nhưng* nếu bạn đã đi được nửa quãng đường và đây là thu nhập bổ sung thì con số đó quả thực đáng kể đấy.

Đây là lý do tại sao chỉ riêng nghề tay trái sẽ không hữu ích lắm với sự tự do tài chính của bạn, nhưng khi kết hợp với danh mục đầu tư đem đến thu nhập thụ động, nó lại khiến câu chuyện hoàn toàn thay đổi. Và nếu việc làm thêm này trùng hợp lại là đam mê của bạn, thì đó là chiến thắng lớn gấp ba, bởi vì nó làm giảm quy mô của danh mục đầu tư cần thiết, cho phép bạn theo đuổi đam mê *và* tạo thêm thu nhập. Bạn không cần có được một triệu đô la để có thể tự do. Bạn chỉ cần một danh mục đầu tư đủ lớn để bổ trợ cho phần thu nhập bạn kiếm được khi nghỉ hưu.

Để biết về các ý tưởng kiếm tiền từ việc làm thêm, hãy tham khảo những cuốn sách sau:

- *Financial Freedom* (Tự do tài chính) của Grant Sabatier
- *The \$100 Startup* (Khởi nghiệp với 100 đô la) của Chris Guillebeau

ĐỘC LẬP TÀI CHÍNH MỘT PHẦN

Nếu bạn không hứng thú với việc đi làm thêm thì sao? Nếu bạn thực sự yêu thích công việc hiện tại của mình, và chỉ mong có thêm chút linh hoạt thì sao? Nếu bạn chỉ muốn có nhiều thời gian hơn cho gia đình và bạn bè thì thế nào? Hãy làm quen với giải pháp độc lập tài chính một phần! Khi bạn hoàn toàn độc lập về tài chính, thu nhập thụ động từ danh mục đầu tư phải đủ để trang trải chi phí. Nhưng nếu bạn có thể lựa chọn làm việc bán thời gian hay có những kỳ “nghỉ hưu” ngắn hạn thì trạng thái độc lập tài chính một phần có thể đem lại cho bạn sự linh hoạt và tự do mong muốn.

Giả sử gia đình bạn có mức thu nhập trung bình. Bằng cách chuyển sang làm bán thời gian hay chỉ ký hợp đồng sáu tháng, bạn sẽ có mức lương trước thuế khoảng 31.000 đô la/năm. Nhưng bởi vì bạn nằm trong bậc thuế thấp, số tiền mang về nhà sau thuế sẽ dao động ở khoảng 28.000 đô la. Nếu mức chi tiêu hằng năm là 40.000 đô la, bạn sẽ cần 12.000 đô la nữa để xóa bỏ khoảng cách chi phí. Như vậy, giá trị danh mục đầu tư cần thiết là $12.000 \times 25 = 300.000$ đô la để tạo ra khoản thu nhập thụ động. Chúng tôi đã đề cập trong Chương 13, cũng như một cặp vợ chồng nằm trong khung thuế 15%, bạn sẽ được áp thuế suất 0% đối với phần cổ tức tiêu chuẩn và thặng dư vốn, nghĩa là bạn có thể rút khoản thu nhập này mỗi năm mà không bị đánh thuế. Do đó, bạn sẽ đạt trạng thái độc lập tài chính một phần sau khoảng thời gian hơn 15 năm một chút!

Năm	Số dư ban đầu (đô la)	Khoản nộp vào hàng năm (đô la)	Lợi nhuận (đơn vị đô la, lợi suất 6%)	Tổng (đô la)
1	0	12.724	0	12.724
2	12.724	12.724	763,44	26.211,44
3	26.211,44	12.724	1.572,69	40.508,13
4	40.508,13	12.724	2.430,49	55.662,62
5	55.662,62	12.724	3.339,76	71.726,38
6	71.726,38	12.724	4.303,58	88.753,96
7	88.753,96	12.724	5.325,24	106.803,2
8	106.803,2	12.724	6.408,19	125.935,39
9	125.935,39	12.724	7.556,12	146.215,51
10	146.215,51	12.724	8.772,93	167.712,44
11	167.712,44	12.724	10.062,75	190.499,19
12	190.499,19	12.724	11.429,95	214.653,14
13	214.653,14	12.724	12.879,19	240.256,33
14	240.256,33	12.724	14.415,38	267.395,71
15	267.395,71	12.724	16.043,74	296.163,45

Bạn vẫn có thể tự do và sống một cách linh hoạt với công việc bán thời gian hoặc hợp đồng “bán” nghỉ hưu trong hơn một thập kỷ, ngay cả khi bạn bắt đầu với giá trị rỗng bằng 0 và có thu nhập trung bình.

CHÊNH LỆCH GIÁ THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ

Bạn không hứng thú với việc làm thêm? Bạn không thể hoặc không muốn làm việc bán thời gian? Đừng lo. Bạn vẫn có thể đạt được tự do tài chính với chênh lệch giá theo khu vực địa lý. Tóm lại, chênh lệch về địa lý là ý tưởng kiếm tiền ở một quốc gia có đồng tiền mạnh (như Hoa Kỳ) nhưng nghỉ hưu ở một quốc gia có đồng tiền yếu (như Mexico, Malaysia, Thái Lan hoặc Ba Lan). Điều đó có nghĩa là bạn có thể tự do về tài chính sớm hơn đến hàng thập kỷ so với những người trong nước, ngay cả khi thu nhập của bạn không cao.

Nếu thích ý tưởng dành cả ngày ngồi trên bãi biển Thái Lan, ăn taco ở Mexico hay chinh phục dãy núi Tatra ở Ba Lan, thì chênh lệch địa lý có thể là giải pháp cho bạn, cũng giống như Steve và Elaine, hai người gốc Úc và là chủ nhà Airbnb của chúng tôi tại một đất nước Đông Nam Á. Khi tôi hỏi tại sao họ chuyển đến đây, họ nói: “Chúng tôi nhận ra mình sẽ phải tiếp tục vất vả mà vẫn tụt hậu ở Úc, hoặc chuyển đến đây và tự nhiên có sẵn lợi thế.”

Steve chỉ cho tôi vết sẹo phẫu thuật tim mở đáng sợ ở giữa ngực và cho biết lựa chọn đó thật dễ dàng. Sau một cơn đau tim, Steve nhận ra không đáng để chết vì công việc đầy áp lực trong ngành công nghệ thông tin. Anh và Elaine quyết định đánh liều với khoản tiết kiệm hưu trí của mình. Bây giờ họ có nhịp sống thoải mái và sức khỏe của Steve thì tốt hơn bao giờ hết. Elaine đóng góp cho cộng đồng mới bằng cách điều hành một trại trẻ mồ côi đang nuôi dưỡng 22 đứa trẻ.

Khi đi du lịch ở Việt Nam và Thái Lan, chúng tôi nhận ra rằng nhờ tỷ giá hối đoái thuận lợi, bạn có thể tận hưởng cuộc sống chất lượng chỉ với 1.130 đô la/tháng hay 13.560 đô la/năm. Vì mức lương trung bình ở Việt Nam chỉ khoảng 150 đô la/tháng, con số trên là một khoản trên trời theo tiêu chuẩn địa phương. Để tăng thu nhập thụ động thêm 13.560 đô la/năm, bạn cần danh mục đầu tư đạt $13.560 \times 25 = 339.000$ đô la.

Với mức lương trung bình là 62.175 đô la/năm và để dành 12.724 đô la mỗi năm, bạn sẽ đạt được độc lập tài chính nhờ chênh lệch giá theo khu vực địa lý trong 16 năm rưỡi:

LẬP KẾ HOẠCH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Năm	Số dư ban đầu (đô la)	Khoản nộp vào hàng năm (đô la)	Lợi nhuận (đơn vị đô la, lợi suất 6%)	Tổng (đô la)
1	0	12.724	0	12.724
2	12.724	12.724	763,44	26.211,44
3	26.211,44	12.724	1.572,69	40.508,13
4	40.508,13	12.724	2.430,49	55.662,62
5	55.662,62	12.724	3.339,76	71.726,38
6	71.726,38	12.724	4.303,58	88.753,96
7	88.753,96	12.724	5.325,24	106.803,2
8	106.803,2	12.724	6.408,19	125.935,39
9	125.935,39	12.724	7.556,12	146.215,51
10	146.215,51	12.724	8.772,93	167.712,44
11	167.712,44	12.724	10.062,75	190.499,19
12	190.499,19	12.724	11.429,95	214.653,14
13	214.653,14	12.724	12.879,19	240.256,33
14	240.256,33	12.724	14.415,38	267.395,71
15	267.395,71	12.724	16.043,74	296.163,45
16	296.163,45	12.724	17.769,81	326.657,26
17	326.657,26	12.724	19.599,43	358.980,7

16,5 năm! Và nếu bạn sẵn sàng kết hợp sự chênh lệch theo khu vực địa lý với công việc bổ trợ là làm việc trực tuyến hay dạy tiếng Anh ở nước ngoài, thì bằng cách kiếm được 10.000 đô la/năm, bạn có thể rút ngắn thời gian của mình hơn nữa, với danh mục đầu tư bắt buộc là $(13.560 - 10.000) \times 25 = 89.000$ đô la trong số năm là...:

Năm	Số dư ban đầu (đô la)	Khoản nộp vào hàng năm (đô la)	Lợi nhuận (đơn vị đô la, lợi suất 6%)	Tổng (đô la)
1	0	12.724	0	12.724
2	12.724	12.724	763,44	26.211,44
3	26.211,44	12.724	1.572,69	40.508,13
4	40.508,13	12.724	2.430,49	55.662,62
5	55.662,62	12.724	3.339,76	71.726,38
6	71.726,38	12.724	4.303,58	88.753,96

Sáu năm!

Bạn thấy đấy, kể cả với mức lương trung bình, bạn vẫn có thể đạt được tự do tài chính nhờ công việc bổ trợ, giải pháp độc lập tài chính một phần hoặc chênh lệch giá theo khu vực địa lý. Bạn không cần phải trở thành kỹ sư như chúng tôi. Các độc giả của chúng tôi thuộc nhiều ngành nghề khác nhau như sư phạm, điều dưỡng, nhân viên bưu điện, quân nhân, chủ doanh nghiệp nhỏ... Họ

viết thư cho chúng tôi mỗi ngày để được hỗ trợ phân tích tài chính. Và sau khi đi sâu vào vô số trường hợp, tôi nhận ra sức mạnh của phương pháp này, đó là việc chuyển những gì hầu hết mọi người không hiểu (tiền) thành thứ mà mọi người đều hiểu: thời gian.

Những câu hỏi như “Tôi có nên quay lại trường để học tiến sĩ không?”, “Tôi có nên chuyển đến Alaska làm giáo viên không?” hay “Tôi có nên mua nhà không?” trở nên dễ thở hơn khi chúng ta biến thắc mắc đó thành: “Nếu bạn làm điều X, thời gian bạn cần làm việc cho đến khi nghỉ hưu sẽ bị kéo dài thêm Y năm.” Cách tiếp cận này cụ thể hóa lựa chọn bằng cách quy đổi đáp án ra lượng thời gian người ta sẵn sàng đánh đổi để thực hiện nó. Mặc dù có vẻ như cả cuốn sách này chỉ nói về tiền, nhưng không phải. Thực chất cuốn sách nói về thời gian.

Đừng tự hỏi “Tôi nên tiêu *tiền* thế nào?”, hãy hỏi “Tôi nên sử dụng *thời gian* như thế nào?”, hoặc cụ thể hơn: “Tôi sẵn sàng dành bao nhiêu thời gian để làm việc cho người khác?”

Nếu bạn trả lời thành thật, thì các quyết định về tiền bạc sẽ tự khắc trở nên rõ ràng.

•

TÓM TẮT CHƯƠNG

- ▶ Nếu có một nghề tay trái, số tiền bạn cần để nghỉ hưu sẽ giảm đi rất nhiều.
 - Một công việc làm thêm đem lại 10.000 đô la mỗi năm đồng nghĩa với việc giảm được 250.000 đô la trong danh mục đầu tư mục tiêu của bạn.
- ▶ Tiếp tục làm việc bán thời gian cũng có thể đem lại tác động tương tự.
- ▶ Nghỉ hưu ở nơi có mức sinh hoạt thấp cũng có thể làm giảm đáng kể số tiền bạn cần tiết kiệm.

CHƯƠNG 22

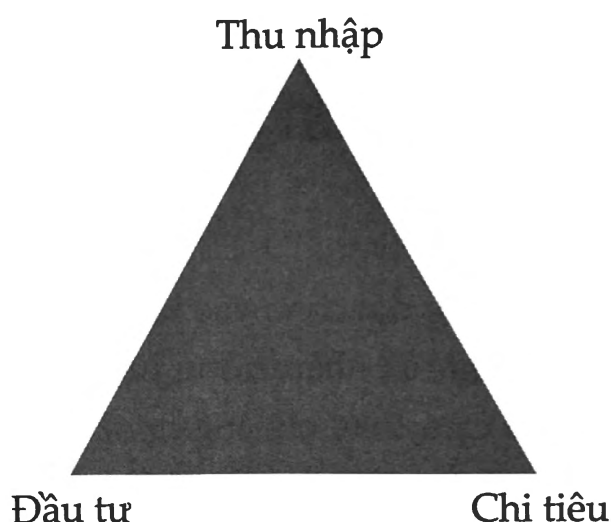
Chọn con đường của riêng bạn

Bất kỳ ai từng đặt chân vào khu vực sách về chủ đề tài chính cá nhân trong hiệu sách hoặc thư viện đều có thể cảm thấy choáng ngợp và bối rối. Tôi thực sự đã cảm thấy như vậy. Có nhiều người viết sách về tiền bạc đến nỗi đầu óc bạn sẽ quay cuồng. Vấn đề không nằm ở số lượng sách quá nhiều, mà nằm ở những lời khuyên trái ngược nhau. Người nói bạn phải bắt đầu kinh doanh, người cho rằng bất động sản là bí mật để kiếm ra tiền, một số khác lại ủng hộ việc mua cổ phiếu riêng lẻ. Những lời khuyên mâu thuẫn đó có thể khiến bạn rơi vào tình trạng “tê liệt”. Với quá nhiều hướng đi được mở ra, bạn sợ chọn sai, vì vậy bạn tê liệt và chẳng làm gì cả.

Nhìn lại con đường trở thành triệu phú của riêng tôi, cũng như nghe kinh nghiệm từ những người khác đã thực hiện hành trình này, tôi nhận ra rằng tất cả những

cuốn sách ngoài kia chưa hẳn đã sai. Những cuốn sách ấy xung đột với nhau vì thực ra có nhiều cách để kiếm ra tiền.

Đây là cách mà thế giới tài chính cá nhân hoạt động.



Ở từng góc ta có Thu nhập, Chi tiêu và Đầu tư, đại diện cho ba lực lượng tài chính: Tiền thu vào (Thu nhập), tiền chi ra (Chi tiêu) và tiền được để ra từ tiền (Đầu tư). Nếu ba góc này thể hiện thu nhập trung bình của người Mỹ là 50.000 đến 70.000 đô la theo điều tra dân số năm 2015, tỷ lệ tiết kiệm trung bình là 7,5% theo Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ, và lợi tức đầu tư dài hạn trung bình hằng năm là 6% (sau khi điều chỉnh theo lạm phát) theo hiệu suất thông thường của S&P 500 - thì theo định nghĩa, trạng thái tài chính của bạn sẽ ở mức trung

bình. Một người có tài chính trung bình có thể sống một cuộc sống trung lưu bình thường, làm việc trong 40 năm và nghỉ hưu ở tuổi 65 với sự giúp đỡ của an sinh xã hội.

Tuy nhiên, những người thoát khỏi trạng thái trên và trở thành triệu phú khi còn trẻ có xu hướng đạt mức trung bình (hoặc hơi cao hơn trung bình) ở hai trong số các góc này, và đặc biệt thể hiện tốt ở một trong ba góc. Như vậy có nghĩa là có ba kiểu triệu phú. Và mọi cuốn sách về tài chính (nói rộng ra: mọi tác giả về tài chính) có thể được xếp vào một trong ba kiểu này. Mặc dù kết quả đạt được là như nhau, nhưng các phương thức lại khác nhau và đôi khi còn trái ngược nhau. Trong cuốn sách bán chạy nhất của mình là *Rich Dad, Poor Dad*, Robert Kiyosaki có tuyên bố nổi tiếng rằng tiết kiệm tiền là điều chỉ dành cho những kẻ kém cỏi như các ông bố nghèo: "Nếu bạn muốn giàu có và an toàn về tài chính, làm việc chăm chỉ và tiết kiệm tiền sẽ không mang lại kết quả như ý."

Tôi, tất nhiên, biết rằng điều hoàn toàn ngược lại mới đúng: Làm việc chăm chỉ và tiết kiệm tiền chắc chắn sẽ giúp bạn đến đích. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là Kiyosaki đã sai. Lời khuyên đó vẫn chính xác với kiểu triệu phú như ông ấy.

NGƯỜI NGƯỢC XUÔI KIẾM TIỀN

Thu nhập	Đặc biệt tốt
Tiết kiệm	Trung bình
Đầu tư	Trung bình

Nguồn của cái của Người ngược xuôi kiếm tiền đến từ khả năng kiếm tiền của họ. Họ có xu hướng hứng thú với các hoạt động kinh doanh, và nhận ra rất chính xác rằng việc đổi thời gian lấy tiền bạc tự nhiên sẽ dẫn tới một mức giới hạn về số tiền bạn có thể kiếm được. Số giờ bạn có mỗi ngày chỉ có vậy, do đó, việc gán thu nhập của bạn với thời gian sẽ hạn chế tiềm năng của bạn. Mặt khác, trở thành một doanh nhân không làm hạn chế thu nhập cao nhất của bạn, vì vậy những người này có xu hướng làm việc cho chính họ. Steve Jobs, Elon Musk và Mark Zuckerberg là những ví dụ về Người ngược xuôi kiếm tiền thành công.

Những người này nhìn ra vô số cơ hội để kiếm tiền ở thế giới, và nếu họ có cơ hội, họ sẽ nói rất nhiều với bạn về (các) dự án tiếp theo của họ. Họ không có xu hướng chú trọng vào việc kiểm soát chi tiêu, vì họ xem tiền như một nguồn tài nguyên có thể tái tạo vô hạn. Rốt cuộc, nếu hết tiền, họ có thể kiếm thêm mà!

Những Người ngược xuôi kiếm tiền cũng có xu hướng rất thoải mái với rủi ro và sẵn sàng đặt cược mọi

thứ nếu họ tin vào việc kinh doanh họ đang thực hiện. Xu hướng mạo hiểm này là nguồn gốc tạo nên phần lớn thành công họ có được, nhưng cũng là nguồn gốc của nhiều thất bại. Elon Musk, sau khi bán PayPal cho eBay, đã có lúc sở hữu hơn 200 triệu đô la tiền mặt. Ông ta đã đầu tư tất cả vào Tesla, và trong hồ sơ ly hôn năm 2010 đã buộc phải thừa nhận công khai là “cháy túi”.

Từ 200 triệu đô la tới không còn một đồng. Tôi thật khó tưởng tượng ra làm thế nào mà ai đó có thể chi tiêu nhiều như vậy trong cả cuộc đời.

Tesla, tất nhiên, đã trở thành một hiện tượng toàn cầu và là một cái tên quen thuộc, việc này cũng cho thấy những Người ngược xuôi kiếm tiền sẵn sàng chấp nhận rủi ro như thế nào. Ngay cả khi có đủ tiền để mãi mãi không phải làm việc, họ vẫn sẽ mạo hiểm mọi thứ cho những điều đáng hồi hộp tiếp theo.

Người ngược xuôi kiếm tiền đáng chú ý:

- Robert Kiyosaki
- Tim Ferriss
- Steve Jobs

NHÀ ĐẦU TƯ

Thu nhập	Trung bình
Tiết kiệm	Trung bình
Đầu tư	Đặc biệt tốt

Nhà đầu tư là một chuyên gia trong việc biến tiền thành nhiều tiền hơn. Khi tôi thực hiện các dự báo tài chính, tôi thường sử dụng 6% như một ước tính thận trọng về hiệu suất dài hạn của một danh mục đầu tư chỉ số có mức phân bố 60/40, nhưng các Nhà đầu tư sẽ xem xét con số đó và chế giễu. 6%? *Chỉ có vậy?* Những người này sẽ không thấy ấn tượng trừ khi một khoản đầu tư sinh lời nhiều hơn 20%.

Mỗi nhà đầu tư có những quyết định đầu tư khác nhau. Một số chọn cổ phiếu. Những người khác mua bất động sản. Thậm chí có người hứng thú với một vài loại hàng hóa dành riêng cho một nhóm người đặc biệt, ví dụ như thẻ bóng chày hoặc các tác phẩm mỹ thuật. Tuy nhiên, các Nhà đầu tư thành công nhanh chóng chỉ ra được rằng những gì họ làm không phải là đánh bạc. Đánh bạc dựa vào may mắn. Đầu tư thì dựa vào kỹ năng. Như vậy, Nhà đầu tư biết rõ về lĩnh vực của mình, biết chi tiết từ trong ra ngoài và có các kỹ năng cần thiết để phát hiện một khoản đầu tư tốt trong khi những người khác không thể làm vậy.

Giống như Người ngược xuôi kiếm tiền, Nhà đầu tư không có xu hướng dành nhiều thời gian để cân nhắc tới chi tiêu của họ. Và giống như Người ngược xuôi kiếm tiền, họ có xu hướng vô cùng thoải mái với rủi ro. Ngoài ra, các Nhà đầu tư thành công có kỹ năng sử dụng nợ và đòn bẩy để tối đa hóa lợi nhuận của mình. Vay nợ là một động thái tồi tệ đối với hầu hết mọi người, nhưng với một Nhà đầu tư, đó là cách để đầu tư với tiền của người khác. Đối với một nhà đầu tư lành nghề biết sử dụng nợ đúng cách, việc này có thể góp phần giảm rủi ro.

Điều nguy hiểm nhất khi chọn con đường đầu tư là bạn rất dễ ảo tưởng rằng mình đã có đủ các kỹ năng, trong khi bất kỳ chiến thắng ban đầu nào có thể chỉ là do may mắn. Các Nhà đầu tư thành công liên tục cực kỳ hiếm gặp. Như tôi đã đề cập trong Chương 10, chỉ 5% các nhà quản lý quỹ chủ động trên Phố Wall có thể đánh bại thị trường sau khi trừ đi mọi khoản phí trong thời gian dài.

Nhà đầu tư đáng chú ý:

- Benjamin Graham
- Warren Buffett
- John Bogle

NGƯỜI TỐI ƯU HÓA

Thu nhập	Trung bình
Tiết kiệm	Đặc biệt tốt
Đầu tư	Trung bình

Người tối ưu hóa trở nên giàu có nhờ kiểm soát chi tiêu cá nhân theo một cách như bị ám ảnh. Người tối ưu hóa thường có công việc ổn định với mức lương khá nhưng không quá cao, và phần lớn bọn họ đều sống một cuộc đời bình thường.

Điều khác thường là thời gian và công sức họ dành để theo dõi và kiểm kê từng xu bỏ ra. Khi một nhân viên thu ngân hỏi họ “Bạn có muốn lấy hóa đơn không?”, câu trả lời *luôn luôn* là “Có”. Tờ hóa đơn sẽ được cất vào một tệp, sau đó được nhập vào bảng tính, rồi bị “nghiên cứu” và phân tích kỹ càng như thể nó là một vi khuẩn ngoài hành tinh nắm giữ bí mật về trường sinh bất tử.

Và nếu bạn chưa đoán ra, thì đây, tôi tự hào là Người tối ưu hóa.

Chúng tôi, những Người tối ưu hóa, cực kỳ khó chịu khi bị gắn mác “tần tiện”, hay bị coi là sống một cuộc đời khốn khổ. Người tối ưu hóa không hề tần tiện, chúng tôi đơn thuần là chuyên gia trong việc tối ưu hóa các giá trị. Chúng tôi có hẳn một cuốn bách khoa toàn thư

về giá cả trong đầu và biết làm thế nào để mua được một túi đồ tạp hóa với giá chỉ bằng một nửa. Nói tóm lại, chúng tôi là bậc thầy trong việc có được những trải nghiệm cuộc sống tương tự (hoặc tốt hơn) người khác nhưng với chi phí thấp hơn. Trời ơi, Bryce và tôi đã đi du lịch liên tục trong ba năm nay, và danh mục đầu tư của chúng tôi đã đi lên thay vì đi xuống. Nghe có vẻ gì là thiếu thốn không?

Tuy nhiên, những Người tối ưu hóa cũng có điểm yếu riêng. Ví dụ, chúng tôi thường cực kỳ sợ rủi ro. Điều này ngăn cản việc kinh doanh cũng như theo đuổi giấc mơ, cũng như hạn chế chúng tôi làm những việc có thể khiến bản thân hạnh phúc nhưng phải chịu rủi ro mất tiền. Nỗi sợ đó là lý do tại sao tôi dễ bị hoảng loạn, như khi thị trường chứng khoán năm 2008 sụp đổ hoặc khi đồng nghiệp của tôi suýt chết trên bàn làm việc.

Nỗi sợ thua lỗ cũng khiến cho những Người tối ưu hóa gặp khó khăn trong đầu tư. Chúng tôi sẽ cực kỳ sợ hãi nếu danh mục đầu tư bị giảm giá trị, đến nỗi chúng tôi gần như không thể chống lại thôi thúc giấu tiền dưới nệm. Giờ đây, khi đã chứng kiến và vượt qua không chỉ một mà là hai lần thị trường sụp đổ, tôi đủ tự tin rằng chuyện thị trường tạm thời đi xuống chỉ là ngắn hạn. Dù vậy, sự thật là khi thực hiện lệnh mua đầu tiên, tôi đã rất sợ hãi. Chiến thắng nỗi sợ hãi đó là điều khó khăn nhất mà tôi đã từng làm (à, còn cả việc học xong

một chương trình kỹ thuật mà tôi rất kém), nhưng nếu không có chiến thắng đó, tôi sẽ không đến được vị trí ngày hôm nay.

Nếu bạn cũng là Người tối ưu hóa, tôi hi vọng cuốn sách này giúp bạn hiểu lý do tại sao bạn lại là người như vậy, và tại sao trở thành Người tối ưu hóa lại là một điều hoàn toàn tuyệt vời.

Người tối ưu hóa đáng chú ý:

- Tôi
- Mr. Money Mustache, hay Pete Adeney
- JL Collins

MỖI NGƯỜI MỘT VẼ

Kể từ khi nghỉ hưu và bắt đầu du lịch khắp thế giới, chúng tôi đã kết bạn với các triệu phú tự thân thuộc cả ba loại, và một trong những điều thú vị nhất mà chúng tôi nhận thấy là không những có nhiều cách để đi đến đích, mà người ta còn thành công vì họ biết điểm mạnh, điểm yếu của mình và có thể cân nhắc tới chúng khi sử dụng phương pháp riêng.

Là Người tối ưu hóa, tôi không thể đi một con đường khác để đến với sự giàu có, bởi vì khả năng chịu rủi ro của tôi quá thấp và nỗi sợ nợ nần quá cao. Như đã nói, tôi đã cố gắng làm giàu bằng cách trở thành một doanh

nhân và tôi luôn thất bại. Bây giờ nhìn lại, tôi nhận ra nỗi ám ảnh về việc mất tiền đã ngăn tôi đầu tư đúng mức, và ác cảm với nợ nần khiến tôi không thể tìm kiếm nguồn cấp vốn thích hợp. Chỉ đến bây giờ, khi đã độc lập về tài chính và không cần lo lắng về hóa đơn tiền gas, tôi mới có thể làm một nhà văn.

Tương tự như thế, nếu một Nhà đầu tư hoặc một Người thích kinh doanh cố gắng làm những công việc bình thường, theo dõi chi tiêu sát sao và xây dựng danh mục đầu tư theo các quỹ chỉ số chi phí thấp, họ sẽ mất hứng thú và không bao giờ thành công được.

Chìa khóa để làm giàu là hiểu tính cách của bản thân, biết bạn giỏi và kém điều gì, và chọn cách tiếp cận phù hợp nhất với bạn.

PHÉP THUẬT CỦA KHẢ NĂNG LẶP LẠI

Như tôi đã nói, không phải tất cả các con đường đều như nhau. Tôi nhận thấy kiểu triệu phú phổ biến nhất, cho đến nay, là những Người tối ưu hóa. Điều này là do không giống như các lựa chọn khác, phương pháp tối ưu hóa có thể lặp lại được. Tôi có thể nói với bạn chính xác những gì tôi đã làm, và nếu bạn sao chép hành động của tôi, bạn cũng sẽ trở thành một triệu phú. Điều đó không đúng với Người ngược xuôi kiếm tiền hoặc Nhà đầu tư.

Nếu bạn đọc tiểu sử của Steve Jobs và cố gắng sao chép mọi thứ ông đã làm, thì xin lỗi, Apple đã tồn tại sẵn rồi. Tương tự, nếu bạn bắt chước tất cả những sự lựa chọn về cổ phiếu của Warren Buffett, bạn sẽ không thể giàu có như vậy, vì những cổ phiếu đó không còn ở mức giá như khi ông ta mua vào nữa. Người ngược xuôi kiếm tiền và Nhà đầu tư phải khám phá con đường làm giàu độc nhất của riêng họ mà chưa ai từng đi, và khi họ thành công, không ai có thể lặp lại chính xác cách của họ nữa. Ngược lại, tất cả những Người tối ưu hóa đều có thể thực hiện cùng một việc và lần nào cũng có hiệu quả. Đó là sức mạnh của khả năng lặp lại. Tôi có thể chia sẻ bí mật của mình và chúng sẽ giúp ích cho bạn.

SỨC MẠNH CỦA NGHÈO ĐÓI

Một phát hiện đáng chú ý khác là trong số các triệu phú, câu chuyện tôi thoát khỏi nghèo đói không phải là điều bất thường. Trên thực tế, điều này khá phổ biến. Tuy nhiên, lớn lên trong hoàn cảnh đó lại tạo ra tác động khác biệt đến mỗi người. Đối với tôi, nghèo đói cho tôi sự sáng tạo, tính kiên cường, khả năng thích ứng và sự kiên trì. Đối với những người khác, nó truyền cảm hứng cho họ vươn tới những vì sao theo cách mà cha mẹ họ không bao giờ có thể mơ tới. Và đối với những người khác nữa, cái nghèo mang đến một nỗi sợ mà họ không bao giờ muốn trải nghiệm lại lần thứ hai. Dù thế nào,

nghèo đói đã đem đến tia lửa thúc đẩy chúng tôi làm bất cứ điều gì cần thiết để thoát ra khỏi nó.

Sự khác biệt duy nhất giữa chúng tôi là tôi không hề phẫn lòng khi còi mở về những phần tồi tệ nhất trong thời thơ ấu của mình. Hầu hết mọi người không thích làm vậy, vì họ xấu hổ, hoặc vì họ không muốn nhìn lại quãng thời gian đó. Dù sao, đào sâu suy nghĩ hơn, rõ ràng không phải những người này đã thành công *mặc dù* họ lớn lên trong nghèo khó, mà *chính nhờ* sự nghèo khó nên họ đã thành công. Tôi tự hào về cái nghèo. Tôi tự hào về những bài học mà nó đã dạy tôi, và tôi tin rằng nó cho tôi nhiều kỹ năng thiết thực để có được ngày hôm nay. Tôi không được sinh ra trong gia đình khá giả, và nhiều triệu phú tự thân khác cũng vậy. Đó không phải điểm yếu. Đó chính là sức mạnh.

Nếu thấy bất kỳ phần nào trong câu chuyện của tôi nghe có vẻ quen thuộc, bạn không phải người duy nhất cảm thấy vậy. Đừng để bất cứ ai nói rằng bạn sẽ không bao giờ giàu có. Tôi không nghe họ, và giờ tôi có ngày hôm nay.

ĐÔI LỜI TÂM SỰ CUỐI CÙNG

Nếu bạn hiểu bản chất của tiền bạc, cuộc sống sẽ thật dễ dàng. Nếu bạn không hiểu bản chất của tiền bạc, như đại đa số mọi người, thì cuộc sống sẽ muôn trùng khó khăn.

Nhưng tiền bạc không phải thứ phức tạp tới như vậy, nó không đòi hỏi bạn phải có IQ cấp độ thiên tài mới hiểu được. Thay vào đó, nó là một chuỗi những bài học đơn giản, mà theo cá nhân tôi thì không khó để nắm bắt. Khi tập hợp các bài học lại với nhau, tổ hợp này tạo ra sức mạnh siêu nhiên.

Tôi đã từng không hiểu được bản chất của tiền bạc trong thời gian dài, nhưng một khi đã hiểu được, tôi có thể điều khiển cuộc sống của mình dễ dàng hơn bao giờ hết. Tiền bạc từ chỗ là thứ khiến tôi luôn cảm thấy lo lắng đã biến thành công cụ giúp tôi có được tự do để làm bất cứ thứ gì mình muốn. Tôi không chỉ chấm dứt mọi nỗi lo sợ xoay quanh vấn đề tiền bạc, mà bản thân tiền của tôi còn tự lớn mạnh và đẻ ra thêm nhiều tiền trong lúc tôi đang vui vẻ đi lặn ở Galápagos!

Tôi muốn bạn cũng hiểu đồng tiền của mình, để bạn không còn căng thẳng về nó nữa. Tôi không muốn khi mở bảng sao kê thẻ tín dụng hoặc tài khoản ngân hàng của mình, bạn sẽ cảm thấy sợ hãi, và khi đứng trước nguy cơ mất việc, bạn cũng không còn hoảng loạn nữa. Tôi muốn cuộc sống của bạn thật dễ thở, như tôi vậy.

Tôi nghĩ chúng ta nên nói lời chào tạm biệt ở đây. Hành trình của tôi từ nghèo khó trở thành triệu phú quả không đơn giản hay dễ dàng, nhưng hoàn toàn có thể làm được, và đó là điều quan trọng. Bạn có thể làm những gì tôi đã làm, bạn có thể đạt được những gì tôi đã đạt được và tất cả những gì bạn phải làm là thực hiện theo những bước đi của tôi. Tôi không phải người tạo ra Snapchat tiếp theo, tôi cũng không đặt cược vào Amazon khi giá cổ phiếu công ty này là 10 đô la. Tôi chỉ làm việc chăm chỉ, quý trọng từng đồng tiền, không coi tiền là thứ hiển nhiên có sẵn - và tôi đã biến mức lương trên mức trung bình nhưng cũng không quá bất thường của chúng tôi thành 1.000.000 đô la, rồi nghỉ hưu khi mới 31 tuổi.

Nếu bạn hiểu bản chất của đồng tiền, cuộc sống thật dễ thở biết bao. Nếu bạn không hiểu bản chất của đồng tiền, cuộc sống sẽ khó khăn không tưởng.

Vì bạn đã đọc được cuốn sách này nên bạn đã hiểu bản chất đồng tiền. Và kết quả là cuộc sống của bạn sẽ thật dễ chịu.

Cảm ơn bạn đã dành thời gian đọc hết cuốn sách.

PHỤ LỤC A

Sau đây là cách sử dụng Quy tắc 4% để có được các biểu đồ trong Chương 14. Nói chung, Quy tắc 4% cho rằng bạn có thể nghỉ hưu an toàn trong khoảng thời gian 30 năm với độ chắc chắn 95% khi chi phí sinh hoạt bằng 4% giá trị của danh mục đầu tư.

$$0,04 \times P = E$$

Trong đó, P là quy mô của danh mục đầu tư (portfolio size), E là chi tiêu hằng năm (annual expenses). Bây giờ hãy biểu diễn E theo tỷ lệ tiết kiệm S (savings rate) và thu nhập I (income).

$$0,04 \times P = I \times (1 - S)$$

Biểu diễn danh mục đầu tư theo mức thu nhập bạn tiết kiệm được trong N năm, và giả định tiền được rót vào vào danh mục đầu tư mang lại lợi nhuận hằng năm là r . Trong lĩnh vực kinh tế và tài chính, công thức này được gọi là giá trị tương lai của dòng tiền đều cuối kỳ.

$$0.04 \times I \times S \left[\frac{(1+r)^N - 1}{r} \right] = I \times (1-S)$$

Bây giờ (giống như trong lớp đại số), chúng ta sẽ tìm N .

$$\left[\frac{(1+r)^N - 1}{r} \right] = 25 \times \frac{(1-S)}{S}$$

$$(1+r)^N = 25 \times \frac{(1-S)}{S} \times r + 1$$

$$N \times \log(1+r) = \log \left[25 \times \frac{1-S}{S} + 1 \right]$$

$$N = \frac{\log \left[25 \times \frac{(1-S)}{S} + 1 \right]}{\log(1+r)}$$

Chà! Chúng ta đã biểu diễn N thành một hàm có 2 biến: tỷ lệ tiết kiệm S và tỷ suất lợi nhuận hằng năm r của danh mục đầu tư.

Lắp công thức này vào Excel, ta sẽ tạo được các biểu đồ trong Chương 15 bằng cách “chạy” khoảng giá trị của S giữa 5% và 100%, cũng như “chạy” biến r trong khoảng 1% đến 10%.

TOÁN HỌC THẬT TUYỆT VỜI! Đừng bao giờ quên điều đó!

PHỤ LỤC B

Để cuốn sách được minh bạch, tôi sẽ dẫn ra ở đây những con số chính xác đằng sau cuộc hành trình đến cái danh triệu phú của mình. Có nhiều số liệu và biểu đồ không có ý nghĩa gì nhiều khi kể chuyện, nên tôi đặt chúng trong phần phụ lục chứ không phải các chương sách chính. Phần này hoàn toàn mang tính bổ trợ và chủ yếu là dành cho những người “kỳ cục” có hứng thú với biểu đồ.

Cũng cần lưu ý rằng mặc dù mọi thứ tôi đã viết đều là sự thật, nhưng vì một vài lý do, có thể chuyện không diễn ra theo đúng dòng thời gian tôi trình bày. Ở đây tôi đã làm rõ chuyện gì xảy ra vào thời điểm nào.

2006 (THÁNG 6 ĐẾN THÁNG 12)

Bryce và tôi tốt nghiệp Đại học Waterloo với bằng kỹ sư máy tính vào tháng 6 năm 2006 mà không có

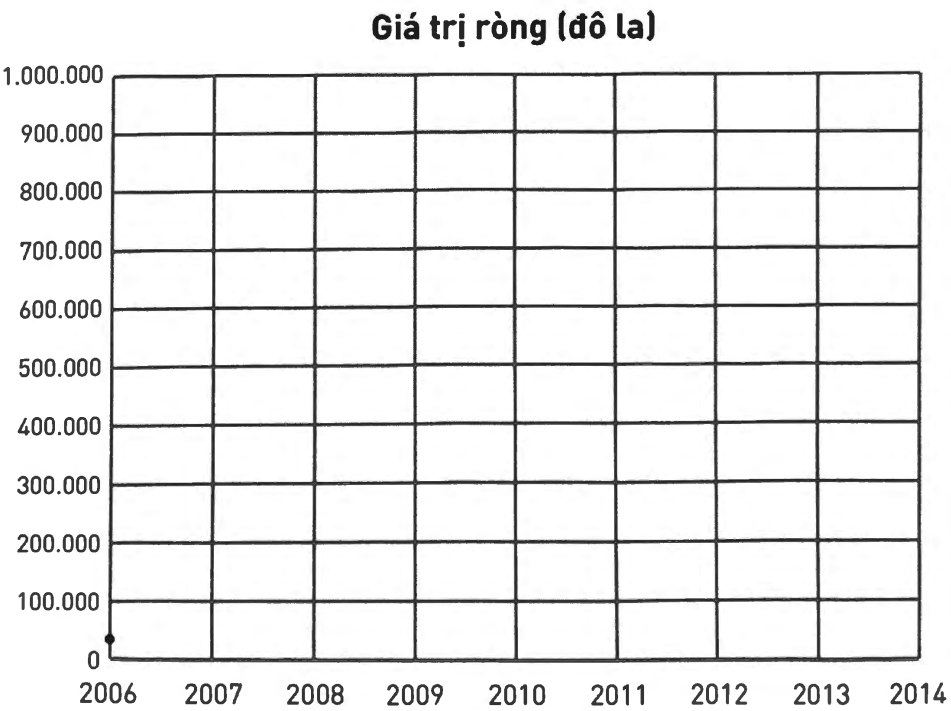
một khoản nợ nào vì trong suốt thời gian đi học, tôi còn thực tập để chi trả học phí và chi phí sinh hoạt. Công việc thực tập đã trở thành việc làm toàn thời gian khi tốt nghiệp: Chúng tôi là những nhà phát triển phần mềm. Nhờ đó, chúng tôi có bước khởi đầu nhanh chóng và kiếm được tổng cộng 66.500 đô la trong nửa năm. Nghe có vẻ nhiều, nhưng hãy nhớ rằng đây là mức lương của cả hai người, và nó tương quan với mức lương trung bình trong lĩnh vực hai chúng tôi đã chọn theo chỉ số POT (dù chúng tôi có nhận ra hay không) mà tôi đã trình bày ở Chương 4. Cũng cần lưu ý rằng giống như bất kỳ sinh viên mới tốt nghiệp nào lần đầu thực sự làm công ăn lương, chúng tôi không quản lý chi tiêu. Chúng tôi ăn ở ngoài mỗi ngày, và gần như cuối tuần nào cũng lên bar. Đây chính là khoảng thời gian tôi bị nghiện túi xách như đã kể trong Chương 7. Nhưng ngay cả khi thổi bay số tiền 5.333,33 đô la trong một tháng, chúng tôi vẫn xoay xở tiết kiệm được 52% thu nhập sau thuế.

Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi phí hằng tháng (đô la)	Bình luận
Thuê nhà	1.500	Vì chưa kết hôn nên chúng tôi đã ngu ngốc sống riêng, mỗi căn hộ tốn 700 đô la và 800 đô la hằng tháng.
Thực phẩm/ Giải trí	2.700	
Đi lại/Chi phí khác	300	
Nghi dưỡng	833,33	Đây là con số trung bình hằng tháng, nhưng chính xác hơn thì năm đó chúng tôi dành ra 5.000 đô la cho các gói du lịch tới Caribe để ăn mừng tốt nghiệp đại học.
Tổng	5.333,33	

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)
Thu nhập gộp sau thuế	66.500
Chi tiêu	32.000
Tiết kiệm	34.500
Tỷ lệ tiết kiệm	52%
Giá trị ròng	34.500



2007

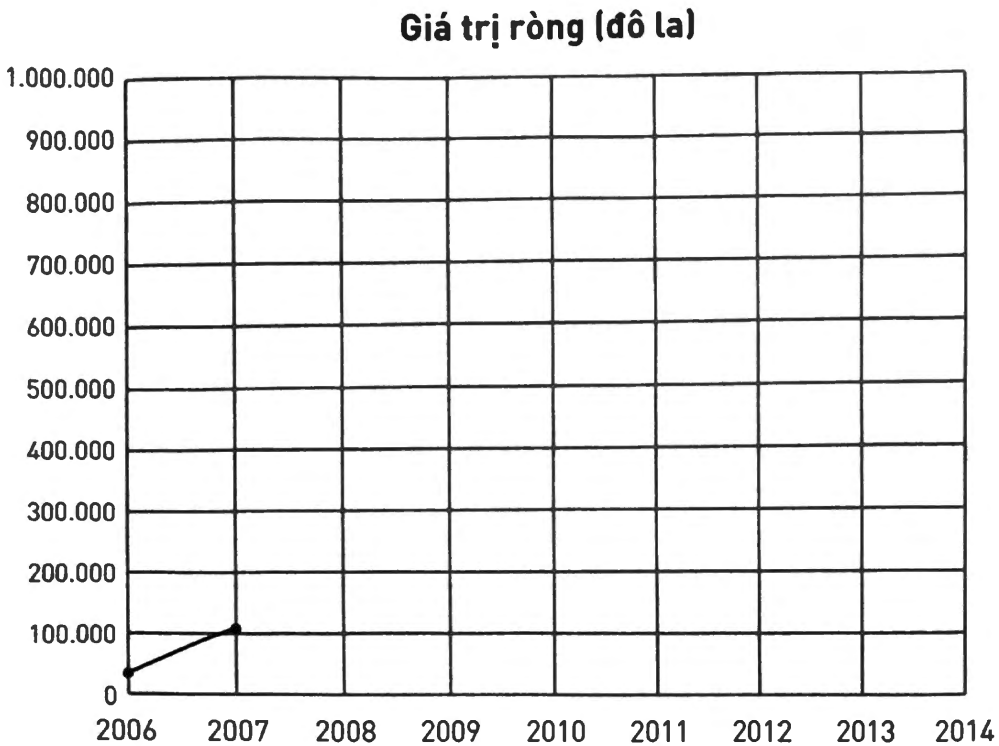
Đây là lần đầu chúng tôi làm việc trọn vẹn một năm. Với mức lương của hai kỹ sư và Tư duy Khan hiếm của tôi, chúng tôi tiết kiệm được 59% số tiền mặc dù sống ở Toronto, một trong những thành phố đắt đỏ nhất Canada.

Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi phí hằng tháng (đô la)
Thuê nhà	1.500
Thực phẩm/Giải trí	2.200
Đi lại/Chi phí khác	300
Nghỉ dưỡng	250
Tổng	4.250

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)	Bình luận
Thu nhập gộp sau thuế	125.000	Lúc này chúng tôi đã ra trường và có thể làm việc toàn thời gian với mức thu nhập của hai kỹ sư. Dù cho nhiều bạn bè và đồng nghiệp đang “ném tiền qua cửa sổ” với mức lương mới, Tư duy Khan hiếm hình thành từ bé không cho phép tôi hoang phí.
Tiêu dùng cả năm	51.000	
Tiết kiệm cả năm	74.000	
Tỷ lệ tiết kiệm	59%	
Giá trị ròng	108.500	



2008

Với công việc ổn định và giá trị ròng đạt 100.000 đô la, chúng tôi nhận ra mình nên hành xử như người lớn và bắt đầu đầu tư với suy nghĩ: “Có thể xảy ra chuyện gì được cơ chứ”?

Chuyện gì cũng có thể, rõ ràng là thế.

Cuộc khủng hoảng ở thị trường chứng khoán vào năm 2008 được đề cập trong Chương 11 xảy đến, và thời bay 58.000 đô la trong danh mục đầu tư mới của chúng tôi ngay năm đầu tiên. Vui-chết-khiếp.

Thật may mắn, tỷ lệ tiết kiệm tăng, các chỉ số và chiến lược tái cân bằng đã ngăn chúng tôi bán hết mọi thứ khi

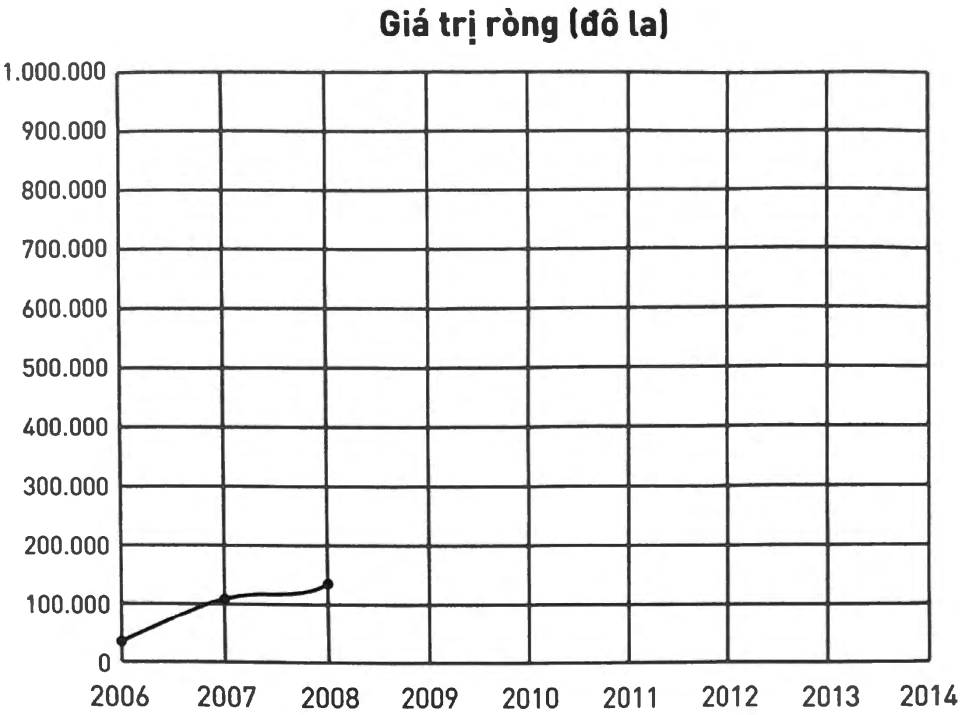
mới lỗ. Nhưng bạn thấy đấy, giá trị ròng của chúng tôi thay đổi rất ít dù cả hai chúng tôi đều thăng tiến và tiết kiệm được đến 84.400 đô la vào năm đó. Cảm tạ 2008 nhiều nhé!

Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi phí hằng tháng (đô la)	Bình luận
Thuê nhà	800	Một tai nạn đáng sợ xảy ra tại căn hộ của tôi, vì lý do an toàn, tôi quyết định chuyển vào ở với Bryce, và chi phí thuê nhà của chúng tôi giảm một nửa, từ 1.500 đô la xuống 800 đô la.
Thực phẩm/ Giải trí	2.200	
Đi lại/ Chi phí khác	300	
Nghỉ dưỡng	583,33	Chúng tôi dùng 7.000 đô la cho hai chuyến du lịch trong năm.
Tổng	3.883,33	

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)	Bình luận
Thu nhập gộp sau thuế	131.000	Cả hai chúng tôi đều được thăng chức, nhưng không may, chúng tôi vừa mới rót tiền đầu tư vào một danh mục nhưng lại gặp khủng hoảng.
Tiêu dùng cả năm	46.600	May mắn là chúng tôi quyết định sống chung, tiền thuê nhà giảm đi một nửa nên các chi phí giảm theo.
Tiết kiệm cả năm	84.400	
Tỷ lệ tiết kiệm	64%	Với danh mục đầu tư sụt giảm 30%, tỷ lệ tiết kiệm tăng lên là nguồn bù đắp duy nhất của chúng tôi.
Lãi/Lỗ đầu tư	-30%	Khủng hoảng thị trường chứng khoán khiến danh mục mới của chúng tôi bị lỗ. Năm đó tôi đã dành khá khá thời gian sống trong lo sợ.
Giá trị ròng	134.900	



2009

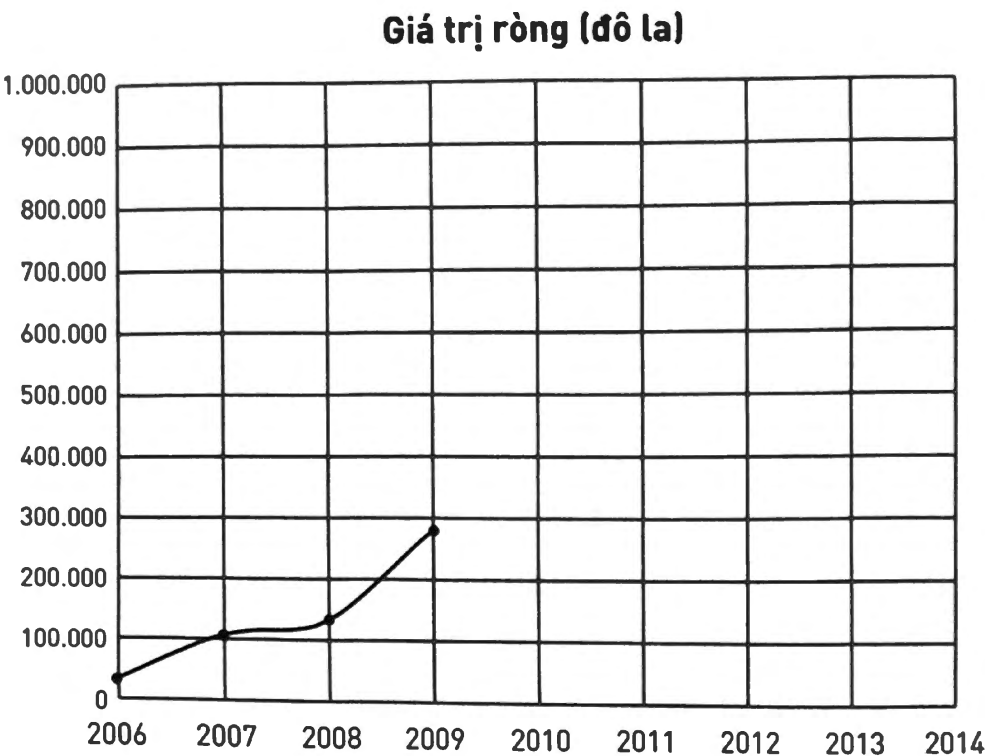
Đây là một năm minh chứng cho sự hiệu quả của chi số và chiến lược tái cân bằng của chúng tôi. Thay vì hoảng loạn và bán khi giá ở đáy, chúng tôi dồn tiền vào danh mục khi mọi thứ sụp đổ, và chúng tôi đã phục hồi vào cuối năm 2009.

Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi phí hằng tháng (đô la)	Bình luận
Thuê nhà	800	
Thực phẩm/Giải trí	2.200	
Đi lại/Chi phí khác	300	
Nghỉ dưỡng	750	9.000 đô la cho cả năm. Phải, chúng tôi thích du lịch.
Tổng	4.050	

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)	Bình luận
Thu nhập gộp sau thuế	136.000	
Tiêu dùng cả năm	48.600	
Tiết kiệm cả năm	87.400	
Tỷ lệ tiết kiệm	64%	
Lãi/Lỗ đầu tư	+43%	Chào mừng quay trở lại, tiền của ta! Chi số và chiến lược tái cân bằng đã phát huy tác dụng! Kết quả là chúng tôi không mất đồng nào trong cuộc khủng hoảng 2008 và danh mục của chúng tôi đã hồi sinh.
Giá trị ròng	280.300	



2010

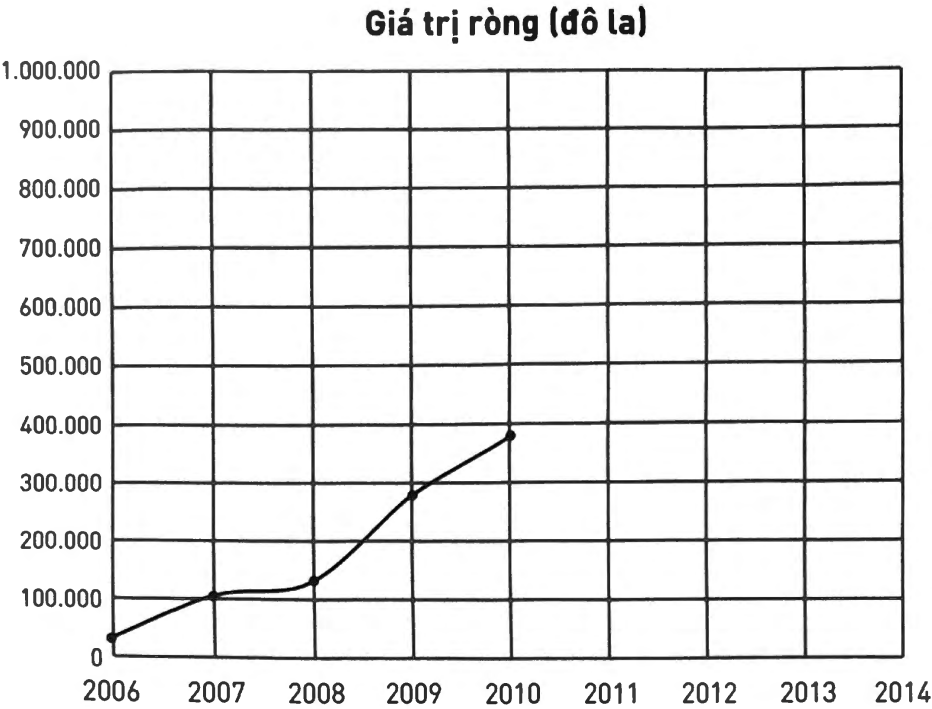
Mặc dù danh mục đầu tư của chúng tôi khôi phục hoàn toàn từ năm 2008, chúng tôi đã phạm sai lầm đầu tư lớn nhất vào năm 2010. Bryce và tôi kết hôn, chúng tôi quyết định tiết kiệm cho ngôi nhà được mô tả trong Chương 9 và kết quả là chúng tôi rút tiền ra khỏi thị trường, bỏ lỡ hai năm lãi đầu tư khi thị trường đi lên. May mắn thay, tỷ lệ tiết kiệm vẫn ổn định và sự thăng tiến trong công việc cùng tiền thưởng giúp giá trị ròng của chúng tôi tăng lên để chống đỡ trước lạm phát.

Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi phí hằng tháng (đô la)	Bình luận
Thuê nhà	800	
Thực phẩm/ Giải trí	1.700	Chúng tôi dễ dàng cắt giảm 500 đô la dùng cho thực phẩm và rượu bằng cách nấu ăn nhiều hơn thay vì ăn ngoài và đi bar.
Đi lại/ Chi phí khác	300	
Nghỉ dưỡng	154,17	Chi phí nghỉ dưỡng giảm đáng kể, nhưng đó chỉ là do chúng tôi kết hôn và quyết định sẽ dành tiền cho đám cưới và chuyển trắng mặt.
Đám cưới/ Trắng mặt	833,33	10.000 cho cả năm, bao gồm váy cưới, áo vest, trang điểm, thợ ảnh và chuyển trắng mặt đến Aruba. Tiền mừng của khách dùng để bù lại chi phí tiệc tùng.
Tổng	3.787,5	Mặc dù tổ chức đám cưới ở một hòn đảo, ngân sách của chúng tôi vẫn hợp lý nhờ cắt giảm chi phí ăn ngoài và đi bar. Cũng đáng!

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)	Bình luận
Thu nhập gộp sau thuế	145.400	Tôi được thăng chức lần thứ hai và nhận thưởng cuối năm, nhờ đó thu nhập gộp của chúng tôi tăng lên.
Tiêu dùng cả năm	45.450	
Tiết kiệm cả năm	99.950	
Tỷ lệ tiết kiệm	69%	
Lãi/Lỗ đầu tư	0	Chúng tôi phạm phải sai lầm đầu tư lớn nhất trong đời do rút khỏi thị trường sau khi hồi được số tiền mất trong năm 2008. Để tiết kiệm tiền mua nhà sau khi kết hôn, chúng tôi đã bỏ lỡ hai năm tiền lãi đầu tư khi thị trường đi lên.
Giá trị ròng	380.250	



2011

Đây là năm tôi gặp nhiều sóng gió trong công việc. Bạn bè tôi bị sa thải và cả bộ phận của tôi buộc phải làm thêm giờ. Chúng tôi cũng được yêu cầu viết báo cáo hằng tuần về cách phân bổ thời gian để chứng minh cho những gì mình làm. Không một ai vui vẻ cả.

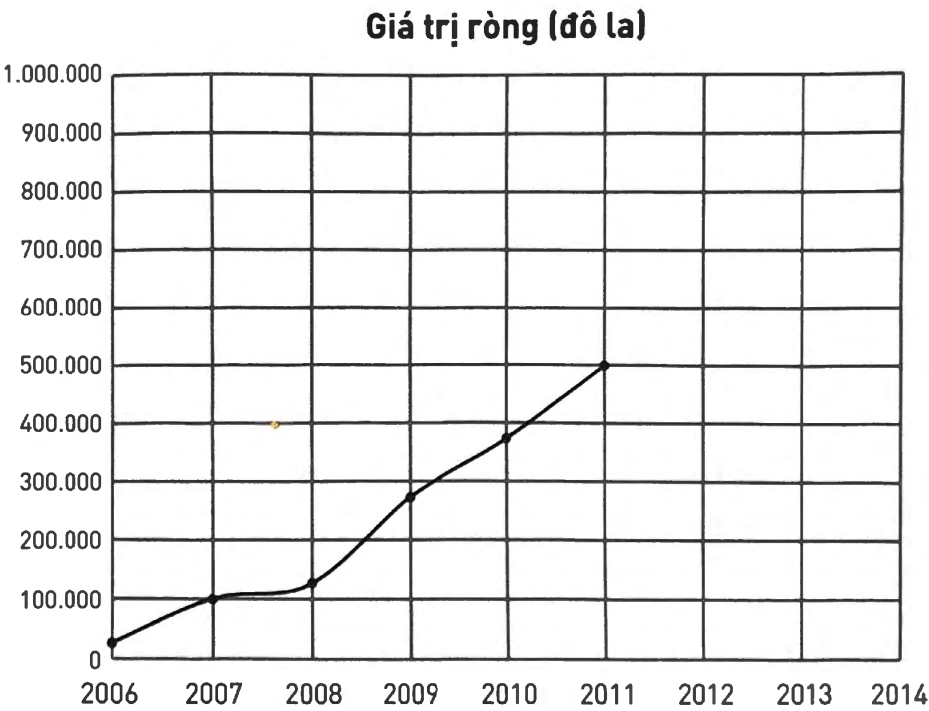
Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi phí hằng tháng (đô la)	Bình luận
Thuê nhà	800	
Thực phẩm/ Giải trí	1.700	
Đi lại/ Chi phí khác	300	
Nghỉ dưỡng	583,33	7.000 đô la cả năm cho hai chuyến nghỉ dưỡng, một trên du thuyền, một đến Orlando.
Tổng	3.383,33	

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)	Bình luận
Thu nhập gộp sau thuế	167.500	Bryce được thăng chức lần thứ hai. Công việc của tôi trở nên khủng khiếp, tăng ca triền miên, nhưng ít nhất thì lương của chúng tôi cũng được tăng.
Tiêu dùng cả năm	40.600	Với tình trạng công việc ngày càng căng thẳng và tin đồn sa thải ở khắp mọi nơi, tôi quyết định cắt giảm chi tiêu nhiều nhất có thể.
Tiết kiệm cả năm	126.900	

Tỷ lệ tiết kiệm	76%	
Lãi/Lỗ đầu tư	0	Chúng tôi vẫn đứng ngoài thị trường và bỏ lỗ khoản lãi. Nhưng may mắn là mức lương của chúng tôi cao hơn trong khi chi phí không đổi.
Giá trị ròng	507.150	



2012

Công việc ngày càng căng thẳng và thị trường nhà ở tại Toronto chẳng khác nào mô hình Ponzi, tôi bắt đầu chuyển sang chế độ theo dõi tỉ mỉ và chia nhỏ các khoản chi phí chi tiết hơn. Điều đó giúp tôi xác định và cắt

giảm tất cả “mỡ thừa” ra khỏi ngân sách. Nhờ đó tỷ lệ tiết kiệm của chúng tôi tăng lên 78%, mức cao nhất từ trước đến giờ.

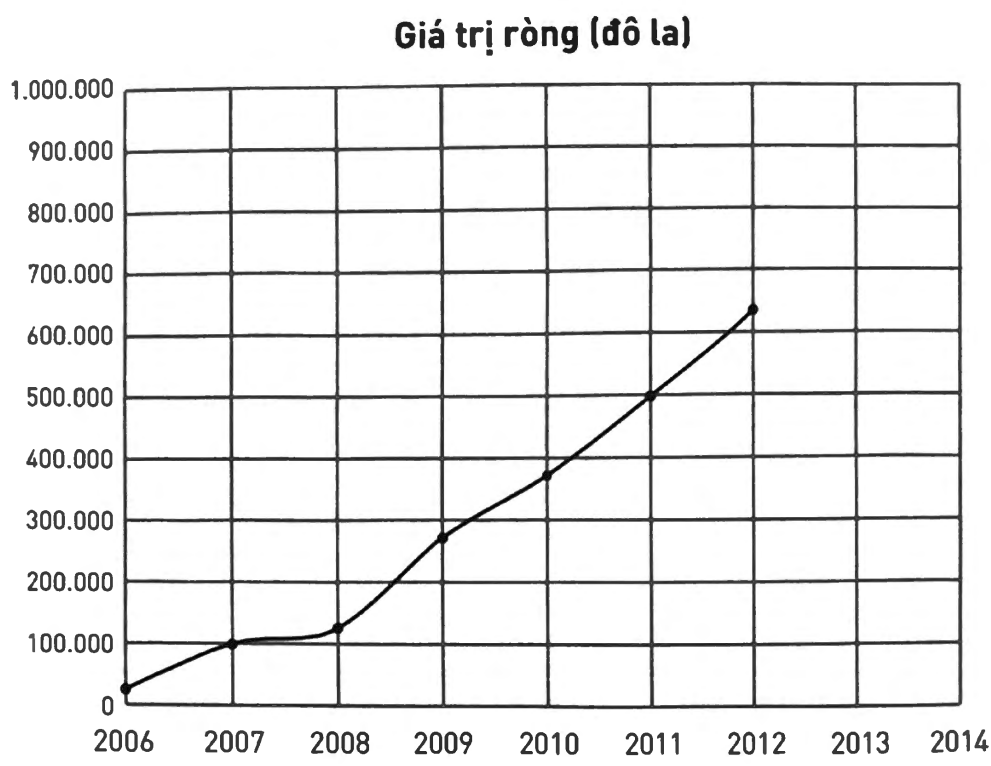
Tại thời điểm này, chúng tôi phát hiện ra khái niệm độc lập tài chính và nghỉ hưu sớm, cũng như phép toán cho thấy chúng tôi có thể nghỉ hưu sau ba tới năm năm nếu đầu tư tiền tiết kiệm thay vì sử dụng nó để mua nhà. Tôi muốn nghỉ hưu ở độ tuổi 30 hay sở hữu một ngôi nhà và tiếp tục làm việc cật lực để trả nợ? Lựa chọn rõ ràng quá rồi.

Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi tiêu hằng tháng (đô la)
Thuê nhà	800
Thực phẩm	1.100
Giải trí	45
Các hóa đơn/Đi lại	200
Tập thể hình	100
Quần áo	30
Đồ gia dụng	50
Quà tặng/Quyên góp	175
Nghỉ dưỡng	583
Tổng	3.083

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)	Bình luận
Thu nhập gộp sau thuế	168.680	
Tiêu dùng cả năm	37.000	
Tiết kiệm cả năm	131.680	
Tỷ lệ tiết kiệm	78%	
Lãi/Lỗ đầu tư	3,4%	Cho đến giữa năm chúng tôi vẫn đứng ngoài thị trường, nên đã bỏ lỡ một phần, chỉ thu về một nửa số lãi mà đáng ra chúng tôi có thể kiếm được nếu đầu tư nguyên cả năm.
Giá trị ròng	655.830	



2013

Thật nhẹ nhõm là chúng tôi đã biết đến độc lập tài chính và nghỉ hưu sớm từ năm trước, vì 2013 là năm công việc của tôi thực sự xuống dốc. Tôi làm việc quá giờ và căng thẳng đến mức không ngủ được. Không chỉ vậy, thu nhập của tôi bị giảm do cắt giảm ngân sách trong bộ phận. Điều tốt là chúng tôi quyết định quay trở lại thị trường chứng khoán, vì danh mục đầu tư đang lên này bù đắp cho khoản bị cắt giảm và giữ cho tôi không bị mất trí. Đây chính là năm mà tôi miêu tả trong Chương 14. Chỉ còn hai năm nữa là chúng tôi được nghỉ hưu.

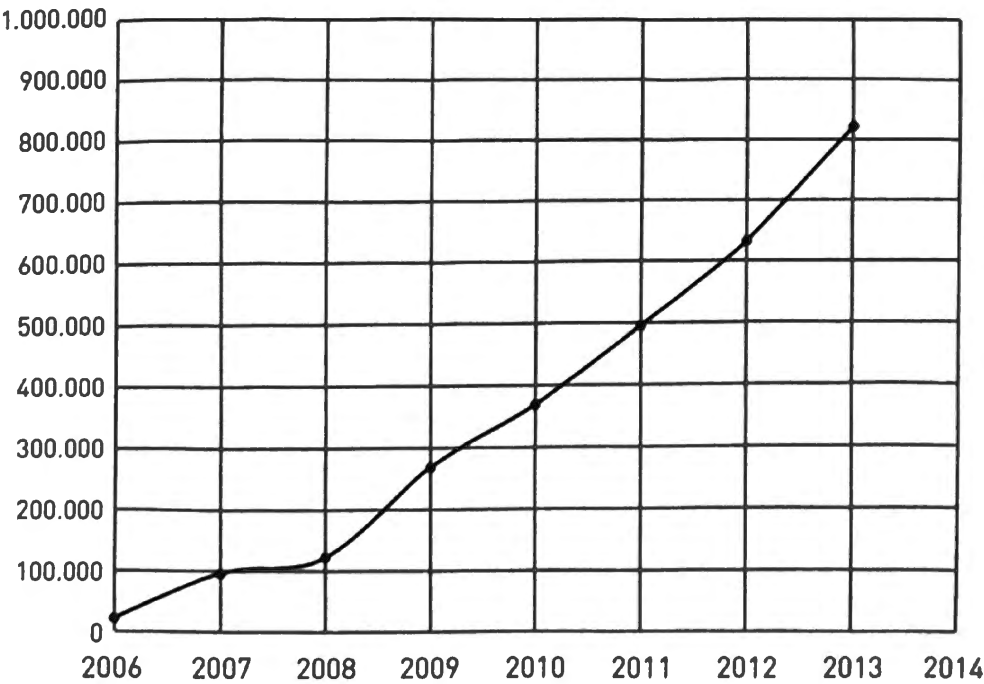
Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi phí hằng tháng (đô la)	Bình luận
Thuê nhà	850	Chủ nhà đột nhiên nhận ra ông ta đã quên tăng giá thuê của chúng tôi và quyết định nâng giá lên.
Thực phẩm	800	Tôi tối ưu chi phí hiệu quả hơn và cắt giảm chi phí thực phẩm xuống còn 800 bằng cách lên kế hoạch cho các bữa ăn và mua hàng tạp hóa từ Khu phố Trung Quốc.
Giải trí	40	
Các hóa đơn/ Đi lại	250	
Tập thể hình	75	
Quần áo	3	Tôi mất hết hứng thú với việc mua sắm vì đã tìm ra thú vui mới: viết lách. Thay vì tiêu tiền, Bryce và tôi dành phần lớn thời gian buổi tối và cuối tuần để viết tiểu thuyết cho trẻ em với hi vọng sách được xuất bản.
Đồ gia dụng	150	
Quà tặng/ Quyên góp	150	
Nghỉ dưỡng	467	
Tổng	2.785	

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)	Bình luận
Thu nhập gộp sau thuế	155.000	Thu nhập của tôi giảm đi vì cả bộ phận bị cắt giảm tiền thưởng mặc dù chúng tôi tăng ca triền miên và thậm chí mất ngủ vì căng thẳng.
Tiêu dùng cả năm	33.416	
Tiết kiệm cả năm	121.584	
Tỷ lệ tiết kiệm	78%	
Lãi/Lỗ đầu tư	8,39%	
Giá trị ròng	832.414	

Giá trị ròng (đô la)



2014

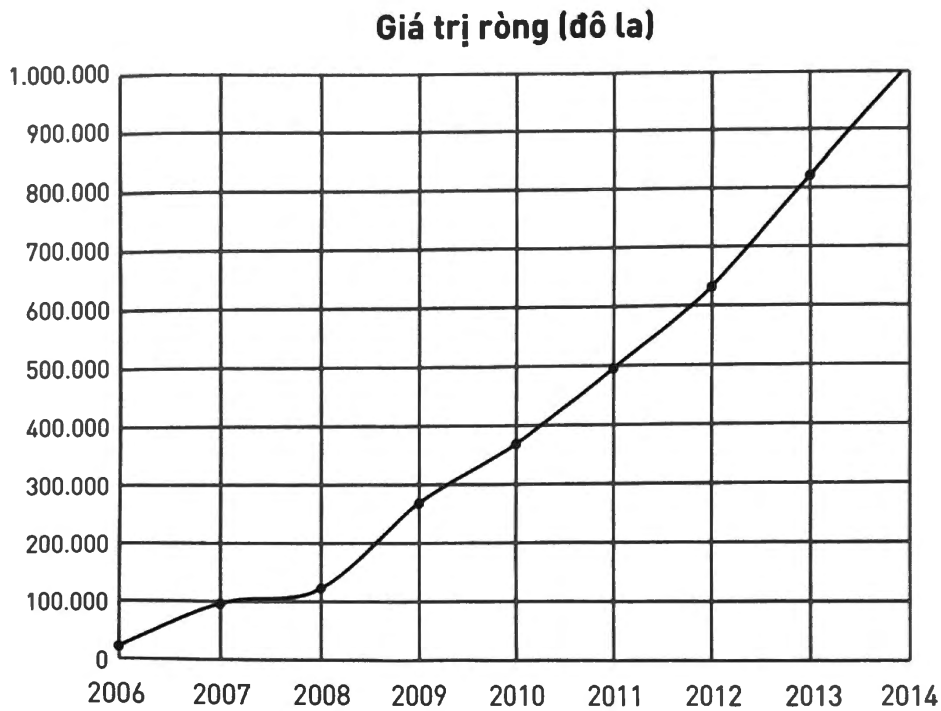
Chúng tôi kết thúc cuộc đua và độc lập tài chính vào cuối năm! Ở tuổi 31, tôi có thể nghỉ hưu vì danh mục đầu tư đem lại những khoản thu nhập thụ động đủ để trang trải chi phí! Chúng tôi đã TỰ DO!

Chi tiêu hằng tháng

Mục	Chi phí hằng tháng (đô la)	Bình luận
Thuê nhà	850	
Thực phẩm	750	
Giải trí	100	
Các hóa đơn/ Đi lại	250	
Tập thể hình	75	
Quần áo	20	
Đồ gia dụng	100	
Quà tặng/ Quyên góp	270	
Nghỉ dưỡng	168	Đây là mức chi phí nghỉ dưỡng thấp nhất của chúng tôi. Chúng tôi bỏ qua khá nhiều kỳ nghỉ vì, bạn biết đấy, những ngày tháng sau này sẽ là kỳ nghỉ lớn kéo dài mãi mãi.
Tổng	2.583	

Bảng cân đối cuối năm

Mục	Số tiền (đô la)	Bình luận
Thu nhập gộp sau thuế	164.000	Bryce được thăng chức lần thứ ba, cũng là lần cuối. Công việc của tôi ngày càng tẻ, sếp tôi mắc chứng huyết khối, đồng nghiệp suy sụp và gần như qua đời ngay tại văn phòng, phần lớn nhóm làm việc đều phải điều trị chống trầm cảm và lo âu, và bạn thân nhất của tôi thì bị sa thải. Tôi bắt đầu nhận ra không một ai có thể sống dựa vào công việc nữa.
Tiêu dùng cả năm	31.000	
Tiết kiệm cả năm	133.000	
Tỷ lệ tiết kiệm	81%	
Lãi/Lỗ đầu tư	8,1%	
Giá trị ròng	1.018.414	



2015

Chúng tôi làm việc thêm sáu tháng nữa để chuẩn bị Đệm đỡ Tiền mặt và bắt đầu du lịch quanh thế giới!

Tua nhanh đến năm 2018 (ba năm sau khi nghỉ hưu):

Chúng tôi vẫn đang du lịch quanh thế giới, tiêu 40.000 đô la mỗi năm, nhưng giá trị ròng đã tăng lên 1,3 triệu đô la! Ngay cả khi không làm việc, chúng tôi vẫn kiếm được tiền. Lúc này, một biên tập tại nhà xuất bản Penguin tên là Nina Shield liên hệ và hỏi chúng tôi có muốn viết sách không, và phần còn lại, như họ nói, đã trở thành lịch sử.

PHỤ LỤC

Trong Chương 21, tôi đã trình bày cách dự tính thời gian để một cá nhân hoặc một gia đình độc lập về tài chính. Tổng kết lại:

Bước 1: Xác định mức chi tiêu của người đó (gia đình đó) mỗi năm.

Bước 2: Tính mục tiêu độc lập tài chính bằng cách nhân con số đó với 25.

Bước 3: Xác định số dư ban đầu và khoản tiết kiệm hằng năm (mỗi năm họ có thể tiết kiệm bao nhiêu tiền).

Bước 4: Tạo một bảng tính đơn giản để theo dõi sự tăng trưởng của danh mục đầu tư.

Bước 5: Xác định thời điểm danh mục đầu tư chạm tới mục tiêu độc lập tài chính.

Bài tập đơn giản này đã trở thành bản năng với tôi, nhưng đó là vì tôi thường xuyên thực hành nó. Nếu bạn

vẫn đang băn khoăn về cách làm, hãy để tôi chỉ cho bạn cách sử dụng phép màu của Excel.

Bạn không đọc nhầm đâu. Đã đến lúc nói về sự kỳ diệu của Excel và các công thức trong đó. (Bây giờ bạn biết lý do tại sao tôi quyết định để phần này làm Phụ lục thay vì đưa vào trong các chương rồi đấy).

Đầu tiên, mở Excel và tạo các tiêu đề cột như sau:

	A	B	C	D	E
1	Năm	Số dư	Tiết kiệm	ROI	Tổng
2					
3					
4					

Tiếp theo, tạo bộ đếm ở cột ngoài cùng bên trái cho mỗi năm. Tôi gõ 1 vào hàng đầu tiên, sau đó sử dụng tính năng “Fill Series” (điền theo chuỗi) để điền nốt phần còn lại. Sử dụng công cụ “Help” (trợ giúp) nếu bạn không rõ cách làm.

Thu nhập từ Khiên chắn Lợi suất (đơn vị: đô la)

	A	B	C	D	E
1	Năm	Số dư	Tiết kiệm	ROI	Tổng
2	1				
3	2				
4	3				

Tiếp theo, điền số liệu vào hàng đầu tiên. Giá trị “Số dư” đầu tiên là tổng tài sản có thể đầu tư của bạn. Nó bao gồm tiền mặt, số dư trong 401(k) và IRA, nhưng không tính giá trị của nhà ở nếu bạn sở hữu một ngôi nhà. Đó là vì nhìn chung, không thể dùng giá trị của ngôi nhà để giúp bạn nghỉ hưu, ngôi nhà chỉ cung cấp nơi ở mà thôi. Đây là lý do tại sao các nhà hoạch định hưu trí thường coi giá trị nhà là “vốn chết”.

Ô tiếp theo, “Tiết kiệm”, là số tiền bạn tiết kiệm được mỗi năm. Khoản này bao gồm số tiền trong tài khoản đầu tư, tài khoản tiết kiệm và tài khoản hưu trí, nhưng không bao gồm khoản thanh toán thế chấp.

Cột ROI (hay số tiền lợi nhuận trên đầu tư) cho biết tài khoản hưu trí của bạn tăng bao nhiêu mỗi năm. Tạo một công thức trở lại cột “Số dư” và nhân nó với ROI dự kiến. Các nhà hoạch định hưu trí thường sử dụng mức 7-8% để dự báo, nhưng tôi sử dụng 6% cho chắc chắn.

Bây giờ, hãy tạo một công thức trong cột “Tổng”, cụ thể là cộng tất cả các ô trong hàng. Hàng đầu tiên có dạng thế này:

	A	B	C	D	E
1	Năm	Số dư	Tiết kiệm	ROI	Tổng
2	1	Số dư ban đầu	Tiết kiệm hằng năm	=B2*0.06	=B2+C2+D2
3	2	=E2			
4	3	=E3			

Và cuối cùng, với mỗi cột, hãy sử dụng tính năng “Fill Down” (điền xuống) của Excel để sao chép công thức xuống phần dưới của bảng tính.

	A	B	C	D	E
1	Năm	Số dư	Tiết kiệm	ROI	Tổng
2	1	Số dư ban đầu	Tiết kiệm hằng năm	=B2*0.06	=B2+C2+D2
3	2	=E2	Tiết kiệm hằng năm	=B3*0.06	=B3+C3+D3
4	3	=E3	Tiết kiệm hằng năm	=B4*0.06	=B4+C4+D4

VÍ DỤ ĐƠN GIẢN

Giả sử một cặp vợ chồng kiếm được 80.000 đô la sau thuế. Họ tiêu hết 40.000 đô la/năm, như vậy, mục tiêu để độc lập tài chính của họ là $40.000 \times 25 = 1.000.000$ đô la. Họ chỉ vừa bắt đầu hành trình, vì thế tài sản của họ bằng 0. Mất bao lâu để họ trở nên độc lập về tài chính?

Năm	Số dư (đô la)	Tiết kiệm (đô la)	Lợi nhuận (đơn vị đô la, tính theo tỷ suất hoàn vốn 6%)	Tổng (đô la)
1	0	40.000	0	40.000
2	40.000	40.000	2.400	82.400
3	82.400	40.000	4.944	127.344
4	127.344	40.000	7.640,64	174.984,64
5	174.984,64	40.000	10.499,08	225.483,72
6	225.483,72	40.000	13.529,02	279.012,74

7	279.012,74	40.000	16.740,76	335.753,5
8	335.753,5	40.000	20.145,21	395.898,71
9	395.898,71	40.000	23.753,92	459.652,63
10	459.652,63	40.000	27.579,16	527.231,79
11	527.231,79	40.000	31.633,91	598.865,7
12	598.865,7	40.000	35.931,94	674.797,64
13	674.797,64	40.000	40.487,86	755.285,5
14	755.285,5	40.000	45.317,13	840.602,63
15	840.602,63	40.000	50.436,16	931.038,79
16	931.038,79	40.000	55.862,33	1.026.901,12

Sau khi đưa tất cả số liệu vào bảng tính, chúng ta thấy cặp đôi trên có thể nghỉ hưu trong 17 năm nữa (hay chính xác hơn là từ cuối năm thứ 16), vì đó là khi cột “Số dư” vượt mục tiêu độc lập về tài chính - con số 1.000.000 đô la.

CÒN LẠM PHÁT THÌ SAO?

Một câu hỏi chúng tôi thường nhận được là “Còn lạm phát thì sao?” Có vẻ như bảng trên chưa giải thích được yếu tố này. Quan trọng là mức ROI 6% tôi sử dụng cho lợi nhuận của thị trường chứng khoán là tỷ lệ tăng trưởng sau lạm phát, hay chính là tỷ lệ thực tế, như chúng ta đề cập ở Chương 21, trong khi mức 7-8% mà các nhà hoạch định hưu trí thường dùng là tỷ lệ tăng trưởng trước lạm phát, hay tỷ lệ theo danh

nghĩa. Tỷ lệ tăng trưởng thực tế của giá trị thị trường chứng khoán cùng với cổ tức là cách trực quan nhất để xem xét diễn biến của thị trường chứng khoán. Rắc rối ở chỗ tỷ lệ tăng trưởng danh nghĩa làm cho hiệu suất của thị trường chứng khoán dễ hiểu hơn, nhưng lại khiến mọi thứ khác phức tạp hơn, bởi vì bây giờ bạn phải giải thích rõ ràng về lạm phát. Cụ thể, yếu tố lạm phát xuất hiện trong phân tích của tôi ở ba điểm:

- Tôi phải tính đến tiền lương của cặp vợ chồng tăng theo lạm phát. Nói cách khác, các khoản chi phí sinh hoạt hằng năm sẽ tăng, và do đó, số tiền họ có thể kiếm được mỗi năm cũng sẽ tăng theo lạm phát.
- Danh mục đầu tư của họ sẽ tăng với tỷ lệ danh nghĩa thay vì tỷ lệ thực.
- Mục tiêu độc lập về tài chính cũng phải điều chỉnh theo lạm phát. Mặc dù hiện tại bạn đang sống với 40.000 đô la, theo thời gian, bạn sẽ cần *nhều hơn* thế vì chi phí sinh hoạt ngày càng tăng.

Điều đó sẽ làm bảng tính của chúng ta thay đổi thế nào? Ta phải tính thêm tác động của lạm phát vào cột “Tiết kiệm” và “ROI”, cũng như thêm một cột mới biểu thị sự thay đổi mục tiêu để độc lập tài chính theo thời gian.

Năm	Số dư (đô la)	Tiết kiệm (đô la)	ROI (đô la)	Tổng (đô la)	Mức tiêu để độc lập tài chính (đô la)
1	0	40.000	0	40.000	1.000.000
2	40.000	40.800	3.200	84.000	1.020.000
3	84.000	41.616	6.720	132.336	1.040.400
4	132.336	42.448,32	10.586,88	185.371,2	1.061.208
5	185.371,2	43.297,29	14.829,7	243.498,1	1.082.432,16
6	243.498,19	44.163,24	19.479,86	307.141,29	1.104.080,8
7	307.141,29	45.046,5	24.571,3	376.759,09	1.126.162,42
8	376.759,09	45.947,43	30.140,73	452.847,25	1.148.685,67
9	452.847,25	46.866,38	36.227,78	535.941,41	1.171.659,38
10	535.941,41	47.803,70	42.875,31	626.620,43	1.195.092,57
11	626.620,43	48.759,78	50.129,63	725.509,84	1.218.994,42
12	725.509,84	49.734,98	58.040,79	833.285,61	1.243.374,31
13	833.285,61	50.729,68	66.662,85	950.678,14	1.268.241,79
14	950.678,14	51.744,27	76.054,25	1.078.476,66	1.293.606,63
15	1.078.476,66	52.779,16	\$86.278,13	1.217.533,95	1.319.478,76
16	1.217.533,95	53.834,74	97.402,72	1.368.771,41	1.345.868,34

Thời điểm mà cặp đôi này đạt được mục tiêu độc lập tài chính không còn là khi giá trị tài sản ròng của họ vượt mức 1.000.000 đô la nữa, mà là khi nó vượt qua con số mục tiêu liên tục thay đổi, và trong trường hợp này là 1.345.868,34 đô la.

Bạn đã thấy phân tích trở nên phức tạp hơn thế nào chưa? Và nó vẫn cho cùng một câu trả lời: 17 năm. Đó là lý do tại sao tôi sử dụng lợi suất thực tế và thực hiện tất cả các phép toán ở mức giá hôm nay, thay vì cố gắng đưa vào tác động của lạm phát và tính toán theo giá trị đô la trong tương lai. Làm như vậy chỉ khiến mọi người rối não, trong khi câu trả lời không có gì khác biệt.

PHỤ LỤC D

Trong Chương 15, chúng tôi đã giới thiệu ý tưởng sử dụng các tài sản có lợi suất cao để tạo nên thứ gọi là Khiên chắn Lợi suất. Ở phần phụ lục, chúng tôi muốn cung cấp thêm thông tin chi tiết về công cụ này.

TỔNG LỢI NHUẬN VÀ LỢI SUẤT

Nói ngắn gọn, chúng tôi không khuyên bạn sử dụng danh mục Khiên chắn Lợi suất trong dài hạn, mà chỉ nên dùng trong năm năm nghỉ hưu đầu tiên để giảm thiểu nguy cơ rủi ro về trình tự lợi nhuận. Sau đó, danh mục đầu tư nên chuyển đổi trở lại thành một danh mục theo chỉ số truyền thống.

Vì sao? Bởi vì trong thời gian dài, một danh mục tập trung vào lợi suất *sẽ* không hiệu quả được như chỉ số.

Bất kể bạn dùng cách đầu tư nào để có được lợi suất cao hơn, những công ty phát hành các chứng khoán

đem về lợi nhuận tốt vẫn có nét tương đồng: Đó là các tập đoàn đã vững mạnh và đầy bảo đảm, có nhiều tiền mặt đến nỗi họ chẳng biết làm gì khác ngoài việc chia tiền lại cho các cổ đông.

Đó là một điều rất tuyệt, nhưng chỉ đầu tư như vậy sẽ khiến ta bỏ quên những công ty trẻ tuổi và đang phát triển nhanh chóng. Sau cùng, một công ty lâu đời khó lòng tăng trưởng 300% trong một năm, nhưng một công ty có quy mô nhỏ hơn và được định hướng phát triển như Tesla thì có thể.

KHIÊN CHẮN LỢI SUẤT ĐÃ HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO TRONG NĂM 2008?

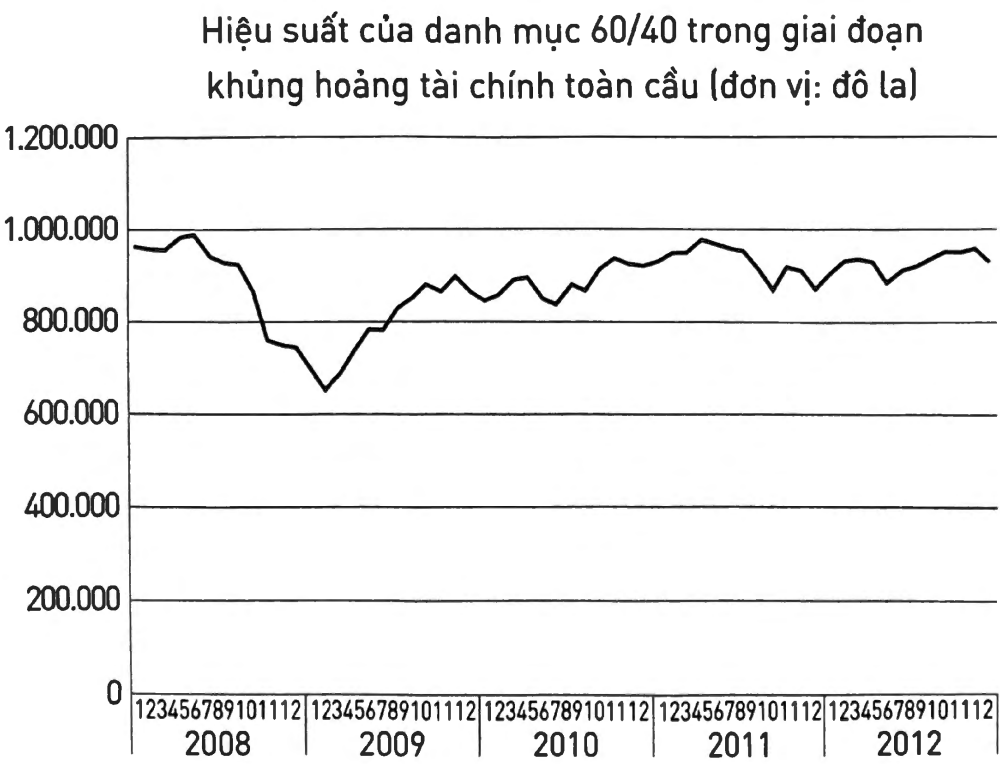
Vậy khiên chắn *thực chất* đã hoạt động như thế nào trong một cuộc suy thoái? Từ khi nghỉ hưu vào năm 2015, chúng tôi đã trải qua một vài lần thị trường chứng khoán đi xuống nhưng chưa phải “tận hưởng” một đợt khủng hoảng toàn diện. Vậy, làm thế nào chúng tôi biết được Khiên chắn Lợi suất thật sự hiệu quả?

Câu hỏi rất hay.

Sức mạnh của Khiên chắn Lợi suất đến từ sự kết hợp với Đệm đỡ Tiền mặt, bởi vì sự kết hợp này cho phép bạn giảm thiểu mức độ rút tiền khỏi danh mục đầu tư mà vẫn giữ mức chi tiêu không đổi.

Ví dụ, hãy nhìn vào năm 2008:

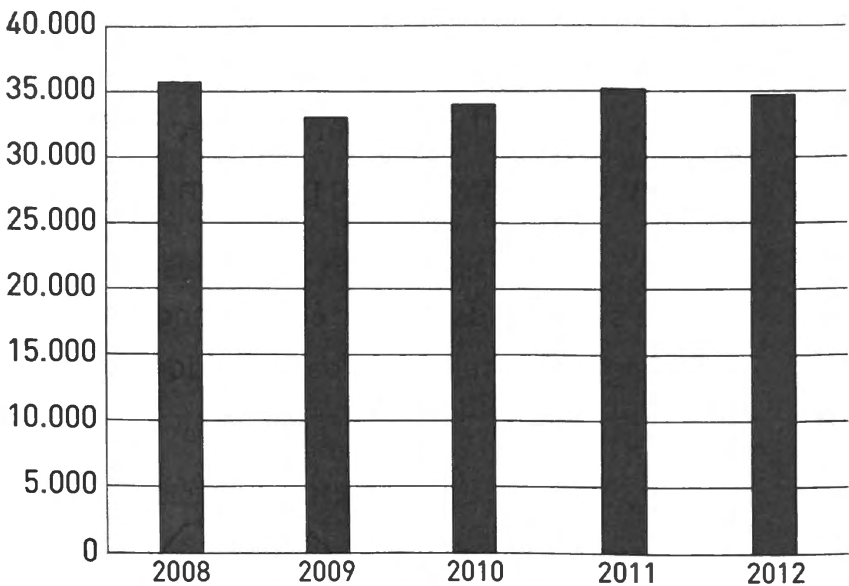
Sau đây là một danh mục có phân bố 60/40, giả sử rằng bạn nghỉ hưu ngay đầu năm 2008 với danh mục đầu tư trị giá 1.000.000 đô la, sau đó rút ra 40.000 đô la và cứ tiếp tục như vậy xuyên suốt “con bão”. Bạn có thể có được một phần trong khoản 40.000 đô la bằng cổ tức và lợi nhuận, nhưng bạn cũng có nguy cơ buộc phải bán lỗ tài sản.



Bây giờ, hãy xem xét chiến lược Khiên chắn Lợi suất. Chúng tôi sử dụng danh mục đầu tư có trong Chương 15.

Nếu ta sử dụng biểu đồ thể hiện thu nhập ta có thể đạt được trong khoảng thời gian này, chúng ta có thể thấy rằng số liệu được giữ ở mức khá ổn định. Khởi

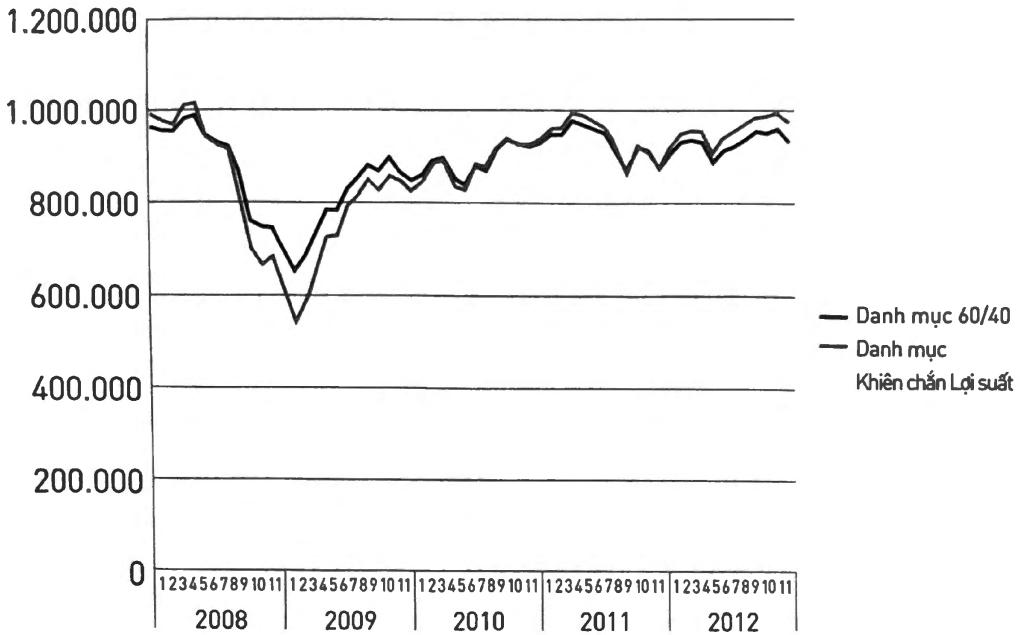
đầu trong năm đầu tiên là 35.000 đô la, sau đó giảm nhẹ xuống 33.000 đô la trước khi quay trở lại 35.000 đô la vào năm tiếp theo.



Trong tình huống trên, những người về hưu sẽ *không* rút ra 40.000 đô la mỗi năm từ danh mục đầu tư. Thay vì thế, họ sẽ “thu hoạch” lợi suất và sử dụng Đệm đỡ Tiền mặt để bù đắp những gì còn thiếu.

Khi so sánh hai danh mục, ta thấy Khiên chắn Lợi suất + Đệm đỡ Tiền mặt *hiệu quả hơn* danh mục 60/40 truyền thống. Nó có tính dao động lớn hơn, nhưng bởi vì chúng ta đang dựa vào lợi suất và Đệm đỡ Tiền mặt nên điều đó không quan trọng. Đến cuối năm 2012, Khiên chắn Lợi suất của ta đã trở lại gần với mức 1.000.000 đô la ban đầu và sẵn sàng tận dụng lợi thế của thị trường giá lên đang chờ đón ngay phía trước. Đệm đỡ Tiền mặt kéo dài trong

năm năm hẳn đã cạn kiệt, đó chính là lý do bạn cần sử dụng thặng dư vốn để “lấp đầy lại” cho nó khi thị trường đi lên - đúng như những gì đã diễn ra sau năm 2012.



Hãy nhớ là Khiên chắn Lợi suất không phải một khoản đầu tư thần kỳ không bao giờ đi xuống trong thời kỳ suy thoái. Nó đơn thuần có thể giúp bạn giảm thiểu việc rút tiền khỏi danh mục đầu tư trong giai đoạn khó khăn, để bạn không phải bán đi tài sản.

KHIÊN CHẴN LỢI SUẤT KHÔNG PHẢI LÀ DANH MỤC ĐẦU TƯ VĨNH VIỄN

Tóm gọn lại, xét về lâu dài, danh mục đầu tư dựa trên Khiên chắn Lợi suất sẽ không hoạt động tốt như một danh mục thuần túy về chỉ số. Nhưng trong thời kỳ suy thoái, khi kết hợp với Đệm đỡ Tiền mặt thời hạn năm năm, công cụ này cho phép bạn giảm thiểu việc rút tiền khỏi danh mục mà không phải hi sinh các khoản chi tiêu của mình. Vì năm năm nghỉ hưu đầu tiên là giai đoạn nguy hiểm nhất do rủi ro về trình tự lợi nhuận, chúng tôi khuyên bạn chỉ nên tập trung vào lợi suất trong quãng thời gian này.

Cá nhân chúng tôi nghỉ hưu vào năm 2015. Từ đó tới nay, chúng tôi đã trải qua hai lần thị trường đi xuống: 2015 và 2018. Trong cả hai trường hợp, chúng tôi đều có thể thu về lợi suất, sử dụng một khoản trong Đệm đỡ Tiền mặt và không bán đi bất cứ thứ gì. Thậm chí, hệ quả phục hồi nổi theo sau đó đã giúp danh mục đầu tư của chúng tôi tiến lên mốc cao hơn nữa.

LỜI CẢM ƠN

Cuốn sách này nói về *chi ku* và việc tự cứu lấy mình, nhưng tất cả chúng ta đều biết bản thân không thể đạt được gì trong cuộc sống mà không cần hỗ trợ.

Chúng tôi muốn cảm ơn thật nhiều người đã giúp chúng tôi sinh ra cuốn sách này và đưa nó đến với thế giới:

Gửi đến biên tập viên cực đỉnh của chúng tôi, Nina Shield, cảm ơn cô đã giúp cuốn sách có thể tồn tại trên đời. Và tôi thực sự có ý như vậy. Cô thực sự đã thuyết phục chúng tôi không bị bảo thủ chỉ làm theo ý mình trong thời gian viết lách. Vì vậy, dù là sách tốt lên hay tệ đi thì đó cũng là “lỗi” của cô đấy nhé!

Gửi đến người đại diện về tác phẩm, siêu anh hùng Andrea Somberg của chúng tôi: Cảm ơn chị vì tin tưởng vào khả năng của chúng tôi và đề nghị chúng

tôi viết sách, mặc dù chúng tôi chưa bao giờ có kinh nghiệm. Sự sôi nổi của chị thật dễ lây lan, và đôi khi chúng tôi bối rối vì chị đã tin tưởng chúng tôi nhiều đến vậy.

Xin cảm ơn tác giả sách, chuyên gia về tổ chức Fay Wolf. Chúng tôi sẽ không bao giờ quên ngày chúng tôi phát hiện ra một nữ diễn viên Hollywood thích blog của chúng tôi đến độ chia sẻ nó với với biên tập viên của cô. Cảm ơn bạn đã tin tưởng chúng tôi.

Xin cảm ơn biên tập viên Aja Pollock, người đại diện phát ngôn Allyssa Kasoff, chuyên viên tiếp thị Roshe Anderson và các thành viên khác của nhóm TarcherPerigee tại nhà xuất bản Penguin. Cảm ơn tất cả mọi người vì đã đưa cuốn sách đến với thế giới! Chúng tôi không thể làm vậy mà không có các bạn.

Và đặc biệt cảm ơn cha của Kristy, vì đã đóng góp những câu chuyện và bài học cuộc sống để giúp cuốn sách này có được một trái tim.

JL Collins, cha đỡ đầu của độc lập tài chính, tất nhiên ông biết tại sao ông lại xuất hiện ở đây. Chúng tôi không nghiêm túc nghĩ về việc viết sách cho đến khi ông nói thế này với chúng tôi: “Hãy viết sách. Tin tôi đi.” Và bây giờ, chúng tôi đã ở đây. Cảm ơn ông vì đã làm bạn, ủng hộ và cố vấn!

Vicki Robin, người đã thuyết phục chúng tôi rằng câu chuyện thời thơ ấu của tôi rất đáng kể. Cảm ơn bạn đã truyền cảm hứng để câu chuyện trở nên hấp dẫn hơn nữa.

Pete Adeney, Brandon Bronkhorst, Bill Banholzer, Colby Charles, Rob và Robin Charlton, Alan Donegan, Katie Donegan, Melissa Fournier, Jeremy Jacobson, Lainie Liberti, Justin McCurry, Jennifer Miller, Grant Sabatier và Joe Udo: Cảm ơn tất cả các bạn đã chia sẻ những câu chuyện và lời khuyên, cũng như đã đọc các chương sách để tinh chỉnh và giúp đỡ chúng tôi quảng bá tác phẩm của mình. Yêu các bạn!

Và cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, chúng tôi muốn cảm ơn bia Bì và rượu Bồ Đào Nha - vì đã giúp chúng tôi vượt qua nhiều giờ mệt mỏi trong "hầm viết lách", vật lộn để bản thảo này được phê duyệt. Và trong trường hợp người khác không thể đọc nổi cuốn sách này, chúng tôi có quyền đổi những từ "cảm ơn vì..." thành "do lỗi của..." đấy!

CHÚ THÍCH

CHƯƠNG 1: ĐỒNG TIỀN XƯƠNG MÁU

1. Sở An sinh Xã hội Hoa Kỳ, <https://www.ssa.gov/oact/cola/AWI.html>.
2. *Trading Economics*, <https://tradingeconomics.com/china/wages>.
3. Yang Wanli, “Khoảng cách về thu nhập giữa nông thôn và thành thị”, *China Daily*, http://www.chinadaily.com.cn/china/2015-04/22/content_20509439.htm.
4. David Baker và Natacha Keramidas, “Tâm lý khi đói”, *Monitor on Psychology* số 44 (2013), <https://www.apa.org/monitor/2013/10/hunger.aspx>.
5. R. Radel và C. Clement- Guillotin, “Bằng chứng về những ảnh hưởng của động lực tới nhận thức thị giác lúc đầu: Con đói điều chỉnh việc lấy thông tin có ý thức”, *Psychological Science* số 23 (2012).
6. Quỹ Tiền tệ Quốc tế, <https://www.imf.org/en/Publications/SPROLLS/world-economic-outlook-databases>.

CHƯƠNG 2: SIRÔ ĐÀO, HỘP CÁC TÔNG VÀ LON COCA

1. Belle Beth Cooper, “Minh chứng cho thấy những giới hạn có thể thật sự giúp bạn trở nên sáng tạo hơn”, *Fast Company*, ngày 10 tháng 3 năm 2014, <https://www.fastcompany.com/3027379/the-psychology-of-limitations-how-and-why-constraints-can-make-you-more-creative>.
2. Suzanne Goldenberg, “Theo như nghiên cứu mới, một nửa số thực phẩm của Mỹ bị vứt bỏ”, *Guardian*, ngày 13 tháng 7 năm 2016, <https://www.theguardian.com/environment/2016/jul/13/us-food-waste-ugly-fruit-vegetables-perfect>.
3. Kelly Bryant, “Bạn sẽ không thể tin được Hoa Kỳ đang vứt đi bao nhiêu quần áo mỗi năm”, *TakePart*, <http://www.takepart.com/video/2015/05/29/clothes-trash-landfill>.
4. Robert Frank, “Mức lương hoàn hảo để hạnh phúc: 75.000 đô la”, *Wall Street Journal*, ngày 7 tháng 9 năm 2010, <https://blogs.wsj.com/wealth/2010/09/07/the-perfect-salary-for-happiness-75000-a-year/>.
5. Charles Kenny, “Chúng ta đều là nhóm 1%”, *Foreign Policy*, ngày 27 tháng 2 năm 2012, <https://foreignpolicy.com/2012/02/27/were-all-the-1-percent/>.

CHƯƠNG 3: HỌC HAY LÀ CHẾT

1. Yuwen Wu, “Tôi đã tham gia một kỳ thi thay đổi Trung Hoa”, *BBC News*, ngày 14 tháng 12 năm 2017, <http://www.bbc.com/news/world-asia-china-42135342>.
2. Karim, “Những chiếc bút chì gãy”, *Pencils for Africa*, ngày 4 tháng 2 năm 2014, <http://pencilsforafrica.com/breaking-pencils/>.

CHƯƠNG 4: ĐỪNG THEO ĐUỔI ĐAM MÊ CỦA MÌNH (VỘI)

1. Benjamin Todd, “Để tìm công việc bạn thích, đừng lúc nào cũng đi theo đam mê của mình”, 80,000 Hours, <https://80000hours.org/articles/dont-follow-your-passion/>.
2. Hiệp hội Nhà văn Canada, *Devaluing Creators, Endangering Creativity*, https://www.writersunion.ca/sites/all/files/DevaluingCreatorsEndangeringCreativity_0.pdf.
3. *The Daily*, “Học phí đại học, 2000/2001”, <https://www150.statcan.gc.ca/n1/daily-quotidien/000828/dq000828b-eng.htm>.
4. *The Globe and Mail*, “Bao nhiêu? Khảo sát về tiền lương vào năm 2002”, <https://www.theglobeandmail.com/report-on-business/rob-magazine/how-much-a-survey-of-salaries-in-2002/article4096295/>.
5. J. Quoidbach, D. T. Gilbert và T. D. Wilson, “Hồi kết của ảo tưởng về lịch sử”, *Science* số 6115 (2013).
6. Cục Thống kê Lao động, “Nghệ sĩ mỹ thuật và thủ công”, *Occupational Outlook Handbook*, <https://www.bls.gov/ooh/arts-and-design/craft-and-fine-artists.htm>.
7. Cục Thống kê Lao động, “Vũ công và biên đạo múa”, *Occupational Outlook Handbook*, <https://www.bls.gov/ooh/Entertainment-and-Sports/Dancers-and-choreographers.htm>.
8. Cục Thống kê Lao động, “Diễn viên”, *Occupational Outlook Handbook*, <https://www.bls.gov/ooh/entertainment-and-sports/actors.htm>.
9. “Trường Y có đáng học với kinh phí của nó?”, *Best Medical Degrees*, <https://www.bestmedicaldegrees.com/is-medical-school-worth-it-financially/>.

10. Cục Thống kê Lao động, “Bác sĩ và chuyên gia phẫu thuật”, *Occupational Outlook Handbook*, <https://www.bls.gov/ooh/healthcare/physicians-and-surgeons.htm>.
11. “Học phí trường Luật”, Hiệp hội Luật sư Hoa Kỳ, https://www.americanbar.org/groups/legal_education/accreditation/schedule-of-law-school-fees/.
12. Cục Thống kê Lao động, “Luật sư”, *Occupational Outlook Handbook*, <https://www.bls.gov/ooh/legal/lawyers.htm>.
13. The College Board, “Chi phí đại học trung bình theo ngành và theo phân loại Carnegie 2018–19”, <https://trends.collegeboard.org/college-pricing/figures-tables/average-published-undergraduate-charges-sector-2018-19>.
14. Cục Thống kê Lao động, “Thợ sửa ống nước, thợ lắp ráp đường ống và thợ lắp ống dẫn hơi”, *Occupational Outlook Handbook*, <https://www.bls.gov/ooh/construction-and-extraction/plumbers-pipefitters-and-steamfitters.htm>.
15. Ann Carrns, “Món tiền thơm nức dành cho thợ sửa ống nước”, *New York Times*, ngày 24 tháng 3 năm 2014, <https://www.nytimes.com/2014/03/25/your-money/sweet-smell-of-money-for-plumbers.html>.

CHƯƠNG 5: LÀM CHỦ NỢ NẦN

1. “Cách các hộ gia đình tiết kiệm tiền ở châu Á, phương Tây và Mỹ Latin”, *Bloomberg Businessweek*, ngày 10 tháng 6 năm 2010, <https://www.bloomberg.com/news/articles/2010-06-10/how-household-savings-stack-up-in-asia-the-west-and-latin-america>.

2. “Thẻ tín dụng đầu tiên ở Trung Quốc”, Ngân hàng Trung Quốc, http://www.boc.cn/en/aboutboc/ab5/200811/t20081117_1602019.html.
3. “Thẻ tín dụng”, *Encyclopaedia Britannica*, <https://www.britannica.com/topic/credit-card>.
4. Tae Kim, “Tổng số nợ của hộ gia đình Mỹ tăng vượt kỷ lục, lên hơn 13 nghìn tỷ đô la”, CNBC, ngày 13 tháng 2 năm 2018, <https://www.cnbc.com/2018/02/13/total-us-household-debt-soars-to-record-above-13-trillion.html>.
5. Maham Abedi, “Nợ tiêu dùng tại Canada tiếp tục tăng trưởng, nhưng vẫn chưa phải là một vấn đề”, Global News, ngày 12 tháng 3 năm 2018, <https://globalnews.ca/news/4077067/canadian-consumer-debt-equifax-report/>.
6. Văn phòng Thư ký Bộ trưởng về Đánh giá và Lập kế hoạch, Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh Hoa Kỳ, <https://aspe.hhs.gov/poverty-guidelines>.

CHƯƠNG 6: SẼ CHẮNG CÓ AI CỨU BẠN

1. *UNH Today*, “Khi sinh viên tốt nghiệp đại học trở thành người lao động, những nhân viên có tư duy coi trọng quyền lợi cũng sẽ nhiều hơn”, Đại học New Hampshire, ngày 17 tháng 5 năm 2010, <https://www.unh.edu/unhtoday/news/release/2010/05/17/college-graduates-hit-workforce-so-do-more-entitlement-minded-workers>.

CHƯƠNG 8: MỘT LIỀU DOPAMIN

1. P. Brickman, D. Coates và R. Janoff-Bulman, “Người thắng xổ số và người gặp tai nạn: Hạnh phúc chỉ mang tính tương đối?” *Journal of Personality and Social Psychology* số 36 (1978), <https://www.ncbi.nlm.gov/pubmed/690806>.
2. B. Abler và các tác giả khác, “Lỗi dự đoán khi hàm tuyến tính của xác suất nhận thưởng được mã hóa trong nucleus accumbens của con người”, *NeuroImage* số 31 (2006).

CHƯƠNG 14: CON SỐ MA THUẬT CỨU VỚT CUỘC ĐỜI TÔI

1. “Tỷ lệ tiết kiệm cá nhân”, Dữ liệu Kinh tế FRED, <https://fred.stlouisfed.org/series/PSAVERT>.

CHƯƠNG 18: LẠM PHÁT, BẢO HIỂM VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE: KHÔNG ĐÁNG SỢ NHƯ TA NGHĨ

1. Phân tích của quỹ gia đình Kaiser vào năm 2016 (xem bảng ở cuối trang)

CHƯƠNG 19: CON CÁI THÌ SAO?

1. Mark Lino, Kevin Kuczynski, Nestor Rodriguez, và TusaRebecca Schap, “Chi phí dành cho con cái năm 2015”, Trung tâm Chính sách và Xúc tiến Dinh dưỡng, https://www.cnpp.usda.gov/sites/default/files/crc2015_March2017.pdf.

CHƯƠNG 21: BẠN KHÔNG CẦN LÀ TRIỆU PHÚ ĐỂ ĐƯỢC TỰ DO

1. Gordon Green và John Coder, “Xu hướng thu nhập của hộ gia đình: Tháng 6 năm 2018”, Sentier Research, tháng 7 năm 2018, http://sentierresearch.com/reports/Sentier_Household_Income_Trends_Report_June_2018_07_24_18.pdf.
2. “Người Mỹ trả bao nhiêu trong tiền thuế liên bang?”, Peter G. Peterson Foundation, ngày 15 tháng 4 năm 2014, <https://www.pgpf.org/budget-basics/how-much-do-americans-pay-in-federal-taxes>.

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Địa chỉ: Số 207 đường Giải Phóng, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại/Fax: (024)3 628 2468

Email: nxb@neu.edu.vn

Website: <http://nxb.neu.edu.vn>

LẬP KẾ HOẠCH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Chịu trách nhiệm xuất bản

TS. NGUYỄN ANH TÚ, Giám đốc Nhà xuất bản

Chịu trách nhiệm nội dung

GS.TS. NGUYỄN THÀNH ĐỘ, Tổng biên tập

Biên tập	Trịnh Thị Quyên
Vẽ bìa	Mai Mọt
Trình bày	Lam Hạ
Sửa bản in	Hạnh Dung

In 2000 bản, khổ 13,5x20,5 cm tại Công ty TNHH In Thanh Bình. Địa chỉ: Số 432, Đường K2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 4901-2019/CXBIPH/1-430/ĐHKQTĐ. Quyết định xuất bản số 460/QĐ-NXBĐHKQTĐ cấp ngày 04 tháng 12 năm 2019. Mã ISBN: 978-604-946-748-6. In xong và nộp lưu chiểu Quý IV năm 2019.

ĐỐI TÁC LIÊN KẾT:

CÔNG TY TNHH VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG 1980 BOOKS

Trụ sở chính tại Hà Nội:

20-H2, ngõ 6 Trần Kim Xuyến, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Tel: 0243.7880225 / Fax: 0243.7880225

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

Số 58/79 Nguyễn Minh Hoàng, Phường 12, Quận Tân Bình, TP HCM

Tel: 0283.933.3216

Website/link đặt sách: www.1980edu.vn

Email: right@1980books.vn

Khi phàn nàn về tình hình tài chính, mọi người luôn bào chữa: "Tôi đi vay tiền nhiều quá", "Tôi đã chọn sai ngành học", "Đã quá trễ để tôi bắt đầu thay đổi"... Chúng ta đều có thể mắc sai lầm. Nhưng để thành công, ta không thể than vãn "giá như", mà cần tìm ra giải pháp. Hãy nhớ rằng: "Vấn đề không nằm ở quá khứ, mà là bây giờ chúng ta cần làm gì?"



Lập kế hoạch

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN

Không cần phải thắng đậm trên thị trường chứng khoán, không cần phải là người đứng đầu một công ty khởi nghiệp, và cũng không cần đầu tư vào bất động sản; Kristy Shen và Bryce Leung - những người có xuất thân hoàn toàn bình thường - đã trở thành triệu phú khi mới bước sang độ tuổi 30 nhờ một công thức đơn giản mà bất cứ ai cũng có thể áp dụng.

Lập kế hoạch quản lý tài chính cá nhân trình bày chi tiết những bí quyết để một người hướng tới độc lập về tài chính và nghỉ hưu sớm, từ đó mãi mãi không phải lo lắng về tiền bạc và có thể tận hưởng cuộc sống theo đúng cách mình mong muốn. Dựa trên nền tảng là Quy tắc 4%, cuốn sách cung cấp một chiến lược khoa học, đề cao tính ứng dụng đối với mỗi hoàn cảnh khác biệt.

Phép toán đã có sẵn, hãy gác lại những nghi ngại và tìm hiểu một hướng đi hoàn toàn mới!

Công ty TNHH Văn Hóa và Truyền Thông 1980 Books

Trụ sở chính:

20-H2, ngõ 6 Trần Kim Xuyến, Yên Hòa, Cầu Giấy, HN
Tel: (024)3 788 0225

Chi nhánh tại TP.HCM:

42/35 Đường Nguyễn Minh Hoàng, P. 12, Tân Bình, HCM
Tel: (028)3 933 3216

Đặt mua sách:

www.1980books.com

www.facebook.com/1980BOOKS.COM.VN

LẬP KẾ HOẠCH QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁ NHÂN (2022)

ISBN: 978-604-330-171-7



9 786043 301717



8 936066 694544

Giá: 189.000đ